

ĐA HIỆU 102

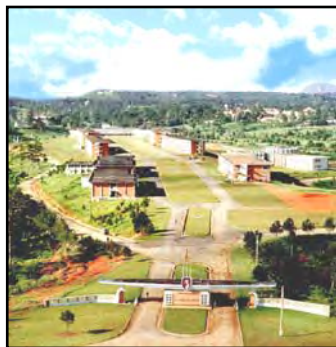
Ban Chấp Hành Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN

Ban Biên Tập Đặc San Đa Hiệu

Chân Thành Cảm Tạ:

- Quý Vị Giáo Sư và Sĩ Quan Cán Bộ
- Quý Chiến Hữu
- Quý Thân Hữu, Độc Giả
- Và Đại Gia Đình Võ Bị

Đã ủng hộ tài chánh và đóng góp bài vở để thực hiện Đặc San Đa Hiệu 102 này.



Tòa Soan Đa Hiệu

Chủ Nhiệm:

Cựu SVSQ Võ Nhẫn K20 THT

Chủ Bút:

Cựu SVSQ Tsu A Cầu K29

Thủ Quỹ:

Cựu SVSQ Phòng Tít Chăng K29

Tri Sự:

Cựu SVSQ Nguyễn Duy Niên K27

Ban Biên Tập:

Cựu SVSQ Nguyễn Quốc Đống K13

Cựu SVSQ Nguyễn Hồng Miên K19

Cựu SVSQ Tô Văn Cấp K19

Cựu SVSQ Hoàng Xuân Đạm K20

Cựu SVSQ Đồng Duy Hùng K21

Cựu SVSQ Nguyễn Ngọc San K24

Cựu SVSQ Lê Khắc Phước K25

Cựu SVSQ Nguyễn Hàm K25

Cựu SVSQ Nguyễn Xuân Quý K31

Ban Phát Hành:

Hội Võ Bị Nam Cali

Cựu SVSQ Nguyễn Phước Ái Đình K26

Liên Lạc:

ĐA HIEU MAGAZINE

Po Box # 127

Upland, CA 91785

dahieu2012@gmail.com

Đa Hiệu Online: dahieu.tvbqgvn.org

ĐA HIỆU 102 TỰ THẮNG ĐỀ CHỈ HUY Tháng 9-2014



ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LỰẬN CỦA TỔNG HỘI CỰU SVSQ
TRƯỜNG VĨ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



102

TỰ THẮNG ĐỀ CHỈ HUY

Lời Từ Biệt



Ban Biên Tập Thường Trực Đa Hiệu 2012-2014

Truyền thông là truyền đạt tin tức bằng các phương tiện đưa tin như bài viết trên báo, chương trình phát thanh, [bản tin truyền hình](#), hay [trang mạng điện tử Internet](#), Website...

Đặc San Đa Hiệu, cơ quan ngôn luận của Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN, là một phương tiện truyền thông bằng những bài viết. Với hai mục đích, thứ nhất, là tiếp nối và phát huy truyền thống hào hùng của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam; thứ hai, để làm viên gạch nối, một nhịp cầu đoàn kết giữa những người “Trai Võ Bị” hiện đang sống rải rác ở khắp bốn phương trời. Cho đến hôm nay, sau 30 năm, Đa Hiệu đã phát

hành liên tục được 102 số, qua 11 vị Chủ Nhiệm và 14 vị Chủ Bút. Phát hành 3,000 cuốn mỗi số.

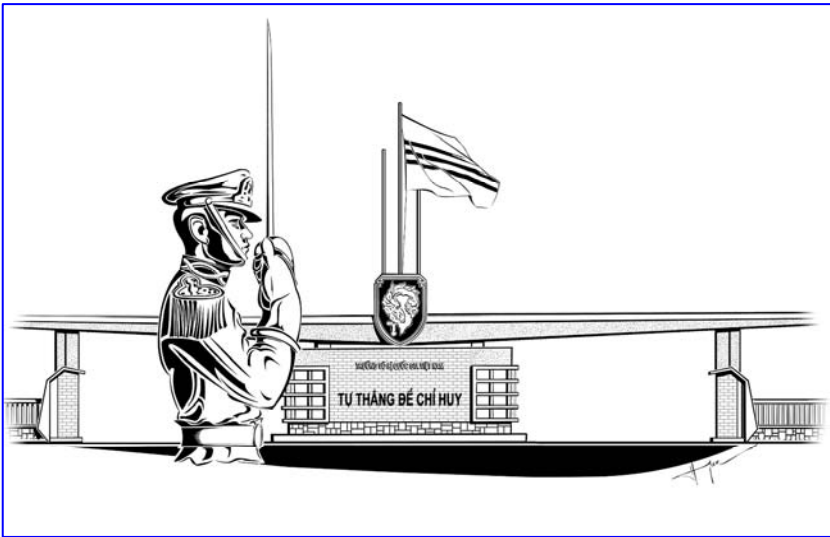
Nhớ lại hai năm trước, khi chúng tôi vô tình lạc bước vào “làng vắng”, như người nằm mơ, “vừa làm vừa run”. Thế mà nay đã hết phiên trực, nhìn lại những vui buồn đã qua, cuộc hành trình thật thú vị. Cám ơn tập thể Võ Bị đã cho chúng tôi cơ hội thu nhận được nhiều kinh nghiệm quý báu; quen biết nhiều độc giả cũng như tác giả mà chúng tôi hằng ngưỡng mộ; khám phá nhiều điều mới về sự quan trọng và, nhất là, sức mạnh của truyền thông. Sức mạnh này có thể ảnh hưởng đến sinh hoạt xã hội, định hướng cho dư luận quần chúng. Chúng tôi hy vọng và mong muốn Đa Hiệu sẽ phát triển và tiếp tục được quảng bá ra ngoài cộng đồng Việt Nam bằng những phương tiện truyền thông khác như giới thiệu trên báo chí, radio, TV, Internet...

Thay mặt Toà Soạn Đa Hiệu nhiệm kỳ 2012-2014, chúng tôi cám ơn NT Võ Nhẫn K20, Chủ Nhiệm, đã tin tưởng và giao phó trọng trách cho chúng tôi. NT Nhẫn chưa bao giờ phiên trách chúng tôi, chỉ khuyến khích và tán thưởng. Tòa Soạn chúng tôi có một Trị Sự, NT Nguyễn Duy Niên K27, có trách nhiệm và đúng giờ; một Thủ Quỹ, bạn Phòng Tít Chặng K29, QUÁ kỹ lưỡng về các khoản chi tiêu nên dư tiền, phải đóng thuế! Đặc biệt nhất phải kể đến Ban Biên Tập, gồm những thành viên, có khả năng, phối hợp nhịp nhàng trong những công tác nhiều khê, khó khăn và nhiều khi thật... tế nhị. BBT thường trực gồm: NT Tô Văn Cấp K19, NT Nguyễn Hồng Miên K19, NT Hoàng Xuân Đạm K20, NT Đồng Duy Hùng K21, NT Nguyễn Hàm K25, NT Lê Khắc Phước K25. Bên cạnh còn có NT Nguyễn Quốc Đống K13, NT Phạm Văn Hồng K20, NT Nguyễn Ngọc San K24, anh Nguyễn Xuân Quý K31 và cuối cùng là NT Huỳnh Tiến K28, người họa sĩ vẽ hình bìa cho những số ĐH 97, 98, 99 và 100. Chúng tôi phân chia công tác theo khả năng và thì giờ; đặt điều lệ rõ ràng, và sinh hoạt theo lẽ lối dân chủ, khi có bất đồng trong công việc. May mắn, chúng tôi đã hoàn tất nhiệm vụ với 6 số báo, không có tổn thất nhân sự!

Cá nhân tôi, tư cách Chủ Bút (1012-2014), xin gửi lời cảm ơn đến tất cả thành viên của Tòa Soạn Đa Hiệu, NT HT Nam Cali Trần Vệ K19, NT Nguyễn Phước Ái Đình K26 cùng quý NT và các chị tại Nam Cali, đã yểm trợ sốt sắng và nhiệt tình mỗi lần chúng tôi kêu gọi yểm trợ gói báo, phát hành Đa Hiệu. Sau cùng, một lần nữa, xin được cảm ơn quý độc giả và tác giả đã yểm trợ tài chánh và bài viết trong 2 năm qua.

Qua 6 số báo, chắc chắn chúng tôi có sai sót và buồn lòng, xin được thứ lỗi. Bây giờ chúng tôi phải nói lời lưu luyến chia tay. Chúc Tòa Soạn nhiệm kỳ 2014-2016 nhiều nghị lực và Đa Hiệu ngày ngày càng khởi sắc.

T/M Tòa Soạn Đa Hiệu
Tsu A Cầu K29
Chủ Bút (2012-2104)



Đa Hiệu, Duyên Hay Nợ.

Nguyễn Hồng Miên K19

Tôi đã có chút duyên với Đa Hiệu ngay từ khi còn là SVSQ năm thứ hai, tuy tôi chẳng có tí khả năng nào về cái vụ văn chương hay thơ phú, chẳng qua là cần một món tiền 3 trăm đồng để trả cho Hạ Sỹ Huỳnh Mé thơ giặt, tiền lương tháng nào cũng hết búng ngay từ tuần đầu, nợ thì như chúa chôm, chiều nào xuống lấy quần áo giặt, nhìn đôi mắt dò hỏi của vợ anh Huỳnh Mé là bụng lại bảo dạ, phen này nhất định tự cầm trại, không chờ lệnh phạt của Đại Ủy Trần Mộng Di nữa, để dành tiền trả nợ. Cái ý định tự cầm trại ngày Chủ Nhật chưa kịp nghiên rãng thi hành, thì may thay, trong lúc trà dư với mấy ông bạn trong nhóm “dân chơi”, nghe ông Đoàn Phương Hải hỏi ông Phạm Như Đà Lạc và ông Trần Kim Chi:

– “Tụi mày đã lãnh tiền nhuận bút số ĐH này chưa, không đi lãnh để cuối tuần còn đi phố, bộ tụi mày định ở lại trường đọc sách thánh hiền à?”

Tôi dương to mắt nhìn mấy ông bạn không mấy gì hiền lành này và hỏi:

– “Nh nhuận bút bao nhiêu một bài vậy tụi bay?”

Ông Chi mặt lạnh tanh, trả lời ra cái điều số tiền cũng chẳng đáng bao nhiêu:

– “Ba trăm”.

Tôi nghĩ thầm hay là mình viết đại một bài để kiếm tiền trả nợ. Thế là lần đầu trong đời, tôi có một bài viết đăng trên báo Đa Hiệu.

Vài tháng sau, Đại Đội A xảy ra một chuyện rất buồn, một SVSQ/K20 bị chết đuối trong lúc thực tập bài vượt sông tại hồ Than Thở, chủ bút báo Đa Hiệu là Thiệu Ủy Khanh, ông tìm tôi và nhờ kiếm một anh thuộc K20/ĐĐA để viết một bài tưởng niệm SVSQ quá cố, tôi hỏi cả đại đội, chẳng anh K20 nào chịu viết, Thiệu Ủy Khanh đề nghị tôi viết thay vì cùng đại đội, thế là tôi lại cầm đầu viết thêm bài nữa, lần này không phải vì tiền mà hoàn toàn vì tình nghĩa.

Sau 2 bài viết được đăng trong Đa Hiệu, tôi cũng nghe ngóng, nhưng chẳng có tí ti tiếng động nào, ngay cái tên hiệu “Lôi Hà” cũng chẳng có ma nào nhớ hay nhắc nhở tới, thế là sự nghiệp văn chương của tôi chưa bắt đầu đã tắt ngúm, lại quay về với cái nghề viết thư tình thuê cho mấy ông bạn cùng Đại Đội để kiếm chác thêm một châu ăn Câu Lạc Bộ hay một châu phở Ga, cà phê Tùng ngoài phố Đà Lạt.

Mãi sau khi đã lập gia đình, một hôm về ngoại, ngồi buồn vợ cuốn Đa Hiệu trên tủ sách đọc qua loa, quay sang hỏi bà xã:

– “Em có bao giờ đọc Đa Hiệu không?”

Vợ tôi trả lời tinh bơ:

– “Cũng thỉnh thoảng, em nhớ có đọc một bài không biết ông nào viết về anh Hữu K20 bị chết đuối ở hồ Than Thở, thấy đề tài là lạ, em đọc qua, bài viết hay ghê, cảm động quá trời, làm em chảy nước mắt”.

Tôi khoái quá, chỉ tay vào ngực mình, nói thật to:

– “Tác giả bài viết đó chính là ta đây chứ ai”.

Vợ tôi không tỏ vẻ ngạc nhiên, trả lời cho xong chuyện:

– “Thôi đừng xạo đi cha nội, bạn thì chỉ có nghề viết thư tán gái là tài”.

Chắc là cô nàng đang nghĩ đến cái thư tình dài gần 100 trang, nguyên một quyển vở học trò, mà cũng nhờ cái lá thư dài lê thê đó nên tôi mới lấy được cô vợ xinh đẹp ngồi cạnh tôi và đang lắc đầu bùi môi nghi ngờ tài “zăng chương” của tôi.

Cuộc sống bận rộn và hối hả, đầu tắt, mặt tối của đời lưu vong khiến tôi chẳng còn thời giờ để nghĩ đến cái thuở còn là SVSQ đã từng viết cho Đa Hiệu. Cho đến một ngày kia, khi tôi làm đại diện khóa nhiệm kỳ 2004-2006, anh bạn Nguyễn Nho, được Đại Hội Võ Bị kỳ thứ 14, tái tón nhiệm chức vụ Tổng Hội Trưởng, anh Đoàn Phương Hải K19, Chủ Bút Đa Hiệu, ngã bệnh thành linh, tôi bị chàng Nho choàng ngay vào cổ cái chức Chủ Bút, sau lời hứa ngon ngọt:

– “Cố gắng lên bạn vàng, chúng ta sẽ cùng chung trách nhiệm mà”.

Có thể nói rằng trong cuộc đời ty nạn thì 2 năm làm Chủ Bút Đa Hiệu là những năm tháng gian truân vất vả nhất, phần lớn cũng tại văn chương chữ nghĩa thì ảm ố và chẳng có tí kinh nghiệm nào về báo bổ, may mà nhờ mấy đàn anh trong nghề như các ông Nguyễn Nho, Trần Tiễn San, Đoàn Phương Hải, Trần Văn Thế... dẫn dắt nên mới qua khỏi đoạn đường chiến binh mà không bị sút trán, mẻ đầu.

Mới thoát khỏi vòng được ít năm thì lại dính chấu với chú “Tur Cầu”. Nhớ lại hôm họp để tìm chủ bút ĐH cho THT Võ Nhẫn, các niên trưởng phát biểu xui cả bọt mếp để cố gắng tròng vào cổ đàn em Tsu A Cầu K29 chức vụ chủ bút, NT Tô Văn Cấp K19, Phạm Văn Hồng và Hoàng Xuân Đạm K20, Nguyễn Ngọc San K24, Nguyễn Hàm K25 ... và bản thân tôi, tất cả đều được ngài chủ bút tương lai, buộc phải hứa:

– “Nếu các NT đều có ý kiến như vậy thì các NT phải hứa với thằng em này là chúng ta sẽ cùng chung trách nhiệm, sống chết có nhau thì thằng em dù đang rất bận việc nhà, nhưng sẽ xung phong lãnh nhiệm vụ”.

Mọi người thờ phào, các niên trưởng mặt mày hớn hờ, đầu có nghĩ là chú em K29 nói là làm, các NT đều được mời vào ban biên tập, ban trị sự, ban gói báo, ôi thôi ban nào thì cũng góp mặt, góp tay, góp ý, góp sức, được nghe chung, uống chung ly cafe đen không đường của quý độc giả, quý tác giả. Bù lại cũng nhận được những ly sinh tố như giữa lúc trời đang nắng hạn mà gặp cơn mưa rào, tinh thần anh em lại mát mẻ và vui vẻ lại ngay.

Kỳ Đại Hội 19 sắp đến, quý niên trưởng trong BBT đều hớn hờ ra mặt, chưa có cái “job” nào mà nhân viên sắp bị layoff lại cảm thấy vui vẻ và thoải mái như thế. Trước khi chú Chủ Bút đi phó hội, mấy “ông lợi” đã dặn đi dặn lại chú Tur Cầu:

– “Nhớ đừng có nhận chức chủ bút nữa nhé, tân Chủ Nhiệm thì có Chủ Bút mới, Chủ Bút mới chắc gì đã cần BBT, trước tới nay vẫn vậy mà. Chú nhận job thêm một lần nữa là chú tìm BBT mới. Vì sao? Dẫu chúng tôi “ý còn mong tiếp chú, nhưng chắc gì tân Chủ Nhiệm bằng lòng!”. Biết mình biết ta, cáo bệnh từ quan trước còn hơn bị nhận giấy mẫu hồng “cám

ơn”. Và lại, BBT này có vẻ kèm cặp Chủ Bút quá khiến chú khó làm việc, rồi các nhà văn Võ Bị hiểu lầm chú, “né” lây sang chú, tìm bên đỡ khác, nội dung ĐH nghèo nàn là tại chúng tôi.

Dù sao thì anh em chúng tôi, BBT Đa Hiệu nhiệm kỳ 2012-2014 đã cố gắng để hoàn thành công tác do tập thể giao phó, thời gian 2 năm qua, có lúc tưởng như dài vô tận, nhưng khi tôi ngồi viết những dòng này thì lại thấy thời gian qua rất mau, tưởng chừng như mới bắt tay vào việc tháng trước. Cũng đã đến lúc phải chào từ biệt Đa Hiệu, từ biệt những buổi họp gay cần của ban biên tập, từ biệt những đêm ngồi một mình đọc bài vàng con mắt, từ biệt những buổi trưa nắng cắt labels và soạn bao bì, nhưng sẽ không từ biệt những buổi gói báo đông vui như những ngày hội, sẽ nhớ mãi đọc giả ĐH mở rộng bàn tay yểm trợ, thương nhớ ơi là thương nhớ, nhớ mãi những quyền ĐH vô thừa nhận bị trả về mà tiếc công tiếc của!

Trước khi từ giả chúng tôi ước mong quý đọc giả trong và ngoài Võ Bị “nuôi nấng” ĐH mau lớn khỏe mạnh cả tinh thần lẫn thể chất. Chúc quý vị trong tòa soạn Đa Hiệu nhiệm kỳ 2014-16-18-20 mọi sự thuận lợi và êm đềm tiến bước./.

CSVSQ Nguyễn Hồng Miên K19

Vài Cảm Nghĩ

Đồng Duy Hùng K.21

Tôi là một người lính thuộc loại thuần túy “bóp cò”, có ám số chuyên nghiệp, có “license” hẳn hoi. Tôi chẳng phải là người hay viết và lại càng không có khả năng biến “cò súng” thành ngòi bút để dễ dàng diễn tả ý tưởng của mình một cách sáng sủa, nhưng tôi thuộc dòng họ đa năng và luôn hãnh diện rằng mình là một người đã xuất thân từ đỉnh cao 1515. Đối với những ai đã có lần “xuống núi” từ ngọn đồi thoải thoải ấy để dẫn thân phục vụ tổ quốc, đều gọi nơi đó là TRƯỜNG MẸ của

tôi. Dù khả năng có giới hạn, nhưng tôi vẫn muốn có sự đóng góp nhỏ nhoi của chính mình cho tập thể mà tôi luôn sinh hoạt gắn bó và đó cũng chính là lý do thôi thúc tôi có mặt trong Ban Biên Tập (BBT) Đa Hiệu nhiệm kỳ 2012-2014. Tôi xem sự tự nguyện của tôi như là một hành động tiếp sức cho sự tồn tại của tập thể này.

Nhóm chúng tôi không đông lắm, bao gồm cả niên trưởng, niên đệ, đều là những người có cùng một tấm lòng hăng say. Chúng tôi chia nhau công việc, hợp tác trong tinh thần trách nhiệm, dân chủ và tương kính anh em. Lấy tôn chỉ và phẩm chất của Đa Hiệu làm kim chỉ nam, vì thế chúng tôi rất thẳng thắn khi trình bày những điều mà đôi lúc cũng có chút ít khác biệt về quan niệm. Và dĩ nhiên, quyết định cuối cùng vẫn phải tôn trọng ý kiến của đa số. Đến tập Đa Hiệu số 102, tức là số cuối của BBT nhiệm kỳ này, chúng tôi vẫn còn là một nhóm thật sự tương đắc.

Thỉnh thoảng, cũng gặp phải vài tranh luận chung quanh các bài viết, nhưng hoàn toàn trên tinh thần xây dựng, cũng chỉ để tìm ra một mẫu số chung cho phù hợp với đường lối và chủ đề của từng tập một. Một bài mà quý vị gửi đến, ít nhất mỗi người trong nhóm chúng tôi phải đọc thật cẩn thận không dưới 3 lần. Sau đó, BBT cùng nhau tìm ra những lỗi căn bản về chính tả và tận diệt những ngôn ngữ nào mà chỉ xuất hiện từ sau năm 1975, loại ngôn ngữ đặc sệt mùi cộng sản. Chúng tôi sẽ mãi mãi không chấp nhận và cũng không muốn để dần dà theo thời gian, nó trở thành quen thuộc trong đặc san của chúng ta. Những thứ tiếng chói tai mà người miền Nam chân chính chẳng hề muốn dùng, tỉ như “nhất trí, khẩn trương, động viên, bức xúc...và nhiều nữa”, chúng tôi luôn mạnh dạn vứt bỏ ra ngoài. Người VB được đào tạo để trở thành một cấp chỉ huy có lý tưởng quốc gia, cho nên, tiếng nói của người VB nhất quyết phải là ngôn ngữ thuần túy của miền Nam trước 1975. Đồng ý rằng không một ai hay một thể chế nào có thể độc quyền về ngôn ngữ, nhưng trong công cuộc đấu tranh đang tiếp diễn liên tục và gay gắt để loại bỏ chế độ man rợ và tàn tệ nhất của loài người ra khỏi đất nước Việt Nam, chúng ta lại càng thận trọng

hơn. Chúng tôi đã và đang cố gắng duy trì sự trong sáng cho Đa Hiệu. Thời gian và sự thử thách từ ngay trong ngực tù đã chứng minh được rằng người VB đã đứng vững vàng bằng chính ý chí của mình, đã không hề bị địch “cải tạo” dù chỉ bằng hình thức ngôn ngữ.

Có rất nhiều trang giấy luôn luôn giành cho những “quan võ” viết văn của VB. Kiểm lại những số ĐH đã phát hành trong suốt nhiệm kỳ này, tôi chẳng thấy một bài nào của quý vị. Có những vị đã thành danh trong làng văn bút Việt Nam và tại mảnh đất lưu vong này, cũng có những vị ra mắt sách (thu hút nhiều sự ủng hộ nhiệt tình của dân VB), viết báo cũng nhiều, mà sao quý vị lại nở quay lưng với đặc san nhà mình! Quý vị viết hay lắm và nổi tiếng nữa. ĐH rất cần quý vị nhất là trong giai đoạn đấu tranh quyết liệt để tống khứ giặc thù ra khỏi giòng sông của dân tộc. Quý vị chỉ cần đặt tay lên bàn keyboard thì ý tưởng, lời văn liền tuôn ra một cách dễ dàng. Chẳng lẽ quý vị cứ giữ chặt thái độ hờ hững với đặc san này? Viết cho Đa Hiệu thì gồm những nhân vật thực sự gắn liền với cuộc chiến và ĐH lại là chỗ tập hợp những bài viết được gọi là “người thực, việc thực”. Có thể xem nơi này như là một sự tổng hợp từ nhiều chi tiết nhỏ để có thể bổ sung vào toàn bộ cuộc chiến Việt Nam. Người VB có mặt trong mọi Quân Binh Chung và là những cấp chỉ huy ưu tú trên khắp bốn vùng chiến thuật.

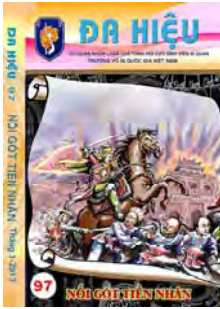
BBT thường ngồi lại để cùng nhau bàn thảo trong từng bài trước khi cho phát hành hoặc đưa ra phương hướng để phát triển trong tương lai. Hiểu được rằng trong thời điểm này, vũ khí không còn hữu hiệu đối với người VB, chúng ta đang muốn dùng ngòi bút để chuyển tải lý tưởng qua các phương tiện truyền thông, xem đó như một đòn đánh thẳng và quyết liệt vào kẻ thù chung. Cho nên, ĐH cần nâng cao phẩm chất để được phổ biến rộng rãi ra ngoài cộng đồng. Nhưng bằng cách nào? Có lẽ việc này phải do Đại Hội Đồng, qua những kỳ đại hội để quyết định và BCH Tổng Hội có trách nhiệm vạch ra phương thức để thực hiện. Chúng ta rất cần có những cây viết có kiến thức chính trị để có thể vạch ra những đường lối đấu tranh phù hợp với tình hình, với hoàn cảnh, hầu có thể hướng dẫn tập thể

này. Nhưng đây sẽ là một việc làm không kém phần phức tạp vì rất dễ bị dị ứng và có thể đưa đến nhiều tranh luận ngay chính trong nội bộ của chúng ta. Người ta cũng dễ dàng “chụp mũ”, hoặc chỉ cần rút một câu trong một bài viết dài để bẻ cong suy nghĩ, rồi sẵn sàng giáng mạnh xuống mà chẳng hề có một chút nương tay.

Đọc bản tuyên cáo của Đại Hội 19 vừa qua, tôi cảm nhận được một điều là chúng ta vẫn còn nặng lòng và đầy áp tâm huyết với quê hương. Nếu chỉ một mình VB, chúng ta không tài nào gánh vác hết chuyện giang sơn và nếu không có sự hợp tác rộng rãi với các phong trào đấu tranh, với các cộng đồng tị nạn, chắc chúng ta cũng sẽ trở thành kẻ độc hành trong tuyệt vọng mà thôi. Đa số chúng ta đang ở tuổi trên 60 và chúng ta “không thể kham được nổi đoạn trường, dù chí vẫn hằng mong tiên bước”. May mắn thay, chúng ta vẫn còn có một nguồn tài nguyên vô cùng phong phú: thể hệ hậu duệ, là rường cột của đất nước, là những thanh thiếu niên ưu tú, có nhiều tài năng trên mọi lãnh vực. Tổng Hội đã nhìn đến tương lai, những CSVSQ đang bị lão hóa bởi tuổi đời và đã hướng đến các cháu như là một nguồn hi vọng. Do đó, Tổng Hội đã cố gắng để tìm ra một hướng đi có tính cách thuyết phục hầu kích động lòng yêu nước mà vốn dĩ vẫn còn tiềm tàng trong con tim, trong huyết quản các cháu. Nhiều cháu đã lớn lên ngay trên quê hương thân yêu, nhưng đa số các cháu đã thành tài tại các quốc gia thứ hai. Chắc chắn các cháu thừa hiểu quê hương Việt Nam đang triền miên trong tăm tối, dân Việt Nam đang bị đọa đày và bọn cầm quyền vô nhân tính, từ trung ương xuống tận địa phương toàn là một lũ ác ôn, triền miên hút máu đồng bào để nhanh chóng trở thành những tên tư bản đỏ. Vì thế, rất nhiều cháu đã tham gia trong các đảng phái chính trị, các phong trào đấu tranh tại hải ngoại....

Anh em chúng tôi, dù chỉ là một nhóm nhỏ huynh đệ trong BBT Đa Hiệu, thế nhưng chúng tôi luôn mong muốn được góp một luồng gió vào cơn lốc xoáy của hàng triệu con tim VN, để có thể quét sạch bè lũ CS gian ác, gồm toàn những bọn bạo ngược đang thống trị, đang tàn phá quê Cha đất Tổ. Chúng ta

phải đồng lòng, cùng nắm vững tay nhau để trở thành một lực tổng hợp từ trong ra đến ngoài nước, phải thực sự đoàn kết đại khối dân tộc, phải có chung một quyết tâm, phải cùng hướng về một mục đích và quan trọng nhất là phải hành động: tận diệt chế độ cộng sản và xây dựng lại đất nước Việt Nam.



Thôi! Chia Tay.

“Thôi chia tay, cạm ly, ta chúc đi. Ta chúc nhau những gì đẹp lòng nhau”.

Chúc BBT/Đa Hiệu 2012-2014 tìm được “job” mới.

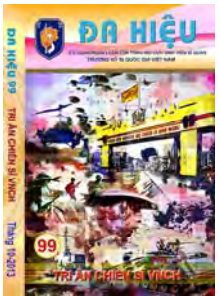
Chúc Đa Hiệu (ĐH) những số tới hay hơn đẹp hơn.

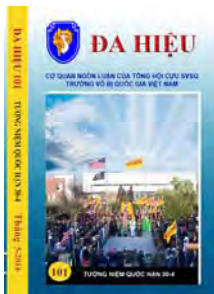
Chúc độc giả Võ Bị hài lòng với ĐH, mãi mãi đọc ĐH, nuôi dưỡng ĐH.

Chúc các tác giả Võ Bị tiếp tục sáng tác cho ĐH, ưu tiên cho ĐH.

Sau 4 số cộng tác với Chủ Bút Tsu A Cầu, biết được những lo âu của chủ bút, tôi mới thấy phục các vị tiền nhiệm, và xin được chia nỗi buồn với các vị “bị gầy gánh nửa đường”.

ĐH là thế, đành phải thế. ĐH là tiếng nói của tập thể chống cộng, một tập thể được gọi là “văn võ song toàn” thì nội dung và hình thức phải xứng với danh xưng.





Nhưng không dễ dàng gì khi hàng ngàn người đọc mà chỉ có một chủ bút, một BBT kiểm soát vài trăm trang giấy thì một vài tên “bức xúc, thân thương” có thể lọt lưới.

Vậy thì chủ bút phải cần tới “ba đầu, sáu tay, mười hai con mắt” mà bắt các “tên” này. Người giúp hữu hiệu nhất cho ĐH “sạch bóng quân thù” chính là các tác giả. Cũng chính các tác giả Võ Bị mới giúp nội dung ĐH hay hơn đẹp hơn. Nhưng không hiểu vì lý do gì mà thấy vắng các nhà văn VB đã thành danh trong ĐH mà lại thấy danh quý vị ấy ở báo khác! Bút nhà không thiêng hay các bậc tiền bối muốn nhường trang giấy cho các cây viết mới, hoặc giả chủ nhiệm, chủ bút không chịu cầu hiền?

— Trách nhiệm cả hai.

Bài gửi về mà bị sửa chữa thì nghĩ chơi, nơi khác đâu có thể, viết sao họ đăng vậy. ĐH, báo của những người có 8 tuần huấn nhục thì phải khác, không thể là “tiểu thuyết của B.T.L”. Kỷ niệm quân trường, chiến trường, ngục tù CS, tình yêu hậu phương tiền tuyến của 31 khóa, những tấm gương chiến đấu và hy sinh của các cựu SVSQ, từ tướng tá đến “thiếu úy 9 ngày” viết đến bao giờ cho hết. Lịch Sử Võ Bị cũng là những nội dung này chứ không phải 4 dãy lầu 3 tầng.

Xin chúc mỗi số ĐH là cuốn số nhỏ “LSVBTDTG” do chính các VB sáng tác.

Tô Văn Cấp K19.



Kính quý Thầy,

Trước hết tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý Thầy trong ban biên tập Đa Hiệu đã thẳng thắn, không khoan nhượng đưa ra ý kiến của mình và kết quả là đã có sự bất đồng. Bất đồng là một yếu tố quan trọng trong một xã hội văn minh, tự do, dân chủ, và tiến bộ.

Bất đồng nhưng không bất hòa, đó là điểm son của BBT/ĐH nhiệm kỳ 2012-2014.

Cuối cùng sự bất đồng đã được giải quyết 1 cách tốt đẹp, hợp tình hợp lý như NT Hùng đã đề nghị (đây cũng là cách giải quyết của tôi) và Chubu đã quyết tâm đứng ra giải quyết vấn đề. Chubu biết làm sao để giải quyết vấn đề. “Problem solving, perfect!”.

I love you, Tsu A Cầu, Chubu Đa Hiệu (2012-2014).

I love you, NT Tô Văn Cấp, hung thần Đa Hiệu.

I love BBTĐH, những Ông Thầy của tôi khi làm việc.

Lê Khắc Phước K25



Trị Sự/Đa Hiệu

Hai năm trôi nhanh như bóng Tân Khóa Sinh tấn công Phan Xá SVSQ!

Hai năm làm việc trong vai trò Trị Sự tôi đã có cơ hội học hỏi nhiều về cách dùng Postage Saver do NT Trường K23 và NT Miên K19 giới thiệu, ngoài ra lại dùng thêm Microsoft Word Avery plug-in để in labels, đặt hàng các bao bì, phong bì qua trang Envelopes.com chuyển thẳng đến nhà NT Đạm K20, vị phụ trách về layout. Ngoài ra tôi dùng thêm SQL Express 2012 (free from Microsoft) để có thể tra hỏi (query) cái database nho nhỏ này dùng TSQL (Transact Structured Query Language) rất tiện lợi.

Dùng tài liệu được Bưu Điện Hoa Kỳ chuẩn thuận sắp xếp các địa chỉ theo zipcode, city đồng thời giới hạn mỗi bao đựng sách không nặng quá 35 lbs, để giảm thiểu tai nạn lao động cho các nhân viên Bưu Điện khi khuôn vác các bao sách này. Tài liệu hướng dẫn này rất hữu hiệu, sắp xếp các bao bưu phẩm theo các tuyến đường giao thư của bưu điện, tối ưu hóa việc chuyển vận bưu phẩm trùng theo các zipcode nhờ vậy được giảm giá rất nhiều. Việc sử dụng tài liệu này khiến giá thành gửi các bưu phẩm trong nội địa Hoa Kỳ giảm nhiều.

Riêng việc gửi báo Đa Hiệu ra ngoài Hoa Kỳ thì vẫn quá đắt so với gửi báo trong Hoa Kỳ.

Số độc giả ngoài Hoa Kỳ chỉ có 264 người nhưng tiền cước phí gửi ra nước ngoài ngoài còn đắt hơn so với 2241 độc giả nội địa Mỹ.

Nhức đầu nhất là khi gói báo, mà nếu chẳng may một label rơi ra ngoài thì không biết label đó thuộc bao tải nào.

Lúc gói báo cứ phải dọn dò vị nào lo phong bì nào thì phải làm xong mới đứng dậy vì các label rơi rớt ra ngoài rất khó biết thuộc bao nào. Để giải quyết vấn nạn này, hàng dưới của label sẽ có thêm tray (số bao), để lỡ như label có rớt ra ngoài thì có thể biết label thuộc bao sách nào.

Những buổi họp của ban Biên Tập, thật sôi nổi, hào hứng, mở xê chi tiết từng vấn đề. Nghe NT Cấp phân tích từng lỗi chính tả, ý văn lời thơ thật dí dỏm. Mỗi lần đàn anh đàn em gặp nhau thật vui trong tình tự Võ Bị trong sự đón tiếp nồng ấm tại nhà NĐ Chủ Bút Tsu A Cầu. Không thể không nhắc đến sự chăm sóc chu đáo của chị Cầu, buổi thảo luận nào cũng nổ như pháo bên cạnh trà nóng, cà phê đen, bánh trái.

Trong tinh thần Huynh Đệ Chi Bình và Tình Tự Võ Bị tha hồ thảo luận và cũng nhờ đó nhìn thấy được nhiều khía cạnh tế nhị, sắc bén mà nếu để một người thì có lẽ chủ quan không thấy được.

Xong hai năm tưởng rằng đã hết nhiệm vụ nhưng NT Nguyễn Phán K24 - 'hung thần' một thuở nào của khóa 27, lại kéo vào làm tiếp nhiệm kỳ 2014-2016. Thôi thì phải cố gắng thiện chí chứ biết làm sao.

Ngày xưa TKS thì có cán bộ 'chấn chỉnh' bây giờ thì có 'nội tướng' nhắc nhở 'việc nhà thì nhắc, việc chú bác thì siêng'...

Nguyễn Duy Niên K27.

Lời Thủ Quỹ:



Trong buổi họp BBT Đa Hiệu ngày 20/9 (2 tuần trước gói báo ĐH102 này), khi mở xê đến mục "Lời Từ Biệt" thì NT Cấp phán rằng: tất cả các thành viên trong BBT nên có vài lời cảm nghĩ về thời gian "vác ngà voi" 2 năm với BBT Đa Hiệu. Rồi NT Cấp nhìn về phía tôi và NT Niên nói "nhất là anh Chấn trong phần Thủ Quỹ và anh Niên trong phần Trị Sự phải cho độc giả biết các anh khóc khi nhận được những gói báo bị trả về".

Không thương tâm làm sao được nhất là khi nhận được những "baby" của mình đã bị rách nát trầy trụa sau khi vượt đại dương hai lần bị chất lên bỏ xuống trong lúc vận chuyển bởi bưu cục. Không những tâm huyết 3 tháng "mổ bò" của các vị trong BBT, công sức layout của NT Đạm và khổ tâm miệt mài của các tác giả viết bài đã không tới tay độc giả mà còn thấy quỹ Đa Hiệu rỉ máu cho mỗi kiện hàng bị trả về. Thông thường Quỹ Đa Hiệu phải chi cho bưu phí khoảng 1/2 tổng chi mỗi kỳ báo phát hành, gần bằng tiền in ấn cho 3000 cuốn Đa Hiệu. Bưu phí trung bình cho mỗi báo gửi ra gồm: nội địa USA \$2.60, Canada \$6.50, và ngoài USA & Canada là \$12.50. Mỗi kỳ phát hành, BBT nhận được khoảng 40-50 thông báo bị trả về và chỉ khoảng 20 thông báo thay đổi địa chỉ của độc giả. Mong rằng quý độc giả khi thay đổi địa chỉ xin thông báo ngay để tránh tình trạng lãng phí bưu phí không cần thiết.

Chúng ta có hai danh sách phải cập nhật mỗi lần nhận được thông báo yêu cầu thay đổi địa chỉ, một danh sách Việt (dùng dấu Việt) ghi tiền ủng hộ và một danh sách tiếng Anh cho việc filing lệ phí bulk rate với bưu cục. Nhờ vào việc shared file danh sách Anh trên Net, Ban Trị Sự và Thủ Quỹ có thể cập nhật

việc thay đổi địa chỉ cùng một danh sách duy nhất nhất không bị lệ thuộc vào không gian hay thời gian.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc điều hành Đa Hiệu là cập nhật danh sách cho chính xác tối đa. Có hai trường hợp để thực hiện sự cập nhật này là:

1) Khi nhận được thư hồi báo từ độc giả (sau bì thư đánh dấu thay đổi địa chỉ), và

2) Khi nhận được hồi báo từ bưu cục cho biết địa chỉ người nhận đã thay đổi “Not deliverable or unable to forward”. Với cả hai trường hợp, ngay lập tức chúng tôi thay đổi hay xóa những địa chỉ này và email thông báo trên diễn đàn Võ Bị sau.

Công việc của thủ quỹ rất bận rộn nhất là trong vài tuần sau khi phát hành Đa Hiệu. Tuy nhiên chúng tôi cảm thấy rất hạnh diện và vinh dự được phục vụ hữu ích cho tập thể Võ Bị.

Mong rằng tập san Đa Hiệu này sẽ được trường tồn và tiếp tục phát huy bởi các tân Ban Biên Tập trong tương lai.

Phòng Tít Chấn K29
Thủ Quỹ/ĐH 2012-2014



Lay-Out

Cái công việc, sắp xếp trang mục trong từng trang báo, làm cho người đọc thấy ưa nhìn và muốn đọc, có nghĩa là thiên về mỹ thuật.

Các bài về chiến trận cũng có thể thấy được đạn rơi và người thấy mùi thuốc súng nhờ vào hình ảnh đính kèm.

Chuyện tình em gái hậu phương ngóng chờ người thân từ chiến trường trở về, hoặc mẹ già tựa cửa trông con, cách trình bày bài và hình ảnh đi kèm cũng làm tăng sự chú ý của độc giả.

Thực ra, mỗi một đặc san đều cần đến hình thức và nội dung. Chúng ta may mắn có một đội ngũ viết văn, tuy không chuyên nghiệp, nhưng là tiếng nói duy nhất “CỬA LÍNH” nói chung và “CỬA VÕ BỊ” còn giữ nguyên sự trong sáng của tiếng Việt.

Tôi cho rằng Đa Hiệu là tập san xứng đáng nhất trong số các đặc san chống cộng khác tại hải ngoại, vì vậy, mỗi một lần phát hành một số đã phải có nhiều buổi họp của BBT để mổ xẻ, cắt xén từng từ ngữ, nội dung, ngoài ra phải khám phá câu văn có ngụ ý hay không ẩn ý, Lại bàn thảo, đôi khi phải giao cho một vị trong ban chịu trách nhiệm bài đó.

Nhiều khê.

Nói tóm lại một bài cuối cùng được chọn phải có $\frac{3}{4}$ vote yes trong tổng số nhân sự BBT, sau đó mới tới phần lay out, insert các bức hình có ý nghĩa phù hợp với nội dung, sắp đặt các bài theo chủ đề, số trang...và bước cuối là in bản mẫu để BBT duyệt lần cuối.

Cái ngày chờ báo từ nhà in về nhà Ái Đình của mỗi số báo, lại cần có “Ban Quân Xa ĐA HIỆU”, lúc này mới thấy nhẹ nhàng. Cùng gánh vác với các Anh Em trong BBT, cái ngày voi đó cứ mãi trên lưng 2 năm rồi, suốt ngày cặm cụi với cái comp, cũng may “chính phủ” không cảm rằm, lại được có cà phê, nói cho oai chớ 2 năm qua là 2 năm tu thân: không cờ bạc, không rượu chè, không tâm tình thợ giặt, không hút xách “lý do là làm gì có thì giờ cho 4 món linh kinh đó mà vì cái tập san này đáng giá để hy sinh giờ giấc, âu cũng là hợp lý.

Hôm nay, ý vẫn mong vác ngà tiếp, nhưng sức không kham nổi đường dài. Thôi thì phải nghỉ phép. Đa Hiệu là của môn phái “Lâm Viên”, Tổng Đàn trên đỉnh 1515, Niên Trưởng và Niên Đệ cùng chung sức gánh vác, vậy thì

Mong các Bạn trong Ban Biên Tập 2014-2016 đưa vai vào đây lãnh giùm.

Đam k20

THÔNG BÁO

của tòa soạn ĐA HIỆU (2014-2016)

Ban điều hành và biên tập tòa soạn Đa Hiệu (nhiệm kỳ 2014-2016) trân trọng **THÔNG BÁO**:

1. Kể từ ngày 01 tháng 09 năm 2014, hộp thư của tòa soạn Đa Hiệu (nhiệm kỳ 2014-2016) sẽ được dời về địa chỉ:

Tập san ĐA HIỆU

P.O. Box 8628

Fountain Valley, CA 92728

2. Địa chỉ email của tòa soạn:

dahieu1515@gmail.com

3. Điện thoại của tòa soạn:

(714) 709-5348

(từ 2:30PM tới 7:00PM, Pacific Time)

4. Thời gian nhận bài cho số **ĐH103** sẽ là từ **01 tháng 9 năm 2014 tới 20 tháng 11 năm 2014**.

5. **ĐH103 sẽ không có chủ đề**. Tuy nhiên, các bài viết về mùa Xuân, về tình yêu quê hương & dân tộc, về cuộc chiến đấu hào hùng của quân dân VNCH (trong đó có những Sĩ Quan xuất thân từ TVBQGVN) suốt chiều dài của cuộc chiến BẢO QUỐC AN DÂN...sẽ được ưu tiên chọn đăng trong ĐH103 vào dịp Xuân Ất Mùi.

6. **Đa Hiệu số 104** sẽ phát hành sau “tháng 4 đen”, mang chủ đề: **40 NĂM NHÌN LẠI** (4/1975-4/2015). Với 40 năm qua, kể từ ngày gãy súng, lưu vong...chắc hẳn trong mỗi anh chị em của chúng ta, ai ai cũng có nỗi niềm riêng trong cái nỗi buồn

chung của cả dân tộc; và thật đau xót khi nhìn thấy sau 40 năm đất nước thật sự tan hoang(!),... Và chúng ta có biết bao nhiêu điều để viết.

7. Ban điều hành & biên tập tòa soạn Đa Hiệu (2014-2016) chân thành tha thiết mong ước quý Niên Trưởng, quý Anh Chị Em, các Cháu đã từng viết cho Đa Hiệu, đang viết cho Đa Hiệu, xin hãy cầm bút viết tiếp cho Đa Hiệu. Cùng lúc, ban biên tập Đa Hiệu cũng rất mong nhìn thấy những khuôn mặt mới trong từng số Đa Hiệu. Đa Hiệu có đơm hoa tươi, có kết trái thơm ngon, có được trong mến thương,, ngoài quý trọng, là nhờ những vun bón, chăm sóc từ quý Niên Trưởng, từ quý chị, từ quý bạn cùng các cháu.

Ngoài ra, tập san Đa Hiệu cũng sẽ được các nhà văn, nhà thơ, các “Quan văn” thời nay cộng tác. Do đó, hy vọng “vườn hoa Đa Hiệu” của các “Quan võ” ngày xưa lại càng rực rỡ hơn. Ban điều hành và biên tập tòa soạn Đa Hiệu (2014-2016) chân thành gửi LỜI CHÀO và LỜI CHÚC SỨC KHỎE đến quý Niên Trưởng, đến quý chị, quý bạn, cùng các cháu của các thế hệ tiếp nối có luân lưu giòng máu Alpha Đỏ trong huyết quản.

Thay mặt BDH&BT tòa soạn Đa Hiệu (2014-2016)

Chủ bút,

Cựu SVSQ Nguyễn Phán K24

CON ĐƯỜNG NÀO CHO VIỆT NAM?

Nguyễn Quốc Đống K13
25 tháng 8, 2014

Hơn 40 năm đã trôi qua kể từ ngày miền Nam Việt Nam rơi vào tay giặc Cộng (30-4-1975) Việt Nam, dưới sự cai trị của Đảng Cộng Sản, ngày càng lâm vào tình trạng bế tắc về mọi mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục... Các vùng lãnh thổ và lãnh hải Việt mất dần vào tay Tàu Cộng; đất nước Việt tràn ngập người Tàu; các khu phố Tàu xuất hiện, nơi chính người Việt không được quyền lui tới. Nhà cầm quyền im lặng trước hành động Tàu trắng trợn xâm phạm chủ quyền của Việt Nam; nhưng lại thẳng tay đàn áp người dân Việt yêu nước xuống đường chống Tàu. Tình trạng nguy kịch đến nỗi nhiều người phải tự hỏi: “Việt Nam còn hay đã mất”, và đâu là con đường mà người dân Việt phải lựa chọn cho sự sống còn và phát triển của đất nước, dân tộc?

1-Thực trạng Việt Nam sau khi CSVN cưỡng chiếm Nam Việt Nam vào tháng 4, 1975:

CSVN thực hiện việc thống nhất hai miền Nam, Bắc vào năm 1976, tuyên bố thành lập nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, khẳng định sẽ xây dựng VN thành một nước

xã hội chủ nghĩa. Chính quyền CS củng cố nền chuyên chính vô sản (chỉ Đảng CS có quyền lãnh đạo), xây dựng kinh tế tập trung trong toàn cõi VN, xóa bỏ mọi hình thức kinh tế tư bản của miền Nam trước kia, từng bước đưa VN vào nền kinh tế chỉ huy XHCN.

Một thời gian sau, chính sách kinh tế XHCN thất bại khiến Đảng CS phải chấp nhận “đổi mới”, tạo ra cái gọi là “kinh tế thị trường, mang định hướng xã hội chủ nghĩa”, thực chất là cho dân chúng tạm có quyền kinh doanh, đầu tư (chủ nghĩa tư bản), nhưng nhà cầm quyền vẫn giữ độc quyền về chính trị, không cho đa đảng (chủ nghĩa xã hội). Chính sách này vẫn được duy trì hiện nay, dù nhà cầm quyền khẳng định VN vẫn theo chủ nghĩa Mác-Lênin.

Là một nước CS, thành viên của Quốc Tế CS, nên VN liên kết chặt chẽ với hai nước CS hùng mạnh là Liên Xô, và Trung Cộng, dù rằng sau chiến tranh VN nhận được rất nhiều sự trợ giúp của các nước thuộc thế giới tự do như Pháp, Đức, Úc, Mỹ, Nhật Bản... Tuy được Tàu Cộng trợ giúp đắc lực trong cuộc chiến xâm lược miền Nam (1956-1975), sau 1975, CSVN lại tỏ thái độ thân thiện với Liên Xô (thời Lê Duẩn làm Tổng Bí Thư ĐCSVN), nên đem quân xâm chiếm Campuchia, và khiến Tàu Cộng bất bình. Năm 1979, Tàu khởi sự cuộc chiến tranh biên giới Việt-Trung khiến số thương vong hai bên lên tới nhiều chục ngàn người. Sau cuộc chiến biên giới, Việt Cộng coi Trung Cộng là kẻ thù số một, dù cả hai đều là nước XHCN.

Tình trạng này kéo dài không lâu, vì năm 1989, Liên Xô sụp đổ, CSVN sợ cũng bị tan rã theo khối CS Đông Âu, nên đành phải muối mặt làm hòa với Trung Cộng, chịu mọi điều kiện nhục nhã, hy vọng dựa vào sự bảo vệ của TC để mà sống còn. Đây chính là lý do khiến CSVN đã ký mật ước Thành Đô với TC vào ngày 3 và 4 tháng 9, năm 1990; theo đó, CSVN xin được là một tỉnh tự trị của TC. Thời gian để thực hiện việc sáp nhập nước Việt vào Tàu Cộng là 30 năm: 1990-2020.

Bao nhiêu năm trôi qua sau ngày ký mật ước Thành Đô, VC không hề hé môi về vấn đề bán nước này, không xác nhận, cũng không phủ nhận. Tuy nhiên, những chuyện xảy ra

trong những năm gần đây tại VN khiến nhiều người Việt cả trong nước lẫn hải ngoại không khỏi ưu tư, lo lắng cho vận mạng của đất nước, và dân tộc Việt.

Người dân Việt thấy những gì? Các cột mốc biên giới bị lùi sâu vào lãnh thổ VN nên thác Bản Giốc không còn. Nhiều rừng đầu nguồn được cho Tàu thuê dài hạn 50 năm. Tây Nguyên trở thành đất Tàu vì người Việt không được bén mảng đến các khu khai thác quặng bauxite, nơi cả chục ngàn công nhân Tàu sinh sống và làm việc như tại quê hương của họ. Khắp mọi miền đất nước, công ty Tàu chiếm ưu thế. Người Tàu ra vào VN không cần giấy chiếu khán. Hàng hóa Tàu tràn ngập thị trường khiến kinh tế VN không góc đầu lên nổi. Các đảo Hoàng Sa, Trường Sa thành tài sản của Tàu, và được đổi tên thành Tây Sa, Nam Sa. Văn hóa Tàu thống trị đời sống người dân khiến văn hóa Việt mất dần chỗ đứng. Chúng ta hẳn không quên Lễ Hội Ngàn Năm Thăng Long do nhà cầm quyền VN tổ chức linh đình vào 1 tháng 10 năm 2010 (ngày quốc khánh của TC) khiến nhiều người dân Việt phẫn nộ, vì Lễ này cho thấy VN đã hoàn toàn nô lệ Tàu về văn hóa. Người Việt còn chứng kiến các lãnh đạo Đảng CS phải sang Tàu để xin Tàu thuận việc bố trí nhân sự của Đảng, sau mỗi kỳ họp Đại Hội Đảng.

Đối với ngoại bang thì giới lãnh đạo CSVN khiếp nhược như vậy, nhưng đối với dân thì họ lại vô cùng tàn ác. Ngư dân Việt bị Tàu Cộng cướp bóc, bắt giam, thậm chí giết hại, cũng không được chính phủ bảo vệ. Dân biểu tình chống Tàu thì bị chính phủ cho công an đàn áp, đánh đập dã man, truy tố ra tòa, giam tù nhiều năm, hay khủng bố bằng nhiều hình thức...

Những sự việc nêu trên khiến người dân Việt phải đặt câu hỏi, “Phải chăng đất nước Việt đã mất vào tay Tàu Cộng?” Hỏi thì hỏi vậy, nhưng được tiếng là sống trong một nền dân chủ tập trung tốt đẹp hơn hẳn nền dân chủ tư sản, mà người dân Việt chẳng bao giờ được chính phủ hỏi ý kiến về các vấn đề của đất nước, nên chẳng có ai trả lời cho họ câu hỏi trên.

2- Sự kiện giàn khoan dầu Hải Dương 981 được Tàu Cộng đưa vào vùng lãnh hải của Việt Nam đầu tháng 5, 2014:

Đầu tháng 5, 2014, Tàu Cộng đưa giàn khoan dầu Hải Dương 981 vào đặt tại vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam, nói là để dò tìm dầu khí tại vùng biển thuộc quyền kiểm soát của họ, và sẽ di chuyển giàn khoan khỏi vùng biển này vào ngày 15-8-2014.

Sự kiện này cho thấy Tàu Cộng đã trắng trợn vi phạm chủ quyền của VN. Dân Việt khắp nơi phẫn nộ. Các cuộc biểu tình nổi lên cả ở trong nước lẫn hải ngoại. Mọi người kết án sự xâm lăng trắng trợn của Tàu; đòi Tàu phải tức khắc rút giàn khoan HD 981 khỏi vùng biển VN. Quốc tế cũng bất bình vì thái độ bá quyền ngang ngược của Tàu, tạo ra tình trạng bất ổn định tại Biển Đông, nơi mà rất nhiều nước thuộc vùng biển Thái Bình Dương đều có quyền lợi chung về kinh tế, chính trị. Chính phủ nhiều nước (như Mỹ, Nhật, Úc, Thái Lan, Phi...) lên tiếng phản đối, đòi TC phải tôn trọng các luật lệ về biển, tổ chức các cuộc họp đa quốc gia để giải quyết các tranh chấp về chủ quyền lãnh hải.

Là nạn nhân trực tiếp, VN lẽ ra phải có phản ứng cấp thời là: phản đối hành động xâm lược của Tàu Cộng; và tiến hành thủ tục kiện Tàu ra trước tòa án quốc tế để bảo vệ chủ quyền đất nước.

CSVN đã làm gì trong tình trạng đất nước bị xâm lược như trên? Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí Thư Đảng im lặng. Trương Tấn Sang, Chủ Tịch Nước, phản đối lấy lệ. Nguyễn Tấn Dũng, Thủ Tướng Chính Phủ, tuy tuyên bố hùng hồn là “không chấp nhận tình hữu nghị viễn vông, dọa kiện TC...”, nhưng một mặt lại nhấn tin cho dân căm họ biểu tình làm lớn chuyện giàn khoan. Phùng Quang Thanh, Bộ Trưởng Quốc Phòng, lại ví những tranh chấp tại Biển Đông giữa hai nước Việt-Tàu chỉ là chuyện lục đục nhỏ trong gia đình, cần được giải quyết bằng đường lối hòa bình, để duy trì tình hữu nghị giữa hai nước anh em xã hội chủ nghĩa.

Khi người dân trong nước biểu tình chống giàn khoan HD 981, lúc đầu nhà cầm quyền CS để yên, không can thiệp.

Sau đó, lấy lý do một số cuộc biểu tình đã trở thành bạo động, tài sản các công ty nước ngoài một số nơi bị đốt phá, công nhân Tàu phải bị di tản gấp ra khỏi VN, CSVN đã ra lệnh tuyệt đối cấm dân biểu tình chống đối giàn khoan. Mọi chuyện từ từ xảy ra đúng theo ý của Đảng CSVN.

Khi bị dư luận khắp nơi kết án về giàn khoan HD 981, Trung Cộng phản ứng quyết liệt. Họ công bố công hàm do Phạm Văn Đồng, Thủ Tướng VC, ký ngày 14-9-1958, công nhận lời tuyên bố của Chu Ân Lai, Thủ Tướng TC, về lãnh hải 12 hải lý của Tàu (theo tuyên bố này, Hoàng Sa và Trường Sa thuộc quyền kiểm soát của TC). TC muốn công khai cho mọi người biết chính CSVN ký giấy công nhận Hoàng Sa, Trường Sa là của TC; như vậy vùng biển nơi giàn khoan HD 981 được cắm đặt là thuộc lãnh hải của TC, và họ có toàn quyền khai thác dầu khí tại vùng biển này. Dương Khiết Trì, Ủy Viên Quốc Vụ Viện TC, khi thấy dân Việt khắp nơi biểu tình phản đối giàn khoan HD 981, và thấy một vài viên chức lãnh đạo VN cũng tuyên bố phản đối giàn khoan (tuy chỉ là phản đối lấy lệ), đã mắng VN là “đưa con hoang đàng, không làm đúng những gì đã ký kết (công hàm Phạm Văn Đồng)...”

Tiến xa thêm bước nữa, TC cho phổ biến mật ước Thành Đô, được ký kết giữa TC và giới chức lãnh đạo Đảng CSVN: Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười, Phạm Văn Đồng vào ngày 3 và 4 tháng 9, 1990; theo đó, VN sẽ trở thành một tỉnh tự trị của TC, giống như Tây Tạng, Nội Mông... Hình ảnh các viên chức lãnh đạo hai đảng CS Việt-Tàu được phổ biến trên internet, nên ai cũng phải công nhận đây là một sự thật không thể chối bỏ.

Có người chua chất nhận xét rằng: “Phải cảm ơn cái giàn khoan HD 981”?! Sao lại phải cảm ơn cái giàn khoan mà ngoại bang đem cắm đặt trong vùng lãnh hải của đất nước? Lý do, là vì nhờ có sự kiện giàn khoan dầu này mà người dân có được câu trả lời cho câu hỏi từ lâu khiến trái tim họ nhức nhối: “Việt Nam còn hay đã mất?”

Ngày 15-7-2014, TC cho rút giàn khoan khỏi vùng biển của VN, một tháng trước thời gian dự định. Dù TC rút giàn khoan vì lý do gì đi nữa, sự kiện giàn khoan HD 981 được cắm

đặt trong vùng biển VN suốt 2 tháng rưỡi cũng cho ta thấy một điều: *VN chỉ còn là một quốc gia độc lập trên danh nghĩa; chủ quyền đã bị mất hẳn vào tay Tàu Cộng; nên TC muốn làm gì trong nước VN, dù là trên đất liền, hay tại các vùng biển, đảo, là tùy ý họ. Giới lãnh đạo CSVN chỉ là bọn thái thú Tàu, sẵn sàng làm theo sự chỉ đạo của Tàu Cộng, dâng giang sơn gấm vóc cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc, mà không cần hỏi ý kiến người dân Việt; thẳng tay đàn áp họ khi họ có thái độ phản kháng; tỏ rõ thái độ hèn với giặc và ác với dân!*

3- Con đường người dân Việt phải chọn để bảo vệ đất nước và giống nòi:

Hiện nay người dân Việt có thể khẳng định một điều: *Đảng CSVN không chọn con đường đồng hành cùng dân tộc Việt Nam. Họ chọn con đường nào giúp họ nắm quyền cai trị đất nước; và khi nắm được quyền lực rồi thì họ chọn con đường nào giúp họ giữ vững quyền lực cho Đảng, vì không bảo vệ được Đảng, không nắm được quyền bính trong tay, không giữ được quyền tối thượng về chính trị; họ sẽ mất tất cả, từ địa vị, sự an toàn, của cải, tiền bạc của bản thân, gia đình, và phe nhóm.*

Để duy trì những thứ này, các đảng viên CSVN sẵn sàng hy sinh tất cả: chủ quyền đất nước, lãnh thổ, lãnh hải, danh dự của người lãnh đạo quốc gia, danh dự giống nòi, sự tồn vong của dân tộc, quyền lợi của đất nước và người dân... Cái gì mất đi để đổi được những thứ họ cần thì họ sẵn sàng đánh đổi, cho dù có bị người dân nguyên rủa, bị quốc tế khinh khi.

Năm 1945, CSVN tiến hành chiến tranh chống thực dân Pháp, nói là để giành lại độc lập cho nước nhà, và chủ quyền cho dân tộc. Sau 100 năm sống nhục nhã dưới sự thống trị của thực dân Pháp, có người dân Việt nào không muốn nước nhà được độc lập, nên Đảng CS đã huy động được toàn dân tham gia kháng chiến chống Pháp. Lòng yêu nước của người dân được Đảng CS vận dụng biến thành sức mạnh đánh bại được thực dân Pháp năm 1954.

Sau hiệp định Geneve ký ngày 20-7-1954 chia đôi VN, CSVN với sự giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa, nhất là của Liên Xô và Trung Cộng, đã tiến hành chiến tranh xâm lược miền Nam VN, nói là để giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ. Một lần nữa, CSVN lại lợi dụng lòng yêu nước của người dân, xô đẩy người dân hai miền Nam, Bắc vào cuộc chiến đẫm máu kéo dài 21 năm. Nay đất nước Việt không còn bóng dáng kẻ thù “Mỹ-Ngụy”, nhưng lại đầy dẫy người Tàu, những kẻ ngang nhiên hành xử như chủ nhân ông của nước Việt. Vậy mà giới lãnh đạo CSVN lại không dám gọi bọn Tàu này là giặc; bị chúng khinh rẻ, bức hại trăm điều mà vẫn phải gọi chúng là láng giềng tốt, là anh em một nhà! Đến lúc này thì lòng yêu nước của người dân Việt không còn giá trị lợi dụng cho Đảng nữa nên Đảng thẳng tay đàn áp người dân. CSVN sợ làm mất lòng quan thầy Tàu; và cũng sợ các phong trào phản kháng của người dân sẽ thành cơn bão cuốn sạch chế độ độc tài toàn trị của chúng nữa.

Sau biến cố giàn khoan, một số người Việt cho rằng đây có thể là một vận hội mới cho VN. Lý do: toàn dân thấy rõ Tàu không hề là một láng giềng tốt, chứ đừng nói là một nước anh em dù cả hai nước cùng thuộc phe xã hội chủ nghĩa. Nếu người dân còn thấy rõ điều này, thì sao giới lãnh đạo Đảng CSVN lại không thấy được điều này? Có lẽ đây là cơ hội cho CSVN “mở mắt”, dứt khoát “thoát Trung”, giã từ anh láng giềng tham lam tội tệ, quay về với dân tộc, thay đổi thể chế chính trị, cải thiện nhân quyền, tạo cơ hội cho người dân cùng góp sức trong việc bảo vệ tổ quốc chặng? Nhiều người dân lý luận là nếu không nhân cơ hội này để dứt khoát chọn một hướng đi mới cho đất nước, thì CSVN sẽ không giữ được nước, mà còn mất luôn cả Đảng nữa! Họ nói VN cần “thoát Trung”, phải thực hiện những thay đổi cần thiết để có thể liên minh với Mỹ và đồng minh của Mỹ, thì mới bảo vệ được đất nước chống lại chủ nghĩa Hán hóa thô bạo của TC.

Thực tế, việc “thoát Trung” không dễ dàng xảy ra. Thời gian qua, ta thấy CSVN đã chọn con đường làm nô lệ cho Tàu Cộng để đổi lấy sự an toàn cho chế độ của họ. Họ

chấp nhận bị người dân oán ghét, nguyên rủa; chịu nhục bị Tàu Cộng gọi là “đứa con hoang đàng”, chịu mất đất, mất biển, mất chủ quyền dân tộc để bị cả thế giới coi khinh. Thái độ của họ đã chứng minh con đường họ đã chọn lựa. Họ đàn áp thô bạo người dân trong nước, và im lặng yếu hèn trước sự xâm lăng trắng trợn của ngoại bang.

Trong tình thế này, người dân Việt Nam phải có sự chọn lựa sáng suốt, nếu muốn bảo vệ đất nước, và duy trì giống nòi. Hiển nhiên, CSVN không hề muốn có sự thỏa hiệp với người dân. Họ chưa bao giờ hỏi ý kiến người dân về bất cứ chuyện gì, từ chuyện ủng hộ Bản Tuyên Bố về lãnh hải của Chu Ân Lai năm 1958; chuyện ký kết mật ước Thành Đô năm 1990; chuyện ký Hiệp ước biên giới năm 1999, Hiệp ước về lãnh hải năm 2000; cho đến chuyện cho TC vào Tây nguyên khai thác quặng bauxite... Quyền lãnh đạo là quyền của riêng Đảng CS; người dân được gọi là chủ, nhưng chỉ có quyền làm theo những gì Đảng quyết định. Nếu dân muốn chọn một con đường khác với ý Đảng, đời nào Đảng chấp thuận. Với quyền bính trong tay, với quân đội và công an đều chỉ trung thành với Đảng, CSVN chắc chắn sẽ không cho phép người dân có chọn lựa nào khác ý họ.

Nếu muốn chọn con đường để thoát Hán hóa, hầu bảo vệ đất nước Việt, và duy trì giống nòi Việt; người dân Việt phải hiệp lực để giải thể chế độ CS, vì Đảng CSVN chính là vật cản không cho người dân thể hiện lòng yêu nước; không cho phép người Việt đánh đuổi kẻ thù truyền kiếp Tàu khỏi bờ cõi nước Việt. Đây là con đường duy nhất mở ra sinh lộ cho đất nước và dân tộc Việt. Không có con đường nào khác.

Chưa bao giờ lịch sử nước nhà lại lâm vào tình trạng bi đát như hiện nay. Chúng ta không thể tưởng tượng nổi, vào thế kỷ 21, mà đất nước Việt phải bắt đầu một thời kỳ Bắc thuộc mới; một dân tộc từng 3 lần đánh tan quân xâm lược Nguyên Mông, giết hàng vạn quân Thanh, nay phải cam chịu làm nô lệ cho bọn giặc phương Bắc. Tổ tiên ta dũng cảm đương đầu với đế quốc Mông Cổ, với nhà Đại Thanh; nhưng con cháu Hồ Chí Minh lại khiếp nhược trước đế quốc Tàu Cộng!

4- Người dân Việt trong nước, và hải ngoại phải làm gì để cứu nước Việt khỏi nạn Hán hóa?

Trong cuộc tranh đấu gian khổ này, người dân trong nước phải giữ vai trò chủ yếu. Đây là lực lượng đông đảo nhất, là nạn nhân trực tiếp của chế độ, bị giới lãnh đạo CS lừa dối nhiều chục năm nay, từ thời chiến tranh chống Pháp, thời “đánh Mỹ cứu nước”, cho đến thời “xây dựng chủ nghĩa xã hội” cho toàn nước Việt Nam sau 1975. Họ chứng kiến sự phản bội của Đảng CS đối với đất nước và dân tộc Việt, những tội ác tày trời của giới lãnh đạo CS từ trung ương đến địa phương, trong mọi lãnh vực của đời sống.

Nhiều tầng lớp dân chúng đã lên tiếng phản kháng. Cách đây nhiều năm, luật sư Lê Chí Quang đã viết bài “Hãy cảnh giác với Bắc triều”, để rồi bị trừng phạt bằng bản án 4 năm tù giam. Rất nhiều trí thức, nhà tu, nhà báo, nhà văn, cho đến giới thanh niên, sinh viên, phụ nữ... đã lên tiếng đòi dân chủ, nhân quyền, đòi bảo vệ chủ quyền đất nước, đòi cải thiện đời sống người dân, đòi công bằng, đòi trả lại đất đai, ruộng vườn... Trí thức viết kiến nghị đòi thay đổi hiến pháp để bảo đảm dân chủ; đảng viên CS cũng viết thư ngỏ lên giới lãnh đạo CS cảnh báo tình trạng lâm nguy của đất nước. Thậm chí một số đảng viên đã bỏ Đảng để hy vọng “mở mắt” cho Đảng. Tuy nhiên, tất cả các hình thức tranh đấu ôn hòa này đều không đem lại kết quả cụ thể nào. Nhiều người ý thức được rằng đã đến lúc không còn tranh đấu ôn hòa được nữa, vì Đảng CSVN không hề biết lắng nghe ý dân. Họ coi dân là nô lệ, chứ không phải chủ nhân thực sự của đất nước.

Nếu chọn con đường cứu nước, thì người dân phải chịu hy sinh, chịu đổ máu, mới có thể giành lại quyền bính đang nằm trong tay Đảng CS. Hãy nhìn tấm gương của người dân nước Rumanie trước đây; và ở các nước Tunisie, Ai Cập, Iraq, Libya mới đây. Để đập tan các chế độ độc tài, người dân đã phải chịu biết bao hy sinh. Họ phải đổ máu mới tiêu diệt được các nhà độc tài. Đừng hy vọng sẽ có một cuộc cách mạng nhung êm dềm, không đổ máu tại Việt Nam. Đừng hy vọng CSVN sẽ

thoát xác, trở về đồng hành cùng dân tộc. Đây chỉ là niềm hy vọng hảo huyền, khiến cuộc cách mạng thực sự vì tự do, dân chủ, nhân quyền tại VN không có cơ may thành công.

Người dân trong nước cũng phải dựa vào sức mạnh của chính mình. Nếu chỉ trông mong vào sự trợ giúp của ngoại bang, theo kiểu ngồi chờ sung rụng, chờ chính phủ này, chính phủ nọ bật đèn xanh..., thì cuộc tranh đấu của toàn dân sẽ lâm vào bế tắc, vì chúng ta cần nhận thức một điều, chẳng ai thương nước Việt bằng chính người dân Việt, và nước nào thì cũng phải hành động vì quyền lợi của chính họ mà thôi. Chúng ta chưa quên bài học cay đắng về “liên minh quân sự giữa Việt Nam Cộng Hòa và Mỹ” trước đây, nên chúng ta cũng đừng trông mong dựa dẫm vào Mỹ để mà “thoát Trung”, như một số “chính trị gia” đề nghị. Nếu người dân Việt không lợi dụng cơ hội có được ngày hôm nay, không nhất tề đứng lên lật đổ chế độ CS phản quốc, hại dân, giành quyền sống cho chính mình, thì tình hình VN sẽ chẳng có gì thay đổi. Chẳng có thể lực quốc tế nào sẽ nghĩa hiệp đứng ra bảo vệ chủ quyền cho VN chống Tàu cả!

Tại hải ngoại, đa số người Việt tỵ nạn CS, vẫn kiên định lập trường chống Cộng, chủ trương phải giải thể chế độ CS mới giúp lịch sử VN sang trang. Vì chỉ là thiểu số trong cộng đồng dân tộc, lại định cư rải rác khắp nơi trên thế giới, người Việt hải ngoại chỉ có thể đóng vai trò hỗ trợ cho công cuộc tranh đấu của người dân trong nước. Tuy nhiên thể chế dân chủ tại hải ngoại cũng tạo cơ hội cho nhiều thành phần CS nằm vùng, bọn Việt gian tay sai CS, và bè lũ thân Cộng nói và làm nhiều điều có hại cho công cuộc tranh đấu dân chủ hóa nước nhà, giúp mua thời gian cho VC, giúp chúng kéo dài sự thống trị tại quê nhà.

Tại hải ngoại, đối với tổ chức đảng phái nào chủ trương “dùng phương thức bất bạo động để tháo gỡ độc tài, để tranh đấu cho đa đảng”; hay nhà “tranh đấu” nào chỉ dám “dùng thỉnh nguyện thư” để đòi hỏi nhân quyền, “không chủ trương lật đổ chế độ CS độc tài, mà chỉ đòi hỏi CS phải trả nhân quyền cho người dân VN”... **Người Việt hải ngoại cần cảnh giác,**

nhất quyết không tin theo họ, không ủng hộ họ, không tham gia các hình thức sinh hoạt “tranh đấu” của họ.

Tất cả những gì các tổ chức đảng phái, cá nhân, cùng phe nhóm nói trên cổ động đều chỉ là bánh vẽ. Đường lối tranh đấu chính trị như thế là sai lầm, không giúp cuộc tranh đấu dân chủ hóa nước nhà đi đến thành công. Trong hoàn cảnh dầu sôi, lửa bỏng của nước Việt hiện nay, bất cứ hành động nào giúp CSVN giữ được quyền bính, giúp kéo dài sự cai trị của chúng tại VN đều là những hành động tiếp tay cho tà quyền CSVN, là đồng lõa với giặc Cộng trong việc bán nước, hại dân. Hành động như vậy là mang tội phản quốc, không thể tha thứ được.

Riêng chúng ta, người cựu sinh viên sĩ quan TVBQGVN, lúc này hơn bao giờ hết nên đoàn kết một lòng, góp chút công sức vào công việc chung của người Việt tỵ nạn CS tại hải ngoại. Nhiệm vụ của chúng ta với đất nước và dân tộc chưa hoàn thành, nên làm được chút gì cho quê hương, cho công việc dân chủ hóa nước nhà, chúng ta không thể thờ ơ. Một con én không làm nổi một mùa xuân; nhưng nếu tập thể Võ Bị cùng đồng tâm hiệp sức, bỏ qua những bất đồng nhỏ; nhiều bàn tay cùng góp lại, chắc chắn công khó của chúng ta sẽ đem lại những điều đáng khích lệ. Qua 19 kỳ Đại Hội Võ Bị tại hải ngoại, tập thể cựu sinh viên Võ Bị vẫn kiên định lập trường quốc gia, giữ vững tôn chỉ đúng đắn của Tổng Hội là: duy trì lẫn ranh Quốc-Cộng; không hòa hợp, hòa giải với CS dưới bất cứ hình thức nào; quyết tranh đấu quang phục một quê hương VN dân chủ, tự do, không CS. Con đường đúng đắn đã được vạch ra, và không hề thay đổi. Chúng ta cần hỗ trợ nhau tiếp tục cuộc hành trình này.

Để kết luận, cuộc tranh đấu chống Cộng Sản của quân, dân miền Nam trước đây, và cuộc tranh đấu của người dân Việt yêu nước chống chế độ Cộng Sản độc tài hiện nay là một cuộc tranh đấu có chính nghĩa. Đây chính là cuộc cách mạng đích thực để lật đổ CSVN, lực lượng phản động nguy hiểm nhất trong lịch sử nước nhà. Lực lượng này có nhiều kinh nghiệm trong việc dùng bạo lực cướp chính quyền, và giữ chính quyền; biết dùng thủ đoạn đánh lừa

quần chúng; lại độc ác, sẵn sàng khủng bố người dân bằng mọi hình thức. Bọn lãnh đạo CS phản động này đã và đang bán nước Việt cho Tàu; trơ trên gọi giặc Tàu là bạn, và coi dân Việt là thù. Như vậy, lúc này, ai đã trở thành giặc đối với người dân Việt? Tàu Cộng là giặc ngoại xâm. Lãnh đạo CSVN là giặc trong nhà. Con đường người dân Việt phải chọn đã quá rõ ràng. Theo quy luật lịch sử, các chế độ độc tài, mất lòng dân sẽ không thể tồn tại. Tuy nhiên, vì CSVN là một kẻ thù hung hiểm, nên con đường cứu nước mà chúng ta chọn lựa sẽ rất khó khăn. Nó đòi hỏi chúng ta phải tranh đấu lâu dài, phải kiên định lập trường, và phải chịu nhiều hy sinh.



Tưởng Nhớ Về Thầy.



Phạm Minh Đức K16.

Trong một lần ngồi nói chuyện với anh em, tôi đem chuyện vui buồn quân trường Võ Bị ra kể, thế là bị ngay một bạn K19 “đặt hàng”, bắt viết về đề tài này cho Đa Hiệu, và trong lúc cao hứng, tôi lỡ dại nhận lời! Hứa liệu rồi nên khi về ngồi cầm viết mới biết kể khác hơn viết, viết được vài trang xong đọc lại thấy nó “làm sao ấy” nên xé đi, viết lại và vẫn thấy không ổn, quá tam ba bận không ra hồn, mượn cơ không dùng i-meo i-miếc gì hết, thế là tôi lờ luôn.

Tưởng êm chuyện, nào ngờ đọc tin nhắn trên diễn đàn Võ Bị, bị nêu đích danh thiếu nợ, yêu cầu trả bài cho Đa Hiệu, thế là tôi đành ngồi lại viết lần thứ tư. Thực ra động lực thúc tôi viết tiếp không phải vì lời nhắn tin cho vui của “niên đệ” mà vì

lời hứa, lời hứa của một niên trưởng, của một cấp trên thì phải như đinh đóng cột nên tôi xin kể chuyện, kể để rồi BBT/ĐH “cắt-đốt-cột” ra sao tùy ý.

Khi kể lại kỷ niệm quân trường xưa, kỷ niệm nào cũng muốn nghe, cũng muốn kể nên tôi thường bị lẫn lộn giữa 2 vai trò là SVSQ và SQCB (sĩ quan cán bộ), lại nữa, trước khi vào trường, tôi đi dạy toán, dạy toán cộng và không gian, không dạy “toán trừ”, vì thế nếu nội dung bài viết có lộn xộn không theo thứ tự thời gian thì xin độc giả ĐH thông cảm.

Dù ở đơn vị tác chiến hay quân trường, tôi thường gọi các cấp chỉ huy mà tôi kính phục là “thầy” thay vì gọi cấp bậc nhà binh như đại úy, thiếu tá, trung tá, đại tá. Ngược lại, trong thời gian đi dạy học được gọi là thầy, thời gian làm sĩ quan cán bộ, đôi lúc ngoài giờ làm việc tôi cũng được một số SVSQ gọi là “thầy thay vì trung úy. Được gọi là “thầy” tôi cảm thấy hạnh phúc hơn, thân tình hơn, can đảm hơn, chu toàn nhiệm vụ hơn và điều quan trọng hơn hết, là thầy, được gọi là thầy thì phải liêm khiết trong sạch, dù thầy đó ở học đường, quân trường và cả chiến trường nữa. Tôi tưởng nhớ về “Thầy” Trần Ngọc Huyền cũng là từ những ý tưởng đó.

Cuối năm 1959, Khóa 16 chúng tôi nhập trường Võ Bị, Chỉ Huy Trường (CHT) là Thiếu Tướng Lê Văn Kim, Chỉ Huy Phó (CHP) là Trung Tá Trần Ngọc Huyền. Theo dự trù của thượng cấp thì đây là khóa đầu tiên của trường Võ Bị được huấn luyện theo chương trình 4 năm để đào tạo sĩ quan cho Hải Lục Không Quân với “văn võ song toàn”. Tuy nhiên vì thời cuộc thay đổi, K16 chúng tôi ra trường sau hơn 3 năm huấn luyện và những sĩ quan tốt nghiệp K16 cũng được chuyển về HQ, KQ, BB v.v... đã có nhiều cựu SVSQ K16 và các khóa khác đã thành công và thành danh trên chiến trường.

Câu nói đầu tiên của Thầy Trần Ngọc Huyền với chúng tôi là:

- _ Muốn làm quan, phải học làm lính trước đã.
- Rồi Thầy tiếp tục dạy chúng tôi:
- _ Học làm lính trước khi làm quan.

- _Tập làm thuộc cấp trước khi làm người chỉ huy.
 - _Tập làm người thi hành lệnh trước khi ra lệnh.
 - _Chỉ huy chưa đủ mà còn cần phải biết lãnh đạo.
- Xin được nói ngay về 2 chữ “lãnh đạo” ở chỗ này.

Trong thời gian Thầy Huyền làm Chỉ Huy Trưởng, đích thân Thầy dạy các SVSQ về nghệ thuật lãnh đạo và chỉ huy, hay còn gọi là những giờ học về đạo đức. Thầy Trần Ngọc Huyền đã “nhào nặn” sinh viên về lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm của thanh niên, ông kể lại cho các SVSQ nghe những gương chiến đấu anh dũng ngoài chiến trường của các đàn anh. Thầy muốn các học trò của ông trong tương lai không chỉ là cấp chỉ huy giỏi mà còn phải là nhà lãnh đạo nữa. Lãnh đạo không phải là cái gì khó khăn cao xa, một trung đội trưởng biết hỏi thăm đến sinh hoạt, sức khỏe của vợ con gia đình thuộc cấp, ấy là lãnh đạo. Mỗi trung đội trưởng luôn phải có cuốn sổ tay trên túi áo, trong đó ghi tên tuổi, gia cảnh và học hành của các con thuộc cấp để theo dõi. Đó là bài học về tâm lý chiến thì đúng hơn, kinh nghiệm cho chúng ta thấy nếu SVSQ nào áp dụng đúng lời Thầy dạy thì sẽ không gặp nhiều khó khăn khi chỉ huy đơn vị ngoài chiến trường trong những giây phút hiểm nguy cần đến hành động tự nguyện.

Thầy Huyền rất chú trọng về tâm lý chiến, dù là một sĩ quan “văn võ song toàn” vẫn chưa đủ, người SQ xuất thân VB phải có đầy đủ tư cách của một cấp chỉ huy, biết kính trọng thượng cấp nhưng không nịnh bợ. Bài học đầu tiên trong giao tiếp với thượng cấp, thì đại danh từ ngôi thứ nhất phải là “tôi” chứ không có “em”. Thí dụ: “thưa cán bộ, thưa niên trưởng, thưa trung tá, tôi là..... Kính trên là người biết tự trọng, nhường dưới, thương yêu bao dung cấp dưới mới là cấp chỉ huy tự tin, ngay cả những khi gặp phải cấp dưới vi phạm kỷ luật, sửa sai phải thật khéo léo, răn đe hơn là trừng trị.

*“Lấy chí nhân mà thay cường bạo,
đem đại nghĩa thắng hung tàn”*

nếu buộc phải “đánh đòn”, sửa phạt một quân nhân phạm lỗi thì luôn làm với mục đích giúp cho họ tốt hơn chứ không phạt vì để thỏa mãn cơn nóng giận tức tối và thị uy quyền lực của

mình. Sống hòa đồng với thuộc cấp, nhưng tuyệt đối không hòa mình cùng thuộc cấp vào môi trường “tứ đồ tường”, cờ bạc, rượu chè, trai gái, nghiện hút với thuộc cấp thì không còn chỉ huy.

Chính Thầy Trần Ngọc Huyền, khi là thứ trưởng, đã sáng lập ra chương trình “Dạ Lan”, một chương trình đem lại sinh khí mới cho quân sĩ, nhất là ở những tiền đồn hẻo lánh.

Trong giờ học về đạo đức, Thầy Huyền cũng đề cập tới tình hình chính trị và quân sự của Quốc Gia, rồi sau đó ông gọi từng sinh viên lên phát biểu ý kiến của mình. Đây là lúc pháp phòng và lo nhất đối với các SVSQ, trò nào nói linh tinh, ông cho điểm bằng hình vẽ cái miệng, trò nào phát biểu đúng ý, mạch lạc thì ông cho điểm bằng ngôi sao, những điểm này được tính vào điểm đạo đức của chương trình huấn luyện. Chắc các bạn Khóa 19 còn nhớ một kỷ niệm khó quên, khi tôi làm sĩ quan cán bộ, trong giờ học về lãnh đạo và chỉ huy của Thầy, vì một SVSQ không chú tâm vào việc học, phát biểu linh tinh, thầy cho điểm bằng hình vẽ 2 cái miệng, và hậu quả là cả TĐ2/SVSQ (E, F, G, H) bị phạt chạy suốt mấy giờ quanh vòng sân doanh trại.

Trở lại với K16, khi chúng tôi “được” đàn anh dạy dỗ đến mờ người trong 8 tuần lễ tân khóa sinh (TKS) nên đầu óc tôi cứ luẩn quẩn câu nói của Thầy là “học làm lính trước”. Chỉ sau khi hoàn tất đoạn đường chiến binh, lột xác hết những gì thuộc về dân chính để đến một buổi chiều, quân phục chỉnh tề, ra vũ đình trường, nhìn ánh lửa bập bùng trên đài tử sĩ, nghe gió hú “trên đồi thông đang trời dậy”, nghe lệnh cán bộ: “Quy xuống các TKS. Đứng dậy các SVSQ”, thì tôi liếc nhìn cặp Alfa đỏ trên cầu vai, ngược nhìn lên khán đài, nơi có thân nhân đến dự lễ gắn Alfa, tôi mới được mỉm cười sau 8 tuần lễ khốc, tôi đã trưởng thành. Chỉ sau khi mang cặp Alfa trên vai tôi mới hiểu hết ý nghĩa câu nói của Thầy. Thầy muốn nhấn nhủ chúng tôi rằng đừng ngại mệt nhọc, đừng sợ khó ngại khổ, “chúng tôi không cầu an lạc dễ dàng, mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm”, hãy cố gắng lên, 8 tuần lễ sơ khởi, huấn nhục, hay tân khóa sinh chính là thời gian học làm lính, học: “Tuân Lệnh, Tuân Lệnh và Tuân Lệnh”.

Tôi đã từng đứng trước bảng đen, tay cầm cục phấn (dầu sặc) chỉ dạy cho học trò chịu khó suy nghĩ mà giải những bài toán khó, nay sau 8 tuần huấn nhục, tôi mới phục lời dạy của CHP. Vì vậy tôi gọi ông là Thầy, nay sau hơn nửa thế kỷ, và mãi mãi tôi vẫn tưởng nhớ về Thầy, Thầy Trần Ngọc Huyền, CHT Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

Đối với tôi, những gì thuộc về quân trường còn đọng lại trong trí nhớ của tuổi 70 nhiều nhất vẫn là 8 tuần sơ khởi, ngồi đầu, lúc nào cũng muốn kê lại, cũng muốn nghe, buồn vui đời TKS làm cho tất cả các cựu SVSQ “trẻ mãi không già”. Ước chi các cựu SVSQ/VB chúng ta có một tập tài liệu và hình ảnh đầy đủ về đời sống TKS cho tới Khóa 31. Xa hơn, nếu trong tương lai, cuốn Lịch Sử Trường Võ Bị được soạn thảo thì nên dành cho TKS một chương quan trọng với đầy đủ hình ảnh và cảm tưởng của những TKS được SVSQCB “thương”. Tôi tin chắc rằng đây là chương có nhiều người đọc nhất. Đọc chương TKS thì dẫu nay chúng ta là 81 thì vẫn cảm thấy như mình là 18, vẫn yêu mình, yêu đời, yêu người bên cạnh, yêu tập thể Võ Bị.

Theo tôi được biết thì 8 tuần lễ TKS (còn gọi là huấn nhục, lột xác...) bắt đầu được áp dụng từ Khóa 14 và bị kết thúc ở Khóa 31. Từ khởi đầu thì nhẹ nhàng đơn giản, nhưng càng về sau thì các “hung thần” đàn anh càng phát minh, sáng chế ra nhiều hình thức cười ra nước mắt, khóc không ra lời. Trong thời gian tôi làm sĩ quan cán bộ, đôi lúc đã thấy một vài SVSQCB (sinh viên sĩ quan cán bộ) quá tay với TKS, tuy không trực tiếp can thiệp ngay, nhưng sau đó thì phải khuyến cáo những SVSQCB này. Bởi vì theo chỉ thị của Thầy, nếu tôi nhớ không lầm thì những hình phạt đối với TKS luôn mang tính cách giáo dục. Tôi xin nêu một vài thí dụ cụ thể:

– Chạy bộ: để luyện thể chất, TKS phải chạy suốt trong 8 tuần cho tới khi lên SVSQ.

– Tuân hành triệt để, thì hành trước khiêu nại sau, đó là “kỷ luật là sức mạnh của QĐ”.

– Không phải vô cớ bày trò đùa để hành hạ TKS, SVSQCB cầm trái ớt mà bắt TKS phải nhận là trái chuối rồi bắt nhai, nuốt. Quá đau khổ vì cái lệnh quái gở vô lý này, niềm cay

nhớ lâu, điều đau nhớ đời để rồi sau này khi là cấp chỉ huy, nhất là cấp chỉ huy tại chiến trường, là trung đội trưởng, đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng, trung đoàn trưởng thì hãy nhớ cái cay chấy lưỡi ngày xưa bị cấp trên bắt thi hành thì đừng có ra một cái “lệnh-lạc” cho thuộc cấp nữa, đừng ra cái lệnh vô lý, chỉ cái cột điện mà bảo là người yêu mà bắt thuộc cấp ôm! Ngoài chiến trường, đừng đứng sau lưng hay bay trên trời, không thấy cái mục tiêu là địa ngục do VC bày ra mà cứ lệnh cho thuộc cấp nhảy vào chỗ chết bằng mọi giá! Cái giá phải trả chính là sinh mạng của thuộc cấp mình. Một người lính hy sinh vì cái vô lý của mình còn kéo theo cái đau khổ tột cùng của một gia đình tại trại gia binh, vợ mất chồng, con mất cha!

Vậy thì khi còn là TKS, có bị nhai một trái ớt, uống một chén nước mắm thì đó là điều vui, hãy cố “ngậm bồ hòn làm ngọt” để nhớ đời, để sau khi tốt nghiệp ra trường, dù là trung đội trưởng hay trung đoàn trưởng và cao hơn nữa đừng phạm sinh mạng thuộc cấp một cách vô lý nếu không muốn nói là “ngốc”.

– Nếu TKS nào có thân nhân là sĩ quan, là công chức cao cấp trong chính phủ thì hẳn còn nhớ hình phạt “vô cơ” vì có anh em bà con làm lớn. Không phải vô cơ đâu, “dậy con từ thuở còn thơ, dậy vợ từ thuở bơ vơ mới về”, dậy cho SVSQ biết tự lập ngay từ khi là TKS, hãy đứng lên chính bằng đôi chân mình, xây dựng sự nghiệp bằng chính khả năng của mình chứ không bằng dựa hơi vào người quen quan to, chức lớn (big). Dựa hơi, cậy thế chính là mầm mống của tham nhũng, thói nát bắt nguồn từ đây. Phạt TKS có anh em là sĩ quan trong trường là dạy cho SVSQ, SQ đứng trên chính chân mình cũng là dạy cho sĩ quan xuất thân Võ Bị ý thức được thế nào là tự do, thế nào là độc lập, đừng y lại vào đồng minh.

– Quần áo phải xếp vuông góc, mọi động tác trong phòng ăn cũng phải vuông góc, khi ngồi lưng phải vuông góc với đùi, khi đi muốn đổi hướng thì phải bẻ góc vuông v.v... Đó là tập cho TKS tư cách ngay thẳng, sự ngay thẳng, mực thước của cấp chỉ huy trong tương lai.

Danh từ “cùi”. Nếu ai chưa hiểu hết ẩn ý của Thầy khi gọi K16 nói riêng và các SVSQ nói chung là “cùi” thì thấy khó chịu lắm. Nhưng nếu tôi nhớ không lầm thì thầy bảo rằng đừng cho mình là “văn võ song toàn” rồi sinh kiêu binh, coi thường người khác, hãy hạ mình xuống là “cùi” để thiên hạ nâng mình lên. Và ngược lại, bất cứ nhiệm vụ nào khó khăn vất vả cũng phải cố gắng hoàn thành, “cùi không sợ hủ”, sĩ quan xuất thân từ Võ Bị thì không sợ những tên hủ trên trường đời và hủ VC ngoài chiến trường.

Với quyết tâm đào tạo được một lớp sĩ quan nông cốt cho quân đội trong tương lai, Thầy Huyền còn chú ý đến khía cạnh đồng đều, hỗ trợ yểm trợ nhau trong chiến đấu, đó cũng là lời nhắn gửi cho các tân thiếu úy bằng vở kịch “Chiến Thắng Đống Đa” với hàng trăm diễn viên và cơ bản thao diễn với 320 tay múa súng.

Đầu năm 1960, Khóa 14 chuẩn bị ra trường, K16 phải tập diễn vở kịch “Chiến Thắng Đống Đa”. Với 150 vai diễn, thật là gay go, phải tập làm sao cho ăn khớp từng động tác, những vai diễn hợp với nhau nên chúng tôi đã nhiều tuần toát mồ hôi. Vào ngày tổng dợt thứ ba, sau khi diễn xong, chúng tôi hài lòng với thành quả đạt được, sự xuất hiện đột ngột của Trung Tá CHP với cử chỉ vui vẻ vỗ tay khen ngợi, chúng tôi tận hưởng niềm vui thì CHP nói:

“Các bạn nghe đây, diễn đã khá lắm rồi, nhưng còn 36 lỗi sau đây cần sửa...”.

Thì ra không phải thầy đột ngột xuất hiện mà ông đã theo dõi chúng tôi từng chi tiết mà nêu ra 36 khuyết điểm, rồi ông phân tích rất rõ ràng, hướng dẫn sửa chữa cho từng cá nhân với thái độ vui vẻ ân cần và

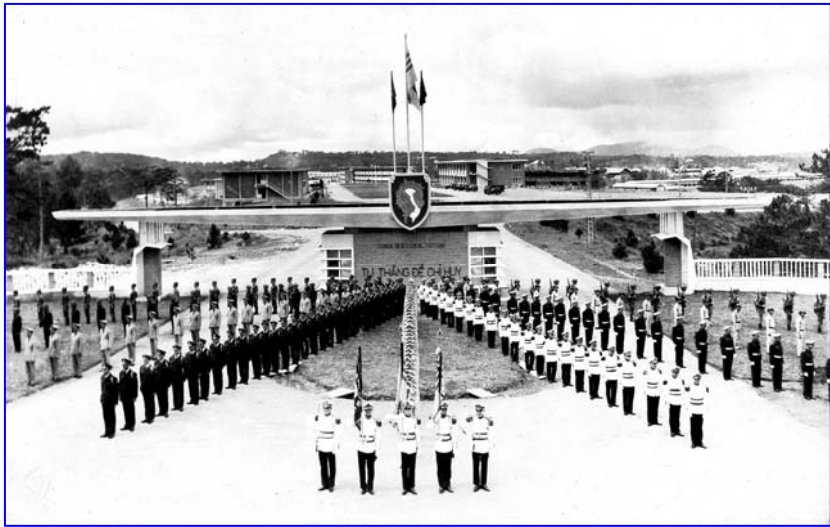


khoan dung, khác hẳn khi thoát nhìn, tôi thấy ông đã toát ra vẻ nghiêm nghị quyền uy làm người đối diện phải “khớp”. Tôi phục ông ngay từ giờ phút đó.

Khi K16 diễn kịch Chiến Thắng Đống Đa ngày K14 ra trường thì ngày K16 ra trường, ngoài vở kịch Chiến Thắng Đống Đa thì K19 còn phải biểu diễn cơ bản thao diễn với 320 người, mang găng tay trắng, múa súng, đá súng, tung súng garant lên trời để cho đầu súng cắm lưỡi lê đâm xuống, nếu không khéo léo nhanh tay, chỉ một sơ xuất nhỏ là lưỡi lê có thể đâm vào ngực..

Trung Tá CHT Trần Ngọc Huyền, sau khi xem SVSQ Trường Võ Bị West Point trình diễn cơ bản thao diễn (CBTD), đã trao trách nhiệm cho Trung Úy Huỳnh Bửu Sơn phải nghiên cứu và thành lập cho trường VBQGVN một đội hình cơ bản thao diễn tương tự, thế là đội hình cơ bản thao diễn của K19 thành hình.

Mỗi chiều Thứ Bảy sau khi khám xét xong và sáng Chủ Nhật, trước khi được phép đi phố, thầy Sơn và phụ tá là Th/Úy Phan Thanh Trân (K16) lôi K19 ra vũ đình trường. K19 được xếp thành 4 khối, mỗi khối có cạnh 8 và 10 hàng quân



(8x10x4=320 SVSQ), tập dượt theo quân nhạc, từ di chuyển đội hình, múa súng, đá súng sang trái sang phải, ra sau, trao đổi súng với người đối diện, khó nhất là tung súng quay vòng tròn lên trời, đầu súng có cắm lưỡi lê rơi chúc xuống và sau 1020 nhịp là xếp đội hình chữ VBQG. Khi người cuối cùng vào vị trí “gạch ngang” của chữ G thì toàn thể SVSQ bắt súng chào trong vị thế chân quỳ, chân chống.

Sau nhiều tháng khổ luyện, đội CBTD/K19 với quân phục đại lễ được thầy Sơn cho trình diễn trước CHT và toàn thể quân nhân các cấp. Sau khi xem xong, Tr/Tá CHT đã nói với Tr/Úy Huỳnh Bửu Sơn: “Anh Sơn, đây là một tuyệt tác”.

Một chi tiết ít người biết là Thầy Trần Ngọc Huyền còn viết một chuyện kiếm hiệp mang tên là “Tiền Phong Ngũ Hiệp” với sứ mạng mà ông kỳ vọng là đào tạo những “hiệp sĩ đem đại nghĩa mà thắng hung tàn”. Khi tôi là một trong số các tân thiếu úy được Thầy Huyền đề nghị lên TTM cho giữ lại trường để huấn luyện và chỉ huy khóa sau, tôi đã hỏi Thầy về “Tiền Phong Ngũ Hiệp” là gì thì Thầy nói đại ý đó là thầy ám chỉ các khóa: K16, K17, K18, K19, K20, là 5 khóa đầu tiên (tiền phong) của TVBQGVN, 5 lớp “Hiệp Sĩ” đầu tiên mà Thầy kỳ vọng sẽ đào tạo được để mang tài năng xuống núi 1515, để cứu dân, giúp nước diệt bạo, 5 khóa này đi trước làm đà tiên cho các khóa đàn em theo sau.

Dù Thầy không đi hết đoạn đường theo mong ước, nhưng những học trò đã được nghe thầy giảng dạy thì sau này ngoài chiến trường đã không làm thầy thất vọng. Thầy bảo:

— Chúc tước, quyền chỉ huy, cấp bậc của các anh là do Tổ Quốc ban cho, còn uy quyền thực sự là do chính các anh tạo ra.

Lời dặn của Thầy khiến tôi nhớ mãi, mãi mãi tưởng nhớ về thầy.

Minh Đức.



Một trang Đa Hiệu, ấn bản 1966

Cúi đầu.

Nguyễn Chánh Trực K20

A-Ba tôi

Mẹ mất sớm khi tôi mới lên ba, ba tôi là người mà tôi sống gần gũi trong cái tuổi học trò. Khi rồi rảnh, ba tôi thường kể cho tôi nghe cái thời ấu thơ đầy gian khổ của người. Ông là một đứa trẻ mồ côi cha từ hồi còn bé. Năm lên mười ba tuổi ông nội tôi, một người lính khổ xanh bị tử trận tại Vân Phu Nam thuộc một tỉnh bên Tàu, Bà nội không còn được ở trong khu gia binh nữa. Một cậu bé vào cái tuổi mười ba, mỗi sáng, ba tôi phải thức dậy thật sớm, gánh hàng cho bà nội ra chợ bán, vì vậy mà không có điều kiện để đi học. Ba tôi phải đi học nghề thợ mộc, làm việc nhà cho người chủ dạy nghề. Nhờ cần cù siêng năng được ông chủ thương mến dành thời giờ cho đi học chữ. Chẳng bao lâu, bà nội bị bạo bệnh qua đời khi ba tôi lên 14. Không có tiền chôn cất bà nội, ba tôi phải lạy dân làng nhờ vả. Vốn là một cậu bé chịu khó, ham học, ba tôi được một thầy giáo tận tình giúp đỡ. Ông vừa làm thợ mộc tại nhà thầy vừa đến trường. Nhờ có ít chữ nghĩa, nên ba tôi có thể viết đơn từ giùm cho những ai cần. Sau này nhìn lại những văn kiện cũ, giấy tờ giao dịch với nhà nước, tôi khâm phục khi nhìn thấy nét chữ rất đẹp và lối trình bày rõ ràng trong mỗi hồ sơ. Về tiền bạc, ba tôi xếp từ tờ giấy bạc, đầu ra đó, vuốt từng tờ giấy bạc cho thẳng góc cắt vào bóp. Ba tôi xài đồng tiền khi đúng nhu cầu cần thiết chứ không phải keo kiệt lệ thuộc quá vào đồng tiền.

Tôi được may mắn hưởng từ ba tôi một sự giáo dục thực tiễn đầy tình người. Vốn là một con người xuất thân từ nghèo

khó nên ba tôi là một con người tận dụng thời gian để kiếm ra đồng tiền để thoát ra cái nghèo khó triền miên.

Ngày nay đối diện với cuộc sống bên Mỹ, tôi và bao nhiêu người Việt định cư phải làm hai ba job là chuyện bình thường. Nghĩ như vậy, tôi lại nhớ lời nói của ba tôi ngày nào:

-Khi người ta ngủ, mình thức mình làm việc mới có thêm tiền được. Khi còn đi dưới tàu, ba phải thức làm thêm như vậy trong khi mọi người ngủ.

Vì vậy, ba tôi thường dạy cho tôi ba điều rất quý giá.

Người thường nói với tôi:

-Con người phải biết tôn trọng ba điều: Một là thời gian, hai là tiền bạc, ba là sự thật. Nếu con xem nhẹ một trong ba điều này con sẽ không bao giờ thành công mà thường nó sẽ làm cho con gặp nhiều sự thất bại. Càng tệ hại hơn, nó sẽ tiêu hủy cả đời con.

B-Bài học thứ nhất về thời gian

Về vấn đề thời gian, ba tôi nói:

- Con cứ nhìn ở các nước tiến bộ văn minh, người dân họ sống theo một nhịp độ sinh hoạt rất tất bật. Giờ giấc đối với họ rất quan trọng, giờ nào ra giờ nấy chứ không như nước mình. Ai muốn làm sao thì làm, nước mình không tiến bộ được là vì dân mình xem nhẹ giờ giấc.

Điều này tôi nhận thấy rất đúng, người Việt Nam mình thường gọi giờ cao su. Muốn thung giã ra lúc nào cũng được. Nhất là sau năm 1975, các viên chức nhà nước bỏ việc chạy mảnh mung khắp nơi để vò tiền. Từ phòng công nghiệp, thuế vụ, kiểm tra “chất lượng”, công an, hội phụ nữ..v..v..Bỏ công ăn việc làm là một tệ trạng của xã hội Cộng Sản Việt Nam hiện tại trong nước. Hồi đó khi còn trong nước, tôi làm ở một tổ hợp nước đá, viên chức nhà nước thường đến rề rà để kiếm tiền. Khi còn làm thêm tại một công ty chế biến gạo xuất khẩu, tệ nạn la cà của các viên chức nhà nước là thường xuyên.

Bây giờ dù có nhiều nước đầu tư, tạo thêm công ăn việc làm nhưng tệ trạng lè phè vẫn còn. Đó là thực trạng của một quốc gia còn chậm tiến như Việt Nam.

Tại hải ngoại dù đã tiếp xúc với một môi trường sống hết sức tiến bộ, sự không tôn trọng giờ giấc là một căn bệnh không bao giờ chữa trị được của cộng đồng người Việt tại hải ngoại.

Người ta thường nói đến cái tật xấu này của người Việt Nam như sau:

-Không ăn đậu không phải người Mỹ, không đi trễ không phải là người Việt Nam.

Thật là không oan uổng cho người Việt Nam chút nào. Khi mà một người nào đó đã viết ra một nhận định rất chính xác về một cái tật xấu của người Việt Nam của chúng ta.

Chúng ta cứ nhìn vào giờ giấc, sinh hoạt hằng ngày ngay trong gia đình. Đồng hồ chỉ huy công việc của mọi người. Người nào cũng chạy theo công việc, theo thời gian của người này, nhờ vậy đất nước mới phát triển được. Nếu cứ ngồi chơi nhàn nhơ như ở Việt Nam, nước mình còn nghèo nàn là một chuyện bình thường. Tệ nạn xã hội càng ngày càng nhiều là một điều không tránh khỏi đối với những kẻ ăn không ngồi rồi.

Người ta nói bần cùng thì sanh đạo tặc, tình trạng nước mình hiện nay là như vậy. Nước ta tình trạng thất nghiệp cao vì không có việc làm, vừa bị tệ nạn tham nhũng. Sự bất an của

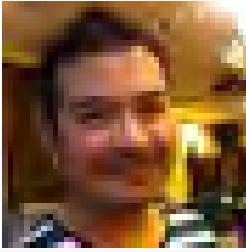
nước mình đã tới mức báo động vì nhân cư di bất thiện.



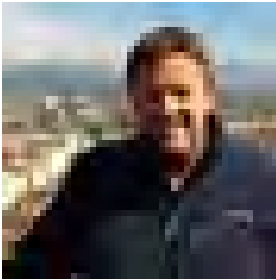
Du khách nước ngoài rất sợ khi phải đến Việt Nam. Cứ đọc các thông báo không tốt gì cho lắm đối với Việt Nam mình cảm thấy buồn.

Một tên móc túi đang chuẩn bị ra tay

Chúng ta hãy đọc những lời than phiền của một vài du khách khi đi du lịch tới Việt Nam:



When I walked on a street to the tallest building from the market at 7.30pm, I can see there were 2 men stands side by side on the road side not far from me. When I get closer to these men, out of sudden, there is a motor bike with a man and lady from the front and another bike with a man come from the back try to squeeze in at the same spot. During that time, they pickpocket away my iPhone 5... the lucky thing is I managed to hold and secure my wallet... This happened just less than 5 seconds and all 5 of them gone... the two men run across the road while the bikes just ran away.

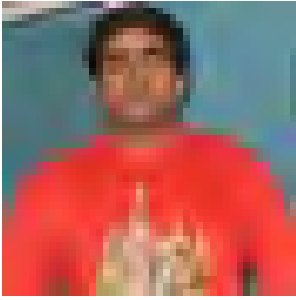


I go to make the police report, unfortunatley, there was a Korean lady and a white guy came to make the same report for same incidents. My friend and I were approached by a couple of cyclo drivers just outside the Ho Chi Minh City Museum, and we agreed on paying them around 3 USD for a short trip to the Reunification Palace.

I have always thought that tuk-tuks and cyclos were a great form of transportation in the bigger Asian cities, and have never had any problems at all – but not this time...

The cyclo drivers didn't take the direct route to the Palace, but they explained they wanted to show us the People Committee and an Indian Hindu Temple (read other warning). But when we were getting closer to the Reunification Palace the cyclo drivers took us into a back alley and now wanted around 75 USD for the half hour trip!!! The atmosphere was bad and we felt a little threatened - and ended up paying them 20 USD each to get away!!

Before the trip, one of the drivers showed us a book with recommendations from other tourists – I now assume it was fake – or stolen...



I was staying at a hotel at Distt centre 1 and morn at around 6.30 am when I went for a walk ,In broad daylight 2 guys on motorbike came and one of them tried to snatch the gold chain ,I was wearing. They were in speed and could not reach my chain. My T shirt was badly torn but my chain got saved.

I was lucky and I would say that

Ho chi Min is a city where one has to be Very very careful with Money / wallet / purse / ornaments

Từ nhận định nêu trên, tôi rất hiểu vì sao, thời học sinh, sống với ba tôi tại Bình Dương quê hương tôi, giờ giấc sinh hoạt của tôi được ba tôi kiểm soát rất nghiêm ngặt. Ăn ngủ, học hành đều phải có giờ giấc. Phải làm một thời dụng biểu cho sinh hoạt hằng ngày. Có đôi khi vì ham chơi với bạn bè, tôi quên cả giờ giấc. Tôi thường bị ba tôi la rầy, đôi khi bị đòn và quỳ gối vì về nhà tìm cách nói dối.

Thời ấu thơ tôi nhớ mỗi khi mình làm một lỗi lầm nào đó, tôi thường hay nhìn xuống đất khi bị ba tôi phạt. Mỗi lần như vậy, tôi thường cúi đầu xuống và không dám nhìn thẳng vào mắt của ba tôi. Ba tôi thường hay la rầy lớn tiếng. Tôi thì lại có một số nạn bè hàng xóm láng giềng, bạn bè cùng trang lứa, nhà của các bạn lại gần nhà mình. Tiếng của ba tôi lại rất lớn mỗi khi rầy la, chắc chắn làm cho tôi thấy xấu hổ vô cùng, nhất là khi thấy các em bé nhà hàng xóm nhìn vào. Cảm giác phạm tội của một đứa bé khi mình làm không đúng một việc nào đó thường làm cho tôi cảm thấy hối hận. Nhất là tôi nhìn thấy nét mặt rất buồn của ba tôi khi thấy đứa con mình không nghe lời răn dạy của gia đình.

Cúi đầu thường là một trạng thái của tôi khi còn bé, mỗi khi làm lỗi bị ba tôi phạt tôi cảm thấy xấu hổ những gì mình đã làm. Mỗi lần như vậy ba tôi bảo tôi phải ngẩng mặt lên nhìn ba tôi. Ba tôi nói:

-Làm người thì phải ngẩng mặt lên mà sống cho ra người. Con đã biết những gì con làm là sai thì con phải biết sửa đổi cho tốt và phải sống bằng sự ngẩng mặt thay vì cúi xuống như hôm nay, con có hiểu ba muốn nói gì hay chưa?

Ba điềm trên mà ba tôi dạy cho tôi khi còn bé là một kim chỉ nam cho tôi, tới bây giờ tôi nhận thấy nó vẫn đúng hoàn toàn. Thật là may mắn, nhờ sự giáo dục của ba tôi và cũng nhờ sự giáo dục của thầy cô, một nền giáo dục có tánh cách nhân bản, lấy phẩm chất đạo đức làm đầu mà hầu như mọi người sinh cùng thế hệ của tôi đều trở nên những công dân hữu dụng cho đất nước.

C-Bài học thứ hai là tiền bạc.

Ba tôi thường nói:

-Không hiểu tại sao chữ tiền bạc gắn liền nhau, “ Tiền “ lại đi đôi với chữ “ Bạc “, đồng tiền rất khó làm ra, tất cả thì phải nhờ tới chính công sức của mình. Đồng tiền do công sức của con làm ra mới chính là đồng tiền của con. Đồng tiền không do con làm ra là đồng tiền “ bạc “.

-Đồng tiền “ bạc “ là đồng tiền bất nghĩa, vì đồng tiền có được là do các hành động phi pháp bất chánh, nó sẽ làm cho tương lai con đen tối bất cứ giờ nào vì muốn có đồng tiền này, con phải sống trên sự phạm tội khi con muốn có đồng tiền như thế, nó chính là đồng tiền bất nhân bất nghĩa. Con có được đồng tiền này sẽ làm cho người khác đau khổ.

Đồng tiền bất chính không những ảnh hưởng đến gia đình, đến xã hội nó đang đi đến làm sụp đổ một đất nước. Đồng tiền bất chánh đã làm cho người dân Việt Nam cúi mặt trước kẻ thù. Điều này chúng ta nhận thấy rõ ràng hơn khi chúng ta nhận thấy rằng chánh quyền CSVN đang quay lưng lại với dân và cúi mặt trước kẻ thù đang xâm lấn đất nước ta.

Chúng ta hãy xem xét ảnh hưởng của người Trung Hoa trong chế độ miền Nam trước năm 1975 và chế độ Cộng Sản Việt Nam bây giờ. Từ đó chúng ta nhận thấy rằng chúng ta đang sống trong một giai đoạn lịch sử đen tối nhất của dân tộc, khi

Trung Quốc đã mua chuộc được toàn bộ Đảng Cộng Sản Việt Nam để bán nước Việt Nam cho chúng.

Thật vậy , vào thời Đệ Nhất Cộng Hòa, Tổng Thống Ngô Đình Diệm khẳng định chủ quyền của quốc gia đối với người Trung Quốc bằng những đạo luật rõ ràng:

-Dụ số 52 được ban hành vào ngày 29-8- 1956, quy định về quốc tịch và các nghĩa vụ người Hoa phải thi hành khi sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam. Họ phải tuân thủ luật pháp Việt Nam và cũng phải có nghĩa vụ như một người công dân Việt Nam. Vì vậy trong cuộc chiến vừa qua, trước năm 75, rất nhiều người Hoa cũng đã hy sinh trong cuộc chiến chống Cộng Sản Bắc Việt. Họ phải bắt buộc tuân thủ luật pháp quốc gia.

-Dụ số 53 được ban hành vào ngày 6-9-1956, cấm người Hoa không được làm 11 nghề như buôn bán thịt cá, chạp phô, than củi, nhiên liệu, tơ sợi, làm trung gian mua bán kim loại, lương thực, chuyên chở, xay gạo và dịch vụ nhằm vào chủ nhân và thương gia người Tàu. Người Hoa lai Việt, người Hoa có vợ Việt hay có bà con với người Việt có quyền lấy tên của người thân Việt Nam để đứng tên kinh doanh.

Do các biện pháp mạnh mà Tổng Thống Ngô Đình Diệm ban hành tháng 10-1956, tại Chợ Lớn có 976 cửa tiệm người Hoa bị đóng cửa, hàng ngàn người Hoa bị mất việc. Tại các thành phố của miền Nam luật này được áp dụng đối với các cơ sở kinh doanh của người Hoa. Tại Thủ Dầu Một gặt gạo hơn, 25 hàng thịt phải dẹp trong vòng 24 giờ, 13 tiệm vải, 9 tiệm tạp hóa phải đóng tiệm trong 72 giờ, 20 chủ tiệm Hoa Kiều phải đổi nghề trong vòng 18 ngày.

Dĩ nhiên, chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa thời bấy giờ đã gặp nhiều sự chống đối gặt gạo từ nhiều phía cả chánh quyền Đài Loan và Trung Quốc vì các biện pháp nêu trên. Tuy nhiên, cuối cùng người Trung Hoa sống trên lãnh thổ Việt Nam phải tôn trọng chủ quyền của Việt Nam.

Thời Đệ Nhị Cộng Hòa, một con hạm gạo người Hoa tại Chợ Lớn bị đưa ra pháp trường xử bắn làm gương vào ngày 22-4-67. Đó là Tạ Vinh, người đã khuynh đảo thị trường lúa gạo tại Miền Nam bất chấp luật pháp Việt Nam.

Một quốc gia độc lập thật sự phải có chủ quyền với những luật lệ mà các quốc gia khác phải tôn trọng. Nước Singapore đã chứng tỏ điều này khi mà một công dân Mỹ đã bị phạt vì tội vẽ bậy. Micheal Fay bị phạt đánh 4 roi. Bất chấp lời can thiệp của Tổng Thống Mỹ Bill Clinton. Ngày 3-3-1994 kết án Micheal 4 tháng tù giam, phạt 3.500 SGD và đánh đòn 6 roi nhưng anh ta được giảm 2 roi có lẽ nhờ sự can thiệp nêu trên.

Một quốc gia thật sự độc lập phải có chủ quyền. Chủ quyền một quốc gia phải được các quốc gia khác phải tôn trọng. Tuy nhiên thực tế ngày nay, chủ quyền của Việt Nam không còn so với những gì Trung Cộng đã làm. Người Trung Quốc đã lấn chiếm biên giới, biển đảo và ra vào Việt Nam một cách tự do. Nhiều nơi, người Trung Quốc định cư và ngăn cấm người Việt Nam bén mảng tới gần. Thậm chí họ còn đánh cư dân người Việt Nam quanh vùng.

Tuy rằng với 2 chế độ Việt Nam Cộng Hòa vừa lấy lại nền độc lập từ tay thực dân Pháp sau năm 1954, những tiến bộ mà chánh phủ của tổng Thống Ngô Đình Diệm và tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đạt được rất khích lệ. Quốc gia Việt Nam là một quốc gia có chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Ngay cả khi Trung Quốc lợi lúc Mỹ có ý định bỏ rơi Miền Nam đưa tàu chiến đến đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa, hải quân Việt Nam vẫn kiên cường chống trả một cách anh dũng để gìn giữ đất nước dù phải hy sinh trước sức mạnh về hải quân của Trung Quốc.

Dù Miền Nam đã khẳng định chủ quyền của một quốc gia, nhưng người Tàu cũng thường dùng đồng tiền để mua chuộc một cách khéo léo các viên chức nhà nước của Miền Nam để lũng đoạn, khống chế nền kinh tế hậu có lợi cho việc làm ăn của họ. Họ có thể bỏ đồng tiền ra để chạy chọt, thay quan bán chức nghe ngóng các tin tức nhất là về các biện pháp kinh tế tài chánh hậu để đầu cơ tích trữ, lũng đoạn thị trường vật giá miền Nam. Đó là một chiêu bày rất có hiệu quả cho công việc làm ăn của người Tàu Chợ Lớn trước năm 1975...

Đối với Cộng Sản Việt Nam, Trung Quốc đã mua chuộc, “chỉ đạo” Đảng Cộng Sản Việt Nam từ lâu, kể từ khi

thành lập đảng Cộng Sản vào ngày 2-9-1930, cho nên ngày nay hôm nay. Điều đáng nói là trong chiến tranh Việt Nam, Trung Quốc đã khôn ngoan cho cộng sản Việt Nam vay vũ khí có ràng buộc như những món nợ để thực hiện ý định dùng Cộng Sản Việt Nam tiêu diệt dân tộc Việt Nam. Đó chính là một đòn rất thâm độc, họ đã trói buộc luôn Đảng Cộng Sản Việt Nam vào con nợ về kinh tế. Một khi người chủ nợ Trung Quốc muốn gì thì con nợ Việt Nam đều phải gục đầu tuân lệnh.

Cúi đầu xuống một cách cung kính và sẵn sàng thi hành mọi mệnh lệnh từ Trung Quốc bằng cách dâng hiến đất nước Việt Nam cho Trung Quốc như chúng đã làm từ bao lâu nay một cách lén lút.

Xin xem trang báo điện tử Việt Nam quê hương với những dẫn chứng xác thực:

Trong chiến tranh cốt nhục tương tàn, Cộng Sản Việt Nam dùng vũ khí ngoại bang để đánh thuê cho kẻ thù xâm lược Việt Nam mà ngày nay, chúng đã xây đền thờ những kẻ phản quốc như Hồ Chí Minh, Lê Duẩn...

Trong lịch sử bất khuất, chống quân xâm lược của dân tộc Việt Nam, chưa có một giai đoạn nào mà dân tộc Việt Nam đã phải sống trong khổ nhục như ngày hôm nay. Chưa có một thời kỳ nào, mà người dân Việt Nam phải lập đền thờ quân xâm lược như một chế độ Cộng Sản Việt Nam. Hãy nhớ lại và xem hai hình ảnh nghĩa trang liệt sĩ Trung Quốc được xây dựng tại huyện Khâu Đồn tỉnh Cao Bằng,



Và dưới đây là chiến công của lính Trung Quốc đối với dân tộc Việt Nam khi Đặng Tiểu Bình xua hàng ngàn quân Trung Quốc tràn qua lãnh thổ Việt Nam gọi rằng dạy cho Việt Nam một bài học vào năm 1979, thật không bao giờ chúng ta có thể tưởng tượng được quân đội xâm lược Tàu Cộng lại được cái bè lũ bán nước Cộng Sản Việt Nam thành kính nhớ ơn như thế.

Trước những hành động ngang ngược của Trung Quốc, người dân Việt Nam yêu nước biểu tình phản đối Trung Quốc. Nhà cầm quyền Việt Nam hèn nhát, họ lại theo lệnh của Trung Quốc đàn áp, bắt bớ giam cầm những người dân yêu nước một cách dã man. Họ đã để lộ cho mọi người dân nhận thấy chúng chính là những tên phản quốc làm tay sai cho kẻ thù.

Hình trên bọn công an chìm Cộng Sản Việt Nam kẹp cổ người dân yêu nước



Cộng Sản Việt Nam đang nuôi một bầy thú dữ, họ đã cúi mặt quay lưng lại với tổ quốc Việt Nam để tiêu diệt, làm suy yếu sức mạnh của cả một dân tộc. Chưa bao giờ có một đất nước nào mà người dân không có một quyền yêu nước. Vì tham tiền mà Cộng Sản Việt Nam đã quên đi dòng máu Việt Nam đang chảy trong cơ thể họ, họ cúi mặt trước kẻ thù và luôn luôn đối gạt dân tộc Việt Nam.

D-Bài học thứ ba là sự thật.

Ai cũng biết rằng những người gian manh thì luôn sợ sự thật. Họ hành động gian trá cho mục đích mờ ám nhằm trục lợi. Đê độc chiếm đất nước Việt Nam, từ bao lâu nay Cộng Sản Việt Nam rất sợ sự thật. Họ luôn luôn dối trá, lừa lọc, xuyên tạc tất cả mọi thứ, mọi hành động đối với tất cả mọi người từ trong nước ra đến hải ngoại và kẻ cả cộng đồng quốc tế.

Không một nước Cộng Sản nào dám để cho người dân biết sự thật và dám nói lên sự thật. Vì vậy mà họ dùng các biện pháp để bịt mồm bịt miệng người dân trong nước bằng các phương pháp như sau:

-Thiết lập một hệ thống an ninh dày đặc để theo dõi, kiểm soát từng người dân từng hộ khẩu bằng hệ thống công an khu phố, công an phường và các tổ dân phố.

-Kiểm soát bắt chọt và bắt bớ giam cầm và chụp cho cái mũ phản động.

-Kiểm soát bưu chính, nghe lén điện thoại và các phương tiện truyền thông cá nhân bao gồm computer, điện thoại gia đình và điện thoại cầm tay. Hiện nay, cộng sản Việt Nam thiết lập một hệ thống “ Công an mạng “ Hệ thống này nhằm theo dõi các thông tin từ những người đối kháng trong và ngoài nước. Chúng xâm nhập vào các trang mạng của những người Việt Nam yêu nước nhằm đánh phá, bắt bớ, giam cầm và khủng bố. Nhiều người Việt Nam vào tù vì dám đứng ra nói tất cả sự thật.

-Kiểm duyệt báo chí, văn hóa phẩm chỉ cho xuất bản một chiều những gì có lợi cho Đảng và Nhà Nước Cộng Sản Việt Nam.

Sự thật là một đức tính ngay thẳng của con người. Nó càng quan trọng hơn trong những quan hệ ngoại giao trên trường quốc tế. Một con người mất tín dụng thì con người ấy sẽ không còn làm gì được nữa. Một công ty mất tín dụng thì công ty đó sẽ bị tan rã. Một quốc gia mất tín dụng thì quốc gia đó bị cô lập và suy yếu hoàn toàn.

Vì vậy mà các nước có một nền dân chủ phát triển, sự thật là sức mạnh của cả dân tộc ấy. Bảo vệ sự thật là bảo vệ tình người ngay từ trong gia đình cho đến xã hội. Có sự thật mới có tình người, mất đi sự thật tình người cũng mất theo. Thật vậy không một ai muốn giao dịch với một con người không thật. Tình người phải đi kèm với sự thật. Mất sự thật thì sẽ không còn tình người. Một quốc gia đầy tình người là một quốc gia có sức mạnh hơn bao giờ hết. Vì vậy, bảo vệ sự thật là bảo vệ sự an toàn cho xã hội và cho đất nước. Các nước tiến bộ nhất hiện nay, sự thật là sức mạnh của họ. Vì không ai có quyền dối trá trong bất cứ hành động nào, nhất là những người lãnh đạo đất nước.

Tám mươi hai năm trôi qua, kể từ khi Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời vào ngày 2-9-1930, dưới sự lãnh đạo của đảng, mọi sự thật đều bị bưng bít hết. Đảng Cộng Sản Việt Nam không bao giờ dám nói đến sự thật vì chúng là những kẻ dối trá gian manh.

Sự dối trá của Đảng Cộng Sản Việt Nam gây nên một hậu quả trầm trọng di hại đến ngàn năm sau bởi chúng đã tạo ra một cuộc chiến tranh tương tàn, một sự hận thù dân tộc. Nhất là sự suy yếu về mặt tinh thần và đạo đức. Chúng đã tạo ra một nước Việt Nam phân tán về mặt lý trí, để trở nên vô cảm. Từ đó dân trí của người Việt Nam bây giờ xuống dốc tận cùng.

Trong nước bây giờ đã hình thành một lớp người Việt Nam không còn nhân cách, ăn chơi sa đọa. Họ chạy theo sự cám dỗ của đồng tiền, họ đã không còn nhận ra phương hướng đúng hay sai. Họ chứng tỏ lối sống bè ngoài ăn chơi “ Đảng cấp “, “ khùng “ chứ không còn một chút nào tình yêu đất nước. Dân Việt Nam cứ ăn chơi, trác táng tha hồ chứ đừng làm chánh trị...

Đòi hỏi Cộng Sản Việt Nam tôn trọng sự thật chính là đòi hỏi giải thể chế độ cộng sản Việt Nam. Những người đòi hỏi sự thật bị kết tội là thành phần “ phản động “ hoặc là “ thế lực thù địch “ Chính vì vậy mà hiện nay cộng sản Việt Nam còn tồn tại ngày nào thì nước Việt Nam vẫn còn tồn tại một căn bệnh “ Hận Thù dân tộc “. Khi hận thù dân tộc còn triền miên thì sức mạnh của dân tộc Việt Nam không còn. Dân tộc Việt Nam sẽ mãi mãi cúi mặt trước thế giới. Đó là một nỗi bất hạnh cho dân tộc mình! Buồn lắm thay!

E-Người Việt Nam cúi đầu

Do sự cai trị độc tài này của Đảng và Nhà Nước Cộng Sản Việt Nam từ bao lâu nay, người Việt Nam không còn có thể ngẩng cao đầu. Chúng ta thậm chí phải cúi mặt xuống khi có dịp giao tiếp với thế giới bên ngoài. Người Việt Nam trong và ngoài nước phải đối diện với một sự thật đau lòng khi tiếng xấu về người Việt Nam vang lên khắp nơi trên các cơ quan truyền thông. Từ người phụ nữ Việt Nam được rao bán như một món hàng nô lệ trên internet, các viên chức Cộng Sản Việt Nam đi công tác tại nước ngoài hay đi du hí để lại những tiếng xấu xa cho người Việt Nam. Nạn buôn người qua biên giới, nạn buôn lậu thông qua quy chế ngoại giao tại một số sứ quán Cộng Sản Việt Nam, hoặc các nhân viên Hàng Không Việt Nam. Những hành vi như tổ chức buôn lậu sừng tê giác tại Châu Phi, nhập

lậu xe hơi đắt tiền theo đường dây qua Sứ Quán Việt Nam tại Ấn Độ. Các viên chức nhà nước thường xuyên ăn cắp vặt tại các siêu thị khiến cho các siêu thị ở một số nước Đông Nam Á phải làm các bảng lưu ý khách hàng về một tệ nạn do người Việt Nam làm ra.

Hậu quả là ngày nay người Việt Nam không còn dám ngẩng đầu lên. Mỗi khi chúng ta đi đến những siêu thị có bảng ghi chú bằng tiếng Việt Nam. Những cáo thị bằng chữ nghĩa Việt Nam dành cho khách hàng người Việt Nam đọc. Điều chắc chắn rằng, những nơi đó người Việt Nam bị khinh rẽ một cách khác thường như những lời cảnh cáo người Việt Nam, điển hình như dưới đây.

Chúng ta chắc chắn cảm thấy thật xấu hổ với các người bạn ngoại quốc khác. Chắc hẳn những người Việt Nam như chúng phải cúi mặt mà đi nơi khác. Một tâm trạng thật xấu hổ và thật đau đớn. Ngày nay, tại sao người Việt Nam phải xấu hổ cúi mặt trước người ngoại quốc? Tất cả chỉ vì Cộng Sản đã và đang xây dựng Con Người Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh và theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Thật là buồn cười khi thế giới ngày nay đang phát triển vượt bực trên mọi lãnh vực, Cộng Sản Việt Nam vẫn moi từ trong thùng rác một chủ nghĩa Cộng Sản sai lầm và một thầy ma sinh thời tại Ba Đình làm kim chỉ nam tiếp tục dối trá, lừa dân tộc Việt Nam.

Các nước phát triển trên thế giới xử dụng đòn bẩy kinh tế để phát triển vượt lên nhanh chóng, đòn bẩy đó chính là sự phát triển về sự tự do dân chủ, dùng kiến thức có tánh nhân bản làm để xây dựng con người. Nhờ vậy mọi con người mới phát huy hết khả năng của mình cho một xã hội tốt đẹp, một đất nước phồn vinh. Người dân mới được ấm no hạnh phúc.

Đảng Cộng Sản Việt Nam không bao giờ làm được điều này khi mà họ chỉ nhằm vào quyền lợi cá nhân thay vì quyền lợi dân tộc. Họ chỉ biết lợi dụng cộng đồng quốc tế khi cần và phủ nhận tất cả.

Thật vậy, nhờ sự trợ giúp của cộng đồng quốc tế qua tổ chức WTO, Cộng Sản Việt Nam mới có được sống còn như ngày hôm nay. Họ không nhận điều này mà vẫn chối quanh cho

rằng thành đạt về kinh tế là do chúng đã phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Rõ ràng, chúng đã phủ nhận sự sai lầm của chủ nghĩa Cộng Sản. Hành động như vậy, chúng đã cam tâm, cúi mặt thần phục vào Trung Quốc để làm tay sai hầu trục lợi cho riêng mình. Thay vì, chúng phải sửa đổi những sai lầm của chủ nghĩa Cộng Sản mà quay về với dân tộc. Cộng Sản Việt Nam vẫn không bao giờ thay đổi!

.F- Cúi đầu là mất nước:

Ai cũng hiểu rằng Tàu Cộng ngày nay lớn mạnh về kinh tế thì cái ý đồ bá quyền trên thế giới càng quyết liệt hơn. Những nước lân bang của Tàu sẽ lần lượt bị xâm lấn mà Việt Nam là mục tiêu hàng đầu. Chúng đưa nhiều giàn khoan ra biển Đông để khống chế vùng biển hầu dễ dàng thực hiện các mục tiêu lấn chiếm sau này. Để thực hiện chúng dùng Việt Nam làm bàn đạp kế tiếp nếu như Việt Nam trở thành một tỉnh của chúng.

Bằng cách “mua chuộc” chúng đã thành công để biến Cộng Sản Việt Nam thành công cụ của chúng. Hiện nay chúng đã nắm toàn bộ đầu não Hà Nội để thực hiện các bước kế tiếp. Vì vậy bọn này đã và đang khống chế mọi mọi tiềm năng tranh đấu của dân tộc Việt Nam. Nguy hiểm nhất là chúng biến mọi người Việt Nam ngoan ngoãn cúi đầu. Những người yêu nước Việt Nam đều phải vào nhà tù. Chúng làm bộ lên tiếng chống Trung Cộng nhưng thực tế chúng cúi đầu nhận lệnh.

Chúng ta đã nhìn thấy trên thực tế, Cộng sản Việt Nam khi long trọng đón tiếp Tập Cận Bình đã cố tình vẽ thêm một ngôi sao để làm vui lòng người lãnh đạo Trung Quốc. Nó biểu lộ cho Tập Cận Bình hiểu ngầm rằng Việt Nam sẽ sẵn sàng làm chư hầu của Tàu Cộng. Một buổi lễ long trọng đón tiếp như vậy không phải là một việc vô tình làm lỡ như sự giải thích của bọn thái thú Hà Nội. Nhất là nhà cầm quyền Việt Nam trong nước với một hệ thống làm việc được kiểm soát rất chặt chẽ thì không thể nào có một sự kiểm soát lơ là như vậy được.

Sự kiện trên đây cho thấy bọn chúng đã và đang âm thầm bán nước ta cho Tàu Cộng.

Đối với vấn đề Trung Quốc càng ngày càng leo thang không chế vùng biển thuộc đặc quyền khai thác của Việt Nam, Cộng sản Việt Nam vẫn tỏ ra nhu nhược, không dám đề ra một phản ứng tích cực hội nhập với các nước trong khu vực để đưa Trung Quốc ra tòa án quốc tế như Phi Luật Tân đã làm.

Nếu người dân Việt Nam vẫn cam tâm cúi đầu trước Đảng và Nhà Nước Cộng Sản, dân tộc ta sẽ cúi mặt với đảng Cộng Sản Trung Quốc. Việt Nam sẽ thật sự biến thành một ngôi sao trong lá cờ máu của Trung Quốc. Chừng đó người Việt Nam sẽ vĩnh viễn cúi mặt.

Không riêng gì người dân Việt Nam chịu chung một số phận như dân Tây Tạng bây giờ khi trở thành người dân nô lệ của Tàu, Đảng và nhà Nước Cộng Sản Việt Nam sẽ phải trả một cái giá rất đắt như những gì người dân Tây Tạng đang gánh chịu Trung Quốc sẽ còn tàn bạo hơn thế nữa đối với dân tộc mình một khi Việt Nam đã biến thành một tỉnh của Trung Quốc. Dân Việt Nam càng bị thảm hơn thế nữa.

Lão Làm Vườn

Gặp lại Đa Hiệu sau 40 năm

Vẫn nổi lòng sau bốn mươi năm
Sao dẫn vật cho lòng đau quận
Ở đây xa quá 1515
Sao vẫn lạnh của đêm đông 1578
Những nét Đa Hiệu của ngày xưa còn và mất
Người xưa phôi pha năm tháng vẫn còn
Sương ở đây không lạnh như sương ở thông thủy
Nỗi buồn ở đây không thấm thía như ở quê nhà
Viết mấy dòng thơ gửi Đa Hiệu
Gửi nổi lòng trải vạn dặm xa
Vẫn tưởng mây ở đây trôi về Đà Lạt
Gió ở đây như gió từ Lapbé Nord
Và ngọn Lâm Viên bông bành xanh ngắt
Ôi năm tháng dài...bao dặm đường
Ta ngồi lai....một màu hoa nở

Cựu SVSQ CAO NGỌC SA Khóa 24



SACRAMENTO TRIỀU DÂNG



Tám biển màu vàng chữ đỏ rất to và rõ ràng căng giữa sân: "ĐỂ TOÀN DÂN VN ĐƯỢC TỰ DO DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN, PHẢI GIẢI THỂ ĐẢNG CỘNG SẢN VN" như khẳng định một quyền tự do và một ý chí quyết

đầu của toàn cộng đồng người Việt Quốc Gia tại Sacramento qua kỷ niệm ĐỆ NHẤT CHU NIÊN TRUNG TÂM SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA (Ngày 17/08/2014).

Một buổi sáng Chúa Nhật trung tuần tháng 8 năm 2014, lần đầu tiên chúng tôi được đến tham dự ở trung tâm sinh hoạt này, qua lời mời hết sức khẩn khoản của đôi anh chị bạn đồng khóa K29... Chúng tôi thảm cảm ơn, vì mình thật may mắn. Nhiều lần tôi phải cố nén cảm xúc trào dâng như sóng triều, vì được chứng kiến lại một hình ảnh chống cộng công khai, quyết liệt như tự đáy lòng hằng nung nấu từ nửa thế kỷ qua...

Khi vừa lọt lòng mẹ, tiếng súng đạn ì ùng bất kể ngày đêm nơi quê nhà là một nỗi sợ chiến tranh triền miên, gây ra bởi sự trá trở của bọn cộng sản mà tuổi thơ tôi đã chứng kiến liên tiếp, tôi sẽ không kể về những tàn bạo xảy ra trước kia mà gia đình ông bà nội tôi cùng chung số phận đồng bào miền Bắc phải gánh chịu từ cái gọi là cải cách ruộng đất, mà chỉ bắt đầu từ ký ức của chính bản thân như tết Mậu Thân với Huế tang tóc, khắp bốn vùng chiến thuật sục sôi; như mùa hè đỏ lửa 72, như sự vi phạm hiệp định Paris trắng trợn của bọn cộng sản vào năm 73... Mỗi lần có một quan tài kèm được chở về xóm đạo Nghĩa Phát từ chiến trường, tôi đều đi lễ tang cầu nguyện cho người tử sĩ, lòng tôi đọc kinh và tim tôi khóc bài hát: *"cộng quân gian ác gây tóc tang cho muôn dân lành... vượt qua vĩ tuyến gây khóc than gây thù oán cho dân mình..."*

Thời chiến đó, còn thời bình (?) sau chiến tranh thì sao? Nói nhỏ nhé, tôi vẫn thấy tuyên bố của cộng đồng chúng tỏ lần nữa người quốc gia mình quá hiền hoà, đối với bọn vẹt đối trá lêu láo, hèn với giặc ác với dân, hiếp đáp, giết chóc, bóc lột, lừa lọc, bán đất, bán biển, bán luôn cả con dân, sao không phải là bằm vằm ra mà chỉ giải thể thôi?...

Ôi, đối với cộng sản man trá, rõ ràng cộng đồng quốc gia ta lành như cục đất, thương quá Việt Nam tôi...Tim tôi hụt nhịp, như bị ngọc trong đợt triều dâng này, thiêng liêng làm sao.

Bao nhiêu năm qua, kẹt tại VN từ sau năm 75 như những con cá mắc cạn, sống trên chính mảnh đất quê hương thân yêu

của Mẹ VN, mà vẫn cảm thấy mình bị lưu vong, linh hồn dân tộc còn hay mất? VN chẳng có thời bình nào cả, chỉ là sự đối kháng của cục diện chiến tranh mà thôi...

Trong bối cảnh hỗn độn vàng thau lẫn lộn của xã hội bọn cộng sản, tôi sẽ không còn hơi nếu liệt kê ra đầy đủ điều gì CS đã gây cho dân tộc mình, việc trả thù lực lượng quân đội, lực lượng trí thức dưới mọi hình thức, chiến tranh trở nên sòng ngằm tàn ác, sự hiềm thù nghi kỵ chúng gieo rắc giữa cuộc sống dân lành, nhà nhà bị mất trụ cột trong đói kém lo âu, những tâm hồn Quốc Gia ép mình chịu đựng, đốn đau và đau đau nhìn về tự do, sự im lặng giả dối bao trùm lên xã hội, nỗi niềm chung chia sẻ căm phẫn bọn tà quyền... và buồn thay cho sự đốn hèn của chính mình vì chẳng mấy ai dám nhắc đến nó trong cuộc sống...

Nhà tôi thường nhắc cho tôi nghe chuyện con ếch mà ai đó đã ví von rất hay, bỏ con ếch vào nồi nước đang nóng nó sẽ nhảy ra ngay lập tức và thoát chết, nhưng bỏ nó vào 1 nồi nước lạnh rồi nấu nóng lên từ từ, con ếch sẽ quen dần với nhiệt độ tăng dần và chấp nhận bị luộc chín mà không hề hay biết.

Không muốn làm con ếch bị luộc chín trong cái nồi đồ dối trá của cộng sản, tự lượng sức mình, trong cuộc chiến không cân sức, trước sự man trá đảo điên của quân thù cộng sản, gia đình nhỏ bé của tôi cũng vận dụng chước thứ 36... tâu vi thượng sách. Chậm lụt hơn mọi người, mãi sau 40 năm với rất nhiều nỗ lực, tuy muộn màng, việc ấy đã thành công!

Tháng 5 năm 2014, chúng tôi rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn của mình, với nhiều bồi hồi nhưng chẳng hề tiếc nuối, dù rằng phải bắt đầu lại tất cả ở lứa tuổi mà nét thanh xuân đã ngoảnh mặt chẳng thèm nói lời từ biệt, không hẹn ngày gặp lại. Đã từng đến thăm Hoa Kỳ nhiều lần để dọn bước trước cho con gái sang học cách đây vài năm, đã nhiều lần được ngắm lá cờ vàng 3 sọc đỏ tung bay như biểu tượng tự do trong tâm trạng vô bờ hào hứng, nhưng hôm nay rất đặc biệt, một cảm xúc linh thiêng rõ rệt, ai đã mang linh hồn dân tộc Việt đặt vào lá cờ tại trung tâm sinh hoạt cộng đồng người Việt Quốc Gia tại Sacramento này.



Trong tâm trạng
bờ ngõ khi mới bước
vào đây, hình ảnh đập
vào mắt tôi là một
chiến sĩ QLVNCH,
một thiên thần mũ đỏ
với quân phục truyền
thống đầy đủ dây biểu
chương màu huyết,
hàng huy chương lấp
lánh trên ngực, mang
găng tay trắng chuẩn bị
tiến cờ trước buổi lễ,
ngắm nhìn những bộ
quân phục Mũ Đỏ,
TQLC... bằng chính
đôi mắt mình chứ
không phải là qua phim
ảnh, tôi bàng hoàng,

hình ảnh này đã 40 năm rồi vắng bóng,
giờ đây lại trong tim...

Nhất là khi nhìn xuống đôi giày
lính, tôi nhận ra thời tuổi thơ sôi sục
trong ký ức: A ba về kia! Tôi chạy ào ra
nhanh nhất đám, đu cả người trên đôi
cánh tay khoẻ mạnh rắn chắc của ba tôi,
cổ đặt gọn hơn hai bàn chân nhỏ xíu của
mình lên đôi giày lính chiến đầy bụi
bặm của ba tôi, rồi cứ thế chân trong
chân hai bố con tôi cùng bước vào nhà
như một điệu nhảy đầu đời êm dịu

nhất...

Choàng tỉnh khỏi ký ức đẹp, tôi muốn giữ lại hình ảnh ấy,
và xin phép người anh hùng mũ đỏ được chụp một tấm hình,
anh ấy vẫn còn phảng phất phong cách của một quân nhân, lịch

thiếp đưa tay chào, với cái đầu nhẹ nghiêng, tôi cảm ơn với tia nhìn thiện cảm và ngưỡng mộ, anh ấy hoàn toàn có quyền hồi tưởng về quá khứ đẹp, và tôi muốn bày tỏ sự chân thành đồng cảm và chiêm ngắm về oai phong lẫm liệt của một thời vang bóng.



Nhìn chung quanh, tôi thấy có rất nhiều bộ Jaspe của SVSQ Võ Bị, những dây biểu chương và bảng tên, tôi thích ngắm nhìn hình ảnh này như biểu tượng của linh hồn dân tộc, rõ ràng chứ không phải chỉ là hoài niệm.

Vậy có phải đây là nơi những cựu quân nhân tụ lại để tưởng nhớ một thời vang bóng mà thôi? Cho dù điều ấy rất đáng trân trọng, nhưng chắc hẳn chưa đủ làm tôi bật khóc dù tôi yêu sao một thời Cộng-hòa với bao vẻ khai mở đầy hứa hẹn một tương lai tươi sáng và hy vọng.

Điều làm tôi thật sự bồi hồi cảm động từ đáy tim, là cách mà cộng đồng Quốc Gia Sacramento sinh hoạt, tôi đắm mình hòa trong dòng người ám áp đầy nhiệt huyết này... Vâng! Tôi cảm phục những người tị nạn cộng sản, vượt qua bao khó khăn về sinh kế, những khác biệt về ngôn ngữ, văn hóa, vẫn giữ được tính cách hiếu hòa luôn lịch thiệp trí thức và cố công cùng nhau giữ ngọn lửa của linh hồn Dân Tộc Việt Quốc Gia.

Cộng đồng Sacramento hãy tự hào vì đã có riêng cho mình một nơi để sinh hoạt, chủ nhân của nơi này mang một trái tim Cộng Hòa, cách mà anh chị ấy dành hẳn một cơ ngơi rộng lớn như thế cho sinh hoạt cộng đồng, bài trí một khu vực tượng đài riêng biệt, trên tường đá trắng nổi bật một loạt phù điêu bầy tướng lãnh VNCH, và tạc hai bức tượng bán thân của 2 vị cố tổng thống đặt nơi trang trọng và dễ nhìn nhất, tâm tư tôi bỗng làm một cuộc so sánh với bức tượng to đùng trước tòa đô chính Sài Gòn, các niên trưởng võ bị của nhà tôi gọi là tượng cha con hồ tặc, nhìn thô kệch và u ám, làm xấu cả mặt tiền rạp Rex và hình ảnh cựu thủ đô SG đẹp lăm của Quốc Gia tôi, mỗi khi có việc phải đi ngang, không nhìn nổi hình ảnh tréo ngoe này, cứ nhìn lão chuột chù điếm đảng chui nhủi trong hang Pác bó hôi rình lại ngự vào chỗ trang trọng nhất trung tâm SG của Quốc Gia tôi, thật là khiên cưỡng, đáng giận điên người... Tôi hỏi nhà tôi: "Hỏi học trong trường anh có được học chế thuốc nổ không? Em ước gì mình biết chế thuốc nổ, chuyện còn lại dễ ợt chứ gì, cho nổ bùm một cái cho bõ tức.

Một cảm giác giận khác trước ngưỡng cửa của Tết năm mới, khi phải nhìn hàng loạt cờ đỏ nhà nhà bị bắt buộc treo theo lệnh của

tên công an khu vực, ai cũng bị bệnh sợ cả, chẳng ai dám liều như nhà tôi quyết không treo, may thay chúng tôi trong hẻm nhỏ ít kẻ để ý, đỡ phiền toái... Liên quan đến việc dân chúng bị ép treo cờ đỏ này, tôi có một ước mơ nho nhỏ chưa làm được gần 40 năm qua, đặc biệt mỗi đêm giao thừa, ước mơ đó càng sống động, căn cứ tôi, có nhiều lần tôi đã rủ rê nhà tôi: "Ăn tết vậy mới hay nè, khuya nay mình cầm theo cái kéo, anh chở em đi, mỗi nhát cho mỗi lá cờ máu, tưởng tượng xem, sáng mai mừng một tết, thấy hàng loạt cờ đỏ máu bị lũng, bị cắt phân nửa, vui ra phết anh nhỉ."

Điều làm tôi thổn thức, tôi chờ đợi giây phút được chào cờ Quốc Gia sau gần 40 năm, và những phút mặc niệm linh thiêng, để tưởng nhớ tận đáy lòng công ơn các vị anh hùng lập nước, giữ nước, cúi đầu tôi tự hổ với lòng mình, lâu nay tôi đã vô tình làm con sóng lặng, quên hẳn nghĩa tình cao cả này trong bao năm qua, những lời phát biểu thật chân thành tỏ rõ thái độ đầy tri ân và bao dung của cộng đồng QG: hai vị Cố Tổng Thống và tướng lãnh Cộng Hòa có thể chưa làm được những điều như chúng ta mong đợi, nhưng họ đã làm hết sức mình. Tôi không có hân hạnh được tiếp kiến bảy vị anh hùng và hai vị sáng lập 2 nền Đệ Nhất & Đệ Nhị Cộng hòa, mà chỉ được tri ân qua những dòng lịch sử mà tôi cũng là một nhân chứng sống, nhưng tôi yêu quý họ cách đặc biệt, vì họ đã sống chết cho Tổ Quốc mà tôi yêu một cách chân chính, dù cho vận mệnh đất nước có thể nào.

Qua lần kỷ niệm một năm sinh hoạt cộng đồng người Việt Quốc Gia Sacramento này, tôi nhận biết thế giới phong phú của





cộng đồng, giới trẻ hào hùng múa võ Bình Định, dân tộc Chăm hạnh phúc nhảy vũ điệu truyền thống văn hóa, các sinh hoạt tuy còn non trẻ nhưng đầy hứa hẹn, trường dạy Việt Ngữ Lạc Hồng, các lớp học huấn luyện trau dồi thể lực và nhân cách, đồng thời nêu cao tinh thần dân tộc trong hoạt động xã hội nhân văn khác. Tôi được sống trong không khí chân thành và cởi mở, sự dẫn thân đầy nhiệt huyết của các anh chị niên trưởng trong

cộng đồng là minh chứng hùng hồn cho linh hồn dân tộc hiện hữu. Đúng! Tổ Quốc thân yêu của tôi vẫn còn đó, qua sự ám áp thân thiện của tất cả, linh hồn dân tộc tôi là giọng nói trầm hùng, khẳng định khí thế hào hùng cùng sánh vai phát triển cộng đồng người Việt Quốc Gia của vị niên trưởng đại diện cho Võ Bị Sacramento, Võ Bị SJ, ... là tiếng hát oai vệ đại diện binh đoàn Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, nhất là các phu nhân Thủ Đức và Võ Bị trong những áo dài thướt tha làm rõ nét dân tộc, tô điểm thêm cho sự thắm đượm của nghĩa tình, một trong những tà áo dài đó đã cất một tiếng hát nức nở làm thêm khắc khoải trái tim tôi: *"trả lại cho tôi sông núi Việt Nam, trả lại cho tôi gánh lúa thơm đồng..."* tôi bỗng bất giác trào dâng nước mắt, hòa tiếp với tiếng hát trong sâu thẳm: trả lại cho tôi linh hồn dân tộc.

Hòa với đợt triều dâng của sinh hoạt cộng đồng, hy vọng đã lại dấy lên trong tôi, ngắm nhìn cờ vàng tung bay trong gió,

tim tôi ca hát, vì cảm nhận đã tìm lại được chỗ đứng đàng hoàng cho linh hồn dân tộc Quốc Gia, cảm ơn cộng đồng Sacramento đã tổ chức lễ kỷ niệm, cảm ơn chủ nhân của trung tâm, cảm ơn quý niên trưởng đã ở rất xa về tham dự, từ nam Cali, từ các tiểu bang xa xôi, thậm chí từ Pháp... để cùng sát vai đầu đội trời chân đạp đất, đồng thanh hát Quốc Ca đầy ắp hào khí: *"Này công dân ơi, đứng lên đáp lời sông núi, đồng lòng cùng đi hy sinh tiếc gì thân sống..."*

Chính quý vị với thịnh tình dẫn thân xây dựng cộng đồng là niềm hãnh diện của linh hồn dân tộc, tiếp nối những hy sinh cao cả của các vị anh hùng, chúng tôi hết sức hân hoan vì được hòa mình trong không khí hào kiệt này, làm thao thức nỗi niềm hy vọng một ngày mai tươi sáng cho dân tộc tại chính quê Mẹ Việt Nam.

PKP
E.29B/KBC.4027



NHỚ VỀ ĐALAT



Bên này bờ biển Thái Bình Dương
Trong cõi mờ xa vọng Cố Hương
Chỉ thấy trùng trùng ngàn sóng vỗ
Đâu trời Đalat với mù sương !
Tôi gọi tên Em, Tôi gọi Em
Núi rừng xanh biếc đỉnh Lâm Viên
Đòi thông hai mộ buồn than thở
Nặng gánh Non Sông chịu muộn phiền
Tôi gọi về Em Đalat ơi !
Bao giờ thấy lại Ánh Vàng tươi ?
Chiều vương màu nắng trên đường phố
Rọi nước Hồ Hương đẹp tuyệt vời
Ước gì tôi được ôm Đalat
Để thấy lòng mình bớt quạnh hiu
Thủy Tạ bên Em ngồi hóng mát
Nghe Linh Sơn tự vọng chuông chiều
Chao ôi, những chuỗi ngày thơ mộng
Vụt thoáng qua rồi hồi tuổi xanh
Lê gót phong trần đầu tóc bạc
Ly hương nuốt lệ đón mừng Xuân
Bên này bờ biển Thái Bình Dương
Rượu đắng sao khuây nỗi đoạn trường
Đất nước mình sao thê thảm quá !
Ai đành cắt bán mảnh Quê Hương ?

Cố Thi Sĩ Hàn Ly Mạc
(*CSVSQ Võ Đăng Diệu K16/TVBQGVN*)

Trận Mậu Thân 1968 tại Tân Sơn Nhất



UAN NGUYENN

Sau khi ra trường, 1961, tôi được phân chia về vùng 4, hoạt động hành quân tại Tiền và Hậu giang. Cuối năm 1967, tôi được chuyển chuyên về Biệt Khu Thủ Đô, và sau đó được đặc trách phòng thủ phi trường Tân Sơn Nhất, còn gọi là yếu khu Tân Sơn Nhất, dưới quyền chỉ huy của Đại tá Lưu Kim Cương, Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Không Quân.

Qua tin tình báo cho biết, địch sẽ mở cuộc tổng tấn công trên toàn lãnh thổ miền Nam, nhất là những điểm trọng yếu vào

dịp tết này, vì thế, phi trường Tân Sơn Nhất được chuẩn bị rất cẩn thận.

-Hàng rào chung quanh phi trường cấp tốc được sửa lại, tăng cường tối thiểu là 4 lớp. Mặc dầu công binh đã làm việc cật lực, nhưng trước tết vẫn còn một khoảng độ 4, 5 c hục thước chưa hoàn tất, nên phải trải bằng 6 hoặc 7 lớp kềm gai concertina.

-Dọc theo phía trong hàng rào được đào một giao thông hào, sâu khoảng 1m40.

-Chung quanh phi trường có pháo tháp cách quãng, ngày đêm có lính túc trực canh gác.

-Trong những ngày tết, nhiều đơn vị được cho lính đi phép, nhưng đặc biệt đơn vị chúng tôi phải cấm trại 100%.

Sau đây là diễn tiến của trận đánh Tết Mậu Thân tại TSN đêm 31 tháng 01, 1968.

Đúng 12 giờ đêm, địch mở đợt tấn công đầu tiên bằng cách dùng B40 bắn sập hai pháo tháp khu Bà Quẹo, rồi cho bộ binh vượt qua hàng rào concertina, vì đây là nơi dễ dàng nhất cho chúng. Nhưng ta đã phát giác kịp thời, và phản công kịch liệt. Khoảng 15 phút sau, tôi và 2 cố vấn Mỹ cùng ban chỉ huy của tôi, và 1 toán hộ tống hơn 10 người, lợi dụng bóng đêm, di chuyển rất nhanh đến vị trí đối đầu với địch, sau khu hàng rào concertina. Súng chúng tôi vừa khai hỏa được mấy loạt thì bị ngay 2 phát B40 của địch bắn vào, làm một khẩu trung liên của chúng tôi bị hư, xạ thủ và phụ xạ thủ chết liền tại chỗ.

Trong khu hàng rào concertina, xác địch chết nằm đê lên trên hàng rào, những đứm khác, hoặc ngòi, hoặc đứng trong tư thế dang chân cố bước qua hàng rào . . .

Trận chiến tiếp tục cho đến mờ sáng. Hình ảnh những tên cộng sản Bắc Việt càng rõ nét. Lúc đó, chúng tôi được trực thăng tiếp tế đầy đủ đạn dược nên rất vững tâm và tha hồ tác xạ vào địch đang lộ nhỏ đó đây.

Khi trời sáng hơn, địch từ đâu kéo đến đầy cả cánh đồng trước mặt chúng tôi, ước chừng trên cả ngàn người. Chúng dàn ra sau các bờ ruộng, chỉ cách chúng tôi chừng 5, 7 c hục thước. Mặc dầu chúng đông gấp bội, nhưng chúng tôi không hề nao

núng. Tất cả các loại súng từ cá nhân đến cộng đồng, đều đồng loạt khai hỏa vào địch, đang tràn ngập trước mặt chúng tôi. Ngay sau đó, một chi đoàn thiết vận xa M113 của Mỹ đến tiếp viện. Vừa đến đầu phi trường, đoàn xe chạy luôn vào phía sau hàng rào, dàn hàng ngang, rồi đồng loạt khai hỏa vào địch. Binh sĩ chúng tôi được lệnh rời giao thông hào, đứng dàn hàng ngang với thiết giáp, để cùng chiến đấu. Từ cái thế trên cao bắn xuống, dù địch được che chở bởi bờ ruộng cũng không thể thoát khỏi sức xuyên phá của đại liên 50 của thiết giáp, cũng như các loại súng khác ở cự ly gần.

Sau hơn một giờ giao tranh, xác địch chết chồng chất lên nhau. Tại khu hàng rào concertina, có nhiều thằng giơ tay hàng, nhưng khi lính ta tiến gần để bắt sống thì bị đứm khác từ đâu đó bắn vào lính ta. Cũng vậy, một tên cộng sản giơ tay hàng, đến gần một chiến xa, một lính Mỹ nhảy xuống ôm vút lên xe, liền bị một tên khác bắn tía, chết liền. Từ đó không có chuyện đầu hàng thật hay đầu hàng giả, tất cả đều chung số phận.

Trong khi đó, lợi dụng ánh sáng nhá nhem đêm tối, một vài toán địch đã chui lọt vào phía trong hàng rào. . . Khi đại đơn vị của chúng bị đánh tan tác, tụi này rút lui, vừa chạy vừa bắn loạn xạ vào chúng tôi. Trong khi đang để ý nhìn phía trước, tôi bỗng nghe người lính truyền tin của tôi la lên: "đại úy ơi, em trúng đạn rồi". Nói rồi, máu trào ra miệng, rồi trút hơi thở cuối cùng, đầu tựa vào lưng tôi!

Khoảng 12 giờ trưa, khi tiếng súng đã im, tôi dẫn một toán lính tiến phía trước để quan sát tình hình, tôi liền nhận ngay ra phía trước có những lùm cây rất nguy hiểm, địch có thể ẩn núp ở đó để bắn ta. Tôi vội lùi bước ra sau. Trong c hốc l át, vị thượng sĩ trưởng pháo tháp tiến lên thì bị bắn tía, chết liền.

Chiều hôm đó, sau khi trận chiến đã tàn, một số các đơn vị của chúng tôi tiến ra lục soát phía ngoài vòng đại phi trường, chúng tôi đếm được hơn 850 xác địch, chưa kể những tên giặc trong khi di chuyển ban đêm đã rơi chết dưới giếng sâu.

So với địch, tổn thất của ta không đáng kể. Chỉ một điều làm mọi người chú ý và thương tiếc là Đại tá chỉ huy trưởng yếu khu đã anh dũng hy sinh trong trận này. Đối với tôi, đây là

một trận đánh đầy nguy hiểm, nhưng cũng rất ngoạn mục. Sự liên lạc giữa các đơn vị Việt-Mỹ rất chặt chẽ, chiến đấu nhịp nhàng. Sự thắng lợi của nó đã bảo toàn các cơ quan trọng yếu, đầu não của Thủ đô. Không riêng gì nơi đây, nhờ tinh thần chiến đấu kiên cường của quân dân ta, cuộc tổng tấn công của địch đã hoàn toàn thất bại khắp bốn vùng chiến thuật, với hơn 150 ngàn lính Bắc Việt đã bỏ xác tại trận. Chúng điên cuồng trả thù bằng cách giết hại dân lành, điển hình là chúng đã chôn sống hơn 5 ngàn đồng bào vô tội của ta tại cố đô Huế.

Tôi viết bài này trong ngày Cựu Chiến Binh, Memorial Day, 26 tháng 5, 2014, để nói lên sự thương tiếc các chiến hữu và đồng bào ruột thịt của ta đã nằm xuống cho quê hương ta. Tôi viết bài này cũng để nói lên sự đau khổ cùng cực của dân tộc ta từ ngày đảng cộng sản Việt Nam do HCM lãnh đạo, lên nắm chính quyền, thi hành chính sách diệt chủng của Mao Trạch Đông, đã giết hại hơn 3 triệu đồng bào của ta bằng mọi thủ đoạn dã man độc ác. Chúng dùng "thái thú" người bản xứ, âm mưu dùng người Việt giết người Việt, gây cốt nhục tương tàn. Tội ác của chúng không bút nào tả hết.

Trước hiểm họa mất Nước, do bọn Việt gian và kẻ thù truyền kiếp gây ra, chúng ta phải thực sự yêu Nước, đoàn kết chống kẻ thù chung, đồng thời kêu gọi cộng đồng thế giới giúp chúng ta.

Nguyễn Mỹ Uẩn K15

Đi Tìm Alfa Đỏ

Nguyễn thị Thy Mỹ

Mấy hôm nay trời Seattle của vùng Tây Bắc Hoa Kỳ bắt đầu trở lạnh. Một buổi sáng qua đi như mọi ngày. Trong cái không gian tĩnh mịch của buổi sáng cuối tuần, tôi mở cửa sổ nhìn ra ngoài, sương mù dày đặc, trắng xóa phủ mờ cảnh vật.

Ngồi co ro, thu mình trong sofa, đưa tay turn on cái heat, một luồng hơi nóng lan ra và tôi cảm nhận luồng hơi ấm tràn qua cơ thể... Một cảm giác lâng lâng dễ chịu làm giảm bớt đi phần nào cái lạnh đang thẩm thấu trong tôi. Bất giác tôi cảm thấy nghèn nghẹn nơi cổ và một dĩ vãng đau buồn lại trở về, tôi muốn nuốt cho trôi qua nhưng vẫn còn vướng nơi cổ họng.

Tôi đưa tay quẹt vào lớp bụi trên cây đàn guitar quen thuộc, cái lớp bụi thời gian mà hơn 30 năm qua trôi đi đang phủ mờ ký ức. Một vệt trắng trong đang hiện ra theo từng ngón tay. Tôi dăm dăm nhìn vào đó như muốn tìm sâu vào tận cùng của đáy huyết thời gian còn sót đọng một vài ký ức nào chẳng?

Từ bao lâu rồi, tôi vẫn nghĩ rằng với khoảnh khắc thời gian 30 năm như thế tuy chẳng là gì cả trong cái thời gian vô tận của vũ trụ nhưng lại rất dài so với một đời người thì cái quá khứ đau buồn kia chắc cũng chỉ còn sót lại vài hoài niệm đang bị phủ mờ dưới cái lớp bụi dày đặc của thời gian.

Ngày 30-4-1975 là một ngày cũng như bao ngày khác trong cái chiều dài lịch sử của một đời người. Tôi đã mất liên lạc với anh từ đó. Anh đâu biết rằng, trong tôi đã có giọt máu của anh, đó là đứa con tình yêu của hai chúng mình.

Mẹ con tôi đã lặn lội tìm anh Alpha Đò của tôi trong các trại “tù cải tạo” từ Mộc Hóa ngược về Long Giao, qua vườn xoài xuôi đến Long Khánh. Tôi thần thờ trong mưa gió, không biết tìm anh ở đâu? Mẹ con tôi lấp ló bên ngoài hàng rào kẽm gai trong các khu trại giam các sĩ quan VNCH, tôi cố tìm hình bóng anh và thì thầm với con trong bụng: “Con ơi! Mẹ con mình sẽ gặp ba của con”. Tôi đã bị bọn Công An xua đuổi khi mon men đến gần hàng rào kẽm gai, ngăn cách tình cảm thân yêu mà tôi đã trọn vẹn dành cho một người.

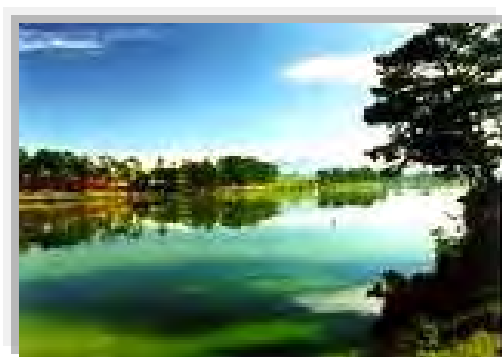
Tôi miên man trong ý nghĩ chấp chờn. Tôi lang thang vô định rồi chân tôi tự động lên xe hướng về Sa Đéc và trên con đường nào đó đã dẫn tôi vào căn nhà thân yêu mà ngày xưa đã có lần anh đưa tôi về... Và kia! Một hình ảnh thân quen đã hiện ra: Anh trong bộ đồ hành quân, giày saut dưới chân, khẩu colt vắt ngang lưng. Tôi chạy đến và kêu lên thật to: “Hung! Anh Hung!” Tôi chạy đến gần hơn nữa nhưng anh quay lại nhìn tôi một cách buồn bã, hững hờ như người xa lạ, trong khoảnh khắc rồi anh quay đi như trốn chạy. Tôi kêu tên anh một lần nữa: “Anh Hung, em và con đi tìm anh nè!” Nhưng bóng anh khuất dần, khuất dần và mất dạng...

Tôi ngã quỵ xuống, gục đầu, hai tay ôm mặt và giật mình tỉnh giấc. Thì ra đây là một cơn ác mộng. Mặt tôi đầm đìa nước mắt.

Trần Thế Hưng anh ơi! Em một đời chung thủy yêu anh; hơn 30 năm trôi qua đồng tro tàn ký ức lắng dần theo năm tháng. Hãy để yên và tưới vào đấy một giọt nước tình thương. Thời gian là liều thuốc nhiệm màu, anh ơi!

Em không bao giờ hờn giận anh. Em nén đau thương thành những viên gạch tình thương, không để oán hận có dịp trỗi dậy. Tất cả chỉ là hoài niệm xa xôi trong tầng ký ức.
Seattle đầu mùa Đông 2007.

ThyMỹ Trần Thế Hưng K27



Màu đỏ alpha

Trần Thế Hưng, chàng trai võ bị
Trong đồng phục jaspé alpha đỏ
Anh đón em ở cổng Nam Quan
Dáng hiên ngang, ôi sao đẹp lạ thường!
Em yêu quá, màu alpha đỏ thắm.
Sáng Chủ Nhật, trời Đà Lạt mưa lất phất
Hồ Xuân Hương sương khói tỏa nhẹ nhàng
Anh dìu em qua phố Chợ Hòa Bình
Em thì thầm yêu màu đỏ alpha
Đêm Truyền Thống của Trường Võ Bị
Em áo hồng trao nhẫn Khóa cho anh
Anh chú rể, em cô dâu võ bị
Cuộc tình mình lãng mạn đến muôn năm
Trần Thế Hưng, alpha đỏ của em
Vẫn yêu anh, yêu hết kiếp đời này

Thy Mỹ Trần Thế Hưng K27

Dạo:

*Vênh vang cửa rộng nhà cao,
Sao không nhớ đến ngày nào vượt biên?*

Sao Không Nhớ

(Ghi lại một số cảm xúc khi nhớ đến một bản tin cũ nói về một số "Việt kiều" đã quên tư cách tị nạn của mình, mang tiền về VN thành lập một khu riêng rẽ để sống sung túc trong cảnh nhà cao cửa rộng, trong khi hầu hết dân chúng VN đang nhọc nhằn đói khổ dưới ách Cộng Sản)

Sung sướng nhỉ, khi nhà cao cửa rộng,
Mà quanh mình, dân sống kiếp ngựa trâu,
Dù sớm khuya chịu mưa nắng dãi dầu,
Cơm mỗi bữa chỉ dám cầu lưng bát.

Sung sướng nhỉ, khi vung tiền hưởng lạc,
Mà chung quanh, dân đói khát đêm ngày,
Lũ trẻ con phải bỏ học, ăn mày,
Thân xơ xác héo gầy như cỏ dại.

Sung sướng nhỉ, khi mỉm cười khoan khoái,
Sống riêng vùng, chẳng đồng loại vây quanh,
Túi lúc nào cũng đầy ắp tiền xanh,
Xe bóng loáng, mặt nghênh nghênh sáng rỡ.

Sung sướng nhỉ, khi ngồi bên tô phở,
Nhìn cụ già giương mắt đỏ chờ mong,
Chỉ chực rình người khách tạm ăn xong,
Là chụp lấy bát nước trong húp vội.

X

X X

Sao không nhớ đến những người cùng tuổi,
Đã cùng nhau giông ruổi các quân khu,
Đã cùng nhau chiến đấu chống kẻ thù,
Để phút cuối, đành thiên thu vĩnh biệt.

Sao không nhớ những ngày nằm rên xiết,
Đêm ngục tù đất Bắc Việt xa xôi,
Mắt căm hờn, răng nghiến nát bờ môi,
Ôm cơn đói chờ mặt trời ló dạng.

Sao không nhớ lúc đem chôn bè bạn,
Đã thề cùng Cộng sản chẳng trời chung,
Đã quyết tâm sẽ chiến đấu đến cùng,
Để dân Việt được trùng phùng quê cũ.

Sao không nhớ những đêm mưa vắn vữa,
Trong khoang tàu ủ rũ, lúc vượt biên,
Mắt nhắm nghiền, miệng cầu khẩn liên miên,
Xin được thoát ra khỏi miền địa ngục.

Sao không nhớ đến bao người ngã gục,
Chỉ vì mong tìm một chút tự do,
Đành làm mồi cho biển dữ sóng to,
Cho hải tặc, cho cuồng đồ vô lại.

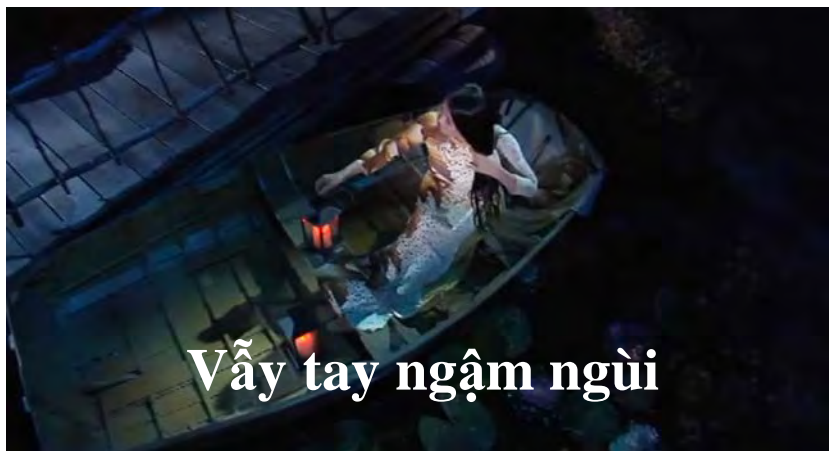
Sao không nhớ những ngày nằm trong trại,
Riu riu nhìn cảnh sát Thái hăm he,
Mặt tái xanh khi thấy chúng găm ghè,
Mà chẳng dám khẽ ngo ngoe phản đối.

Rồi may mắn phái đoàn Tây, Mỹ gọi,
Rồi dần dà, hết đói khổ làm than,
Rồi nhà cao, rồi cửa rộng thênh thang,
Rồi "áo gấm về làng", ôi oai vệ!

Xương cốt Việt, khoác lên làn da Mỹ,
Sống no giàu, sớm tối chỉ vui thân.
Mắt lạnh nhìn nỗi khổ của toàn dân ,
Lòng sung sướng như thắm: Minh hạnh phúc!

Trần Văn Lương





Vấy tay ngắm ngủi

Hương Thủy

Cho những mối tình tan vỡ vì thời cuộc của K28 VB

Nữ tiếp viên hàng không thông báo mười phút nữa máy bay sẽ đáp xuống phi trường Phú Bài. Cô mở túi xách lấy cái gương nhỏ soi lại mặt mình. Mái tóc nâu nhạt vừa được uốn. Màu son Elizabeth Arden cánh sen duyên dáng. Nốt mụn nhỏ sau bao đêm trần t rọc đã được khéo léo ph ủ một lớp ph ấn mỏng. Cô bồn chồn cho cuộc gặp gỡ sau ba mươi năm.

Ba mươi năm. Gấp đôi cuộc tái hội giữa Thúy Kiều và Kim Trọng. Cô cũng không nghĩ mình còn có thể gặp lại anh sau bao nhiêu biến thiên của cuộc đời. Ngày n hắc máy điện thoại, cô hững hờ cất tiếng “A lô” mà không ngờ đầu dây bên kia là anh, người đã ghi những kỷ niệm không quên trong cuộc đời cô.

Cô nhớ mình đã run rẩy khi cái giọng trầm ấm của anh cất lên. Làm sao cô quên được anh. Ngàn lần cô không thể quên.

Xóm Ba cây dừa. Không biết ai đã trồng từ lúc nào để biến nó thành một địa danh quen thuộc của thị xã. Ba cây dừa già

lão, nằn nghiêng nghiêng duyên dáng mà vững chải. Nhà cô ở đấy, căn nhà đầy hoa bởi thú vui cây cảnh của người cha. Giữa đám thực dược, mồng gà, cúc đại đóa màu sắc rực rỡ là một cây trúc bá điệp xanh ngắt vươn lên bầu trời. Thi thoảng lại có người vào xin một nắm cho bài thuốc nào đấy. Cái hồ nhỏ bên dưới đầy bèo và cá thia đỏ. Nơi đó cô đã lớn lên, đã sống những ngày thiếu nữ hồn nhiên, mơ mộng.

Cô không biết anh chú ý mình khi nào. Chỉ nhớ buổi trưa ấy “*như buổi trưa nhẹ nhẹ trong ca dao*” ở thơ Huy Cận. Cô vắt vẻo trên cây ổi bên bờ giếng, miệng nhai rau ráu miếng ổi xanh thì bạn c ô xu át hi ện. Sầm cười tùm tùm, đặt cuốn sách trên thành bẻ cho cô rồi vội vã đi. Đó là tập truyện ngắn của nhà văn Hoàng Ngọc Tuấn có cái tựa đề thật dễ thương “*Ở một nơi ai cũng quen nhau*”. Giữa cuốn sách là bức thư của anh.

Bao nhiêu năm đã trôi qua nhưng cô vẫn nhớ rõ những dòng chữ. Nét chữ đẹp, thanh thoát, cái đuôi sau hơi hất lên. Lá thư không có từ nào là “yêu” nhưng cô hiểu đó là một bức thư tình. Bức thư tình cô nhận được đầu tiên năm mười lăm tuổi.

Mười lăm tuổi. Ngực cô mới nhú như chũm cau và vẫn là mái tóc bum bê. Cô khó chịu với cái corset bà chị hai bắt mặc. Cô hồn nhiên và chăm học. Mong ước của cô là sẽ trở thành một giáo sư như những giáo sư thân tượng của cô thời ấy. Ngày hai buổi, cô tung tăng đến trường trong chiếc áo đầm trắng. Năm cuối của bậc trung học đệ nhất cấp. Cô mong thời gian trôi nhanh để cô lên lớp đệ tam, được đổi bằng tên từ thêu đỏ qua thêu xanh, được mặc áo dài thay áo đầm và được coi là... người lớn.

Anh học ban C, cái ban mà cô hằng ngưỡng mộ. Dân ban C bao giờ cũng có một chút nghệ sĩ tài hoa. Cô chưa học ban C nhưng cô đã có những bài viết trong các tập san của nhà trường. Và cô biết anh qua những tập san ấy.

Cô nhớ cô đã không trả lời thư anh. Cô xấu hổ và không biết viết gì. Nhưng sau đó, mỗi lần gặp nhau, mặt cô hồng lên. Không có những buổi hẹn hò, không có những bức thư nối tiếp nhưng cô biết mình đã thương anh...

Máy bay ngừng lại trên đường băng. Cô cất chiếc gương vào xách và theo dòng hành khách ra cửa. Cô nghe lòng rộn rã.

Anh đón cô ngay chỗ lấy hành lý. Từ xa cô đã nhận ra dù người anh có hơi đầy. Gần ba mươi năm rồi còn gì. Nhưng vẫn là anh với những đường nét thân quen. Anh ôm choàng lấy cô, hôn tro trát lên mặt lên cổ. Cô búi lấy vai anh lòng nghẹn ngào. Mùi nước hoa CK for men tỏa ra dịu dàng từ chiếc áo Pull xám.

*

Anh và cô ngồi quán cà phê ven bờ sông Hương nhìn ra bến đò Thừa Phủ xưa. Mùa Xuân. Huế không mưa nhưng thời tiết se se lạnh. Cô hơi rùng mình. Anh khoác lên vai cô chiếc áo choàng mỏng. Cô như ngửi thấy mùi da thịt của anh. Cuối cùng hai người cũng đã gặp nhau.

Quán vắng khách. Phía góc bên kia cũng chỉ có một đôi nam nữ. Có lẽ họ đang yêu nhau như cô và anh của 30 năm trước. Cô gái mặc chiếc áo màu xanh, sau lưng có dòng chữ bằng tiếng Anh “Let kiss me !”. Cô nhớ mình và anh chưa hề có với nhau một cái hôn đúng nghĩa.

Anh học gì ỏi, nhât l à Anh văn. Anh đã hai lần làm chemise với Cô T.T trong kỳ thi l ực cá nguyệt. Cô thương anh, thương sự cần c ù c ùa chàng trai nghèo đang cố

gắng vượt qua hoàn cảnh khó khăn. Khi cô chọn ban C, chính anh là người đã hướng dẫn cô làm bài luận Anh văn đầu tiên.

Anh đậu Toàn phần và vào học Văn Khoa. Cô cũng đậu tú tài Bán. Hai người như so kè nhau dù không nói. Rồi đột nhiên, anh quyết định vào trường VBQGVN cùng anh trai cô. Có lẽ do hoàn cảnh khó khăn hay do lực hấp dẫn từ bộ Jasper đẹp của những chàng Sinh viên Võ Bị khi đi tuyển quân ở các trường Đại Học.



Trước khi đi, anh trao hết cho cô sách vở thời trung học với lời nhắn nhủ “Hãy học giùm cho anh!”. Cô nhìn theo ngỡ ngàng.

Từ đây cô có hai người để thương để nhớ ở KBC 4027.

Những bức thư từ cao nguyên. Anh gửi cho cô tập ảnh “tang thương” của tám tuấn h quân; nụ cười kiêu hãnh khi

chinh phục đỉnh Lâm Viên của đại đội F; sự oai hùng và tráng lệ của đêm gần alfa trên Vũ đình trường Lê Lợi. Cô tự hào mình là “người yêu của lính”.

Cô vào Đại học sư phạm như ý nguyện của mình. Sự thương nhớ cũng làm cô mạnh dạn hơn. Cô viết cho anh những dòng thơ của Nguyễn Sa: “*Không có anh lấy ai đưa em đi học về. Lấy ai viết thư cho em mang vào lớp học. Ai lau nước mắt khi em ngồi khóc. Ai đưa em đi chơi trong chiều mưa ...*” Cô còn gửi cho anh tấm hình cô mặc áo dài trắng, ngồi xoa tóc ở bậc thềm lăng Tự Đức. Cô đã lớn và không còn mái tóc búp bê.

Thư của anh cũng bắt đầu nói về tương lai. Cô sẽ chọn một ngôi trường trung học gần nơi đơn vị anh trú đóng. Anh sẽ về thăm người yêu sau những cuộc hành quân. Và sẽ kết thúc bằng một cái đám cưới thời chiến.

Từ lúc nào cô bỗng trở nên mê tin chiến sự. Cô theo dõi những cuộc hành quân lớn như Lam Sơn 719. Cô cảm thấy xót xa khi đọc những dòng cáo phó mà người hy sinh là những chàng trai Võ Bị kiêu hùng. Cô bắt chước anh gọi là trường Mẹ. Cô viết các truyện ngắn ca ngợi những mối tình tiền tuyến hậu phương. Cô như thấy mình trong đó...



*

Cô ngắm nhìn anh ngủ. Giấc ngủ thật ngon lành và vô tư. Cô đã có ba ngày hạnh phúc. Đôi khi cô bầu vào da thịt để biết mình không nằm mơ.

Anh và cô đã đan tay nhau đi trên con đường Lê Lợi-con đường đẹp nhất của thành phố- ước mơ ba chục năm qua bây giờ mới thực hiện được. Cô thấy mình như trẻ lại dưới tán lá long nhãn xanh và ngọn đèn vàng. Hai người ngồi hàng giờ ở công viên Tứ Tượng để ngắm cây ngô đồng cuối cùng của Huế. Họ nhìn qua Đại Học Văn Khoa đã trở thành Hotel Sofitel Morin sang trọng. Anh đưa cô đến thăm cô giáo dạy Anh văn xưa. Anh giới thiệu cô là vợ anh. Mắt cô bừng sáng long lanh. Ôi! Đó là những lời nói dối không có tội. Cô cũng đã có buổi họp mặt với các đồng đội cũ của anh ở một tiệm ăn trong Thành Nội. Một đôi ánh mắt tò mò nhưng lịch sự. Cả anh và cô đều không giải thích. Không cần phải giải thích. Nhưng cô đã cho một số tiền tip thật hào phóng khi người phục vụ trân trọng gọi anh và cô là “Ông Bà”.

Vâng! Đáng lẽ ra anh và cô đã là “Ông Bà” mấy chục năm trước...

Cô không quên được mùa hè năm ấy. Con đường T hái Phiên đi vào trường Mẹ vi vu tiếng thông reo. Mặt hồ Than Thở một màu xanh phảng lảng. Hội quán Huỳnh Kim Quang với tiếng hát đón chào thân nhân, bạn bè chiều thứ bảy. Cô ngồi đối diện anh trai và anh. Về mặt thư sinh ngày nào đã trở nên cương nghị sau gần hai năm lăn lộn thao trường. Anh đen và chững chạc hơn trong bộ quân phục vàng và alfa đỏ. Anh đưa cô đến cửa hàng của chị Chúc, chị Mai trên đường Duy Tân, gần khu Hòa Bình - Cửa hàng quen thuộc có thể ghi sổ của SVSQVB-Anh mua tặng cô một cây pilot màu tím, khắc tên anh và cô cùng KBC 4027. Cô hiều màu tím - màu của sự thủy chung. Lúc này anh chỉ mới ăn lương trung sĩ.

Gần 7 năm yêu nhau, cô và anh cũng có những giận hờn nhỏ. Cô nhói lòng khi nghe có một cô gái Đà Lạt vào thăm anh chiều thứ bảy. Anh cũng bóng gió khi cô gặp các anh hùng

chiến trận để viết phóng sự chiến trường. Nhưng cả hai chưa hề nói nặng nhau một tiếng, chưa bao giờ đề cập sự chia tay.

Đêm Đà Lạt mù sương và lạnh. Không biết bằng cách nào anh đã ra được với cô lúc 9 giờ tối. Anh cầm tay cô, bàn tay lạnh buốt dần ấm lại trong tay cô nóng rực. Anh kể chuyện vì lá thư của cô mà anh bị phạt tác chiến số 4, mang đủ bộ lệ hành quân, đặt thư cô trên đầu vừa chạy vừa la “Người yêu tôi đi lấy chồng rồi”. Cô nghe kể mà ứa nước mắt. Cô nép đầu vào ngực anh. Anh đặt nhẹ môi mình trên mái tóc cô. Tiếng gió xào xạc trên rừng thông. Và cô biết thế nào là hạnh phúc!

Tháng 10 năm 1974, đáng lẽ cô về Đà Lạt để dự lễ trao nhân cho anh như dự định. Nhưng cô phải đi thực tập tại trường Đồng Khánh Thành Nội. Năm thứ ba rồi. Đề tài là “Văn chương Pháp cuối XIX-đầu XX”. Tại sao trong nhóm thực tập ba người chỉ mình cô bóc trúng bài thơ *L'Adieu* của Apollinaire? Bạn Tường Vy với truyện ngắn *Les étoiles* dễ thương của A. Daudet ; Kim Chi với *Les grands coeurs* nhân hậu của De Amicis. Còn cô là “*Vĩnh biệt*” với những câu thơ sâu thẳm: “*J'ai cueilli ce brin de bruyere. L'automne est morte s'ouviens-t'en. Nous ne nous verrons plus sur terre...*” Soeur Madelaine đã thờ dài nhìn cô “Con chọn nhầm một bài thơ quá hay nhưng quá buồn”...

Mọi người trong gia đình cô đều thương anh. Thôi thì cô nhờ anh rề vạy. Niên trưởng khóa 16 t rạo nh ẫn cho niên đệ khóa 28 cũng đẹp chữ sao. Sang năm anh sẽ ra đơn vị và cô cũng sẽ tốt nghiệp. Mong ước sắp thành: “Một gian nhà nhỏ đi về có nhau”...

Vậy mà mọi chuyện như một cơn ác mộng. Cô kẹt lại ở Đà Nẵng và xa anh biên biệt. Tháng tư đen của đất nước. Tháng tư đen của cuộc đời cô và với nhiều người khác. Anh kể lại Khóa 28 của anh ra trường ngày 21 tháng tư năm 1975 tại Trường Bộ Binh Long Thành chứ không phải ở Vũ Đình Trường Lê Lợi trên ngọn đồi 1515, một lễ ra trường độc đáo nhưng buồn nhất trong lịch sử của trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Khóa mang tên vị Đại Tá tử thủ Charlie Nguyễn Đình Bảo. Các Tân Thiểu Úy không được mặc đồ Đại Lễ mà trang phục nón sắt, quần phục Treillis. Thủ khoa Hồ Thanh Sơn cũng không có cơ hội

giương cung biểu tượng chí tang bồng hồ thi...Xe GMC đợi sẵn trước công trường sẵn sàng đưa các tân sĩ quan ra trận. Không một giờ phép, không một tiền đưa, một lời nhắn với người đã từng ước nguyện trăm năm.

Anh đã chọn binh chủng Biệt Động Quân. Anh được đưa về Bộ Chỉ Huy BĐQ ở trại Đào Bá Phước. Đích thân người *anh Cả*, Thiếu tướng Đỗ Kế Giai, Tư Lệnh binh chủng trân trọng bắt tay các tân sĩ quan và ngày mai anh nhận lãnh đơn vị: Liên Đoàn 24 BĐQ.

Khi nghe tin Dương Văn Minh đầu hàng, cả quan và lính đều khóc. Anh và trung đội định chạy về Vùng IV theo chân tướng Nguyễn Khoa Nam nhưng mới ngang Long An thì nghe tin vị tướng này đã tuẫn tiết. Một người lính đã đưa anh về quê và theo một chiếc tàu ra khơi. Cuộc đời binh nghiệp của anh vốn vẹn có 9 ngày. Sau này, anh đã tìm nhiều cách để liên lạc với cô nhưng bất vô âm tín. Anh không biết rằng gia đình cô phải bán vội bán vàng cơ ngơi để đi kinh tế mới vì cái lý lịch “ngụy quyền, ngụy quân” của cha và anh cô. Ngày xưa, cô thích nghe bản nhạc “*Nghìn trùng xa cách*” và bây giờ cô đã hiểu thế nào là xa cách nghìn trùng.

Cô cúi xuống hôn lên trán anh. Anh của em. Anh mở mắt và ôm choàng lấy cô. Có phải cô đang ở trên thiên đường...

*

Từ khung cửa sổ khách sạn, cô nhìn ra sông Hương. Muôn đời dòng sông vẫn lặng lẽ trôi nhưng lòng cô thì chao nghiêng. Cô đã mơ một lần về Huế cùng anh vài ngày, trong thâm tâm như để bù đắp những mất mát của mối tình đầu, như để kéo dài chút thời gian có thể là lần cuối cùng được gần nhau.

Đêm qua, hai người đã đi lang thang trên những con đường trong thành phố...Huế thay đổi nhiều quá, mất dần hết những nét xưa cũ. Ký túc xá cô ở bây giờ trở thành doanh trại quân đội nhân dân. Các Ma soeur dòng Saint Paul không biết đã về đâu. Cô nhớ nét mặt nghiêm trang của Soeur Chantal trong giờ nguyện ngắm, nụ cười hóm hỉnh của Soeur Madelaine khi đưa cho cô những bức thư màu xanh có hình người sinh

viên sĩ quan giương cung, cái insigne rỗng ngậm kiếm trên góc trái đặc trưng riêng của Trường Võ Bị.

Anh còn muốn đưa cô về Đalat. Họ sẽ đi Vallée d'amour nơi anh lần đầu cầm tay cô. Họ sẽ ngồi ở hồ Than Thở hoài niệm về một ngôi trường quân sự nổi tiếng và đẹp nhất Đông Nam Á trên ngọn đồi 1515... Nhưng cô đã từ chối.

Anh đã kể cho cô nghe về người vợ có tấm lòng nhân hậu, người vợ đồng ý chồng lấy tên người tình xưa đặt cho con gái, người vợ khuyên anh nên về Việt Nam một lần để tìm cô để anh giải bày về cái tang VN và anh chịu tang cuộc tình.

Anh về với cô nhưng anh không còn là của cô. Rõ ràng anh và cô hôm nay không phải là anh và cô của ba mươi năm trước. Những gì cô ấp ủ gìn giữ cũng chỉ là “*có còn lại chẳng dư âm thơ*” như lời một bài hát. Cả hai người đều là nạn nhân của thời cuộc. Có biết bao nhiêu mối tình đã tan đàn xẻ nghé như anh và cô sau Tháng Tư đen?

Căn nhà xưa không còn. Ngôi trường cũ cũng thay tên và cuộc đời anh đã sang trang. Thời thì “*Duyên trăm năm đứt đoạn. Tình muôn thuở còn hương*”

Cô thần thờ xếp những chiếc áo vào valise. Cô đã có những ngày đẹp nhất dù chỉ ba ngày ngắn ngủi. Ba ngày cho ba mươi năm chờ đợi. Thế là đủ.

*

Xe qua cầu Trường Tiền. Nước mắt cô trào ra nhưng lòng cô thanh thản. Cô khẽ hát “*Nghìn trùng xa cách, người đã đi rồi. Đường dài hạnh phúc, cầu chúc cho người...*”

Hương Thủy



Tường Thúy



*M*ình những giải nắng cuối cùng của một ngày, đang chậm chậm khuất mờ dần sau những đồi trà, Bảo Thi nghe lòng buồn rười rượi. Thi thấy mình cô đơn quá, lẻ loi quá, cô thềm vô cùng vòng tay ấm áp của Ng ữ, c ô n h ớ b ờ m ô i n ò n g n à n m ù i thuốc lá, n h ớ n ụ h ồ n c h á y b ồ n g v à c ồ n g b a o c ủa a n h, c ô n h ớ v ề a n h t á t c ả. G ục đ ầu t r ê n c á n h t a y, B ả o T h i m ặ c c h o n h ữ n g đ ồng n ướ c m ấ t t u ồ n c h ả y, m ặ c c h o đ ồng đ ỉ v ă n g ào ào t r ầ n v ề đ ầy đ ặc h ì n h ả n h c ủa a n h. “N g ữ o i, a n h đ ầ u r ồ i, a n h đ ằ n g ở n o i n ằ o, s a o a n h l ại x a e m n h ư t h ế n à y, đ ể e m p h ả i b ơ v ơ v ì t h i ế u a n h, p h ả i n ằ o l ồ n g v ì n h ớ a n h n h ư v à y h ả N g ữ?”

Kể từ khi cô bỏ nhà lên Lâm Đồng sống với người vú già của gia đình cô ngày xưa, để xa rời, để trốn chạy một cuộc tình chưa trọn vẹn, cô không hề biết một chút tin tức gì về anh, ngoại trừ tin anh bị mất tích.

Đã hai năm rồi, cô chưa về lại thành phố, mà về để làm gì, có còn gì để mà lưu luyến nữa đâu. Căn nhà Ngừ ở nay đã đổi chủ, còn anh ở đâu thì không ai rõ. Bảo Thi đã khóc hết nước mắt. Cuộc tình đẹp, nhưng ngắn ngủi vài tháng trời của cô đã chết từ đây. Bây giờ Thi nhận nơi này làm chốn dung thân cho hết đời, hàng ngày cô vui với đám học trò, vui với vai trò một cô giáo tỉnh lẻ. Thỉnh thoảng ngày nghỉ cô lại giúp vú Tùng hái trà, tưới tắm cho khu vườn trà nhỏ nhỏ của vú. Cô làm để có quên những kỷ niệm của một mối tình ngọt ngào, mà càng cố gắng quên thì hình như cô lại càng nhớ nhiều hơn, càng ray rứt nhiều hơn.

Bây giờ ngồi đây một mình, trên miền cao nguyên heo hút này, trong bóng chiều nhạt nhoà hiu quạnh, Bảo Thi thấy hình ảnh Ngừ hiện ra rõ nét hơn bao giờ hết. Cô xót xa thầm gọi tên anh trong dòng nước mắt âm thầm: “Ngừ ơi, em nhớ anh quá, giờ này anh ở đâu? Có bao giờ trong một phút giây nào đó, anh chạnh lòng nghĩ tới em không, hả Ngừ?” Chưa bao giờ Thi khao khát có anh bên mình bằng lúc này đây, một khao khát cháy bỏng đến rã rời và... dĩ vãng lại lần khuất đâu đây.

XXX

— Á...

Cả người Thi và chiếc xe đạp cùng ngã lăn ra đường. Cô lồm cồm ngồi lên, giận dữ hướng về phía người lính, áo hoa rằn ri, đang dựng lại chiếc xe đạp của cô:

— Đi đứng gì mà kỳ vậy, khi không dựng người ta, bộ không thấy đường sao?

— Từ đằng sau dựng tới là cô dựng vào xe tôi chứ tôi đâu có dựng cô.

Thi chợt thấy là xe mình đâm vào sau xe người ta thật, nhưng cô vẫn cứ gân cổ lên cãi bướng:

– Thì...thì tại... ôngđang đi lại dùng bất chợt làm sao người ta tránh được.

Anh lính bật cười:

– Đền đồ thì tôi phải dùng chứ, không lẽ... Tôi không muốn bị cảnh sát phạt đâu, cô bé ơi. May quá, xe cô bé không bị làm sao hết, tôi đi được chứ?

Không thềm trả lời anh ta, Bảo Thi đứng lên bước về phía xe mình bỗng thấy đau nhói ở chân, nhìn xuống, cô thấy cái quần trắng bị rách một mảng và máu từ đó đang chảy ra ướt đầm. Lúc này lo đôi co, Thi không thấy đau, bây giờ nhìn thấy máu, cô hoảng hốt la lên, rồi ngồi sụp xuống, lấy tay đè lên chỗ bị thương, nước mắt trào ra, cô thút thít khóc.

Ngồi trên xe, người thanh niên định nổ máy, nghe tiếng kêu thất thanh của cô, anh quay lại nhìn và thấy Thi trong tình trạng thảm thương đó, anh lùi xe lại:

– Sao vậy cô bé?

Ngước lên nhìn anh ta bằng cặp mắt thù hận, sưng nước, Thi gầm gừ:

– Không sao hết, ông đi đi.

– Không sao, sao lại khóc? Ôi, chảy máu rồi kìa.

Nói xong anh vội vã dựng xe và đến ngồi bên cạnh Bảo Thi giọng lo lắng:

– Đưa đây tôi xem nào, có cần đi bác sĩ để băng bó lại không, tôi chở đi.

Bảo Thi cong môi lên:

– Không cần, cũng tại ông mà tôi ra nông nỗi như thế này, bây giờ lại còn nhân nghĩa nữa à?

– Tại tôi? Ừ, thôi cũng được, tại tôi. Bây giờ tôi sẽ đền cho cô bé bằng cách đưa em đi bác sĩ để cầm máu vết thương lại, còn nếu không cần, thì cứ ngồi đây cho đến khi nào vết thương bị nhiễm trùng, phải cưa cái chân thì lúc đó tôi không chịu trách nhiệm đâu à nhe. Ôi chao, người đẹp như thế này mà cụt chân thì giống ai nhỉ ?

Nghe nói bị nhiễm trùng phải cưa chân, Bảo Thi hét hờn, nhưng cô vẫn nói cứng;

— Ông đừng có dọa tôi, làm sao mà nghiêm trọng được, nhưng ...Ui cha, đau quá...

— Đã nói rồi, phải đi bác sĩ mà không chịu nghe. Thôi để tôi kêu xe chở cô bé đi nhé.

Bảo Thi không muốn anh ta đụng vào mình, cô cố gắng đứng lên, nhưng vết thương quá đau làm cô lại sụp xuống, anh lính đã nhanh nhẹn đưa tay ra đỡ, Bảo Thi muốn vùng khỏi cánh tay người con trai này nhưng cái đau lại nhói lên, cô đành phải mặc cho anh ta dìu đi. Lần đầu tiên trong đời bị ôm bởi vòng tay người đàn ông lạ, Bảo Thi nghe máu trong người chạy rần rật, cô cảm thấy má mình nóng lên. Cô ráng nhích xa ra, cố tạo một khoảng cách với anh ta nhưng hình như vòng tay ấm áp của người ấy lại càng như gần hơn.

Người lính đỡ Thi lên xe xích lô cùng chiếc xe đạp, anh dặn bác xích lô chạy theo anh đến một phòng mạch tư gần đó:

— Bác chạy theo cháu, tới đó bác chờ ở ngoài để chở cô bé này về nhà luôn.

Ra khỏi phòng mạch, sau khi nói tên đường nhà mình với bác xích lô, Thi ngồi trên xe quay lại bảo:

— Cảm ơn ông ... gì đó....

Người lính cười, nụ cười của anh ta mới thấy đáng ghét làm sao, thế nhưng tim cô lại chao đảo vì nụ cười của anh, một nụ cười thật quyến rũ. Bảo Thi sẽ chẳng thể quên được nụ cười này đâu.

— Bộ tôi già lắm hay sao mà cô bé cứ gọi tôi là ông, mà lại còn là cái ông gì đó nữa chứ. Tên tôi là Ngữ. Tôi chả già hơn cô bé bao nhiêu đâu, gọi bằng ông, tôi tổn thọ chết.

Bảo Thi ngồi im, làm bộ như không nghe thấy lời anh nói, vì cô còn đang lo, hôm nay về nhà quá muộn như thế này, thế nào cũng bị bà Hải, mẹ kế của cô kiểm chuyện la cho xem. Khi bác xích lô cho xe quẹo vào một cái hẻm cụt và ngừng lại trước nhà, thì Thi thấy xe anh cũng quẹo và cũng ngừng theo. Cô còn đang ngạc nhiên chưa kịp hỏi thì Ngữ đã lên tiếng trước:

— Nhà cô bé ở khu này sao?

— Bộ tôi không được phép ở đây à? Mà ông theo tôi làm chi vậy, tôi đã cảm ơn ông rồi mà.

— Sao mà chua ngoa thế, anh hỏi vậy vì anh cũng vừa mới dọn tới nhà ở bên cạnh đây nè. Anh không đi theo cô bé để biết nhà đâu. Đúng là “hữu duyên thiên lý năng tương ngộ” không ngờ tôi lại có một cô láng giềng xinh đẹp như thế này.

Vừa trả lời, Ngữ vừa phụ bác xích lô đỡ chiếc xe đạp của Bảo Thi xuống. Khi cô đưa tay đón chiếc xe, Ngữ hóm hỉnh nhìn Thi cười. Bây giờ đứng gần anh, cô mới nhận ra khuôn mặt Ngữ rất đàn ông, và cặp mắt của anh thật tình, không lác cắc ra vẻ người lớn như mấy người bạn trai cùng lớp đang đeo đuổi cô, và nhất là nụ cười, nụ cười thấy ghét của anh làm Thi bối rối. Bảo Thi lúng túng trước cái nhìn của anh, cô cúi xuống lấy chìa khóa trong cặp, mở cổng rồi nói mà không nhìn Ngữ:

— Sao ông không về đi, còn đứng đây làm gì?

— Tôi muốn dắt dùm cô bé chiếc xe vào nhà, tính tôi đã giúp ai thì giúp cho chót.

— Không cần, ông về đi, tôi làm được.

Bảo Thi cắn răng dắt nha nh c chiếc xe đạp vào sân, không quay đầu lại, mặc dù cái chân của cô lại đau nhói lên. Sau lưng cô, Thi nghe tiếng anh cười nhẹ:

— Khó thế!

Rồi Ngữ hát một bản nhạc rất quen thuộc như để trêu cô: “Cô láng giềng ơi, không biết cô còn nhớ đến tôi...” Bảo Thi lầu bầu:

— Vô duyên.

Từ ngày biết Ngữ là hàng xóm của mình, Bảo Thi t ránh không xuất hiện ở sân trước. Cô không muốn đụng mặt anh, dù trong lòng cô hình ảnh người lính với nụ cười quyến rũ luôn luôn làm cô thấy nhớ nhớ. Anh đã trở về đơn vị từ lâu, căn nhà của anh vắng hẳn tiếng đàn, Thi thấy như thiếu thiếu một cái gì. Tiếng hát trầm ấm của anh vào những buổi chiều nhạt nhòa như thế này, vẫn như còn vang vọng đâu đây:

*Cô láng giềng ơi, nay bóng hoa bên thềm đã xa rồi
Chân bước vui trên bờ đường quê, em có hay chăng giờ tôi về.*

XXX



Con mưa mỗi lúc một to, một đợt gió mạnh thổi nhũng hạt mưa bay tạt vào hàng hiên cửa quán cà phê nơi Bảo Thi đang đứng. Cô cố nép mình sát vào tường, hai tay ôm chiếc cặp che trước ngực cho đỡ lạnh và đỡ ướt. Hôm nay Thi lại không mang áo mưa, vì cô thấy trời thật đẹp và nắng to, cô không nghĩ ông trời lại căc có thay đổi ý kiến, mang đến cho thành phố

này một cơn mưa khủng khiếp như vậy. Lo lắng nhìn trời, mưa như không muốn ngừng và buổi chiều lại tối thật mau, hai vạt áo dài của Thi đã bắt đầu thấm ướt, chiếc cặp không đủ che chắn những luồng gió, cô cảm thấy lạnh run. Thi dẫu mặt sau chiếc cặp mà đang tự trách sao mình chỉ vì lười một tí mà khổ thế này, thì một bóng người đến bên cô và một giọng nói trầm trầm quen thuộc vang lên:

— Bảo Thi, em đứng đây à, ướt hết rồi, vào quán ngồi đi.

Thi ngẩng nhìn lên, Ngừ đứng đó với nụ cười quyến rũ của anh. Hôm nay anh không mặc đồ lính, trông anh có vẻ thư sinh hơn. Không để ý Bảo Thi đang quan sát mình, anh nắm nhẹ cánh tay Thi, kéo cô vào trong quán. Chắc tại vì quá lạnh nên Thi không có một chút phản kháng nào, cô ríu ríu theo chân anh.

— Em ngồi xuống đây, uống cái gì nóng cho đỡ lạnh nhe. Cacao được không?

Bảo Thi chỉ biết gật đầu, cô dạ khẽ

Ngừ quay lại nói với người hầu bàn đứng gần đó:

— Cho một ly sữa cacao nóng.

Trong khi chờ đợi anh ta mang sữa tới, Ngừ khoanh tay ngồi ngắm Thi:

— Hôm nay em trông giống một con mèo ướt hơn là một con mèo rùng mà anh gặp hôm đầu tiên.

Bảo Thi đỏ mặt vì lời trêu chọc của anh, cô tính trả đũa lại, nhưng vì nghĩ mình đang mang ơn người ta nên cô im lặng, chỉ nhếch mép cười nhẹ, mà trong bụng thì cô đang rửa thâm Ngũ: “Đừng làm phách, anh thử đứng ở ngoài mưa như tui coi, anh sẽ giống con gì, chắc gì anh đã đẹp bằng con mèo ướn này mà chề”

Thấy cô không trả lời, Ngũ cười, anh nháy mắt với cô:

— Đang rửa anh đây phải không? Thôi, không trêu em nữa. Bảo Thi này, ở cạnh nhà em mà sao lần nào về phép, chả bao giờ anh gặp được Bảo Thi cả. Bộ em có phép tàng hình hả?

Cô trợn mắt ngó anh:

— Tàng hình, bộ thời buổi này còn có phép tàng hình sao? Ông ít thấy tôi chỉ vì tôi không có thì giờ cả n hông. Tôi bận lắm. Ờ mà sao ông biết tên tôi vậy.

— Dễ ẹc à, chỉ cần nghe bà di của em la chói lói hàng ngày, thì cả nước cũng biết nữa là anh. Nhưng Bảo Thi nè, đừng gọi anh bằng ông, làm anh thấy mình già quá, đổi cách xưng hô đi nhe Thi, giọng anh trở nên tha thiết hơn, chúng mình là hàng xóm với nhau mà, coi anh xa lạ vậy anh buồn lắm. Gọi bằng anh đi Thi nhé.

Tránh ánh mắt nồng nàn của anh, cô nhìn lên ngọn đèn ở góc tường, môi cong lại:

— Không

Một nụ cười thoáng nhẹ trên môi trước câu trả lời buồng bình của cô bé, đẩy ly sữa mà người hầu bàn vừa mang đến về phía cô, anh ân cần:

— Sữa thì uống chứ, phải không nào, Thi uống đi cho nóng.

Nhìn vẻ nai tơ của cô khi uống từng hớp nhỏ, Ngũ tủm tỉm cười. Bảo Thi ngưng, bỏ ly sữa xuống bàn, cô cau mặt lại:

— Cười cái gì mà cười, bộ mặt tôi tức cười lắm sao?

— Không, mặt em đẹp lắm, Ngũ vẫn tủm tỉm cười, cái gì cũng đẹp hết, nhìn Thi này giờ anh thấy Thi có cặp mắt tròn to giống như mắt của Audrey Hepburn nè, có cái miệng dễ thương của Sandra Dee nè, cái mũi xinh xinh của Romy Schneider và mái tóc man dại của Ursula Andress nữa...

— Thôi đủ rồi, nghe anh tả, tôi tưởng tôi là một quái vật. Bảo Thi chanh chua ngắt ngang, anh thử nghĩ xem, những thứ

khác nhau ấy gộp lại trên một khuôn mặt thì sẽ thành cái quái quỷ gì chứ. Nói cho anh biết, anh có thích cặp mắt của Audrey, cái mũi của Sandra, cái miệng của Romy hay cái gì gì thì mặc kệ anh, đừng đem những thứ ấy đặt lên khuôn mặt của tôi, biết chưa. Bảo Thi sẽ chỉ là Bảo Thi mà thôi, không là bản sao, hay bản copy của ai hết, cho dù người đó có là tuyệt sắc giai nhân đi chăng nữa. Anh nghe rõ chưa, bản sao... bản sao, bản sao là cái quái quỷ gì, vớ vẩn. Tôi thù cái kiểu so sánh người này với người kia lắm, anh có biết không?

Trong lúc dương móng ra, Thi quên là mình đã gọi Ngữ bằng anh. Ngữ hơi ngạc nhiên một chút khi thấy cô xưng cò vì sự nhận xét của mình, nhưng rồi anh chậm chạp vỗ tay nhẹ:

_ Sao tự nhiên em lại chua ngoa thế nhỉ, nhưng không sao, dù gì thì anh cũng phải hoan hô em một cái vì đã bỏ tiếng ông, gọi anh nghe vẫn hay hơn phải không Thi?

Bảo Thi chợt nhớ ra, cô hơi quê vì bị Ngữ chộp được sự vô tình của mình, vờ như không nghe anh nói, cô nhìn ra ngoài, mưa đã ngớt, mở cặp lấy tiền để lên bàn, Thi nói dối:

_ Tôi về, anh ngồi đó với cái bản sao của anh đi. Cám ơn anh đã kéo tôi vào đây, bây giờ anh cho tôi gửi...

Nói xong cô phụng phịu định đứng lên đi nhưng Ngữ đã nhanh hơn, anh chộp lấy bàn tay của cô và giữ lại:

_ Đây, đừng làm như vậy chứ cô bé, anh không đãi nổi Bảo Thi một ly sữa sao, trẻ con quá, nóng tính như thế thì mất đẹp đấy, không là bản sao thì thôi, ngồi đó đi Thi, anh xin lỗi.

Vừa nói, anh vừa lấy chỗ tiền để trên bàn đặt vào tay cô, rồi với hai bàn tay của mình, Ngữ úp lấy bàn tay Thi vào giữa, giọng anh tha thiết:

_ Chúng mình còn gặp nhau nhiều, nếu muốn trả lại anh, thiếu gì dịp cho Bảo Thi trả, nhưng cái anh muốn Thi trả không phải là ly sữa đâu, Bảo Thi hi ếu không? Ngừng một lúc anh hít tiếp, Thi nói đúng, Thi không là bản sao của ai hết, trong tim anh Bảo Thi vẫn luôn chỉ là Bảo Thi thôi. Một Bảo Thi với đôi mắt sáng, long lanh như những giọt nắng và những giọt nắng này sẽ tồn tại mãi trong trái tim anh, Thi ạ.

Lời tỏ tình bất ngờ này làm trái tim cô run lên, nó đang đập loạn nhịp rồi, Bảo Thi đỏ mặt, muốn rút tay mình ra khỏi đôi bàn tay ấm áp này nhưng sao cả người cô cứ tê cứng lại. Cô biết mình đã bị đốn ngã và từ đây Ngữ không chỉ nắm giữ bàn tay cô, mà ngay cả con tim ngang ngược của cô cũng đã bị anh nắm trọn rồi. Ngữ bóp nhẹ tay Thi, anh thì thầm:

— Đùng giận anh nhe cô bạn nhỏ, chúng mình là lính giềng phải không Thi? Các cụ nói “bán họ hàng xa, mua lính giềng gần”, Anh đã mua được một cô lính giềng rất dễ thương, dễ thương đến chết người đó Thi ơi.

Bảo Thi bối rối, cúi nhìn bàn tay mình nắm gọn trong tay người ta, mà nghe con tim bồi hồi, sai nhịp đập.

XXX



Ngữ trở lại đơn vị, anh thật vui, không ngờ lần về phép này, anh đã có được một mối duyên kỳ ngộ. Người con gái anh gặp rồi yêu, chắc chắn sẽ không giống Thủy Tú, chắc chắn sẽ không làm trái tim anh tổn thương. Nghĩ đến Thủy Tú, vị

hôn thê cũ của mình, anh thấy chán nản. Phải công tâm mà nói, Thủy Tú là một người con gái rất đẹp, cái sắc đẹp rực rỡ dễ làm siêu lòng người. Cô ta đi đến đâu cũng có cả đám đàn ông vây quanh, nhưng oái ăm thay, cô lại chỉ thích Ngữ. Dù Thủy Tú không phải là đối tượng thuộc tiêu chuẩn anh tìm, nhưng sắc đẹp quyến rũ của cô ta cũng đã làm Ngữ phải đầu hàng. Hai người làm lễ đính hôn ngay khi Ngữ được nghỉ phép nửa tháng, sau ngày làm lễ mãn khóa của trường Võ Bị. Thời gian đó, Ngữ như bơi lội trong cái ảo ảnh của hạnh phúc mà anh tưởng là thật. Rồi khi ra đơn vị, bất cứ lúc nào rảnh rỗi, anh đều dà nh

thời giờ viết thơ về cho Thủy Tú, những lá thư đầy lời yêu đương mặn nồng. Nhưng những ngày hạnh phúc như vậy không được bao lâu, thư về thành phố thì vẫn ngập tràn lời ân ái, nhưng những lá thư gửi ra đơn vị thì ngày một thưa dần. Đầu tiên Ngữ còn lo lắng cho vị hôn thê của mình, không biết có chuyện gì đã xảy đến với Thủy Tú, dần dà, sau vài lần về phép anh đã hiểu được lý do, anh cay đắng hủy hôn khi biết Thủy Tú đã phản bội anh. Cô không thể là người vợ hiền như anh mong muốn. Cô chỉ là một người đàn bà đẹp để mọi người đàn ông chiêm ngưỡng mà thôi. Anh trả Tú về với thế giới của cô, chấm dứt một cuộc tình đầy ảo tưởng. Với Ngữ, dù không tha thiết mặn nồng lắm với Thủy Tú, nhưng anh cũng cảm thấy chua xót vì bị cô lừa dối. Sau khi chia tay với vị hôn thê cũ, Ngữ không còn tin tưởng vào một người con gái nào. Yêu đương với anh, tất cả chỉ là chuyện qua đường. Anh tự nhủ với chính mình sẽ không để bị ràng buộc với bất cứ cô gái nào cả, thế mà hôm nay hình ảnh của một cô bé với đôi mắt trong, sáng như hai giọt nắng, có kiêu nói ngổ ngáo, bất cần đã làm trái tim anh phải chùng xuống. Anh đã nhớ đến cô rất nhiều, anh nhớ cái môi cong cong của cô, đôi môi mới mềm và ngọt làm sao!

Nghĩ tới Bảo Thi, Ngữ lại nghĩ tới bài hát Cô Láng Giếng, anh cất tiếng hát nhỏ nhỏ:

Tôi mơ trời Xuân bao tươi thắm, Đôi mắt trong đen
màu hạt huyền

Làn tóc mây chiều cùng gió ngàn dâng sóng, xao
xuyến nổi niềm riêng.

XXX

Thi đã từng kể cho Ngữ nghe về cuộc sống của mình. Mẹ cô mất sớm, ba cũng bỏ cô mà đi sau vài năm bước thêm bước nữa với người đàn bà mang một dung nhan có nhiều nét giống mẹ của cô, nhưng tính tình thì khác hẳn. Bởi vậy Bảo Thi luôn luôn ghét những sự so sánh vì người dì ghẻ, bà Hải là một bản sao không hoàn hảo của mẹ cô. Ở với người dì ghẻ mà lúc nào cũng coi cô như một cái gai trước mắt, cuộc đời Bảo Thi thật chẳng dễ chịu chút nào. Cô cũng được nghe tâm sự của anh về một

cuộc tình bất hạnh. Thi tự hứa với lòng sẽ cố gắng mang hạnh phúc đến cho anh để bù đắp những nỗi khổ đau mà anh đã chịu.

Những ngày tháng bên anh, cô vui biết bao. Cô nhớ lại lần đầu tiên đi chơi với anh, bên một bờ sông vắng, Bảo Thi đã đón nhận nụ hôn đầu đời trong vòng tay ấm áp của Ngữ. Cô ngỡ ngàng, vụng về áp môi mình vào bờ môi nồng nàn, tham lam và đầy đam mê của anh để sau đó nghe anh trêu:

— Bảo Thi hôn anh giống như hôn em bé vậy, đây này phải hôn như vậy nè.

Và Ngữ cúi xuống, anh say sưa ngậm lấy bờ môi con gái đang hé mở như chờ đợi của Thi, mà nghe tim Thi đập rộn rã trong lồng ngực bé nhỏ của cô. Tình yêu là thế đấy và cảm giác yêu và được yêu mới tuyệt vời làm sao. Bảo Thi đã từng có những người con trai theo đuổi mình, nhưng cô thật đứng đưng trước tình cảm họ dâng hiến cho cô. Thế mà riêng với Ngữ, cô lại thấy lòng mình, nao nao, xao xuyến trước nụ cười của anh, để rồi cô chấp nhận hình ảnh anh, mãi mãi ngự trị trong trái tim bé bỏng của mình. Khi yêu, Thi đã biết thế nào là đam mê, là nồng cháy và khi xa anh cô đã hiểu thế nào là nhung nhớ, là lo âu.

Những lần Ngữ về phép là những ngày hạnh phúc nhất của Thi. Đường phố Saigon lại được dịp đón những bước chân đầy đam mê của hai người yêu nhau:

— Hôm nay Bảo Thi muốn đi đâu, cho Bảo Thi chọn đó.

Thi nhí nhảnh nhìn người yêu, cô nháy một mắt:

— Đi uống nước mía Viễn Đông, rồi ăn phá lấu, xong mình đi bến tàu hóng gió, được không anh?

— Hai mục đầu còn chấp nhận được chứ cái mục ra bến tàu hóng gió coi bộ ... nhà quê quá.

— Chứ ăn xong thì mình đi đâu?

— Đi ciné, ở Lê Lợi có Verte Demeure, Anthony Perkin và Audrey Herburn đóng, tài tử mà em thích đó, đi nhe.

Bảo Thi nghiêng đầu nhìn Ngữ, ánh mắt cô đầy vẻ cảnh giác:

— Anh không thích xem phim sao lại rủ em đi ciné, có âm mưu đen tối gì không đó, nhìn cái mặt anh thấy gian gian làm sao ấy.

Ngữ bật cười lớn:

— Sao lại bị bảo mặt anh gian gian, tại anh thấy em thích Audrey nên rủ em thôi...

— Nghi anh quá...Chứ không phải...

— Phải cái gì...

Bảo Thi đỏ mặt:

— Ai mà biết...

Vẫn giữ nụ cười trên môi, anh nâng mặt cô lên:

— Chứ không phải sợ bị anh hôn hả? Cặp môi cong cong dễ thương như thế này mà không hôn thì uổng quá.

Rồi ngày vui qua mau, Ngữ trở lại đơn vị để lại cho Thi một khung trời trống vắng vô bờ. Ngày qua ngày những bức thư tình tha thiết nhất của Ngữ đến với Thi làm cô thấy nhớ anh thật nhiều. Tình hình chiến sự ngày càng sôi động, trên các mặt báo đầy rẫy những hình ảnh của một chiến trường khốc liệt làm tê tái trái tim người dân thành phố. Đêm đêm hòa châu hình như rơi nhiều hơn và tiếng súng từ xa vọng về nghe cũng dồn dập hơn. Những lá thư từ chiến trường gửi về lại thưa thớt dần mặc dù thư từ thành phố gửi ra vùng hỏa tuyến vẫn nòng nòng, đầy ấp yêu thương. Như mọi người tình của lính, Bảo Thi cũng bồn chồn, lo lắng cho người yêu. Mỗi khi đi đường, nhìn thấy bóng một chiếc xe GMC chở cỗ quan tài phủ cờ và hình ảnh người goá phụ trong tang phục màu trắng, gục đầu bên xác chồng là cô lại thấy sợ, thấy lo cho Ngữ. Đưa tay làm dấu thánh giá, cô thầm cầu xin ơn trên ban phúc lành cho Ngữ của cô bình an nơi sa trường, trong vùng lửa đạn, mịt mù khói súng.

Đã ba tháng rồi, Bảo Thi không nhận được một hồi âm nào của Ngữ. Lo quá, cô muốn tìm chị Tư, người làm của Ngữ, để hỏi thăm cũng không thấy bóng chị đâu, cánh cửa nhà Ngữ vẫn cứ đóng im lìm, cho tới một hôm, có một gia đình lạ dọn đến căn nhà của anh, còn anh thì như bóng chim, tăm cá. Và rồi cuối cùng Bảo Thi cũng biết được tin Ngữ đã mất tích trong một trận đụng độ lớn ở Quảng Trị. Thế là hết, Ngữ đã xa cô, xa cô thật

rồi. Bảo Thi không còn có can đảm ở lại một nơi đầy áp kỷ niệm về anh, về mối tình đầu một thời thơ mộng. Cô tìm lên miền cao nguyên heo hút với vú Tùng và sống cùng cái dĩ vãng êm đềm của một cuộc tình dang dở và giờ đây, dĩ vãng ấy cứ mãi xé nát trái tim bé bỏng của Thi, để cô thấy nhớ anh da diết, một nỗi nhớ cháy lòng:

_Ngữ ơi, anh đâu rồi?

XXX

_Bảo Thi

Tiếng gọi của người thanh niên mới tới, đã kéo cô về thực tại

_Anh Tạ, đi đâu mà lạc xuống đây thế?

Tạ dắt chiếc xe đạp xuống dốc, dựng ở một gốc soài gần đó, xong anh đến bên cạnh Bảo Thi:

_Anh xuống đây để phụ Thi xay trà cho vú Tùng. Anh thấy Thi mệt lắm rồi, mồ hôi ra đầy mặt kìa.

Tạ đưa tay định lau những giọt mồ hôi trên trán Thi, nhưng cô nghiêng đầu tránh:

_Tôi xay xong rồi, tính đi lên thì anh lại xuống, ư ờng công anh không, mời anh lên nhà trên uống trà, tôi đi rửa tay xong sẽ lên ngay. À ngày mai có buổi họp trên văn phòng hiệu trưởng, không biết Trung Thu này trường mình có tổ chức gì không, anh Tạ nhỉ?

Tạ nhìn theo cô, anh không trả lời vì anh biết cô hỏi chỉ để có chuyện thôi, chứ cô chẳng bao giờ chú tâm khi nói chuyện với anh cả. Không hiểu sao anh vẫn thấy thích cô, không, phải nói là say mê thì đúng hơn. Ngày nào không gặp cô, anh thấy bứt rứt, khó chịu như người nghiện thuốc, mà chỉ có Thi mới là liều thần dược cho trái tim anh thôi. Nụ cười của Thi và nhất là đôi mắt, nó mới long lanh làm sao, anh như chết chìm trong ánh nhìn đó. Không chỉ mình anh là người theo đuổi Bảo Thi, bên cạnh anh cũng còn những người khác, kể cả những người đã có gia đình rồi cũng vẫn đắm mê cô. Nhưng anh thấy, dù ngọt ngào, dù tươi cười với mọi người nhưng tim cô hình như

được đúc bằng đá, cô dửng dưng đến lạnh lùng với tất cả tình cảm quanh mình.

Cầm tách trà Bảo Thi vừa rót, Tạ đưa lên mũi:

_ Trà thơm quá, trời hơi lạnh lạnh uống nóng như thế này mới đã. À Bảo Thi này, nếu trường mình có tổ chức trình diễn văn nghệ, Bảo Thi có tham gia không?

Thi cười:

_ Anh đùa hoài, tôi biết gì mà tham gia với chẳng tham dô.

_ Nghe các em nói cô giáo Bảo Thi hát hay lắm cơ mà.

_ Hát trong lớp cho các em nghe vui thôi, chứ trình diễn chỗ đông người tôi nhát lắm, vả lại hết thì được chứ tôi mà hát cái gì.

_ Tại sao cứ khiêm nhường thế, có tài thì cũng phải cho thiên hạ thưởng thức với chứ. Bảo Thi ghi tên tham dự, anh biết đàn, anh sẽ tập cho Thi, đừng lo.

_ Cám ơn anh, tôi đã nói không được là không được, anh đừng nhắc lại nữa nhé, tôi giận đấy.

Tạ biết Thi không thích nên anh cũng không nhắc nữa. Yên lặng một lúc, anh chuyển đề tài.

_ Hình như năm nay Bảo Thi hai mươi một tuổi phải không?

_ Không, tôi vừa chẵn hai mươi. Anh nói tôi hai mươi một chắc tôi già lắm nhỉ?

_ Không, không phải thế, Tạ luống cuống đấm chánh, tại anh nhớ hình như có ai nói năm ngoái Thi hai mươi, nên anh mới hỏi vậy thôi, chứ Thi còn trẻ và đẹp lắm. Biết bao nhiêu cậu mê đấy thôi. Chùng nào thì Thi cho tụi anh uống rượu đây?

_ Chả có rượu gì mà mời các anh cả. Muốn uống thì ra quán, thiếu gì.

_ Ra quán thì nói làm gì, ý anh nói là rượu mừng cơ. À, có c huyện này anh hỏi, nếu t hây t rả lời được t hì t rả lời, c òn không thì cứ im lặng, nhưng đừng giận anh nhe.

_ Chuyện gì mà anh phải rào trước, đón sau thế, cứ hỏi đi, tôi chả giận đâu. Cứ như anh nói đấy, thích thì trả lời, không thì thôi, có gì mà giận. Hỏi đi.

— À ...Nghe nói Bảo Thi có một chuyện tình buồn lắm phải không? Anh ấy đâu rồi?

Chống hai tay dưới cằm, Bảo Thi đưa ánh mắt buồn rười rượi nhìn ra xa, giọng cô chùng xuống:

— Vâng, buồn lắm. Anh ấy bây giờ ở đâu tôi cũng không biết nữa, nhưng tôi có thể nói với anh là tôi không bao giờ quên được anh ấy và tôi sẽ chờ anh ấy trở về. Anh Tạ này, đã nhiều lần anh thắc mắc sao tôi không chịu lập gia đình, thì đấy là lý do. Tôi sẽ chỉ lấy chồng khi người con trai đó chính là anh ấy, vì thế tôi vẫn đợi và tôi tin tôi sẽ gặp lại anh ấy một ngày rất gần đây, anh Tạ ạ.

Nghe Bảo Thi nói, nỗi thất vọng hiện rõ trên khuôn mặt của Tạ, anh cố nén tiếng thở dài:

— Anh chúc cho niềm mơ ước của Thi thành sự thật.

— Nghe Tạ chúc, ánh mắt Bảo Thi trở nên xa xăm hơn

— Vâng, cảm ơn anh, hy vọng lời chúc của anh sẽ thành hiện thực.

Thật ra có đôi khi Bảo Thi cũng thấy Tạ rất đáng mến, nếu chưa yêu ai chắc Thi cũng sẽ chọn anh. Nhưng tiếc rằng trái tim của Bảo Thi đã trót trao về một người, một người lính mà cô không thể quên, bây giờ anh đang ở đâu, hả Ngữ?

XXX

Đứng trước một biệt thự có cái cổng xanh và dàn hoa giấy trắng, Bảo Thi cầm tờ giấy ghi địa chỉ, đọc lại một lượt nữa, cô lầm bầm:

— Đúng cái nhà này rồi.

Cô ghé mắt qua khe cổng, bên trong khoảng vườn rộng rãi không có một bóng người. Thi đang đưa mắt tìm cái chuông để bấm, thì bất chợt âm điệu trầm trầm của một giọng hát thân yêu quen thuộc hòa với tiếng đàn guitar, vang ra từ trong nhà, Bảo Thi sững người lại, tim cô chột nhói đau.

Cô lảng giềng ơi, tuy cách xa phương trời tôi không hề
Quên bóng ai bên bờ đường quê, đôi mắt đăm đăm chờ tôi về...

Phải tựa người vào bờ tường Bảo Thi mới giữ cho mình không phải té sụp xuống, hai tay ôm lấy ngực, cô nhắm mắt lại với những dòng nước mắt tuôn trào:

_ Ngủ ơi, phải anh không, anh còn sống sao, bài hát này, giọng ca này làm sao em quên hả Ngữ?

Mừng rồi tận cùng, Thi để mặc cho lòng mình trôi theo tiếng hát.

_ Cô Bảo Thi?

Nghe gọi tên, giật mình Thi mở choàng mắt, cô nhận ra ngay chị Tư, người làm của nhà Ngữ. Cùng lúc ấy chị Tư cũng reo lên:

_ Đúng là cô Bảo Thi rồi? Trời ơi, đi đâu mà giờ mới gặp được cô. Ủa sao cô biết tụi tôi ở đây mà kiếm?

Nghe chị Tư hỏi, Bảo Thi nắm bàn tay chị Tư, nghẹn ngào:

_ Chị Tư, em cũng không ngờ gặp chị ở đây, mừng quá. Hồi đó nghe tin anh Ngữ bị mất tích, em buồn quá chịu không nổi, nên mới bỏ lên trên này, tưởng không bao giờ còn gặp lại anh ấy nữa. Lúc này đứng ở cổng em nghe tiếng anh ấy hát, em đã sững người ra, lạy Chúa, không ngờ anh Ngữ vẫn còn đây. Thật tình em không hề biết đây là nhà của anh Ngữ, có người giới thiệu em tới đây mua xe cũ. Ai dè, trời thương còn cho em gặp lại anh ấy. Anh Ngữ có khỏe không chị? Anh ấy không sao chứ? Vẫn còn nghỉ phép ở nhà chưa ra đơn vị sao chị?

Chị Tư nhìn Thi lắc đầu, giọng chị thật buồn:

_ Khỏe gì mà khỏe, không ở nhà thì ở đâu, quân đội nào chứa người mù...

_ Người mù, Bảo Thi thất thanh, mù, mà ai mù?

_ Câu Ngữ chứ ai.

Câu trả lời của chị Tư làm Thi như chết đứng tại chỗ, cô lắp bắp:

_ Tại... tại sao anh ấy lại bị mù. Chị nói đi chị Tư, sao Ngữ lại bị mù hả chị?

Bảo Thi lắc mạnh tay chị trong dòng nước mắt tràn trề. Giọng cô nghẹn lại:

_ Chị kể cho em nghe đi tại sao Ngữ lại bị mù, chị Tư?

— Nghe đâu lúc đi hành quân, cậu ấy lao vào đám nhà cháy vì bị pháo kích, để cứu dân. Bị bỏng khắp người nhưng nhẹ thôi, đã khỏi, khôn nổi con mắt lại bị mù. Chị chỉ biết thế thôi. Sau khi bị mù, cậu ấy dấu mọi người rồi phao tin là bị mất tích. Cậu Ngữ có nhờ chị đi tìm em, gặp dì em, bà nói em đi theo người ta rồi, cậu chủ buồn lắm, bỏ Saigon về ở đây luôn. Em có muốn vào thăm cậu ấy không, chị đưa vào.

Bảo Thi nhìn chị gật đầu lia lịa, cô nói:

— Muốn, muốn chứ, em muốn gặp anh ấy ngay chị ơi.

Chị Tư vừa mở cổng vào thì nghe tiếng Ngữ từ trong nhà vọng ra:

— Chị Tư hả? Sao bữa nay đi chợ lâu vậy?

— Dạ. tui đây. Bữa nay trễ vì...

Bảo Thi đưa tay lên ra dấu cho chị đừng nói gì về cô. Vừa lúc đó cô nghe tiếng gậy khua trên sàn nhà và Ngữ xuất hiện giữa khung cửa. Bất chợt trông thấy anh, cả người Thi như đông cứng lại, cô buột miệng kêu một tiếng “Á”. Ngữ nghiêng nghiêng cái đầu lắng nghe rồi anh hỏi:

— Cái gì vậy chị Tư, ai đó?

Nhìn về phía Bảo Thi lúc đó, hai tay đang bịt miệng để ngăn tiếng khóc, chị Tư thấy thương cô vô cùng, chị lấp liếm:

— Có ai đâu...tôi sợ bị vấp chân thôi mà, ui da, đau quá. Mà cậu dô nhà đi, cần gì nói tôi lấy cho, ngồi ngoài này nắng lắm.

— Ngồi trong nhà mãi cũng chán, tôi muốn ra đây sưởi chút nắng. Ồ, nhưng mà ở đâu cũng vậy thôi, mù còn thấy gì nữa mà chọn.

Bảo Thi này giờ cứ đứng như trời trồng, nhìn thấy Ngữ như thế, lại nghe những lời yếm thế của anh, lòng cô như muối sát, cô muốn chạy đến gần để ôm lấy anh, để hôn lên đôi mắt vô hồn kia, hôn lên khuôn mặt thân yêu kia, khuôn mặt mà ngày đêm cô khao khát, thế nhưng sao cô không làm nổi, cô cứ đứng đấy mà nhìn Ngữ, mà nghẹn ngào. Thấy vậy, chị Tư nhè nhẹ kéo cô vòng qua bên hông nhà để ra sau bếp. Chị thì thầm:

— Cậu ấy thính tai lắm, cô đứng đó mà khóc là cậu ấy nghe thấy ngay. Ồ, mà sao cô không cho cậu ấy biết là cô đến thăm?

— Không được đâu, em sợ anh ấy còn giận em, nếu anh biết em ở đây, anh giận lên có hại cho sức khỏe. Em phải làm sao đây chị Tư.

— Tôi không nghĩ vậy đâu. Lúc đầu thì có giận thiệt, ai mà không giận, bỏ mình theo người khác, không giận mới là lạ đó, nhưng sau này, tôi thường nghe cậu gọi tên cô, gọi tha thiết lắm kìa. Nhiều lúc thấy cậu vừa đàn, vừa khóc. Đàn cái bản mà có cái câu in như là cô lảng giềng ơi gi đó, ngày nào cũng đàn bản đó, không biết chán.

Nước mắt Thi lại trào ra, bài hát này Ngữ hát không biết bao nhiêu lần cho cô nghe rồi, không những vậy anh còn đổi lời bài hát để trừu cô: “Cô lảng giềng ơi, tuy cách xa “ bức tường”tôi không hề, quên bóng ai bên bờ “tường kia” Đôi mắt đăm đăm “nhìn tôi hoài”. Mỗi lần như vậy, Thi lại cong môi lên phản đối:

— Nghèo mà ham, ai thèm nhìn anh, cứ đổi lời bài hát của người ta đi, có ngày bị kiện cho mà xem.

Bây giờ cô ở đây, rất gần anh mà sao đến bên anh lại khó thế: “Ngữ ơi, em phải làm sao để anh đừng giận em nữa, hả Ngữ?”

— Chị Tư ơi, đưa dùm tôi cây đàn

Tiếng Ngữ từ trước nhà vọng xuống, Chị Tư đưa mắt nhìn Bảo Thi rồi ra dấu cho cô đi theo mình. Cầm cây đàn, chị trao cho Thi:

— Cô lên đưa cho cậu ấy đi. Không sao đâu, đừng sợ, tôi bảo đảm cậu ấy còn yêu cô nhiều lắm, lên đi.

Bảo Thi đỡ lấy cây đàn, cô nhìn lên nhà trên rồi nhìn chị Tư, chị cười đưa tay đẩy nhẹ vào lưng cô. Bảo Thi chậm chậm bước lên nhà trên, từng bước, từng bước thật chậm, cuối cùng rồi cô cũng đứng trước mặt Ngữ. Vẫn giữ cây đàn trong tay, cô quan sát anh. Ngữ gầy hơn trước, một vài cái sẹo nhỏ nằm ở dưới cằm và đám râu mọc lờm chờm trên mặt vẫn không làm mất đi vẻ đẹp của anh. Cặp mắt đã bị che bởi đôi kính đen

nên Bảo Thi khó đoán được anh đang nghĩ gì. Đứng trước mặt anh, cô hiểu cô vẫn còn yêu anh nhiều lắm, yêu thật nhiều dù bây giờ anh chỉ là một người tàn tật. Cấn môi lại để ngăn tiếng nức nở, nhưng nước mắt Thi lại trào ra, rơi xuống trên mặt đàn. Chỉ là tiếng động của một giọt nước mắt nhỏ xuống mặt đàn, Ngữ cũng nghe thấy rõ, anh hỏi:

_ Chị Tư hả, đàn tôi đâu?

Nghe vậy, Bảo Thi vội vàng đưa cây đàn cho anh. Cầm lấy cây đàn, vừa so phím, anh vừa cười, vẫn nụ cười quyến rũ đó:

_ Chị Tư này, hôm nay sao chị tiết kiệm lời nói thế?

Chợt anh ngừng tay, nét mặt cau lại, anh sáng giọng:

Tôi đã nói chị bao nhiêu lần, đừng để nước dính vào đàn, hư rồi làm sao tôi mua được cái đàn khác. Chị có hiểu không, thật bực mình.

Bảo Thi chợt buột miệng:

_ Em xin lỗi.

Tiếng Thi vừa vang lên, Ngữ đang lau đàn, anh giật bắn người lên, đứng bật dậy, cây đàn tuột xuống chân:

_ Ai, ai nói đấy?

Nghe Ngữ hỏi, sợ quá, Bảo Thi nín thinh. Ngữ không nghe tiếng trả lời, anh lại quát lên:

_ Ai, Tôi hỏi ai vừa nói câu xin lỗi. Ai, nói đi. Ai...

Ai.

_ Là...là em, là Bảo Thi.

Ngữ lặng người, một lúc sau với giọng run run anh nói:

_ Còn tìm tôi làm gì, bây giờ tôi chả còn gì để cho mấy người cả. Hãy đi đi.

Bảo Thi đã lấy lại được bình tĩnh, cô bước lại gần anh hơn, giọng vẫn còn sũng nước:

_ Em không đi vì anh vẫn còn, anh còn tình yêu dành cho em, cho cô bé láng giềng ngày xưa.

Ngữ nhếch mép lên cười, một nụ cười chua chát, đau khổ, không phải nụ cười quyến rũ lúc nãy, anh cay đắng:

_ Cô bé láng giềng ngày xưa, hừ, cô ấy đã chết rồi.

— Cô ấy chưa chết, cô ấy vẫn còn sống, vẫn còn yêu anh, và yêu thật nhiều như ngày đầu. Ngủ ơi, đừng dối lòng mình, đừng xua đuổi em nữa, em không có tội gì khi quyết định bỏ đi xa. Anh có hiểu không, khi nghe tin anh mất tích, em như chết cả cõi lòng. Em làm sao có thể sống được khi thiếu vắng anh. Mỗi lần nhìn sang nhà anh, căn nhà đã có gia đình khác đến ở đây, em đã khóc không biết bao nhiêu lần khi biết anh không còn ở nơi đó nữa. Chỉ còn một cách là bỏ đi thật xa để sống với những kỷ niệm về anh, mà không bị quấy rối bởi những lời cay nghiệt của dì. Anh cũng biết dì không thương em nên dì có thể nói những điều không tốt cho em. Anh có thể nghe những điều dì em nói, nhưng anh không thể không tin em. Ngủ ơi, đây không phải lúc để mình trách móc nhau, mà em chỉ muốn anh hiểu một điều là em vẫn yêu anh, em vẫn trọn vẹn là của anh như ngày xưa và sẽ yêu anh mãi mãi, dù anh như thế nào, Ngủ ạ!

Ngủ đứng im, Bảo Thi quỳ xuống bên anh, nắm bàn tay của một thời thương nhớ, giọng nghẹn ngào, cô tha thiết:

— Ngủ ơi, mọi chuyện không phải như anh đã nghe, đừng giận em, đừng đuổi em đi. Anh có đuổi em cũng không đi đâu, em sẽ ở lại đây với anh mãi mãi.

Giọng Ngủ phần nộ, vô cảm:

— Ở lại làm gì, để nhìn thấy thằng mù mà thương hại nó sao?

Rồi anh rút mạnh tay mình ra khỏi tay Thi, tàn bạo, anh đẩy cô ngã ngửa và hét lên:

— Đi đi, đi ra khỏi đây ngay, tôi không cần sự thương hại của ai hết, tôi mù nhưng tôi không cần ai thương hại cả, nghe rõ chưa. Em đi đi.

Lúc này trông Ngủ thật thảm hại, anh như cái cây bị đốn sập đổ gục, anh rên rỉ:

— Đi đi, đi ngay đi, tôi không muốn gặp em nữa, em có biết không?

— Ngủ ơi...

— Đi ngay, Ngủ gầm lên, tôi bảo em đi ngay, đi đi, đi khuất mắt tôi đi.

_ Vângem đi....

Nhưng Bảo Thi không đi, cô vẫn đứng đó, với những dòng nước mắt âm thầm chảy, Thi cố nén tiếng khóc lại để Ngữ tưởng cô đã rời đi, mà lòng cô tan nát. Một lúc sau Ngữ nghe ngóng, không thấy tiếng khóc của Thi, anh bước về phía trước, hai tay chới vơi, quơ cào trong không khí, giọng thảng thốt:

_ Thi ơi, Bảo Thi ơi, em đâu rồi, em bỏ anh thật sao?

Tiếng khóc bị nén lại, chợt ò a ra, Thi chạy lại phía sau Ngữ, cô ôm anh thật chặt, đầu tựa vào lưng anh, cô nức nở:

_ Ngữ ơi, em đây, em không đi đâu cả, em sẽ ở lại bên anh, mãi mãi bên anh, em yêu anh mà. Anh có biết khi xa anh, em khổ như thế nào không, em nhớ anh như thế nào không, Ngữ ơi, đừng vì tự ái mà đuổi em nữa. Em biết anh mù chứ, nhưng rồi sao, em vẫn yêu anh, vẫn mãi mãi yêu anh. Đừng tự làm khổ mình và làm khổ em nữa. Hãy để cho em được ở bên anh, được làm cặp mắt thay anh, nhe Ngữ.

Ngữ đứng bất động, hai dòng nước mắt chảy ra từ con mắt vô hồn của anh. Những lời nói chân tình của Thi đã làm trái tim anh tưởng như đã đóng băng, đã hóa đá từ lâu nay tan chảy không ngờ. Ngữ nhẹ gỡ vòng tay của Thi ra, anh quay người lại, hai bàn tay quờ quạng tìm tới khuôn mặt Thi. Đưa tay vuốt nhẹ đôi má gầy gò của cô, anh từ từ cúi xuống, ôm chặt Thi vào lòng, anh mơn man bờ môi khô héo của cô bằng đôi môi mình. Bảo Thi run rẩy trong vòng tay Ngữ, cô nhắm mắt lại tận hưởng vị ngọt của đôi môi anh như nụ hôn lần đầu. Những giọt nước mắt lại chảy xuống, nhưng đây là những giọt nước mắt của tình yêu vừa tìm lại... Bảo Thi thấy mình như tan biến đi trong niềm hạnh phúc bất ngờ. Ôm chặt lấy Ngữ, cô kiễng chân lên đáp trả nụ hôn tham lam, cuồng nhiệt của anh bằng tất cả sự nồng nàn, cháy bỏng của mình.

Ngoài vườn, mùa Thu đang về, và làn gió như đang thì thầm cùng những cánh bướm muôn màu, những cành lá vàng rục rở trên cây, những đóa hồng kiêu sa dưới nắng và những bụi cúc đầy màu sắc. Gió nói rằng, hạnh phúc đang tràn ngập khắp nơi, và tình yêu đã trở về với những người yêu nhau.

Ngồi dưới bếp, nghe tiếng cười sảng khoái, yêu đời của Ngũ từ nhà trên vọng xuống, chị Tư đưa tay lau nước mắt rồi cười một mình. Đã lâu lắm rồi chị mới thấy Ngũ vui như thế, cười to như thế, lòng chị cũng vui lây.

Trong vòng tay ấm áp của Ngũ, tựa đầu bên vai anh, Bảo Thi nhắm mắt lại nghe anh hát. Bản nhạc Cô Láng Giềng vang lên bằng những nốt nhạc thật hạnh phúc, thật nồng nàn:

*Hôm nay trời Xuân bao tươi thắm
Dừng gót phiêu du về thăm nhà
Chân bước trên đường đầy hoa đào rơi
Tôi đã hình dung nét ai đang cười...*

Chị HÀ MẠNH SƠN K20



Vui Buồn Sau Ngày Đại Hội Võ Bì Lần Thứ 19 (ĐHV B19)



Thấm thoát rồi ngày ĐHV B19 trường Võ Bì Quốc Gia Việt Nam tổ chức tại Houston cũng qua mau. Hai năm sau khi nhận công tác từ ĐHV B18 tại DC, hội Võ Bì Houston đã hoàn thành trách nhiệm tập thể Võ Bì giao phó. Qua hai nhiệm kỳ hai vị hội trưởng, qua một năm trời thôi thúc, chúng tôi thực sự nhúng tay vào việc, đếm từng tháng, từng ngày, từng giờ, nay ĐHV B19 được hoàn thành. Mức độ thành công hãy để cho mọi người phán xét. Qua những bài báo, những show truyền hình, những bài viết của những cựu SVSQ tham dự ngày Đại hội trở về, tất cả nói lên cảm quan của từng người về công tác mà bao nhiêu người đã đóng góp, hy sinh thời giờ, tiền bạc, sức khỏe, tạm quên gia đình để dồn mọi nỗ lực vào công cuộc chung.

Cuộc đời có bắt đầu mới có hồi kết thúc. Phải khởi hành mới đi đến đích điểm. Nhiều chặng đường đã đi qua, bao nhiêu công gai phải giảm, rất nhiều mồ hôi đã đổ, và biết bao tâm huyết của nhiều người cho cùng một mục đích. Cái gì cũng có giá của nó. Tôi chỉ là một phần tử nhỏ trong tập thể, nhận trách nhiệm thi hành phải chu toàn. Lòng tận tụy không phải cho cá nhân, mà vì tinh thần trách nhiệm. Giờ đây gần chuyện đã qua trong lúc gần đây, cũng như cả đời, tôi hay nghĩ từng chặng đường, hồi tưởng con đường đã đi qua. Có người bạn bảo, tại sao tôi tự làm khổ thân. Hãy tiếp nhận dữ kiện đến và hãy để nó qua đi, cần gì phải tìm hiểu nguyên nhân và rồi sẽ ra sao? Đó là cái khổ của thăng tôi. Đó là sự khác biệt giữa người này và người khác.



Tôi mừng vì biết để tâm lắng đọng, dành đoạn chót của cuộc hành trình qua đi, trước khi ghi lại cảm nghĩ "Vui Buồn Sau Ngày Đại Hội". **Vì đây là cảm nghĩ của một người trước một sự kiện thì không nhất thiết được mọi người đồng ý hay không.** Cái thú của cuộc sống ở đây là được ghi lại cảm quan của mình trung thực tự trái tim. Đây là hành trình của một chu kỳ nhỏ của hành trình đời tôi được kết hợp hơn bảy mươi năm. Tôi không viết để ca tụng ĐHV B19, vì làm như vậy e rằng mình “áo thụng tự vái” như một nhà văn nào đó đã nói. Tôi không viết để kể những khó khăn, những đương đầu thật tế nhị trong năm qua, vì như vậy sẽ vạch áo cho mọi người xem lưng. Tôi không viết để phân giải, vì tôi đã làm hết lòng mình. Tất cả việc làm dù nhỏ, lớn đều có những khó khăn của nó. Việc liên quan đến càng nhiều nhân tố, thì khó khăn tăng theo phép lũy thừa, mọi chuyện trở nên phức tạp, bởi vì không thể cộng trừ như con số theo phép tính. Sự suy diễn của từng cá nhân làm cho mọi việc càng khó khăn hơn, nhiều khi sai lệch

đường hướng mà người vô tình không hề nghĩ tới. Khi công tác hoàn tất, ta có thêm bạn, nhưng cũng có vài người bạn xa rời. Có ai nghĩ tới điều phức tạp này không?

Riêng kỳ ĐHV B19 này tôi có đủ. Đó là cái quả mà người làm việc công ích vì tập thể phải nhận lãnh. Có viên bi



nào tròn trịa như ý mọi người? Có đường nào thẳng tắp không sỏi sạn, và có con sông nào mặt phẳng như gương? Người sống cho tập thể, biết hy sinh đã đành, nhưng cũng biết những bất trắc mà không chùn bước. Ngao ngán để làm nạn chí sồn lòng thì không? Nhưng hãy cười nhẹ và đừng để lòng bị vẩn đục.

Nhìn lại kỳ Đại hội vừa qua,

Tôi cảm ơn mấy cháu thật trẻ, thật dễ thương, không câu nệ, làm đến nơi đến chốn với tấm lòng nhiệt huyết và không hề đòi hỏi sự đền trả! Có phải con người cỡ tuổi tôi khi xưa cũng đã có những điểm son như lớp trẻ bây giờ. Nhưng thời gian, mưa nắng cuộc đời làm thay đổi. Các cháu mà tôi được dịp tiếp xúc và làm việc, chính là con cháu chúng ta. Các cháu rất ngưỡng mộ bậc cha mẹ đã có cuộc sống hy sinh, là hào quang, là ánh đuốc cho các cháu noi theo. Thì hãy đừng để các cháu thất vọng. Khi đêm về, khi ánh đèn phụt tắt, hãy bỏ vài

giây để nghĩ về việc mình đã làm trong ngày, hãy bỏ lớp mặt nạ để có giấc ngủ bình yên, và để khỏi hổ thẹn với lương tâm. Một lần nữa cảm ơn các cháu là những viên thủy tinh trong veo lóe sáng trong đêm mà tôi lúc nào cũng ngưỡng mộ.



Tôi cảm ơn tình bạn của những người bạn, tôi tưởng phải nhạt trong lớp vỏ chai sạn bề ngoài, nhưng khi cần các bạn vẫn sẵn sàng giúp đỡ khi gọi tới. Rừng cờ phất phới trong dạ tiệc, chiếc ghế dài nặng nề - mà bạn - một mình chân thấp chân cao, ráng mang đến khi tôi cần. Chiếc áo thụng, hàm râu mép mà hai bạn cùng khóa mặc trong màn hoạt cảnh của đêm dạ tiệc, là hình ảnh không bao giờ tôi quên. Các bạn không bỏ tôi giữa dòng sông khi tôi cần cái phao cho tiết mục ca hoạt cảnh "Đường Vào Quân Sự". Tôi dàn dựng "vở kịch đời" để ca tụng mái trường đã cưu mang, sanh sản chúng ta trong thời chiến và tinh thần đó các bạn còn giữ đến ngày hôm nay, làm sao có thể quên được.

Tấm bình phong, cảnh trí trang hoàng từ tượng đài, đến hội trường, đến dạ tiệc các bạn đã làm việc cật lực, mới có được tác phẩm cho mọi người thưởng thức trong



chốc lát. Hình ảnh các bạn đổ mồ hôi dưới cơn nắng Hạ chói chang của thành phố Houston ghi mãi trong tim khi tôi lái xe ngang qua, muốn mua cho các bạn ly cà phê đá, nhưng không có thời giờ. Tôi bắt tay cảm ơn sự gian khổ của các bạn, thì bạn cười thật tươi, tôi rom róm nước mắt. Tôi thấy ghen ngào vì sự hy sinh của mình, nếu có, không thấm vào đâu so với công lao các bạn. Hôm nay tấm bình phong bị xếp vào một xó, nhưng đó là cả khối óc nghệ thuật qua từng nét cọ, màu sắc mà bạn đã tô thắm cho cuộc đời. Bạn dùng năng khiếu trời ban để phụng sự cho mục đích chung của tập thể. Tôi cảm ơn, cũng như từng



cảm ơn bạn đã vẽ cho con chim "Quốc Quốc", bức tranh nhớ nước, cho hình bìa tờ báo Xuân Võ Bị Houston, hơn 10 năm qua. Tôi trở ra nhà ngoài ngắm huy hiệu của ĐHV B19 mà bạn có nhã ý để tôi giữ làm kỷ niệm, hiện để một nơi trang trọng trong nhà, nhưng tôi còn giữ một nơi trang trọng hơn trong trái tim: hình ảnh bạn - người đàn em dễ mến!

Tôi cảm ơn người bạn khác, anh em cùng cộng tác trong tinh thần hài hòa, tương kính, nhờ vậy mọi việc được nhịp nhàng. Nếu có người nhạc sĩ tài hoa hòa âm thì những nốt nhạc trầm bổng, những âm điệu, âm sắc cũng chỉ hợp âm đến như vậy thôi. Có lẽ khi chúng ta đặt tâm huyết không nghĩ đến tư lợi, hay cái tôi, thì tuy là người bình thường sẽ cho kết

quả tuyệt vời hơn cả thành quả của một người tài ba. Giờ đây công tác đã hoàn tất, chúng ta mỗi người trở về cuộc sống riêng tư, để chiêm nghiệm về cuộc đời và chặng đường chúng ta đồng hành. Con đường có mồ đất, có ổ gà, có khúc khuỷu quanh co, nhưng đó chỉ là cái thước để đo lòng người. Tôi không có một khoảnh khắc nào hối hận vì cộng tác với các bạn. Vui buồn là chuyện đời phải chấp nhận, có làm mới có lỗi. Một điều tôi hãnh diện và tự hào là luôn luôn thành thật với các bạn, vì đó là cách tốt nhất cho tình bằng hữu.

Tôi vui khi nhận được bức hình của một người bạn Hoa Kỳ cầm cờ Vàng-Ba-Sọc-Đỏ phát phối trong đêm dạ tiệc. Khuôn mặt rạng rỡ đó làm sao quên được. Anh đến với tôi trong tình bạn không biên giới. Vợ chồng anh đã có mặt trong đêm Truy Diệu dù trời mưa, dù anh text mà tôi không trả lời. Anh chẳng phiền hà, đến trong cơn mưa chiều vào Hạ, để hiểu thêm về nếp sống đầy huyền thoại của người quân nhân VNCH xuất thân từ trường Võ Bị Việt Nam, mà tôi đã đàm đạo nhiều lần cùng vợ chồng anh. Chúng ta không cần đội đá vá trời, nhưng nếu mỗi chúng ta đến với họ, những người cùng quốc tịch nhưng không đồng chủng, bằng tấm lòng, thì chính họ sẽ giúp chúng ta đi vào "Dòng Chính" mà con em chúng ta đang hội nhập. Đây là



phần thưởng để quên đi những phiền toái cuộc đời để chúng ta thấy cuộc sống còn nhiều điều ý nghĩa!

Tôi rất vui khi nhận được sự hỗ trợ của cơ quan truyền thông truyền hình từ hệ thống network phát hình khắp Hoa kỳ, đến các cơ sở tại địa phương, nhờ vậy công tác truyền thông đại chúng được quảng bá sâu rộng, với chi phí tối thiểu. Có nơi đã tự nguyện cho thêm ngày phát thanh, phát hình. Có tờ báo đã tự nguyện giúp các công tác cho ĐHV B19 hoàn toàn miễn phí. Đây là các cơ quan ngôn luận có cảm tình với tập thể Võ Bị, không phải đương nhiên, nhưng họ đã thấy tâm huyết của những người trai Võ Bị dù tuổi xế chiều. Đôi chân nặng nề từng bước kia đã từng giẫm nát khắp cùng quê hương, nay tuy đã mỏi, nhưng tâm lòng sắt son với chính thể VNCH vẫn còn trong huyết quản. Sự hỗ trợ của cơ quan truyền thông truyền hình và sự có mặt của đồng hương đủ nói lên lòng kỳ vọng của họ nơi chúng ta. Đó là liều thuốc giúp hồi sinh những tế bào hồng lên sức sống để kháng tố, là lực đối kháng ý thức hệ và sự chia rẽ có chủ đích.

Tôi vui khi nhận được sự hỗ trợ của các ca sĩ tại địa phương, của các nghệ sĩ phương xa để buổi tiệc và lễ truy điệu thêm phần long trọng. Họ không đòi hỏi thù lao, nhưng nếu có là do tự nguyện của ban tổ chức. Thù lao không đáng gì so với tinh thần tự nguyện đóng góp. Không phải vì tiền, nhưng họ đến với chúng ta vì tấm lòng, vì họ cảm nhận được tinh thần hy sinh của chúng ta, và đóng góp nho nhỏ khi được yêu cầu. Tất cả những kết quả nhận được từ bất kỳ nơi đâu, bất kỳ đoàn thể nào, bất kỳ cá nhân nào, không phải đương nhiên mà có. Cá nhân chúng ta được mọi người thương mến không phải tự dưng mà được. Tập thể chúng ta được cộng đồng hoan hỷ đón nhận và cộng tác không phải là điều đương nhiên. Đó là tích lũy qua năm tháng, để những hạt cát tin yêu li ti lấp đầy lòng triu mến. Người Mỹ có câu "We earn it". Và sự đáp ứng của họ nói lên lòng thương yêu với tập thể Võ Bị, không thể đo lường bằng đơn vị hay bằng mảnh lục tờ chứng phiếu màu xanh thay cho lời cảm ơn. Bởi lòng yêu mến vô giá! Tôi cảm ơn các

nghệ sĩ bạn, các nghệ sĩ cây nhà lá vườn, đã giúp cho ĐHV B19 chan hòa âm thanh đấu tranh, và âm sắc lãng mạn tuyệt vời.



Với các phu nhân của gia đình Võ Bị, thì những chiếc áo dài màu vàng cốm tha thướt trong ban tổ chức, đã để lại lòng quan khách thật nhiều cảm mến. Các chị luôn là

bóng hồng bên cạnh chúng tôi suốt quá trình đấu tranh, suốt cuộc sống cam go. Các chị là khớp nối để cơ hành guồng máy Võ Bị được vận chuyển trơn tru. Thành công mà chúng tôi có, thành quả mà tập thể thu nhận là do công lớn của các chị. Đêm dạ tiệc dù bông hồng có đỏ cũng không sánh bằng sắc thắm, mà các chị đã để lại lòng mọi người. Người ngưỡng mộ các chị, hàng đầu có tôi. Xin ngả nón cảm ơn sự hy sinh gắn bó mà các chị dành cho chúng tôi và tập thể Võ Bị.

Gần 40 năm trôi qua, bao nhiêu thay đổi. Không khí ngày ĐHV B19 bùng lên, lửa lòng bùng sáng "Đường Vào Quân Sự". Giờ đây chia tay mỗi người mỗi ngã. Xiết tay sau bao năm tháng hội ngộ ánh mắt vui mừng bao nhiêu, thì xiết tay để chia tay mỗi người mỗi ngã đượm buồn, vì biết bao giờ hay mãi mãi không còn gặp lại. Hành trình cuộc đời quá dài so với đời người, nhưng quá ngắn so với vũ trụ. Hạt cát ngoài biển khơi vẫn còn nguyên thể dù phong ba thử thách, nhưng hình hài con người sẽ trở về hư không. ĐHV B19 hân hạnh đón tiếp mọi người từ các nơi trên mặt địa cầu về đây sum họp, giờ đây tất cả trở thành kỷ niệm, là món hành trang khiêm nhường mà BTC gửi lại trong lòng mọi người. Chúng tôi thu dọn, gói ghém, cất giữ những gì nhận được vào kho tàng lưu trữ. Cầu mong mọi người giữ gìn sức khỏe, vững tin có ngày hội ngộ! Riêng tôi được chân thành nói lên lời cảm ơn tất cả các bạn cùng khóa, những vị đàn anh, những đàn em, bè bạn đã giúp đỡ và tin tưởng nơi tôi. Đây là phần thưởng quý giá nhất mà tôi nhận được trong hành trình đời mình. Tâm chân tình, lòng hy sinh cho tập thể sẽ vĩnh cửu và được tôn vinh hơn

bất kỳ tước vị nào khoác lên người. Hiện tại đi vào dĩ vãng khi bài tạm biệt trở khúc chia tay. Tôi nếm được chất ngọt trong vị đắng làm nên thuốc của trái Khổ-qua, tôi thấy được rừng cờ Vàng-Ba-Sọc-Đỏ phát phới, nghe được tiếng reo hò, tiếng ca đồng vọng thay cho "Triệu Con Tim" Võ Bị khắp

cùng năm châu tề tựu trong vùng đất tha hương "Nắng Ấm Tình Nồng" . . . và tôi mơ có ngày về, tháp t ùng c on c háu V ã Bị Quang Phục Quê Hương./.

Phạm

văn Hòa K18



ĐẠI HỘI TVBQGVN KỶ XIX



ĐẠI HỘI TVBQGVN KỶ XIX





LỄ TRUY ĐIỆN TRUYỀN THỐNG



LỄ TRUY ĐIỆN TRUYỀN THỐNG



TRÌNH DIỄN VĂN NGHỆ



THĂM VIẾNG THẮNG CẢNH HOUSTON



THĂM VIẾNG THẮNG CẢNH HOUSTON



BẢN ĐÚC KẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG KỲ XIX -

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Thời gian: Ngày 5 & 6 tháng 7 năm 2014.

Địa Điểm: Phòng Họp Khoáng Đại Conference Center - Hilton Garden Inn, Houston West Belt
Houston, Texas. USA.

Thành phần tham dự: Đại diện và thành viên 31 Khóa (trừ các khóa 1, 2, 4, 5, 8 và 11 vắng mặt), Liên Hội, Hội, Tổng Đoàn/Đoàn TTNDH và các Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên.

Đúc Kết Đại Hội: Sau 2 ngày họp, Đại Hội Đồng 19 đã biểu quyết và có những quyết định sau:

1. Đã tuyên đọc thư (email) phát biểu của CSVSQ Đỗ Ngọc Nhân, Cựu CHT TVBQGVN, về hiểm họa mất nước và những gì người CSVSQ TVBQGVN phải làm trong hoàn cảnh đất nước hiện tại. Trong phần thảo luận nhiều ý kiến được nêu ra nhấn mạnh sự đoàn kết nội bộ và phối hợp với các đoàn thể Quốc Gia để thêm sức mạnh chống kẻ thù chính là đảng CSVN, sau đó là kẻ thù Trung Cộng xâm lăng, dùng truyền thông làm vũ khí, hướng dẫn và chuyển tin cho người dân tại VN biết những sự thật về CSVN. ĐHĐ kêu gọi mọi thành viên góp ý kiến "chúng ta phải làm gì trước hiểm họa mất nước?" về Ủy Ban Chính Trị sẽ do TH thành lập.

2. Đã ra Tuyên Cáo với 3 quyết nghị:

a) Giữ vững lập trường Quốc Gia Dân Tộc và mục tiêu giải trừ Cộng Sản quang phục Quê Hương,

b) Cự lực lên án CS VN dâng đất dâng biển và tài nguyên đất nước cho Trung Cộng,

c) Kêu gọi toàn dân VN trong nước cũng như hải ngoại tranh đấu lật đổ bạo quyền CS VN và đánh đuổi quân xâm lăng Trung

Cộng. Tuyên cáo đã được đọc trong Đại Hội Đồng, trong Dạ Tiệc, và sẽ được phổ biến ra báo chí.

3. Thành lập Ủy Ban Chính Trị/Pháp Lý Tổng Hội.

a) BCH/TH có trách nhiệm thành lập.

b) Thành viên do khóa & hội đề nghị người trong khóa & hội.

c) Ủy ban này trực thuộc BCH/TH.

d) Ủy ban sinh hoạt chính trị độc lập (kỹ thuật).

e) Ủy ban báo cáo lên THT để THT quyết định cho thi hành, với sự đồng thuận của HĐ TV&GS. Nhiệm kỳ là 2 năm theo BCH, và được lưu nhiệm nếu được ĐHD chấp thuận.

4. BCH/TH tiếp tục và hoàn thành sách "TVBQGVN Theo Dòng Lịch Sử." Thành lập một ủy ban kiểm soát, gồm 5 đến 7 thành viên như Cựu CH T&THT&CT/ HĐTV, CT /HĐTV đương nhiệm, và 1-2 nhà sử học làm cố vấn.

5. Tiểu sử các Khóa Phụ (Khóa 9, 10 và 11 Phụ) được đưa vào Phụ Lục của sách TVBQGVN Theo Dòng Lịch Sử.

6. Bãi bỏ việc nghiên cứu dự án Đài Tưởng Niệm Tử Sĩ VNCH để dồn nỗ lực TH vào việc chống Cộng và quân xâm lăng.

7. Tu chính Nội Quy Điều 38: Thêm nhiệm vụ: "Hội Đồng Tư Vấn và Giám Sát có quyết định cuối cùng để giải quyết những khó khăn mà BCH/TH không thể giải quyết được hay có sự yêu cầu của BCH/TH. Quyết định phải được sự đồng ý của đa số Đại Diện Khóa."

8. Tu chính Nội Quy Điều 39, bỏ đại diện thường trực của 3 khóa phụ (9, 10 và 11 Phụ) trong thành phần của HĐ TV&GS.

9. Không cần tu chính Nội Quy tăng cường tổ chức Khối Truyền Thông Tổng Hội theo đề nghị của BCH 2012-14, vì Điều 32 đã được tu chính trong ĐHD XV (2006). Tuy nhiên để việc truyền thông từ TH xuống các khóa, hội và liên hội được hữu hiệu, THP/TT sẽ liên lạc với Đại Diện (hoặc Ủy Viên Truyền Thông nếu có) của các khóa, hội và liên hội.

10. Thay đổi thời điểm tổ chức Đại Hội từ tháng 7 (theo tiền lệ) sang một thời gian thuận lợi tùy theo quyết định của BCH/TH. BCH phải thông báo cho tập thể biết trước 1 năm.

11. Kể từ nay, quỹ dư của Đại Hội sẽ được chia cho 3 thành phần sau: BTC/ ĐH vừa qua 30 %, BTC/ ĐH sắp tới 30 %, và BCH/TH 40%.

12. Địa điểm tổ chức Đại Hội XX (năm 2016): Nam Cali (trụ tiên 1), Bắc Cali (trụ tiên 2)

13. Tân BCH/TH và Tân Chủ Bút Đa Hiệu sẽ nghiên cứu về việc phổ biến Đặc San ra ngoài Tổng Hội, thay đổi nội dung và hình thức để đạt mục tiêu truyền thông đại chúng.

14. Yêu cầu CSVSQ Nguyễn Văn Tạo K26 (chủ nhân hiện thời) thêm tên Tổng Hội Trưởng đương nhiệm cũng là "owner" của Diễn Đàn TH. Cũng yêu cầu CSVSQ Tạo lấy ra hàng c hữ "Email to: nguyentm@cox.net" dưới mỗi email trong Diễn Đàn và thay vào đó bằng câu "Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam."

15. Không chấp thuận đề nghị của Hội Washington, D.C. về việc nhận các sĩ quan Hoa Kỳ gốc Việt làm Hội Viên Danh Dự.

16. Kết quả bầu cử THT: CSVSQ Trần Vệ K19 (ứng cử viên duy nhất) đắc cử với số phiếu 91/109 (hơn 2/3 tổng số, theo Nội Quy).

17. Kết quả bầu cử CT HĐTV&GS: Có 2 ứng cử viên, CSVSQ Nguyễn Văn Hóa K19 được 34 phiếu, CSVSQ Phạm Công Thành K28 đắc cử với số phiếu 73/109.

18. Bàn giao Ban Chấp Hành Tổng Hội giữa Cựu THT, CSVSQ Võ Nhân K20 và Tân THT, CSVSQ Trần Vệ K19.

Chủ Tọa Đoàn: CSVSQ Đinh Quốc Hùng K16 (Chủ Tịch), CSVSQ Nguyễn Văn Dục K17, CSVSQ Đặng Văn Khanh K25, CSVSQ Nguyễn Nho K19, và CSVSQ Nguyễn Văn Úc K16.

Thư Ký Đoàn: CSVSQ Nguyễn Anh Dũng K25 (Tổng Thư Ký), CSVSQ Nguyễn Văn Khoa K20.

Phụ Bản

Tuyên Cáo của Đại Hội Võ Bị Kỳ XIX

ngày 5&6 tháng 7, 2014 tại Houston, TX, USA

Đại Hội Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam kỳ thứ 19 tổ chức tại Houston, Texas trong hai ngày 5 và 6 tháng 7, năm 2014, với sự tham gia của các Liên Hội Âu Châu, Úc Châu, Canada, các Hội tại Hoa

Kỳ, và đại diện 31 khóa trên toàn thế giới. Sau hai ngày hội thảo, Đại Hội kỳ thứ 19 long trọng tuyên cáo:

Nhận định:

- Lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam từ ngàn xưa cho thấy, Trung hoa dù du ới bất cứ triều đại nào, c hế độ nào, lúc nào thời nào cũng mưu đồ áp đặt nền thống trị đe dọa chủ quyền của dân tộc. Sau sự sụp đổ của cộng sản Nga Sô và Đông Âu (1989), cộng sản Việt Nam tự đặt mình dưới sự chi phối của Trung cộng như là hai nước đồng chí anh em “thành trì cuối cùng bảo vệ xã hội chủ nghĩa”.

- Triệt để lợi dụng tình đồng chí anh em, sự nhu nhược và lòng tham đặc quyền đặc lợi của cộng sản Việt Nam, Trung cộng đã từng bước thôn tính đất, biển và tài nguyên của tổ quốc. Đã tâm thôn tính VN nay lộ rõ với sự ngang nhiên di chuyển dàn khoan dầu HD-981 cùng với lực lượng bảo vệ hùng hậu lấn c hiếm vùng biển của VN gần đảo Hoàng sa ngày 1 tháng 5 năm 2014.

- Tổ quốc lâm nguy, dân tộc VN đang bị Trung cộng diệt chủng một cách có hệ thống và bằng mọi phương pháp tàn độc, với sự tiếp tay của chế độ độc tôn toàn trị vô tổ quốc cộng sản Việt Nam.

- Để cứu nguy dân tộc, phải tức khắc đảo thái chế độ cộng sản Việt Nam bán nước, kẻ nội thù của dân tộc để tạo điều kiện xây dựng tình đoàn kết. Bởi lẽ trong giai đoạn khẩn trương hiện tại, chỉ có sự đoàn kết quốc gia của mọi tầng lớp nhân dân dưới chế độ tự do, dân chủ, không cộng sản mới có thể huy động tổng lực để diệt nội thù, đánh đuổi xâm lăng để bảo vệ bờ cõi non sông, đất, biển gắm vóc do cha ông để lại.

Nay quyết nghị:

Thứ nhất: Cương quyết giữ vững lập trường Quốc Gia Dân Tộc và mục tiêu Giải Trừ Cộng Sản để Quang Phục Quê Hương của người cựu SVSQ xuất thân từ TVBQGVN.

Thứ hai: Cục lực lên án Cộng Sản Việt Nam đã dâng đất, dâng biển và tài nguyên đất nước cho Trung cộng hòng bảo vệ đặc quyền đặc lợi của chế độ, tạo điều kiện để Trung cộng thực hiện mưu đồ áp đặt nền thống trị trên đầu nhân dân Việt Nam.



**VỢ
CHỒNG
LỬNG
CÙNG...
CŨNG
TẠI
CÒN
CHIM.**

Như thường lệ, mỗi buổi sáng đúng 6 giờ là tôi sang rủ Phi đi bộ, nhưng hôm nay thấy anh đang đi tới đi lui bên hông nhà mà lại còn phì phà điều thuốc trên môi mới là chuyện lạ, tôi chưa kịp “Goodmorning Sir” thì anh đã nhò nhẹ:

Ông đi một mình đi, hôm nay tôi thấy trong người hơi mệt. Tôi đưa tay chào anh theo lối nhà binh rồi đi một mình nhưng không quên quay lại nhắc chừng anh để ý đến áp huyết, nếu cần thì làm một viên aspirine 81. Thiếu Phi đi bộ cùng, tôi cảm thấy “như cô đơn” và việc Phi dở chứng hút thuốc lại làm tôi thắc mắc, chắc là có chuyện gì kém vui đây, nghĩ vậy khiến tôi không còn hứng thú đi tiếp nên quay về.

Trong khu t ôi ở có kho ảng hơn chục gia đình người Việt, các bà thì quen thân với nhau lắm, họ rủ nhau đi bộ mỗi buổi sáng, đi chợ cuối tuần, trong vườn có trái cây thì đem tặng

nhau kèm theo nụ cười và trao đổi những chuyện hằng ngày, đúng là “bán chị em xa mua láng giềng gần”. Nhưng láng giềng đối với cánh đàn ông thì vẫn xa-xa, vì công việc làm ăn và thì giờ quá eo hẹp nên họ thường vẫy tay chào nhau rồi ai về nhà nấy. Riêng Phi và tôi thì quen biết nhau từ trại “cải tạo” số 8 Hoàng Liên Sơn (BV), hơn nữa Phi và tôi cùng là học trò của ông Tỉnh Hậu Nghĩa, nay ở cạnh nhau nên dễ kết thân như anh em.

Lúc còn ở trong tù, vì anh là dân tác chiến nên khi đi lao động trên núi trên rừng là anh nhanh như sóc, chỉ tiêu trại giao khá nặng đối với người yếu nhưng không thành vấn đề đối với anh nên khi xong việc là anh quay sang giúp bạn đuổi súc trong tổ như Thăng-Què, Sơn-Chột (cựu quân trưởng Củ Chi, cái quận có vẻ đời rất hay: “gái Củ Chi, chỉ cu, hỏi củ chi”), v.v..sau đó thì Phi thoát biến vào rừng với “con rựa” trên tay. Khi trở lại thì thế nào cũng có nắm mèo, ổ hũ dừa, đôi khi một túi cua đá mà anh mò được trong các khe suối. Cái hay là Phi không ăn mà cho anh em trong tổ, tôi hỏi lý do thì anh nói đi cho biết núi biết rừng chứ bao tử của lính tác chiến đã quen với kham khổ rồi nên dễ thích ứng với khẩu phần lương thực nhà tù. Sau này tôi mới hiểu anh xông pha vào rừng rậm là có lý do muốn tìm tự do, nhưng mục đích không thành, “mưu sự tại Môn mà thành sự do thăng cầm súng AK”!

Vài ngày sau vẫn không thấy Phi đi bộ, tôi chưa kịp gặp để hỏi thăm anh có phải vì bệnh cao máu không thì vào buổi chiều cuối tuần, khi các bà rủ nhau đi xem “Lá Thư Chiến Trường” của trung tâm Asia thì Phi sang nhà tôi chơi, vẫn ra góc vườn nơi chúng tôi thường ngồi với âm trà Thái Nguyên và chuyện chiến trường xưa, nhưng hôm nay vừa ngồi xuống là Phi rút từ trong túi áo jacket ra chai rượu đã vơi đi một phần ba, tu một hớp rồi đưa qua tôi:

- _ Làm một ngum cho âm bụng.
- _ Làm thì làm chứ sợ thằng Tây đen nào.

Đón chai rượu từ tay Phi, tôi ngửa cổ làm một n gậm nhỏ, rượu Martell cay sè đắng nghét, ôi vị ngọt ngày xưa nay còn đâu! Chai rượu uống dở dang thế này chắc là mấy bữa nay Phi “tu” một mình. Trong giới lưu linh đã truyền cho nhau bí kíp là .. thứ nhất chớ tu tại bar*, thì nhì không tu tại gia*, thứ ba hãy “tu chùa*”, nay Phi vi phạm giới cấm thứ hai (tu tại gia) thì là do nguyên nhân chuyện quái đản gì đây? (* tu là cầm cả chai uống, tu ở bar nó cất cổ, tu ở nhà khổ vợ, uống chùa, tu chùa là khỏe nhất, không mất tiền).

Tôi nhớ mãi cái ngày ..vì sức khỏe của các Bà (viết hoa đầy nhá) mà chúng tôi đành phải ngoéo tay nha u h ứa không “tu” nữa. Cụ Tú Xương khi xưa cũng vì các bà mà bỏ rượu đấy:

Một trà một rượu một đàn bà

Ba cái lãng nhãng nó quấy ta

Chừa được thứ nào hay thứ ấy.

Có chăng là chừa rượu với chừa trà. (TX).

Cụ Tú là nhà nho nên chỉ có “ba lãng nhãng”, tụi tôi là nhà ..binh nên có thêm hai cái nữa là café thuốc lá. Ở Mỹ rượu ngon không thiếu, thuốc thơm đủ hiệu mà đành lòng phải chia tay người tình “khói sương” (T.Vấn) để chỉ còn chung tình với các bà mà thôi. Không biết cụ Tú lãng nhãng với bao nhiêu bà thì không thấy nói nhưng còn Phi, từ ngày về ở rẻ thì chỉ có một bà. Đôi lúc tôi chê anh “cù lằn” thì anh nhếch mép cười:

— Cậu tìm hộ tớ xem có cô nào đẹp, dễ thương và hiền (!) như bà của tớ không đã?

Thực tình từ đáy lòng thì anh “đàn” ông nào cũng thầm khen vợ mình đẹp, ngoan, hiền (?) và dễ thương nhưng ít khi nào dám nói thật với vợ vì sợ các bà làm tới nên chỉ đem khoe với nhau trong đám bạn đàn ông mà thôi. Phi ca tụng “nhà tôi” của anh, tuy chưa bao giờ sửa sang mà vẫn còn như mới cũng là lẽ thường tình. Nhưng thái độ bất thường, phá giới, hút thuốc, uống rượu của anh mấy hôm nay chắc là có gì không ổn đây! Tôi đưa chai rượu lại cho Phi rồi nói:

— Rượu ngon mà sao hồi này uống thấy đắng nghét, để tôi đi pha ấm trà.

Phi níu tay tôi lại:

— Thôi khỏi, trà làm gì cho đời thêm chát, mày nói đúng “lòng buồn rượu có ngon đâu bao giờ”, tao đang buồn.

Tuy đồng tuổi và thân với nhau từ lâu nhưng trong cách xưng hô, chúng tôi vẫn dùng hai tiếng “ông-tôi”, nay bất ngờ nghe Phi “mày-tao” nên tôi ngồi lại và nhìn thẳng vào mắt Phi như chờ đợi lắng nghe để chia sẻ nỗi buồn với bạn. Phi ngần ngại chậm chậm châm điếu gấn điếu thuốc lên môi rồi mới nói:

— Tôi đang có chuyện bất đồng với bà

— Bất hòa hay bất đồng?

— Rõ khi, bất nào cũng là bất, vợ chồng tôi gấn hất nhau, bà ấy sửa lưng tôi rồi tôi sửa lại, thay vì gấn lưng cho nhau thì cả hai cùng ...phê, nhưng lại sửa lưng nhau nên mới sinh chuyện, thế là sinh to tiếng chỉ vì chuyện không đâu, chuyện vớ vẩn, vì chuyện con c...

Tôi chặn ngang lời Phi:

— Tưởng gì qua n t rộng khi ến ông m át n gủ chứ còn chuyện bất đồng ý kiến giữa hai vợ chồng là bình thường không thể tránh được, không bất đồng mới là chuyện lạ. Càng già càng nảy sinh nhiều dị biệt mà bất n guồn cũng từ cánh đàn ông chúng mình mà ra cả.

Này nhá, khi còn lẻo đẻo theo sau cô nữ sinh thì không tiếc lời khen em xinh em đẹp, đến khi được sánh vai, đi chung một đường thì đâm ra hà tiện lời nói, tới tuổi da nổi đồi mồi thì chỉ biết nói nhiều về dĩ vãng của cá nhân mình, nói mãi chuyện trai gái, chuyện nhậu nhẹt, chuyện đánh đấm từ Đông sang Tây, từ Nam lên Bắc mà chẳng lưu tâm gì đến “hiện tại”, chuyện người đang ngồi ngay trước mặt. Nếu cùng phải đi ra ngoài đường với nhau thì ông nhanh chân đi trước, bà chậm bước theo sau, lâu lâu ông quay lại gấn “sao đi chậm thế!”.

Vì vậy các bà không “chỉnh” các ông mới là chuyện lạ, vả lại khi trời phú cho các bà nét đẹp, là người đẹp thì bao giờ

cũng đi kèm theo cái nét “cần nhần” cho thêm phần duyên dáng (!). Nghe riết rồi quen, ngày nào thấy vắng tiếng thì nhớ, “nhớ em như nhớ bánh thuốc lào”, một khi các bà không nói .. nhiều mới là điều đáng lo ngại, khi các bà biếng ăn, ít nói là lúc sức khỏe không được ổn định, đây mới là lúc các ông phải đặc biệt lưu tâm, lo thực sự đấy.

Trong sinh hoạt giữa hai vợ chồng, các ông thường mắc khuyết điểm là “thương em anh để trong lòng” còn bề ngoài thì tỏ vẻ khô khan lạnh lùng! Đã hà tiện lời khen lại còn hay lý sự cùn, rồi một khi “kẻ ở người đi” thì mới tiếc thương hối hận không biết nâng niu trân quý những điều có sẵn trong tay. Điền hình như trường hợp của bố mẹ tôi.

Lúc sinh thời, mỗi khi bàn về vấn đề gì thì bố tôi hay gắt còn mẹ tôi thì lại hay cần nhần, nhưng sau đó thì ông vui vẻ và con tim bà cũng “vui trở lại” nên lại mang bầu, nhờ vậy chúng tôi có tất cả mười bốn anh chị em. Khi tuổi đã cao, cụ bà mắc bệnh cao máu tiểu đường thì cụ ông đích thân săn sóc thuốc men, nhưng cái tật gắt gỏng vẫn còn. Tôi nhớ mãi hình ảnh mỗi khi mang thuốc và ly nước đến cho hiền thê, thay vì nhỏ nhẹ êm dịu thì bố tôi lại cao giọng ra lệnh:

– Thuốc đây bà uống đi.

Cụ bà không hài lòng, có vẻ buồn buồn không chịu uống khiến cụ ông phải gắt lần thứ hai, nhưng khi có con nào thay nhiệm vụ cho bố, mang thuốc cho mẹ thì cụ bà lại lo lắng hỏi:

– “Thế bố các con đi đâu rồi?”.

– Khi cụ bà ra “ở riêng”, cụ ông biếng nói nhưng siêng ra vườn “Vĩnh Cửu” thăm viếng và mang hoa tặng cụ bà, việc mà bố tôi chưa bao giờ làm khi mẹ tôi còn sống. Khi trước, bố tôi lúc nào cũng bận rộn với sách báo, cái radio bên cạnh làm việc 24/24, hết LRS thì tới VNCR rồi BBC, RFI v.v.. trong khi đó thì mẹ tôi lủi thủi một mình ngoài vườn! Nay thì ông không còn đọc báo, không nghe radio nữa mà thường xuyên ngồi bên cửa sổ, mắt nhìn ra góc vườn, nơi mà khi còn sống mẹ tôi thường ngồi săn sóc mấy cây húng quế, mấy cây ớt hiểm và cả bụi lá

mơ, những thứ mà mẹ tôi thường tự tay hái khi bố có món giò heo nấu giả cây.

Chắc những giây phút đó cụ ông nhớ đến cụ bà nhiều lắm, nhất là những buổi chiều vào giờ mẹ tôi tưới rau, chắc vì nhớ hiền thể nên tôi nghe cụ ông “đọc” nho nhỏ bài ca của NS Lam Phương:

— *“Sớm hôm khuya tối nhìn quanh một mình, đời mình không có bình minh”*

Không có bình minh mà chỉ còn hoàng hôn lẻ loi nên cụ lại ngậm nga như muốn khóc điệu nhạc Quan Họ Bắc Ninh, quê hương của hai cụ:

— *Bèo à dạt, hoa à trôi, hoa trôi em ơi! Em ơi, em ơi anh vẫn đợi em về!”*

Hình như chưa nói hết nỗi niềm thương nhớ nên mỗi khi thấp nhang bàn thờ, đứng trước di ảnh hiền thể, bố tôi lẩm bẩm một mình:

— *Sao bà chỉ nhìn mà không nói gì với tôi vậy? Con cháu đông đủ quanh đây nhưng sao tôi vẫn thấy vắng vẻ quá! Tôi nhớ ..nhớ nhớ ba bàààà!*

Thấy Phi chăm chú lắng nghe chuyện tình cảm của bố mẹ tôi, tôi hỏi n gang một câu chẳng liên quan gì tới chuyện xích mích giữa hai anh chị:

— Hồi này ông còn gặp những con ác mộng về thời gian lúc ở tù không?

Nghe nhắc đến những ngày đen tối trong lao tù CS, Phi mỉm cười:

— Vẫn gặp ác mộng hoài, khiếp quá! Đã gần 40 năm rồi mà sao nó cứ luẩn quẩn trong đầu mãi. Mới đêm qua tôi còn mơ thấy bị viết lý lịch, viết đi viết lại không xong khi ến tên quản giáo cùm tay tôi vào conex tê cứng, không cử động được, tôi la, tôi hét rồi giật mình tỉnh dậy mới biết đang nằm...

— Đang nằm bên cạnh bà “quản giáo” phải không?

Phi cười ngượng ng ập khi bị tôi bắt trúng tim đen. Chúng tôi thường đùa với nhau gọi lén bà xã là bà “quản giáo”,

không phải để ám chỉ những sự nhắc nhở kiểm soát hằng ngày của các bà, thí dụ như: “đi đâu mà lâu thế, đã đi clean răng chưa, thay cái áo sơ-mi ra cho tôi giặt, làm ơn lau dùm cái sàn trong RR mà ông vừa đi ..làm văng nước tùm lum ra ngoài v.v.. Nhưng mà để tự nhắc nhở đến quá khứ đen tối, cùng cực đối khổ so với hiện tại tự do no ấm mà nhớ công ơn thăm nuôi của các bà. Những tên quân giáo muốn tù chết, còn các bà “quản giáo” nhắc nhở là mong các ông sống khỏe mạnh và sạch sẽ hơn một chút. Nghĩ vậy nên tôi nói đùa tiếp với Phi:

_ Giật mình tỉnh dậy thấy tay tê không phải vì bị cùm mà vì cái gáy của bà đè lên phải không? Đang ngủ mà gặp ác mộng ở dưới 9 tầng địa ngục, khi tỉnh cơn mê mới thấy mình đang bay trên thiên đàng hạ giới nằm bên nàng tiên thì làm gì còn bất động bất hòa nữa. Hồi nãy ông nói ông bà giận nhau vì chuyện vợ vắn, vậy ông có thể kể cho tôi nghe chuyện gì được không?

_ Chẳng có gì quan trọng cả, tụi tôi lung cùng cùng tại con chim, chim nó...

_ Tôi hỏi tôi hiểu rồi, không cần gì ảit hích thêm nữa, chuyện này quan trọng đấy, tôi quan trọng nữa là đằng khác. Đầu mối của mọi rắc rối trăm tội giữa vợ chồng cũng khởi đầu từ đầu dây mối nhợ từ đây mà ra, từ con chim mà ra cả. Người nam không làm tròn bổn phận gia đình, bảo vệ nòi giống mà bỏ đi hoang là có tội với các bà. Nhưng tại sao ông sinh tật hư hỏng mèo chuột từ hồi nào...

_ Stop, ông hiểu lầm rồi, tôi nói con chim là con chim cu có lông có cánh, nó bay trên trời kia kia, những con chim của mùa Xuân ở đâu kéo về làm tổ, móm mòi cho nhau rồi hót líu-lo bên khung cửa sổ như nhạo báng những người tuổi cuối Thu sang Đông đang nằm trong phòng! Chưa hết, chúng còn ị bậy lên cái xe mới mua của bà khiến bà bực mình.

_ Bả bực mình với con chim trời thì có liên quan gì tới ông mà bất hòa?

— Đầu đuôi là thế này, hôm rầy sáng nào tôi cũng thấy bà vừa xịt nước vừa cầu nhau lau phân chim trên mui xe cả giờ đồng hồ trước khi đi làm. Tôi hứa sẽ tìm cách đuổi chim đi nhưng tôi không làm được và chim vẫn ỉ, bà bảo tôi lười như hủi, thế là sinh ra lũng củng..

— Đúng thôi, đầu mối là do ông, chuyện dễ dàng mà thất hứa, phụ nữ họ rất ghét, đôi khi hận suýt đòi nhỡng tên hứa cuội, “hứa cho nhiều rồi lại thôi”. Ông là chú Cuội thì về xin lỗi chị Hằng đi, phải đẹp vốn dễ mềm lòng và sẵn sàng tha thứ khi mình xin lỗi dù có lỗi hay không.

— Không phải tôi cuội, mà thực ra tôi có đuổi chim, nhưng chỉ làm nửa chừng rồi thôi, nói đúng ra là không đành lòng phá rối tổ ấm của đôi chim cu.

Tôi hôm đó khoảng 9 giờ, trong phòng âm cúng chúng tôi đang coi TV, xem phim Đại Hàn thì nghe ngoài cửa sổ có tiếng “gù-gù” “cạch-cạch”, đúng là có một đôi chim cu đang gât gù móm mòi cho nhau, tôi xuống dưới sân dùng vòi nước xịt lên để đuổi chúng đi. Nhưng lạ thay, chúng không bay đi mà còn xô dịch đứng sát vào nhau. Dưới ánh đèn vàng tôi thấy hai con chim nghển cổ ngơ ngác nhìn quanh như tự hỏi kẻ ác tâm nào nỡ phá tổ ấm của chúng? Đêm khuya thế này thì biết bay về đâu! Cả hai cùng xù lông vẫy cánh cho văng những giọt nước rồi lại đứng sát vào nhau.

Nhìn đôi chim ướt... mưa, tôi nhớ đến kỷ niệm 40 năm về trước khi người lính trận về phép, đang nắm tay cô nữ sinh dạo phố thì bất chợt trời đổ mưa, họ đứng sát bên nhau trú dưới mái hiên, mưa càng nặng hạt họ càng nép sát bên nhau, mong sao trời mưa “không dứt”. Nay nhớ lại cảnh ấy làm tôi chạnh lòng, tôi không nỡ xịt nước đuổi đôi chim đi, thế là chim vẫn ỉ và bà nhà tôi vẫn phải tiếp tục rửa xe, rửa sân.

Tôi không dám nói thực với bà lý do chính tôi không đuổi đôi chim mà cứ để chúng tiếp tục hạnh phúc bên nhau, viện cớ “đắt lành chim đậu”, đó là điềm tốt. Lại nữa, California đang mùa hạn hán, mọi người phải tiết kiệm nước, không nên

hoang phí. Nghe hai tiếng “hoang phí” là bà xã tưởng tôi trách bà ấy không biết tiết kiệm, bả chàm tự ái, bả giận tôi, tôi giận bà ấy, thế là vợ chồng lúng c lúng cũng tại con chim, nói cho rõ hơn, đó là 2 con chim cu ngủ dưới mái hiên nhà tôi ..

Nghe Phi kể đầu đuôi câu chuyện, tôi đồng ý ngay với nghĩa cử của anh đối xử với đôi chim, cánh đàn ông vốn khô khan mà còn mũi lòng hướng chi các bà lúc nào cũng dạt dào tình cảm, nếu Phi nói thật lý do, chắc chắn bà xã sẽ vui lắm, vì chính chị là cô nữ sinh ngày xưa cùng Phi núp mưa bên nhau dưới mái hiên. Chuyện bất hòa là do Phi không dám nói thật chứ đừng đổ tội tại con chim. Tôi nói với Phi:

— Ông đã bao giờ nghe “câu chuyện gia đình” trong giờ phát thanh Tin Lành của Mục Sư Thủy chưa? Cô Minh Nguyên nói rằng chuyện bất đồng ý kiến giữa hai vợ chồng là khó tránh, nhưng sẽ không đi đến t o c huyện nếu cả hai cùng tôn trọng nguyên tắc “Mau Nghe, Chậm Nói, Chậm Giận”, nghĩa là sẵn sàng lắng nghe ý kiến của nhau, đừng vội vàng trả lời khi chưa hiểu rõ vấn đề khiến gây nên cảnh “ông nói gà bà nói vịt”, hiểu lầm rồi giận nhau như ông với bà.

Một khi đã lỡ giận nhau rồi thì có sáu bước để làm lành, đây là đề tài rất hữu ích, ông nên tìm hiểu để đời bớt buồn mà thêm vui. Ngoài ra tôi mách ông một mẹo vặt, có thể gọi là tiểu xảo với mục đích để giảng hòa cũng hữu hiệu lắm. Nói nhỏ cho một mình ông nghe thôi, chớ có tiết lộ mà hư bột hư đường hết đấy nhé.

Vợ chồng lỡ giận nhau thì cả hai cùng buồn như mất mát điều gì quý giá nên ai cũng muốn “hòa giải rồi hòa hợp” nhưng vì tự ái, ai cũng ngại lên tiếng trước. Vì thế ông lợi dụng lúc chung giường, chung lưng, (hai cái lưng dựa vào nhau) nhưng không chung chăn, giữa đêm khuya ông làm bộ gập ác mộng, rên la “ú ó”. Đàn ông thì sợ ma-đàm, nhưng ma-đàm thì sợ ma thật nên khi nghe ông ú-ó thế nào bà ấy cũng run mà nắm vai lay cho ông tỉnh dậy. Thây kệ, cứ giả bộ mơ tiếp khi nà o

cảm thấy đủ “đô” thì làm bộ tinh giặc trong trạng thái hoảng hốt sợ sệt rồi xích vào, nằm sát vào ..Chắc chắn bà sẽ lo lắng hỏi:

— Anh mơ thấy cái gì mà ú-ớ ghê quá khiến em sợ .

Thì anh làm bộ trả lời giọng run run:

— K hiếp quá em ơi, anh mơ thấy đang đi hành quân trong rừng thì bị cọp đuổi, anh chạy trốn thì lại bị sư tử (Hà Đông) chặn đường ..

Cũng có thể anh phịa rằng anh đang trốn trại thì bị bắt lại và VC đem anh đi bắn v.v.. Đơn giản thế thôi mà được các bà thương trở lại dù mình chưa dám mở miệng xin lỗi. Nghe chồng đi hành quân hoặc bị tù, bị bắn thì các bà sẽ quên hết giận hờn mà chỉ còn tình thương. Đêm nay ông về thử xem sao, nếu thành công thì nhớ giữ kín, kéo một mai gặp ác mộng, ú-ớ thiệt thì lại bị đập xuống gầm giường!

Tâm lý chung là chúng ta chỉ biết quý n hững gì không có hoặc có nhưng đã bị mất mà không biết rằng những gì sẵn có trong tay là những điều quý giá nhất. Hãy cùng nhau cất tiếng ca: “Nếu có yêu tôi thì yêu bây giờ, đừng để ngày mai khi tôi lia .. !!!”

Captovan K19.



thread: Paris 3 ngày trước khi Saigon thất thủ 30.4.1975

Ngày Mất Nước

Anh ra đi vào đúng ngày mất nước
Bỏ lại sau lưng đau khổ nhục nhằn
Em khờ dại mắt mờ to ngơ ngác
Bóng tối bao trùm nhiều mỗi bữa khoăn

Tuổi mộng mơ cả bầu trời sụp đổ
Áo dài xinh thay chiếc áo ba ba
Xe đạp qua ngày thay chiếc Honda
Ôi! Buồn quá tim em như rạn vỡ

Bao mơ ước đã tan thành mây khói
Biết cuộc đời không ánh sáng tương lai
Sống ngu ngơ không biết có ngày mai
Trong thành phố những ngôn từ xa lạ

Em gặp anh nơi xứ người xuôi ngược
Bao nhiêu năm vết cắt vẫn còn sâu
Vá mảnh đời hiu hắt nhuộm u sầu
Em vẫn sống cùng niềm đau còn đó.

Phan Văn Lộc K30

SÀI GÒN CỦA TA

1

Sài gòn của ta , bên đó quê hương
tội những đứa con , bỏ đi biệt xứ
nghe nói đổi đời , điều lành thành dữ
thiên hạ lắng lo , vượt thoát cho rồi
 Sài gòn tháng tư , mưa buồn , chao ôi !
 nhà nhà người người , liều thân vượt biển
 có chết cũng đi , trôi xuôi đất khiên
 cột đèn không căng , cũng muốn ra khơi
nhắc tới Sài gòn , buồn lắm em ơi !
trường luật , văn khoa , ngã ba ông Tạ
trái tim Việt Nam , Sài gòn ta đã
nay đã đổi tên , cả nước đau buồn
 Sài gòn trong lòng , một mối tơ vương
 Đừng hỏi ta sao , không thương không nhớ
 Dù biết sa cơ , quê người lỡ dở
 Chuyện áo cơm , sướng khổ , chỉ phù du !

2

Sài gòn hôm nay , trong mắt Tàu phù
hòn ngọc viễn đông , non sông biên địa
nay cả tin , anh xóm giếng cà khịa
Bán giốc đâu còn , kể cả Hoàng sa
 Sài gòn của ta , chắc chắn sẽ là
 quận lỵ , tỉnh thành , của anh ba chệt
 giang sơn tiền nhân , thế này là hết !
 tội tày trời , lũ bán nước nghe chưa ?
mạng đèn mạng , máu trả máu là vừa
một dãy sơn hà , từ Đinh , Lê , Lý ...
Sài gòn của ta , đổi tên ... vô lý
Ai nghịch ý trời , để đó mà coi ...
CA 2011 - NGUYỄN ĐÔNG GIANG

Mắm Và Rau



Áu Tim



Chị Hai ơi, tết qua rồi, bà nh chung chiên, bánh tết chiên hết ráo, chị nghĩ coi nấu món chi ăn đi chị, n ngày moi bạn tui ghé thăm, hông lẽ tui mang bạn tui ra hàng bún mắm Kiên-Giang?

Nấu ăn tui hông rành, nói ra mắc cỡ, mà hông nói ra ai ghé nhà cũng nghĩ tui nấu ăn ngon, chị nhớ hồi tui nấu mâm cơm ra mắt bà già chồng tui hông chị, bà ăn mà mắt bà muốn trợn ngược, rau tui luộc còn dai nhách, màu xanh đâu hông thấy, thấy nó vàng như bẹ cải vòng bông, con cá tui kho cặp mắt tui nó trợn trừng, mắm muối tiêu hành còn nguyên trên hông thấm. Nhờ có bà mai dẻo miệng, ca cẩm tui với ông hạp tuổi, thêm tướng tá tui vợng phú í ch tử, tiểu yêu trường túc,

mau có con nôi dôi tông đường mang phước tới nhà, trăm đàng hoàn hảo mà má chồng tui quên chuyện tui hông biết nấu ăn, cưới tui về làm dâu lấy kiếng.

Làm dâu kiếng là làm dâu đi ra đi vô, sáng sớm nấu nồi nước pha bình trà, lấy chổi lông gà phát bụi tủ thờ, ra hàng ba quét rác đặng chòm xóm biết nhà có con dâu. Mấy tháng đầu làm dâu, tui điệu đà, canh giờ ra đón má chồng tui đầu ngõ, đón cái giỏ bả đi chợ về, te te xách vô nhà miệng hỏi:

- Má mệt hông má, tui pha cho má ly chanh đá nghen.

Miệng tui nói hai tay tui làm liền hen chị Hai, má tui uống xong ly nước là vô bếp nấu cho tui ăn. Tui có phước hết cỡ chị thấy hông, má chồng biết tài nấu ăn của tui, nên thà chịu cực lụi hụi chớ để tui vô múa ông lò, có nước má tui để bụng đói hơn là nuốt trọn. Mà ly nước chanh tui pha, làm má chồng tui mê tui y như chồng tui mê tui vậy đó chị, đi đâu má tui cũng kể bả có dâu hiền. Chiều tà chạng vạng, cơm nước xong xuôi, bả ư kéo tui ra ngoài hàng ba ngồi ngắm gió, cũng là dịp để bả chào người này, cười với người kia, rồi xoay qua tui bả nói:

- Chị biết con dâu tui chưa?

Đến chừng tui mang cái bụng chần dằn, sợ gió máy, má tui mới thôi không mang tui ra khoe nữa. Chồng tui ổng hỏi tui có bỏ bùa trong ly nước c chanh hông? Bùa gì đâu nà, muốn ngon hen tui gọt bớt vỏ đặng hông bị đắng, rồi xẻ dọc từ cuống lấy hết hột ra, sau đó mới ặt chanh vô ly nước đường c ất trắng. Đường tui cho hơi nặng tay chút nghen chị Hai, ở đời mà, ngọt thiếu chớ đắng cay đâu có thiếu, bị vậy mà tui suy ra dư chút ngọt đâu có sao, tui còn tính tới cái mặn mà trong ngọt ngào nên búng thêm vô ba hột muối rồi mới khuấy cho tan, tại vậy mà ông nhà tui mê tui tới giờ vì lậm ngọt.

Ai nói mẹ chồng nàng dâu như mặt trời kị mặt trăng, như răng kị nước đá, như cá kị đất liền, như người hiền kị người dữ, như ở cũ kị gió tây thì nói, chớ má chồng tui hợp với tui như hủ tiếu hợp nước lèo, như thịt heo mê hành lá, như môi má

khoái phần son, như con với má. Thì thiệt vậy chớ sao dâu là con, rê là khách phải không chị? Tui yêu chồng tui nhiều, tui yêu má chồng tui đủ nhiều, tại không có má chồng tui ai mang nặng đẻ đau ra ông, đặng tui có người yêu chiều tui chớ. Hễ khuya ông hun tui một cái, qua sớm mai tui mua chè đậu mòi má tui ăn. Tuần trước ông mua cho tui cặp bông, tuần sau tui mua cho má tui cặp áo. Thứ sáu ông mang tui đi ăn cao lầu, thứ bảy tui kêu xích lô đưa má tui ra chợ Cũ ăn cháo cá. Vậy đó mà má tui coi tui y như con gái, có chi bả kể tui nghe ráo, má tui dạy tui cách chiều chồng, má tui nói hen:

- Hễ con giận chồng nhiều, con ráng cứng nó bấy nhiêu đặng nó thua mình. Làm trận làm thương là mình thua nó.

Tui la trời:

- Má bình ảnh ha, giận làm sao mà cứng nổi má.

- Bay thủng thẳng nghe má nói nè con, đờn ông mà, nó ham ngọt, bay nói ngọt lọt tới xương, hễ giận hen, hễ ghen hen con, ráng dần xuống, nấu món ngon cho nó ăn, sửa soạn đầu tóc cho chỉnh tề, xúc dầu thơm dầu dứa cho láng lầy, chờ khuya đĩa má tựa vai kê bay thả nhỏ vô tai nó, mười thẳng cũng té, chục con lũng ngoài hè xum xoe theo nó ngã rạp ráo rạo. Bay không đánh mà phân thắng bay y nắm trong tay. Đàn bà hơn nhau cái ngọt, cái chiều chuộng chồng, chớ ba cái sắc bên ngoài, nó dòm hoài cũng ngán ngược như ăn cục mỡ heo chớ chi.

Má tui nói dị đó, mà quên mất tiêu hỏi má kể tui nghe chuyện má tui ếm xì bùa cô Năm Hương, người mà ba chồng tui mê dữ thần ôn, trước khi bà nội cưới má cho ba.

Chuyện là vậy nè, cô Năm Hương là con lớn của chú Hưởng muốn ruộng làm thuê, nói mượn cho có chớ ông nội tui coi chú như người trong nhà, giao mấy công đất cho chú canh tác, sau mùa gặt chú chia huê lợi cho ông nội tui, hễ trong nhà có đám là nguyên gia đình chú chạy qua lo ráo, từ dựng sạp bữa đầu cho tới ngày dẹp sạp bữa cuối. Cô Năm Hương gái miệt vườn mà da trắng nõn tại mỗi khi ra ruộng cổ trum mặt trum tay

kín bung, ba chồng tui mới lớn gặp cô tới nhà phụ giúp họ, mền tính cảm tình ông kiếm có ra ruộng mần hoài hủ.

Bà nội tui biết chuyện mang trâu cau qua hỏi cưới má chồng tui liền, tại bà sợ cái tiếng môn không đặng, hộ không đôi, ai đời chủ điền làm sui với tá điền làm sao ăn nói, hễ nhập thiệp còn chằm chế đặng, vợ cái con cột bà nội tui không muốn.

Chi coi có ngộ thần ôn không chớ, áo mặc không qua khỏi đầu là dị đó, ông già chồng tui đi lấy vợ mà hình bóng cô Năm Hương coi mòi còn in trong lòng ông sâu đậm lắm nghen, ông đặng lính xa nhà dị chớ lâu lâu cũng xẹt qua thăm chú Hưởng, uống ba hớp nước trà, dĩ nhiên giấu má tui.

Hồng biết ghen thâm ra sao, má tui theo lời to nhỏ của cô Út, buổi chiều ra bờ sông lượm miếng sành đặng xóc. Người ta ghét nhau thường dùng lời xóc hông xóc óc, má tui không có có gì đặng xóc hông xóc óc cô Năm Hương, nên má tui xóc miếng sành.

Dưới quê người ta tin dị đoan dữ lắm lận, miếng sành trong khe linh lắm vì nó có giữ đặng hồn linh vất vương chôn ta bà, chưa đủ duyên đặng đầu thai kiếp khác, hông có hình của đương sự thì dùng rơm khô bó lại, bỏ vô cái bịch, dùng dây lạt chuôi cột cho chắc, rồi đi dọc bờ sông xóc cho dữ, vừa xóc vừa kêu tên người mình muốn êm, cho họ bị nhưc đầu, bị mắc đặng bó. Má tui làm theo y chang, kêu tên cô Năm Hương chói lói chín lần. Tui nghe tức cười mà đầu dám nói tiếng nào, tâm lý mà chi, đàn bà nào không ghen, hễ ghen có chỗ đặng xì ra như dị cũng đỡ dữ heng, không xì ra đặng chắc uất ức mà yếu mệnh.

Tui không binh ai bỏ ai, hỏi nghe má tui kể, tui cũng tỉ tê nói cho má tui nghe, tội nghiệp ba chồng tui biết nhiều mà nói, ông học theo Tây mà chịu nghe lời mẹ cha đi lấy vợ, không kình không chống, thêm vô đó còn lưu luyện hình bóng người xưa mà giữ đạo làm chồng, không tò tí te như mấy giả đờn ông khác. Tới nhà thăm mà giấu chặc tại sợ má buồn, chớ muốn cưới thiệp bà nội làm liền cá i m ột. Tui xúi c hồng tui hỏi chuyện này coi ba tui trả lời sao, chồng tui kể:

- Ba qua bên kê u c ỏ lo l ấy c hồng để có người ph ụ chuyện ruộng vườn, nói hoài cỏ hồng nghe thì thôi chớ sao!

Chèn đét rõ như ban ngày mà má tui ghim hoài trong bụng, nghi ngờ ba chồng tui còn lưu luyến tình xưa.

Sau này gia đình dọn lên thành thị, đặng tương lai chồng tui không bị nhốt trong bốn góc kinh điền, lần nào về quê má tui cũng ghé thăm chú Hưởng cùng ba chồng tui, mang theo qu à bánh. Không biết tại má tui muốn giữ chồng hay tại bà hiểu ra nỗi niềm đờn bà con gái, hết duyên hết thì. Hồi đó hể qua ba chục tuổi coi như ở ền, mong gì có ai rước nữa đặng biết vai tựa má kè, đặng đau cái đau khai hoa, đặng vui cái vui nở nhụy.

Hồi tui sanh con so, má đặt nó tên Mỹ Hương, dì thăm quê má kiêu cô Năm giả là:

- Nè cháu gái cưng của bà Năm dì thăm bà Năm nè, nó ản tên của bà Năm đó nghen.

Tui thấy mắt cô Năm Hương long lanh ướt mềm thương hết sức.

Má tui dạy tui chiều chồng tui tin liền, tại rõ ràng ông già chồng tui tướng t á oa i phong , khè ra l ửa gì ữa binh hùng tướng t rận, mà bước qua ngạch c ửa n hà l à ổng x ụi lơ giao quyền chỉ huy vô tay má tui hết ráo, ai com hàng cháo chợ tui không biết chớ ba chồng tui chỉ một dạ com nhà. Tui nghe ba chồng tui nói với chồng tui:

- Com nhà ngon bổ, hồng lo đau bụng con à.

Có lần ba tui kh ờ khạo nghe lời thách thức của bạn bè, để tỏ ra ta đây đường đường một đấng nam nhi, đầu đội trời chân đạp đất, vợ nhà đã có nhưng có thêm “đào” đường, lấy bánh với người ta. Dè đâu má tui hay đặng, bà xài chiêu thức đã dạy tui, ngọt ngào dụ ổng khai tuốt, sau đó bả nấu mâm mấm và rau, bi ểu



ông mời “đào” của ông tới cho bà nói chuyện. Không như mấy bà dữ tính mướn đám đánh ghen, nắm tóc lột quần áo chửi bới làm xấu tình địch giữa thanh thiên bạch nhật, rình rập chỗ nào càng đông người chứng kiến càng tốt, giữa chợ, giữa công sở, chưa kể gây thương tật phá sắc đẹp mỹ miều của tình địch cho đã cái tâm ghen, cho thỏa cơn hận, cho “thằng c hả” bịết tay “con này”, cho tan cho nát tình chồng nghĩa vợ, cho thăm cho sàu đám đầu xanh nheo nhóc, không hiểu chuyện gì xảy ra cho tía má nó.

Người lớn nhiều khi nghĩ tới mình nhiều quá, quên mất đám con nít thật tội nghiệp. Má chồng tui không đẹp kiều sa, mà bữa đó bà sẫm tuồng thiệt nhuộm, tóc bả bới cao, bả tô má hồng son môi phấn nụ, chiếc áo lụa lèo vân cúc thọ màu cổ vịt, làm c àn c ổ ba n gấn c ủa b à thẳng tung, y như bà tướng dọn đường ra trận. Vũ khí của bà là cặp mắt sáng trưng, nụ cười nửa đóa thiệt cao kỳ, tui dòm còn sợ nói chi tới “đào” của ba chồng tui.

Má tui kêu tui phụ bà, chuẩn bị cho mâm mấm và rau tui nhớ tới bây giờ, cái rổ rau tui rị mọ đầu hết nửa ngày, rau đắng rau thơm, rau lụa, lá chua, hẹ hành, cần nước, đọt xoài, bông điên điển, thân chuối, bắp chuối, cái nào cái nấy má tui bắt tui mần thiệt kỹ, không để lại một chiếc lá dập, một cọng giá gãy. Có đủ đám rau này đâu phải dễ, bà phải dặn mấy bà bán rau quen mang từ vườn lên mới có, sống trên thành muốn ăn đúng kiểu miệt vườn cũng là chuyện trần thân. Dòm rổ rau không thôi, tui đã nuốt nước miếng nhịn thềm, thềm hơn bầu con so thềm ăn bậy ăn bạ. Nè hen, màu tím tía tô, màu ngọc rau đắng, màu trắng thân chuối, màu điệp hẹ nước, nắm bông điên điển vàng tươi, kè bên đọt xoài non xanh phơn phớt, mười đầu ngón tay của tui móp méo vì rổ rau, chị nhớ câu đố hoa chi vô nước héo queo hông? Hoa tay đó chớ hoa chi, mà tui có hay tay tui héo đâu nè, mùi rau thơm nó quyến tui say theo nó. Chưa kể tui phải gọt dưa leo cho thiệt khéo theo ý của má tui nữa chớ, cắt cái đầu trái dưa chà cho hung đặn lấy hết mù đắng ra, sau đó

mới gọt thiệt mỏng hai ba sọc, còn chừa lại chút vỏ xanh làm duyên, sau đó mới xắt ngang xắt dọc, sao cho miếng dưa lớn hơn cọng giá chút đỉnh là được, người mùi rau thơm suông tình, thêm mùi mắm má tui đang lọc kê bên mà nước miếng tui trào dầm dề sự tiết tâm linh.

Má tui nấu mắm trên cái ông lò lửa than nóng hơn nóng hắc, nấu tới hồi khuấy lên mấy con mắm sặc ú nu thịt chỉ còn lại đám xương sống nhuyễn nhừ, là khi má tui dùng cái rổ khít rịt đặng lọc mắm, chất nước màu nâu nhạt đó được má tui đổ vô cái ơ đất bốc khói thơm lừng mùi tỏi sả phi thơm với thịt ba rọi. Mèn ơi! Tiếng xèo thiệt giòn cùng lúc mùi thơm bốc lên, chực nhà hàng xóm bi ết ráo nhà tui nấu mắm. Bà Sáu hụi (gọi bà Sáu hụi tại bà Sáu làm chủ ba bốn dây hụi trong xóm tui ở đó chị) giống giọng khen:

- Nồi mắm thơm hung nha chị, có cho thơm dô nấu đi mắm hõnnnn!

Hàng xóm hỏi đó chung vách, thông nhau ba cái viên gạch có lỗ hồng nên coi như khỏi có gì giấu giếm nỗi nhau.

Má tui không trả lời bà Sáu hụi, mà rỉ rả nói chuyện với tui:

- Con thấy không, đờn bà mình mà, thương yêu mới nấu, chớ khơi khơi nấu chi cho mệt xác. Tay ai nói đọt măng, ngâm nước riết nổi u nổi nần, chơn ai nói gọt sen, lội sinh đi chợ miết nó nứt chằng nứt chịch. Cái mùi mắm ai thềm người phải hông, mà chồng ham ăn mình cũng học nấu, nấu rồi tóc tai hôi rình, gọi chanh gọi sả ba bốn bữa cũng không bay. Nói rồi má mới nhớ, ai nói con gái trong nhà như hũ mắm chưa khai, chớ má thấy hễ có chồng là có ôm hũ mắm, khéo giấu khéo che mắm thành món, hồng khéo che hông khéo giấu nó tuầy huầy giò bọ tùm lum, lảng trên xóm dưới người ta cười thúi bông, vừa hèm có nước bỏ xứ mà đi. Ông chồng nào không ham của lạ, ông chồng nào không thềm mận thềm đào, vợ nhà qua ba bốn lửa mấy giả coi như me chua bần chất, má nói cho con hay đặng mà lo giữ ữ thẳng con trai của má, tương tá nó ngon lành như Đổng

Phi, mặt nó đẹp tựa như Tống Ngọc, con phải sắm tuồng khi Diêu Thuyền lúc Phần Lê Huệ mới kìm cương nó đặng ghen con.

Bữa nay má chỉ con nấu mắm và rau, mai mốt mắm chung mắm hấp, mắm cuốn bả nh t rắng, mắm tắng với dưa, mắm dưa vô hũ, mắm ngũ vị hương, mắm hường mắm lóc, í mà thôi má nói nhiều con đâu có nhớ. Chồng con nó mê mắm lóc chung sông, món này dễ mằn lắm, con rửa khứa mắm lóc cho sạch, bỏ vô tô he n, chan miêng mỡ lên, hai ba muỗng đường cát, rồi rắc tiêu cho dữ nó, sau cùng bỏ vô nồi chung cách thủy, chừng thấy miêng mắm trong khe nhấc ra, cho nó ăn với cơm nóng gạo tám thơm, thêm miêng dưa leo nó ăn hết nồi cơm rồi cung con khít rịch cho con coi.

Má chồng tui vậy đó, hễ có gì lo lắng trong lòng là bà nói không n ghi, làm sao không lo đặng c hớ, nấu mắm cho “đào” của chồng tới ăn sao không lo. Tui dám cá với chị một ăn mùi là lúc đó trong lòng má tui ghen cuộn cuộn, ghen nổi sóng, ghen hòa diêm sơn, ghen tới mức quên lấy chỉ máu ở sống lưng con cá bông lau ra luôn đó. Không lo không ghen để gì má tui quên cái chuyện này.

Hồi mới về làm dâu, má tui kèm tui đi mua cá. Má tui dạy tui lựa con nào ngon con nào tươi, con nào xuân sắc, con nào già uơn. Má tui chuộng con bông lau để nấu mắm, để kho tộ vì cục mỡ béo tròn quay ngay bụng, má tui dạy tui nhận dạng con bông lau ngoài sông khác với con bông lau nuôi trong cầu cá, người ta gọi nó cái tên dè bủ là cá tra, loại này chuyên ăn cận bã của người thải ra, hai đứa nó cùng họ hàng làng nước mà đứa trắng trẻo đứa đen thui, đứa dòm lẳng lầy, đứa ngó u dề, nói thiệt ghen chị kiếp cá mà y chang kiếp người hen, hễ ăn uống cái chi nó phục lên bản mặt, nó giàn trái châu thân, con bông lau cục mỡ trắng trong, con cá tra cục mỡ vàng khè, cái mùi tanh bắt nộn. Nghe má tui nói thôi tui đã thấy ón, dù trước khi mang ra chợ bán người ta đã động nó trong nước sạch cả tuần.

Chưa hết nghe chị, má tui còn bắt tui cắt đầu cắt đuôi mới tép bạc, đặng màu đỏ hường c hen chung màu trắng của miếng cá bông lau. Rồi muốn mắm – cá – tép dính với nhau má tui thả thêm vô nồi ba bốn trái cà tím. Trái cà này nó còn có tên là “cà ông giặc”, lần đầu tui nghe má tui gọi tên nó tui đâu có hiểu, tới chừng tui hỏi chồng tui, ông nói tui nghe làm tui đỏ tía mặt mày, đấm vô lưng ông như đánh trống đặng đỡ mắc cỡ. Chị hồng hiều ha, chị địa nhà hỏi lang quân của chị là ra chớ chi.

Cuối cùng rồi “đào” của ba chồng tui cũng tới, cở tới bằng xe xích lô. Ba chồng tui trong bụng có đánh lô tô hay không mà mặt ông tỉnh rờ tỉnh rụi, thằng em chồng tui rút lui đầu từ hồi xế, nó thoái thác mắc đi mần, con em chồng tui cũng xin đi chợ Sài-Gòn mua vải, rồi ghé nhà bạn học, vậy là chung quanh cái bàn cơm có năm người cả thấy. Tui nói trước với chồng tui:

- Tui mình ngồi yên heng anh, tui ráng học má cách bảo vệ hạnh phúc gia đình.



Chồng tui nhìn tui cười mơn:

- Anh không dám giống ông già đầu, cung đừng sợ.

Chiếc bàn ăn hồi đó thiệt gọn, khi ăn cơm mới mở hai cánh cùng lúc kéo cái chân ngang ra là cái bàn đang ôm nhóm ôm nhách ngang hơn hai viên gạch bông Thủ-Đức, dài cỡ chục viên bông tròn vo tròn ịch, ăn xong xếp lại nó nằm im rết vách. Mang tiếng ở thành thị hào nhoáng, chớ nhà cửa hẹp san sát nên phải có lầu, ngang bốn thước sáu mươi thước, thêm cái hàng ba hai thước để xe là căn nhà lý tưởng lắm rồi. Má tui trông kiêng đặng bớt nhớ quê, cây ngâu nằm trong chậu gốm con rồng Bình

Dương, cây mai chiếu thủy n gự trong c hậu g ồm con phượng Thủ Dầu Một, hai cái chậu này má tui nhờ người mua giùm. Thủ Dầu Một là thị xã còn Bình Dương là tỉnh, nên coi mòi má tui trọng c on r ồng m ua tại chợ Bình Dương hơn con phượng mua ở chợ xã, má tui ưa chỉ cái bột không khí ở cái mình con phượng mà nói:

- Sao thì sao gồm thị xã cũng không bằng gồm tỉnh.

Đám bông ngâu thơm thiệt dịu ban ngày, mai chiếu thủy tỏa hương khuya sớm, khách ghé nhà ai cũng trầm trồ:

- Nhà có chi mà thơm mà ngọt dị chị Bảy Hạnh.

Nghe khen dị, hai gò má bả đồ y như tha phần Coty. Hiếm ai biết tên tục của má chồng tui lắm.

Thấy c hiếc xí ch lô n g ừng n gay c ửa, t ui b iết m ình l à người phải ra đón khách, người khách má tui mòi mà không muốn đón. Tui biết chắc một điều má tui phân ranh giới rành rọt giữa bạn và thù, đội trời chung hay không không đội trời chung nữa chớ. Tại sao tui biết ha chị, tại tui phụ má tui nấu bếp, dọn bàn ăn chớ chi.

Má tui nê m nôi m ắm thiệt kỹ, c ùng lúc c anh l ửa thiệt đều, để cà tím t an mà k hông r ữa, m iếng t hịt b a r ọi l ên m àu, khứa cá bông lau ngâm m ắm trở hồng.

Trên bàn ăn má tui bày bộ chén kiêu ông tiên chạy chỉ vàng thay cho bộ chén đá thường ngày. Cái tử trà có mặt kính dày sáu ly má tui chung đủ thứ trong tròng, cái chính là chén kiêu mua từ bên Tàu mỏng teng màu xanh lục thiệt đẹp, đĩa má tui bày bộ đĩa sơn mài đen có đầu đỏ sơn mát mắt. Hai cái thố trắng múc m ắm, cái đĩa hột xoài bày rau, đầu đó tinh thơm. Bộ bàn khách má tui điệu đã cảm bình bông trang vàng đỏ, cùng mây nhá nh n gâu xa nh c ó bông nhu yễn thơm thơm, cái mùi thơm không ngọt mà đồ qua phía chua tí đỉnh.

“Đào” của ba tui cho tới giờ tui cũng không biết tên họ là chi, d áng d ập cũng kiêu kỳ chín mười y như má tui chớ không ít, cô bán vé cho hãng hàng không Việt Nam, ba tui ưa bị đi đây đó, ghé hãng lấy vé miết mà quen với cô, rồi mấy ông

bạn hì hụi ghép oan gia mà ba tui được tiếng có “Đào”, từ cái tiếng không có gì âm ỉ, chỉ là có cho vui với người ta tới cái tiếng đồn rùm vang vọng như tiếng cồng tiếng chuông trong ngày chùa có lễ, nó dội tới tai má chổng tui, mèn ơi cái tiếng nó đây nè:

- Giả có phước hết sức trong nhà có nội tướng mặt hoa da phấn, ra đường có ngoại tướng mắt phượng mày cong.

Má tui dẫn lòng bao đêm thổn thức tui không biết, mà ai nhắc chi tới hăng hàng không Việt Nam, là má tui hỏi tới con nhỏ bán vé có đôi chơn mày cong, cho tới ngày má tui đường đường ngồi nhà chờ cổ tới đặng má tui coi mắt. Má tui nói:

- Minh chánh nó tà, mắc chi tốn công tìm coi, mình kêu nó tới dinh đường bày trận, vậy mới cao, ông già mắc dịch của bay khó có đường đôi chổi, ba mặt một lời còn hơn có con triện của ông Thiên Lô, đánh là đánh, khỏi cần canh qua giờ chính ngọ ba khắc.

Tui thiệt không hiểu má tui đánh cái gì khi nghe má nói, tại má tui hiền queo hà, tui nghiệm ra khi đàn bà ghen, ai cũng giống như bà Phan Lê Huê. Chị không nhớ tích bà Phan Lê Huê hả, trong Tiết Đình San Chỉnh Tây á, bà giỏi võ lắm lặn, đàn bà giỏi võ nhiều khi cũng khổ nha chị, Phan Lê Huê bị cha và em trai rượt đánh, bà nhịn chạy dài, tới hồi bị đánh quá bả đỡ, chỉ có đỡ không thôi mà cha và em trai chết ngất, nên mang tiếng dữ tới giờ.

Bờ dĩ tui mới nói, đàn bà ghen y như bà Phan Lê Huê, khi nhịn thì ráng gồng cho êm cửa êm nhà, tới hồi nhịn hết nổi ra tay chổng đỡ là mây ổng khó mà kinh lại là vậy đó.

Sau khi phân ngôi chủ khách, ba chổng tui nói chổng:

- Cô ngồi đó tự nhiên.

Quay qua tui ổng nói:

- Pha cho cô đây ly chanh đá nghe con.

Má tui ra chiêu phủ đầu liền:

- Con pha trà gừng cay nó, hôm nay ăn mắm uồng đá chanh tui nó hồng hạp, cô đây đau bụng má mắc tội đầu độc vì ghen à con!

Tui dòm không thấy mặt cô biến sắc chi ráo, cô chỉ cười mím chi cọt. Đà này má tui đụng nhằm thứ dữ chớ không phải thứ vừa như má tui tính.

Cái bàn tròn vậy mà hay, ba tui ngồi kế má tui, rồi tới tui, phía bên ba tui là chồng tui, cho nên “đào” của ba tui ngồi đối diện với má tui. Chèn đét ơi, lần đầu tiên tui thành người tiếp khách, tui múc mắm dô c hén c cho cô, gấp rau u này rau ki a cho cô, tiếp cô miếng chanh, thêm dô miếng ớt, cô ngồi ăn nhỏ nhỏ, dạ nhíp miết.

Cô khen nời mắm ngon, ăn vừa miệng, má tui thả nhẹ:

- Người xưa nói hể đàn bà nấu ăn ngon dễ giữ chồng, cô khen tui nấu mắm ngon mà không biết tui có giữ chồng nời không đó cô.

Nghe vậy cô vội vàng trả lời:

- Chị à, tui bảo đảm với chị anh đây là người chồng tốt, chị khỏi cần giữ, anh cũng không đi mất đâu chị, tui thiệt là kính mến anh, tại tui biết tình anh dành cho chị đậm thắm lắm, ai chọc ghẹo gì cũng một lòng cùng chị, tui cũng cầu cho mình kiếm ra một người chồng giống anh.

Má tui nghiêng:

- Tui không mời cô tới nhà, dám cô dính với ông quá ha!

Cô nói liền:

- Tui cũng có nghe người ta đồn tui là đào của anh, thiệt ra có gì đâu chị, anh tới lấy vé máy bay, tui làm việc ngay đó không cười nói thì mất việc sao chị, mấy ông bạn của ông ghép bậy bạ, sai ông vô lấy vé miết, anh hiền đâu hay mấy ông bạn muốn phá, nên nghe ông đánh tiếng chị mời tới nhà tui tới liền đây nè. Nói nào ngay tui cũng muốn nhìn chị tận mặt, nghe hoài bắt tò mò, chị có mưu chước chi mà được ông mê dữ vậy chớ.

Má tui ra chiêu:

- Dà, cô nói dậy tui biết dậy, “dò sông dò biển dễ dò -
chớ ai lầy thước mà đo lòng người” cô, trước mặt tui cô cho tui
lên mây, sau lưng tui cô rù quên ông nhà tui làm sao tui biết
đặng, cô có ăn học, có đi mần, tui ở trong nhà canh ông lò sáng
trưa chiều, làm sao canh đặng chông ngoài ngõ.

Ba tui hết nhịn đặng:

- Cô đây nói đúng đó em à, anh biết trong bụng em
buồn anh dữ, nên anh mới để em gặp cô đây, ba mặt một lời có
thằng Hai cùng vợ nó nữa, không lẽ anh có dạ phụ em sao chớ.

Cô tiếp lời:

- Chắc chị không biết đàn bà thềm đàn ông ở cái tướng,
mê đàn ông ở cái biết điều, mà thương là ở cái đáng tội nghiệp,
mấy ông nào biết ba điều này đi cua gái dính ráo đó chị. Tui nói
cho chị biết anh đây có tướng, biết điều mà không đáng tội
nghiệp, quàn áo gòn gàng có nghĩa là nội tướng lo đầy đủ,
không than vãn vợ ăn hiếp, không lo lắng làm giàu cho vợ mua
hột xoàn, không ham ăn đường ăn chớ. Tui tới nhà đây dòm
trong ngoài ngăn nắp, không luộm thuộm, tổ ấm như vậy tài
thánh chi tui phá nổi chị ơi.

Má tui dần:

- Cô đẹp sang chắc đàn ông theo sau hăng hà, tới ông
nhà tui đây còn mang tiếng theo cô, tui dễ tính lắm cô, hề biết
chồng muốn phụ mình tui thà phụ ông trước, đàn bà ghen không
biết trước mình sẽ làm gì, nói ra mang tội chớ...

Cô chen ngang:

- Chị à, tui ghé đây cũng mang hộp bánh phu thê cùng
cái thiệp hoa này đặng mời anh chị ghé nhà dự đám cưới của
tui, chị đừng lo rầu mà hao hại cho hạnh phúc của chị ghen
chị.

Quó trời, nghe câu này xong mặt má tui nhẹ.

- Ủa! Tui nghĩ ra món chi nấu mời bạn tui ăn rồi chị,
nấu mắm chớ chị.

- Thiệt tình tui tưởng ghen tuông chi hấp dẫn, tui ngồi
nghe im re, ai dè kết thúc lãng nhách.

- Không lẽ đâu ghen chị, muốn gì ừ chồng chị phải yêu chiều chồng, làm sao cho ông không có điểm nào để đàn bà dòm dò thấy tội nghiệp, thấy đáng thương, nút áo sứt chị lo may nó lại, quần sứt lai chị phải may lên lại, nấu cho ông ăn phủ phê, lâu lâu cho ăn vặt đổi món khỏi bị thèm.

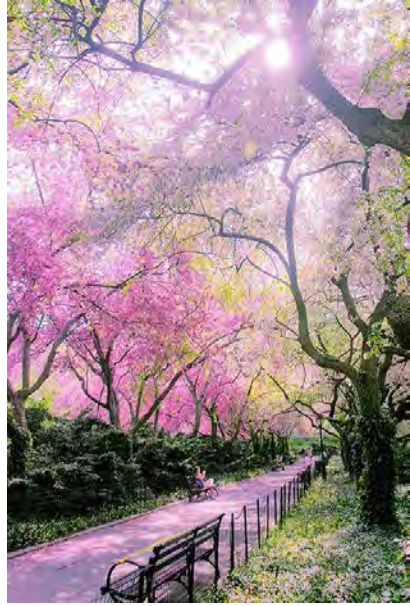
Á thôi chị ơi, moi một tui kể tiếp chuyện chiều chồng đặng chồng mê hen, tui nói hoài tới khuya hông hết chuyện.

Áu Tím-Phạm Thực K26



BÀI
TÌNH CA
MÙA
THU

VI VÂN



Cơn gió đêm lạnh lạnh len vào phòng làm tôi chợt thức giấc. Tôi bước đến bên song cửa nhìn ra, ngoài kia vàng trắng đã lên giữa đỉnh trời, trắng tóa ánh sáng bạc, huyền ảo, mông lung, âm vang vài chiếc lá khô rơi nhẹ bên hiên, thoang thoảng đâu đây một chút hương thơm hoa cúc... tôi biết rằng trời đã vào Thu. Mùa Thu thường được các văn nhân, thi sĩ, nhạc sĩ chọn để gửi gắm, chia sẻ tâm tư của mình. Những hơi thở, những nhịp tim, những hoang tưởng xa xôi trong bóng một tình yêu sương khói đắm mê, những bóng khuâng mơ ước, những khắc khoải đợi chờ... Và cơn gió Thu đêm nay chợt khơi dậy trong tôi một niềm u ám, một nỗi nhớ nhung da diết cho cuộc tình buồn dù ngày ấy đã xa xôi...

* * *

Vừa bước vào lớp tôi thấy hơi khác hơn mọi ngày. Khác gì đây chứ? Phải rồi chỗ ngồi của Thanh Thủy đã bị một gã con trai lạ chiếm mất. Tôi quay sang hỏi Phương Thảo:

-Thủy đâu rồi Thảo? Sao mày không giành chỗ cho nó?

Thảo nhỏ giọng:

- Hôm qua Thủy nói với tao nó sẽ nghỉ học hôm nay vì nhà nó có đám giỗ. Thôi cho anh chàng kia mượn tạm chỗ nó vậy.

Tôi đưa mắt tò mò nhìn gã con trai, anh chàng có vẻ lớn tuổi hơn chúng tôi những đứa sinh viên mới vào học năm thứ nhất. Anh ta mặc áo sơ mi sọc màu xanh nên nước da không được hồng hào lắm, đôi mắt như biết cười, gương mặt có chút khắc khổ nhưng dáng dấp mang nét hiên ngang ngạo nghễ dễ thu hút lòng người. Có lẽ anh ta đã nghe tôi và Thảo nói chuyện nên quay sang gật đầu:

-Xin chào hai cô. Tôi ngồi đây có phiền gì hai cô không?

Thảo nhanh miệng:

- Không sao đâu anh. Lớp học mà có gì là phiền với không phiền. Có điều ba đứa tôi là bạn thân nên hay giành chỗ ngồi gần nhau cho vui thôi, hôm nay một đứa nghỉ nên anh ngồi đó cũng được.

Anh mỉm cười thân thiện:

-Cám ơn hai cô. Tên tôi là Trung Đoàn còn hai cô là...

Thảo trả lời ngay:

-Tôi là Phương Thảo, nó là Vân Anh. À, tên anh nghe hay quá, tôi như thấy cả một lực lượng quân đội hùng hậu.

Tôi lắc đầu cẩn thận:

- Cái con khỉ này thiệt là...Chưa chi mà đã khai tên họ ra hết rồi.

Thảo nheo mắt nhìn tôi, nói nhỏ:

-Có sao đâu, bạn mới mà. Trông anh ta cũng... được đấy chứ.

Câu chuyện của chúng tôi kết thúc vì thầy Nguyễn Văn Lành đang bước vào lớp, thầy vừa là Khoa Trưởng vừa phụ trách hai môn Dân Luật và Quốc Tế Công Pháp cho lớp tôi. Hôm nay là giờ Dân Luật thầy giảng bài “Chế Độ Mẫu Hệ”.

Giờ học diễn ra bình thường như mọi ngày, tôi liếc nhìn sang Đoàn anh có vẻ chăm chú và ghi chép lời thầy giảng một cách kỹ lưỡng, tôi thầm nghĩ: sao mà siêng dữ vậy, bài này có gì khó đâu mà lo quá, không ngờ anh này là “dân gạo” đây.

Suốt một tuần Đoàn đều ngò gàn và thường trò chuyện hoặc trao đổi ý tưởng về bài vở với chúng tôi, tự nhiên anh trở thành người thứ tư trong nhóm, anh đã thành bạn của chúng tôi thật nhanh qua sự chân thành, nhiệt tình, dễ mến. Có những lúc xe chúng tôi bị hư anh sửa lại giùm hoặc đưa một người trong nhóm chúng tôi về nhà bằng chiếc Vespa (anh nói là xe mượn của người anh họ) của anh. Qua tuần lễ thứ ba chúng tôi thật sự thân thiện hơn nhất là tôi và anh, vì tôi không bị ết c hạy xe thường đi cùng Phương Thảo. Những hôm Thảo đi với “chàng” thì tôi đi xe Lambretta (xe ch ở khách l ấy tiền) với các bạn khác, những lúc đó Đoàn hay tình nguyện chở tôi về.

Cho đến một ngày kia, trên đường đưa tôi về nhà Đoàn mời tôi ghé vào một quán nước và kể từ ngày đó tôi càng mến Đoàn hơn khi biết thêm về gia cảnh của anh. Gia đình Đoàn ở Sài Gòn mồ côi cha chỉ còn mẹ già, hai em trai và một em gái. Đoàn tốt nghiệp Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt đã được ba năm hiện nay đang phục vụ tại Sư Đoàn 21 Bộ Binh đóng ở Bạc Liêu, vì bị thương nên được đưa về Quân Y Viện Phan Thanh Giản Cần Thơ điều trị. Anh đã bình phục nhưng sức khỏe còn yếu chưa thể ra hành quân lặn lội được nên cấp chỉ huy của anh cho anh nghỉ thêm một tháng, nhờ vậy mấy tuần nay anh mới đến trường được. Anh nói với tôi:



-Vân Anh biết không, tôi là một quân nhân nên chỉ ghi tên lấy course học hàm thụ thôi, học để mở mang thêm kiến thức chứ không mong lấy được bằng cấp đâu. Nhờ có chút thì giờ rảnh rỗi nên đến lớp và được quen với các cô tôi rất vui. Nhưng đã đến lúc phải từ biệt rồi vì tuần tới tôi sẽ trở về đơn vị, tiếp tục lao mình vào lửa đạn không biết có dịp nào còn gặp lại nhau không, nhất là Vân Anh vì tôi rất mến cô, và tôi thương nhất là màu áo tím mà Vân Anh thường mặc.

Tôi thật sự xúc động khi nghe anh kể về cuộc đời mình, cuộc đời một sinh viên phải xếp bút nghiên theo nghiệp kiếm cung, dâng cả đời trai cho sông núi. Anh đã đem cả tuổi thanh xuân miệt mài cùng đạn bom khói súng, anh không sống cho chính bản thân anh mà sống vì quê hương dân tộc.

Tự nhiên tôi nghe chua xót, thương cảm và kính phục làm sao người bạn mới quen này, tôi nói:

-Chúng tôi ở thành phố mỗi ngày được ngồi trong lớp học vui vẻ đùa giỡn hồn nhiên, đâu ngờ các anh ngoài sa trường gian lao nguy hiểm như thế. Các anh chịu quá nhiều thiệt thòi.

Đoàn nhìn tôi bằng ánh mắt chân thành:

-Vân Anh à, tôi lớn hơn Vân Anh nhiều chúng ta có thể đổi cách xưng hô được không? Tôi là anh còn Vân Anh là em nhé! Anh 25 tuổi còn em mới 19 tuổi thôi, đừng xưng bằng “tôi” với anh nữa.

Tôi đã xiêu lòng nên gật đầu:

-Dạ, cũng được, nhưng có ai khai đâu mà anh biết tuổi của Vân Anh?

Đoàn cười, lần đầu tiên tôi thấy nụ cười của anh rất tươi và hóm hỉnh:

-Điều tra cả tuần mới biết đó cô em.

-A, cái anh này coi lù khù mà gian trá quá.

Đoàn càng cười lớn:

-Đừng làm em ơi, lính mà, có tên nào hiền đâu nhất là với con gái.

Chúng tôi bắt đầu có một cảm tình tốt đẹp hơn sau ngày hôm ấy. Suốt tuần lễ kể đó ngày nào Đoàn cũng đòi chờ tôi về thay cho Phương Thảo. Đâu có gì qua mắt được đám bạn ma rảnh của tôi nên họ càng gán ép, xô đẩy tôi đến gần Đoàn hơn. Rồi đến ngày Đoàn sắp sửa trở về đơn vị tôi chợt nghe lòng buồn rưng rức, xót xa như sắp đánh mất một cái gì quý báu nhất...

Buổi chiều hôm chia tay, Đoàn đưa tôi đến một quán nước bên bờ sông. Con sông Cần Thơ chạy dài mênh mông ngút ngàn, thấp thoáng vài cánh buồm trôi nổi ngoài khơi, gió lồng lộng thổi vào thành phố tạo một cảm giác êm đềm, thanh thản, bình yên.

Đoàn đưa mắt nhìn ra ngoài xa:

- Phong cảnh ở đây đẹp quá. Anh là người Sài Gòn, từ nhỏ chỉ quen nhìn ngắm con sông với ghe thuyền tấp nập, với những con tàu lớn hét gầm nhà khói mịt mù. Những lúc hành quân cũng đã từng lặn lội qua suối qua sông nhưng chưa từng thấy con sông nào đẹp như sông Cần Thơ vậy.

Tôi cười:

- Anh đã quá thiên vị rồi đó. Em nghe người ta nói sông Hương sông Hồng mới đẹp, có phải vì em ngồi đây nên anh thấy sông Cần Thơ đẹp không?

Đoàn vẫn cương quyết:

- Không, mỗi dòng sông đều có đặc điểm riêng, anh thấy dòng sông này rất nên thơ, rất lãng mạn. À, sao nó có tên là Cần Thơ vậy em?

- Tương truyền rằng ngày xưa khi Định Vương Nguyễn Phúc Thuần cùng cháu là Nguyễn Ánh bôn tẩu trên vùng đất này, lúc Nguyễn Ánh đi thuyền ngang qua dòng sông Hậu bỗng nghe tiếng ngâm thơ, đờn địch, hò hát hoà nhau rất nhịp nhàng từ xa vọng lại giữa đêm trường thanh vắng. Ông chạnh lòng nhớ đến bước đường lưu lạc, bơ vơ nơi quê người xứ lạ nên ban dòng sông này tên là “Cầm Thi Giang”, Thi cũng là Thơ có lẽ vì vậy mà sau này người ta nói trại chữ Cầm Thi, Cầm Thơ thành ra là Cần Thơ *

Đoàn cười, vỗ nhẹ lên tay tôi:

-À ra là thế, sông Cần Thơ cũng có lịch sử hay hay nhỉ?

-Thôi anh, giờ nói chuyện mình đi. Mai anh đi rồi biết bao giờ mình gặp lại? Sao em buồn quá, em có linh cảm sẽ không còn gặp lại anh nữa. Những ngày chúng ta quen nhau quá ngắn ngủi, bây giờ em mới cảm nhận được nỗi buồn của những kẻ có người yêu là lính trận.

Đoàn vỗ nhẹ lên vai tôi:

-Rồi đấy nhé, em đã xác nhận là người yêu của anh rồi đó nghe, không được chối cãi nữa.

Tôi xấu hổ:

-Cái anh này, ai nói thế? Là bạn cũng buồn được chớ bộ.

Đoàn nhìn tôi một lúc lâu rồi chợt nắm lấy tay tôi:

-Vân Anh, anh yêu em. Anh biết anh nói ra điều này hơi vội vã nhưng lính không có nhiều thời gian em ạ! Ngày mai anh phải trở về đơn vị, đời lính sương nắng dãi dầu nay tiền đồn mai biên giới, bao hiểm nguy chờ chực, cô đơn và buồn bã lắm em biết không? Anh mong có một bóng hình mang theo để được ấm lòng trong những đêm rừng sâu cô tịch. Anh biết em cũng có cảm tình với anh, mong em đừng từ chối mà chấp nhận tình yêu của anh, được không em?

Chàng nói liên miên bất tận, tôi chỉ mở to mắt nhìn chàng không biết phải trả lời sao. Cả tháng trời nay tôi đã đi về cùng chàng bao nhiêu lần, cảm tình đã nảy nở trong hai tâm hồn nhưng chưa có dịp thổ lộ nay thì chính chàng đã nói ra thì tôi còn từ chối được sao trước sự chân thành của chàng, nhưng tôi chỉ cúi đầu im lặng. Đoàn nâng mặt tôi lên và nhẹ nhàng đặt lên môi tôi một nụ hôn ngọt ngào tha thiết. Tim tôi dường như nghẹt thở, mặt tôi nóng bừng lên, tôi bàng hoàng run rẩy trong vòng tay chàng nhưng tôi sung sướng và cảm nhận được rằng nơi đây chính là điểm tựa vững chắc nhất cho đời mình.

Thế là chúng tôi bỗng nhiên trở thành đôi tình nhân mà không cần phải nói ra những lời yêu đương thề ước.

Buổi chiều xuông thật chậm, êm đềm như dòng sông Hậu hiền hoà c hảy xuôi về muôn n gã. Tiếng sóng vỗ nhẹ mạn thuyền nghe như tiếng những giọt mưa rơi trên ngàn lá, râm rì, lao xao, vỡ vụn. Vạt nắng chiều bao phủ cả dòng sông, lung linh, chập chờn, diễm ảo...Nghĩ đến ngày mai Đoàn ra đi tôi chợt muốn khóc . Tại sao thế này? Mới bắt đầu cuộc tình đã nghe luyến lưu trĩu nặng, đã nghe ngập đắng sầu thương. Rồi mai đây anh đi biệt phương trời nào tôi làm sao sống qua những ngày tháng dài nhưng nhớ?

Tiếng hát của Tú y Hồng từ chiếc máy thu thanh của quá n nước nghe lê thê, buốt giá, nã o nùng. Tiếng hát như bay trên ngàn lá, bồng b ềnh trên mây và chạy dài lênh đênh trên mặt sông chiều:

“Mùa Thu thừa nắng gió mang niềm nhớ. Trời chiều man mác buồn nát con tim, lệ tình đầm ướt tà áo trinh nguyên, kỷ niệm êm đềm còn in trên giấy...”

Tôi xúc động cất tiếng hát theo nhỏ:

“Người đi hoa lá chết trong buồn nhớ. Người về lặng lẽ tình vẫn bơ vơ. Thà rằng chôn kín mộng ước xa nhau, quên đi cho hết một kiếp thương đau...”

Đoàn chăm chú nhìn tôi cho tới lúc chấm dứt bài hát, Đoàn choàng tay ôm vai tôi và nói:

- Không ngờ em hát hay quá. Bài ca hay, giọng hát buồn nức nở, anh sẽ nhớ mãi bài ca này, đây là bài ca kỷ niệm của chúng mình, anh sẽ không bao giờ quên.
- Có thật không anh? Bài ca kỷ niệm của chúng mình sao?
- Thật chứ, sau này dù đi đến đâu khi nghe bài ca này anh sẽ nhớ đến em.

Đoàn như sức nhớ ra:

- Vân Anh à, anh có người anh họ đang làm việc cho Bộ Tư Lệnh Hải Quân vùng 4 ở đây, tên anh ấy là Ngọc Diệp, anh đã giới thiệu em cho anh ấy biết, anh Diệp sẽ tìm gặp mặt em sau, để có tin tức gì liên lạc nhau cho tiện. Em ráng chờ anh nghe

Vân Anh, mai này khi có dịp anh sẽ thưa chuyện mình với mẹ anh.

- Có quá sớm không anh? Em còn đi học, còn nhỏ mà.
- Em không muốn đi xa hơn sao?
- Không phải vậy nhưng... từ từ tính sau nghe anh.
- Tùy em. Đoàn có vẻ buồn, anh cũng biết đời lính ngoài sa trường ít may nhiều rủi, anh không nên nghĩ đến hôn nhân. Ngày mai anh đi nhưng biết có còn được trở về gặp em nữa không. Em còn nhớ hai câu thơ bất hủ của Vương Hàn trong bài “ Lương Châu Từ” không?

“Túy ngọa sa trường quân mạc tiểu,
Cố lai chinh chiến kỷ nhân hồi.”

Tôi bỗng sợ hãi nắm chặt tay Đoàn:

-Không, không phải đâu, nhất định anh sẽ về, em chờ anh.
Đoàn nhìn tôi không nói lời nào. Chúng tôi ngồi im lặng bên nhau rất lâu, mỗi người đang theo đuổi ý tưởng riêng của mình.

Nắng tắt lâu rồi, màn đêm buông xuống, từng hồi còi của những chuyến tàu chở hàng hoá vừa về đến bến vang lên rộn rã nhưng tôi nghe như hồi còi báo hiệu giờ ly biệt của tôi và Đoàn.

Đoàn đứng lên nắm tay tôi:

-Thôi em, có lưu luyến bao nhiêu cũng phải chia tay. Anh phải đưa em về để mai em còn đi học. Sáng mai anh đi sớm không đến gặp em được nhưng rất nhanh anh sẽ thư về cho em.

Tôi bỗng gục đầu vào ngực Đoàn khóc nức nở. Đoàn ôm chặt lấy tôi, chúng tôi không nói một lời nào với nhau, chỉ có tiếng lòng xót xa rên rỉ.

Đoàn đưa tôi về, thành phố đêm với đèn vàng nhạt nhòa hiu hắt, bước chân nào đưa tiễn đêm nay? Bước chân nào xa rời tình âm? Đêm chợt bơ vơ, đêm lạc loài, đêm âm thầm rơi rớt giọt sầu, đêm cúi đầu gục khóc cho một cuộc tình xa.

Đoàn đã trở về đơn vị rồi, tôi cô đơn và khép kín cõi lòng như loài sên ốc. Thảo, Thủy vẫn vô tư hồn nhiên chỉ riêng tôi bỗng trở thành chinh phụ luôn dõi mắt về xa chờ đợi một người. Người ấy nay rùng sâu mai núi thẳm, dấu giày saut của chàng

đã dẫn khắp cả vùng 4 c hiến thuật: Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Rạch Giá, Chương Thiện... Tôi thật sự nhớ thương và lo lắng cho chàng nhưng cũng lấy làm hãnh diện vì chàng là lính, người trai oai hùng của thể hệ, người con yêu của tổ quốc non sông. Từng đêm nhìn những đóm hỏa châu bùng lên trên bầu trời cao, nghe tiếng súng vọng về từ xa xa... tôi hằng cầu nguyện cho chàng được an lành nơi trận tuyến.

Những lá thư đầy thương yêu nhưng nhớ của Đoàn khiến tôi ấm áp cõi lòng, tôi an tâm học hành và chờ đợi. Nhưng chuyện đời lúc nào cũng có những phiến toái trái ngang, đó là chuyện của Vinh. Vinh là bạn của anh tôi nên tôi đối xử với anh ta thân thiện từ nhiều năm qua. Không ngờ anh thâm yêu tôi và đã ngỏ lời với mẹ và anh tôi xin cưới tôi khi tôi được 20 tuổi. Ngày sinh nhật 20 tuổi của tôi trước mặt mọi người anh đã nhắc lại điều đó với mẹ mà không hỏi qua ý kiến của tôi. Tôi quá giận, uất ức đã khóc rất nhiều.

Vinh nói với tôi bằng giọng hờn trách:

-Vân Anh làm anh thất vọng quá. Em đã biết anh yêu và chờ đợi em bao nhiêu năm rồi mà.

-Nhưng em đâu có yêu anh, em chỉ xem anh như anh trai của mình thôi. Tình anh em và tình yêu khác nhau chứ anh.

Mẹ tôi bảo mẹ không có hứa hẹn gì cả, đó là ý của Vinh, mẹ còn bảo:

-Chuyện hôn nhân của con mẹ cho con quyết định, tuy nhiên nếu con chưa có thương ai thì Vinh là người tốt, rất xứng đáng là chồng con.

Tôi thú thật với mẹ về tình yêu của tôi và Đoàn:

-Anh ấy nói kỳ phép tới sẽ ghé xin phép mẹ để đưa mẹ anh ấy xuống xin hỏi cưới con, con chưa tiện nói với mẹ. Hôm nay anh Vinh làm ồn lên như thế nên con phải nói thật thôi.

Mẹ nhìn tôi đăm đăm:

-Con đã biết gì về gia cảnh người ta chưa mà tin tưởng như vậy? Chỉ quen biết có một hàng trống lớp học mà đã yêu thương và chờ đợi. Với Vinh thì khác, hai gia đình quen biết từ

lâu, Vinh rất thương con lại là Kỹ Sư Nông Nghiệp, chữ thợ rất vững không như lính tráng đâu con, lấy nó con sẽ hạnh phúc.
-Nếu không có tình yêu thì làm sao có hạnh phúc hở mẹ?
-Vậy thì...để cậu ấy đưa mẹ cậu đến đây xem sao. Mẹ lo cho con quá.

Nói xong mẹ tôi thở dài rồi quay đi.

Tôi lo lắng nên viết thư ngay cho Đoàn. Hai tuần lễ sau tôi nhận được thư hồi âm của chàng:

“... Cô bé yên tâm, kỳ tới anh về phép sẽ đưa mẹ anh xuống gặp mẹ em. Tiểu đoàn anh chắc phải đi hành quân xa một thời gian, khi về anh sẽ xúc tiến chuyện hôn nhân của mình, đừng buồn, đừng lo lắng em nhé! Chúng ta sẽ được danh chính ngôn thuận đến với nhau. Bé ơi, những lúc nhàn rỗi hay những lúc nhớ về em anh thường ca bài “Thu Sầu” của Lam Phương mà em đã hát cho anh nghe. Bài hát đó đã đi vào tim vào máu anh rồi, nghe đến bài đó anh thấy hình ảnh em hiện ra trước mắt rất dễ thương, rất thân thiết, anh thấy được ánh mắt của em, nụ cười của em. Vân Anh ơi, anh nhớ em quá, ước gì được bay về bên em giây phút rồi tiếp tục lăn mình vào trận chiến anh cũng cam tâm...”



Lá thư của chàng đến với tôi như một món quà rất quý giá, tôi hân hoan chờ đợi ngày đẹp để đó đến. Nhưng một tháng, rồi hai tháng chẳng thấy thư từ hay bóng dáng của chàng đâu cả, tôi nôn nóng, hồi hộp, lo âu. Chàng đã lỗi hẹn, đã quên tôi vì có người yêu khác hay có huyện gì đã xảy ra cho chàng? Bao nhiêu câu hỏi cứ nhảy múa trong đầu óc tôi, tôi biếng học, tôi quên ăn, tôi mất ngủ. Đoàn ơi, chuyện gì đã xảy ra? Tại sao? Vì sao?

Một buổi trưa, anh Điệp đến tìm tôi ở trường. Anh báo cho tôi biết đã được tin Đoàn tử trận trong chuyến hành quân sang Campuchia và không tìm được xác. Tôi lão đảo gập té xỉu trên cánh tay anh Điệp. Trời ơi, sao lại có chuyện thế này? Chẳng đã hứa hẹn những gì sao giờ quên hết? Tôi đón đầu tuyệt vọng, còn gì những ước mơ, đời sẽ buồn biết bao nhiêu khi tình yêu tan vỡ! Tôi hỏi anh Điệp:

-Sao anh biết được tin này? Có chắc chắn không? Tại sao không tìm thấy xác? Tại sao phải hành quân qua tận bên Campuchia hả anh?

-Đơn vị của Đoàn báo tin về cho gia đình Đoàn ở Sài Gòn, gia đình Đoàn cho anh hay tin đó. Còn việc tại sao phải hành quân sang tận Campuchia là vấn đề quân sự do quyết định của Bộ Tổng Tham Mưu mình làm sao biết được. Chuyện không tìm được xác ở chiến trường cũng không phải là điều mới lạ. Thôi em hãy cố nén đau buồn và cầu nguyện cho kẻ ra đi.

Ôi! Anh đã ra đi thật sự rồi sao? Trước cái chết đau thương không rõ rệt của em mình mà anh Điệp không có vẻ đón đầu nhiều lắm. Có phải những người lính đã quá quen với những tin tức này chẳng? Riêng tôi, tôi hụt hẫng, chói vói, nghe cay xé trong tim, tan nát cõi lòng, một màu tang tóc u buồn giăng kín đời tôi. Đã kết thúc rồi sao? Một mối tình với ba mươi ngày gần gũi, với một một năm dài nhớ nhung chờ đợi, ước mơ xây đắp tương lai... Tất cả đã hết rồi, đã trôi theo mây gió. Đoàn ơi! Đã một năm rồi đó anh, mùa Thu năm trước mình quen nhau, mùa Thu này mình xa nhau vĩnh viễn.

Sau tin Đoàn tử trận, tôi sống u buồn như một sương phụ cô đơn. Tôi đã đánh mất tuổi học trò hồn nhiên bên sách vở và đếm từng ngày tháng lặng lẽ trôi qua. Vinh vẫn đeo đuổi, vẫn chờ tôi dù anh biết lòng tôi đang để tang cho một mối tình đã chết. Mẹ tôi cứ hỏi thúc tôi nhận lời làm vợ của Vinh, tôi đành thối thác hẹn ba năm sau. Mẹ có vẻ giận lắm:

-Cái gì, con định để tang cho cậu ta ba năm hay sao? Quen nhau có một tháng mà đòi để tang ba năm. Thôi được rồi mẹ quyết

định cho con một năm, mẹ không chiều ý con được nữa. Mẹ sẽ nói Vinh chờ con, lần này con không được cãi mẹ.

Rồi cái ngày định mệnh của đời tôi đã đến. Cũng vào một ngày đầu Thu với nhiều lá rơi buồn bã, một ngày vĩnh biệt cuộc tình xưa. Chuông giáo đường vang vang từng hồi rộn rã trong Thánh Lễ tân hôn, đưa người con gái xa vùng kỷ niệm về một bến bờ xa lạ. Đầu óc tôi trống rỗng, tâm hồn lơ lửng không biết mình đang làm gì, đang nghĩ gì và đời mình sẽ về đâu?

Vinh đi u tôi rời khỏi công nhà thờ và chuẩn bị đưa tôi lên chiếc xe hoa đang chờ sẵn. Tôi chợt nhìn sang phía bên kia đường, có đôi mắt đang nhìn tôi chăm chú, người đó đang chống đôi nạng gỗ và khe khẽ gật đầu chào tôi. Tôi giật bắn người, tôi bàng hoàng, sửng sốt, người đó chính là Đoàn, chàng còn sống, chàng đã trở về, về ngay trong lúc này, vừa đúng lúc tôi sắp sửa bước lên xe hoa.

Không kềm hãm được lòng mình tôi chạy nhanh qua đường vì sợ Đoàn bỏ đi mất và kêu lớn:

-Anh Đoàn ơi! Chờ em với.

Vinh cũng chạy theo kéo mạnh tay tôi hẳn hộc:

-Cô làm cái trò gì thế? Muốn theo tình nhân cũ à?

Tôi giật mình nhớ đến hoàn cảnh hiện tại của mình, trời ơi, tôi phải làm sao đây? Đoàn còn sống và đã tàn phế, có lẽ vì vậy mà chàng cố tạo ra tin đã chết để tôi quên chàng đi. Còn Vinh, tôi sửng sờ trước sự thay đổi đáng sợ của anh ta, anh đã tỏ ra ích kỷ, thô bạo, hẹp hòi khác hẳn trước đây khi còn theo đuổi tôi. Như thế thì liệu tôi có thể sống chung suốt đời với người đàn ông này không???

Bên kia đường Đoàn đang trở mắt nhìn tôi, chàng đã nhìn thấy hành động của Vinh đối với tôi, chàng lắc đầu, vẻ đau đớn hiện lên nét mặt. Tôi quy xuống cúi đầu khóc nức nở. Vinh lôi xệch tôi lên xe, đóng mạnh cửa. Sự việc diễn ra trước mắt mọi người như một cảnh trong ciné, ai cũng bàng hoàng kinh ngạc. Mẹ tôi chỉ còn biết kêu trời đất và mắng nhiếc tôi cho vừa lòng Vinh.

Về đến nhà c hồng t ôi m ệt l ẫ n ằm l iệt trên giường không màng gì đến khách khứa của Vinh. Tôi thương Đoàn từ nay sẽ một mình một bóng. Tại sao anh có quan niệm sai lầm về tình yêu như vậy? Sao anh chọn sự hy sinh không có kết quả đẹp cho cả hai? Anh nghĩ rằng em sẽ từ chối anh vì anh bị tàn phế sao? Anh nghĩ rằng em sẽ được hạnh phúc bên Vinh sao? Không đâu, anh đã thấy rõ con người thật của anh ấy rồi đó. Em làm sao sống được với người chồng ghen tương ích kỷ đó hở anh? Anh ấy sẽ hành hạ, đay nghiến em đến chết thôi. Âu cũng là số phận, lưu luyến gì nữa đây? Cuộc đời em coi như đã hết.

Giờ đây chúng ta không có quyền gặp nhau, kể cho nhau nghe bao nỗi nhớ niềm thương thì ta sẽ tìm nhau trong giấc mơ anh nhé! Em mơ ước được anh đưa về lại căn quán nhỏ ngày xưa bên bờ sông Hậu, để em hát cho anh nghe bài tình ca mùa Thu, để em được nhìn thấy anh cười, để nghe anh kể về đời lính phong sương. Và khi màn đêm buông xuống anh sẽ đưa em về qua con phố nhỏ hắt hiu đèn vàng soi bóng hai đứa bên nhau. Chúng ta sẽ được gần nhau mỗi đêm, không còn nhớ nhung dằn vặt... Đoàn ơi, em không thể nào chịu đựng được một người chồng thô bạo như Vinh đâu. Em đã chọn cho mình một lối đi, em không hối hận.

Tôi có bệnh hay nhức đầu nên trong túi xách của tôi lúc nào cũng có một lọ Optalidon. Thừa lúc Vinh bận rộn với khách khứa ở nhà trước tôi âm thầm uống hết lọ thuốc. Tôi cảm thấy hồn lâng lâng như rơi vào một khoảng trống mù sương, có tiếng lá rơi lá tả, có tiếng nhạc đâu đây, lời của một khúc tình ca buồn vạn thuở. Rồi tôi nghe đầu óc đờn đau tê buốt và tôi mê man chìm vào giấc ngủ.

Nhưng rồi định mệnh nghiệt ngã đã không cho tôi tròn ước nguyện. Tôi đã được cứu sống và nhận lấy sự trừng phạt từ Vinh, Vinh đã bỏ tôi ngay sau đó và tôi cũng bỏ xứ ra đi để tránh nhục nhã cho mẹ tôi.

Suốt bao năm trời tôi cố công tìm kiếm Đoàn nhưng chàng vẫn mịt mù bóng chim, tăm cá. Tôi đã sống cô đơn gần hết

quãng đời son trẻ, và cứ mỗi lần nghe ai đó hát bài tình ca kỷ niệm tôi nghe lòng nhói đau quặn thắt. Đoàn ơi, bài ca cũ còn đây, người yêu anh còn đó mà anh đã về một phương nào?

Một cơn gió thoảng qua, ngoài trời sương đã rơi nhiều, tôi vẫn ngồi đây ngậm ngùi trong đêm vắng để nghe niềm đau chọt về trần trở, để nhớ để thương một hình bóng đã mù xa. Tôi nghe từ trong tận cùng sâu thẳm của tâm hồn như còn vang vọng lại tình khúc Thu buồn của ngày xa xưa ấy:

“Mùa Thu thừa nắng gió mang niềm nhớ. Trời chiều man mác buồn nát con tim, lệ tình đầm ướt tà áo trinh nguyên. Kỷ niệm êm đềm còn in trên giấy...”

Người từ ngàn dặm về mang nỗi sầu. Nhịp cầu ô thước hẹn đến mai sau...”

Tôi cúi mặt nghẹn ngào đưa chiếc khăn tay lau nước mắt. Ngoài kia vàng trắng vẫn lơ lửng treo giữa trời buồn.

Chị Trần Văn Chu K20



TÌM VỀ MÁI TRƯỜNG XƯA



Trường xưa, bạn cũ thường là một trong những đề tài sống động - thuộc quá khứ của thời niên thiếu - được nhắc đến mỗi khi “trà dư tửu hậu”; trong đó chất chứa những sinh hoạt, những tâm tình khó quên của một quãng đời người. Cho dù thời gian và thời cuộc có tàn nhẫn, cố xóa đi những nét đặc thù của nó, thì những hình ảnh đáng yêu, những sinh hoạt đáng nhớ và những tâm tình khó quên của một thời dưới “Mái Trường Xưa” vẫn cứ ngự trị mãi trong ký ức của những ai đã một lần tham dự và chứng kiến.

Cũng nằm trong quy luật bình thường ấy, TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM là một trong những Mái Trường Xưa của những người chọn binh nghiệp. Trước khi bước vào ngưỡng cửa binh nghiệp, họ đã trải qua từng chặng đường học hỏi; một thời “mài đũa quân” ở nhiều mái trường khác nhau: tiểu học, trung học, đại học hay nhiều mái trường khác,... Tuy đã trải qua nhiều mái trường thân quen, nhưng có lẽ, chỉ mái trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam mới đủ sức chiếm một vị trí trang trọng nhất trong ký ức của những ai đã một lần đeo “Alpha Đỏ”, một lần đội mũ có gắn hàng chữ “Tự Thắng Để Chỉ Huy”; tương tự như nét chấm phá nổi bật đáng nhớ nhất trong một bức họa toàn cảnh.

Đã gần 40 năm qua kể từ ngày chúng ta đánh mất Mái Trường Xưa, bây giờ “tuổi hạc” càng cao, càng muốn nhìn lại một chặng đường quá khứ đầy kỷ niệm, cũng chỉ để thương nhớ, luyện tiếc! Mai kia một nọ, nếu có dịp quay về quê cũ trong hoàn cảnh mới, thì hình ảnh Mái Trường Xưa nếu có còn chằng, cũng chỉ còn trong trí tưởng tượng, vì vật đã đổi! Sao đã rời! Thời thế đã xoay chuyển! Người xưa đã khuất! Trường xưa đã mất! Và vì “Cuộc đời đâu chẳng phù vân”..., cuộc đời ở chỗ nào cũng “phù vân” cả cho nên dù có muốn níu lại cũng chẳng đặng!

Có lẽ thời gian thụ huấn tại Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam khá dài và số sinh viên thụ huấn cũng ít hơn nhiều nếu so sánh với các quân trường khác, cho nên đã nảy sinh mối thân tình sâu đậm giữa các sinh viên đồng khóa với nhau và với các sinh viên khóa đàn anh, đàn em. Tại đây cũng có truyền thống khắt khe hơn các quân trường khác; truyền thống ấy đã là một trong nhiều nguyên nhân để dễ nhớ đến nhau hơn sau ngày mãn khóa. Và có lẽ cũng vì thế mà thời gian và thời cuộc khó phá vỡ mối thân tình được liên kết chặt chẽ qua truyền thống lâu đời, cho nên ngày nay chúng ta vẫn còn giữ được.

Thế nhưng điều đáng nói hơn cả là thời gian và thời cuộc

có phũ phàng cách mấy cũng không thể xóa nỗi lời thề và lời nguyện trước Vong Linh Tiên Nhân ở Vũ Đình Trường, năm xưa, trong Đêm Truy Diệu trước ngày mãn khóa. Đêm Truy Diệu được tổ chức vào mỗi Mùa Thu trên ngọn đồi 1515. Nơi ấy, đêm ấy có Linh Hồn Tử Sĩ, có các sĩ quan thuộc quân trường, có quan khách và thân nhân tham dự, chứng giám cho “đoàn người trai hăm hở lên đường...” vẫn còn in đậm nét trong suốt cuộc hành trình phục vụ quê hương, dân tộc, và cho đến tận hôm nay. Mỗi khi nhắc về Đêm Truy Diệu, thật khó quên tiếng sáo u uẩn hòa lẫn tiếng trống truyền thống và những ngôn từ quen thuộc:

“...Trên cánh đồng Chiêm Bắc Việt, bên con rạch nhỏ Đồng Nai, phút chốc liệt vị trở nên người thiên cổ... Ôi! Sự nghiệp đang công đeo đuổi, thôi đành dứt đoạn từ đây...” hoặc “... Cũng có lúc chỉ còn mong tiến bước nhưng sức không kham nổi đoạn đường, chúng tôi cần được dất dìu...”

Sự nghiệp của chúng ta đã dứt đoạn từ Tháng Tư 1975 hoặc trước đó, bây giờ là lúc chúng ta cần được dất dìu. Chúng ta cần được dất dìu, vì cuộc hành trình tiến về quê hương còn xa thăm thẳm mà sức người thì đã cạn kiệt. Cạn kiệt sau 20 năm rong ruổi theo chiến cuộc, hàng chục năm tù đày, và hàng chục năm bôn ba trên xứ người chắt chừa biết bao ưu tư phiền muộn về thân phận lưu vong... Trong đó, ưu tư lớn nhất là bên kia bờ Thái Bình Dương, quê cha đất mẹ hằng ngày vẫn diễn ra vô vàn nghịch cảnh. Giặc Phương Bắc không ngớt



tăng cường sức mạnh quân sự, và bằng mọi thủ đoạn chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội,... quyết gặm nhấm từng phần, tiến tới toàn phần lãnh thổ của Tổ Quốc ta trước sự đồng lõa của bọn cầm quyền.

Chúng ta lặng nhìn trong nỗi chua chát! Bất lực! Vì thế, chúng ta cần hội tụ về Mái Trường Xưa, cầu xin Vong Linh Tiên Nhân dắt dìu.

Những năm trước và sau khi mất Mái Trường Xưa; tuy ở mỗi thời điểm khác nhau, nhưng chúng ta có chung một hình ảnh Lễ Truy Diệu Chiến Sĩ Trận Vong, cùng một buổi chiều mùa Thu đã lùi vào dĩ vãng, với cùng một khoảng không gian tĩnh mịch, cùng một Vũ Đình Trường nằm nghiêm trang trong màn khói nhang lung linh nghi ngút. Thấm thoát đã 40 mùa Thu đi qua và những năm lùi xa hơn nữa trong quá khứ, đến nay vẫn còn vang vọng lời cầu nguyện và lời thề Trung Thành với Tổ Quốc trước vong linh Tiên Nhân. Lời nguyện cầu ấy, lời thề thốt ấy không hề phai pha theo năm tháng; mà ngược lại, vẫn hằng đeo đuổi chúng ta trong suốt cuộc lữ hành trần thế, cho dù ở bất cứ nơi đâu, trong hoàn cảnh nào.

Hôm nay, ở đây, trong khung cảnh âm áp của Đại Hội Võ Bị lần thứ 19, tưởng nhớ đến những chiến sĩ đã nằm xuống cho Tự Do, Công Lý. Tuy không nói ra nhưng mỗi người trong chúng ta đều ngậm hãnh diện, vì chính mình đã vâng lệnh Tiên Nhân, tự nguyện sánh vai cùng toàn quân, toàn dân, tiếp nối sự nghiệp của các ngài, trực tiếp tham dự vào cuộc chiến bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam, bảo vệ truyền thống Dân Tộc.

Bốn mươi năm trước, chúng ta đã góp phần đáng kể vào cuộc chiến cực kỳ cam go, nhiều khúc mắc uất nghẹn, nhiều vấn nạn nan giải và bi hùng nhất trong Lịch Sử Dân Tộc. Cuộc chiến ấy đã để lại cho chúng ta biết bao kỷ niệm bi hùng và cảm xúc mênh mông: một số bạn bè đã từ lâu đèn xong nợ nước, một số bạn khác đã để lại một phần thân thể trên quê hương, hoặc còn mang trên thân thể những dấu vết của một thời binh lửa ngút trời,... Làm sao quên được!

Thế nhưng cho dù trong hoàn cảnh nào chúng ta luôn giữ vững niềm tin tất thắng. Niềm tin ấy cách đây 40 năm và lâu hơn nữa, đã được xây dựng trên nền tảng luân lý sẵn có của Tiên Nhân để lại, của truyền thống quân trường và lời thề năm xưa. Hôm nay, chúng ta tìm về Mái Trường Xưa là để ôn lại những nét trang trọng đó, để củng cố thêm niềm tin, không chỉ riêng cho thế hệ chúng ta mà chia sẻ cho cả thế hệ đi sau.

Không phải chúng ta đi quá xa hay hoang tưởng về một niềm tin tất thắng. Thực sự, niềm tin ấy luôn hiện hữu như một đốm lửa trong đồng tro tàn tưởng chừng như đã bị dập tắt. Nhưng không, nó đang được lớp trẻ đầy nhiệt huyết, can đảm vượt qua sự sợ hãi, tiếp sức, thổi bùng lên soi sáng ngọn cờ Chính Nghĩa, trong và ngoài nước. Cũng xuất phát từ Niềm Tin ấy, ngay từ buổi đầu cuộc binh đao do Cộng Sản chủ xướng từ năm 1954, chia cắt hai miền Nam-Bắc, chúng ta đã cùng toàn dân, toàn quân chọn vị trí chiến đấu dưới bóng cờ Chính Nghĩa của miền Nam Việt Nam. Sau 20 năm, tuy đã cố hết sức chống trả địch quân nhưng chúng ta đã chiến bại vào Tháng Tư 1975.

Điều đáng nói, từ ngày chiến bại đến nay, lá cờ Chính Nghĩa của chúng ta đã không biến mất, mà còn ngạo nghễ tung bay ở khắp nơi có đồng bào của chúng ta cư ngụ. Lý do dễ hiểu, lá cờ Chính Nghĩa mà chúng ta đã chọn để phục vụ chính là Linh Hồn của Tổ Quốc Việt Nam, là Sự Thật, một sự thật không thể chối cãi về mặt lịch sử cũng như lý luận.

Trong quá khứ và ngay bây giờ, cả bạn và địch đều cố ý bôi bẩn, che giấu Sự Thật này. Bạn che giấu sự thật vì trốn tránh trách nhiệm. Địch che giấu sự thật vì nóng lòng cướp miền Nam bằng bạo lực. Đám giặc truyền thông thì đồng lõa với bóng đêm để mưu cầu tư lợi. Thế nhưng Sự Thật luôn là sự thật, không ai có thể che giấu được. Đã từ lâu, sự thật ấy vẫn cứ le lói mãi như ngọn nến nhỏ trong bóng đêm không bao giờ tắt, chỉ chờ cơ hội bùng lên. Bây giờ, thực tế nó đã bùng lên để chứng minh cho sự hiện hữu của nó. Đúng như ngạn ngữ của người Tây Ban Nha đã nhận định: “Bóng đêm trên thế giới không đủ sức giập tắt

một ngọn nến nhỏ.” Nhờ ngọn nến nhỏ soi sáng thêm cho sự thật, thế giới đã càng ngày càng biết rõ hơn về sự nghiệp chiến đấu và xây dựng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Chúng ta thương mến và biết ơn bạn bè, đồng minh của chúng ta đã chết để bảo vệ sự thật. Chúng ta đang sống để làm nhân chứng cho sự thật và luôn khẳng định, quyết không để một thế lực nào xuyên tạc sự thật về **Lá Cờ Chính Nghĩa** của Tổ Quốc Việt Nam.

Ngày Đại Hội Võ Bị lần thứ 19 diễn ra ở Houston, Texas là cơ hội để chúng ta tìm về Mái Trường Xưa. Mái trường ấy được khai sinh dưới Lá Cờ Chính Nghĩa, biểu tượng của Sự Thật. Nơi chắt chứa biết bao kỷ niệm của mối tình Huynh Đệ Chi Bình, của tình yêu Đất Nước, của Mộng Hải Hồ, của những thanh niên đã một thời yêu thích cảm giác mạnh, coi thường gió mưa cùng nguy hiểm. Và cũng là nơi sản sinh ra nhiều môi tình thơ mộng, kín đáo diễn ra dưới bóng những rặng thông già chạy dọc theo từng vòng cao độ của Lap-Bé-Nord, Lap-Bé-Sud, của Đồi Bắc, của Hồ Than Thở, của đồi Yên-Nghĩa, của những khu phố sương mù, trên các đại lộ,... đã một thời tô điểm cho nét đẹp tự nhiên của khung trời Đà-Lạt thêm mỹ miều, duyên dáng, sinh động. Nét đẹp ấy đã nhiều lần bị khói lửa binh đao xóa mờ đi, rồi được xây dựng lại đẹp hơn qua nhiều giai đoạn lịch sử thăng trầm, qua bàn tay, khối óc của những thế hệ yêu chuộng Tự Do, Công Lý.

Nhưng từ 40 năm qua, Alpha Đỏ qua bao thăng trầm theo vận nước, tản mác khắp cùng năm châu, vẻ đẹp kia tưởng đã vĩnh viễn chìm sâu vào dĩ vãng, nhưng màu Alpha vẫn thắm Đỏ đậm tình đồng môn. Những mái đầu nhuộm màu thời gian và thời cuộc, mong lục tìm kỷ niệm trong ký ức, hãy quy tụ quanh Mái Trường Xưa của ngày Đại Hội.

Đã hai năm chờ đợi, hôm nay chúng ta về đây để cùng bắt tay nhau, vạch ra một hướng đi mới, phù hợp với hoàn cảnh mới, hoàn chỉnh hơn, thiết thực hơn cho giai đoạn sắp tới, không chỉ cho riêng chúng ta mà còn cho cả thế hệ kế tiếp. Đây

cũng chính là cơ hội để các cựu Sinh Viên Sĩ Quan Alpha Đỏ tìm về Mái Trường Xưa!

Trần Kim Bảng K20





Mai Về

(Tặng ông sui P.V. Đ K25)

Mai về xẻ núi lấp sông
Nhân dân cả nước chung lòng đấu tranh
Đánh cho Tàu Cộng tan thành
Mồ chôn xác chúng làm xanh cây rừng
Mai về chắc mẹ sẽ mừng
Giặc thù phương Bắc trả rừng Tây Nguyên
Quê hương gấm vóc ba miền
Nam Quan, Bản Dốc nối liền Cà Mau
Mai về chung một chuyến tàu
Cùng nhau đánh đuổi giặc Tàu xâm lăng
Ta về dựng lại Chi Lăng
Chương Dương, Hàm Tử, Bạch Đằng, Đống Đa
Mai về lấy lại Hoàng Sa
Trường Sa biển đảo của ông cha mình
Đánh cho Tàu Cộng Khiếp Kinh
Từ nay bỏ thói cậy mình du côn
Non sông nước Việt trường tồn
Cờ vàng ba sọc linh hồn Việt Nam.

Ngân Anh

Tiễn biệt Nguyễn Thế Anh

Sáng mở thư* ra, điệp cả lòng
Tưởng như câu chữ hóa thành sông
Cuốn tao đến tận bờ xa thăm
Nơi đó mây đang đuổi giữa giòng
Cứ ngỡ tháng mười gặp lại nhau
Về thăm năm trước, hẹn năm sau
Phi trường hai lượt mây đưa đón
Nghe âm lòng đêm chuyện thuở nào

Thật không ngờ nổi bạn hiền ơi!
Phong độ ung dung cả cuộc đời
Mạnh mẽ vượt qua mùa bão lớn
Giờ cơn gió nhẹ lại đành rơi!
Dẫu biết sinh ly, chuyện lẽ thường
Ngăn lòng sao được những buồn thương
Vẫn mong níu giữ chân mây lại
Để với nhau thêm một đoạn đường
Để vẫn còn nhau cốc rượu nồng
Cali. sương phủ đến mệnh mông
Đốt từng điều thuốc ngoài hiên lạnh
Chia xẻ buồn vui chuyện núi sông
Thôi cũng đành thôi –ngàn thu vĩnh biệt
Vẫn còn đây những kỷ niệm quanh đời
Nơi cõi vĩnh hằng hoa thơm, lộc biếc
Được bình an mãi -Thế Anh ơi!



Nguyễn đức Thạch K24

ĐƯỜNG TRẦN MÁY NẸO

Truyện ngắn của Quỳnh Diên

Bây giờ là cuối tháng ba, những ngày nắng ấm của mùa xuân đã trở về với vạn vật. Miền Đông Bắc Massachusetts sau cơn ngủ vùi trong băng giá quá lâu, thời gian dường như dừng lại, hai cây anh đào màu hồng phấn và màu tuyết trắng trong vườn nhà Bích Vân đang khoe sắc, những nụ hoa nho nhỏ chúm chím cười trên những cành gầy, thật dễ thương. Khóm trúc còn đọng sương mai, lấp lánh tựa những viên kim cương dính trên ngàn lá đong đưa chào đón tia nắng mặt trời, gọi nàng nhớ về quê hương thân yêu thuở nào. Cùng hòa nhịp sống với chúa xuân, đôi sóc nhung xinh xắn đùa giỡn, đuối bắt nhau quanh phiến đá. Thảm cỏ xanh non đang mời gọi đàn chim sáo về tìm mồi, ca hát líu lo. Xa xa đồi núi còn ẩn mình trong sương mù, cảnh vật mờ mờ lung mờ ảo đẹp như bức tranh thủy mặc với những nét chấm phá nhẹ nhàng của họa sĩ tài hoa...

*Đường trần máy nẻo phù vân,
Đấu xe ngựa cũ... ngại ngán nhớ thương.*

Mới hôm nào Bích Vân còn là một nữ sinh thơ ngây ngày ngày cắp sách đến trường, mộng đời uơm trong từng trang vở, nàng có mái tóc huyền buông lơi, gương mặt trái soan e ấp sau vành nón bài thơ. Làn môi hồng tự nhiên ấy hiếm khi nở một nụ cười, đó là đặc điểm của nàng. Gần đây, có bạn gọi điện thoại hỏi thăm, vẫn thắc mắc:

_ Không biết bây giờ Bích Vân có còn nghiêm như thuở học trò không?. Đạo đó mình rất ái mộ mà đâu dám làm quen.

... Thuở ấy, Bích Vân không thích vui đùa như các bạn cùng trang lứa nên các nam sinh chẳng dám cợt nhả, họ luôn giữ khoảng cách khi theo sau nàng, còn bảo nhau:

_ Người đẹp có dáng đi quý phái; có suối tóc huyền êm , nhưng sao kiêu thế?

Dòng đời vẫn êm đềm trôi, bỗng một hôm Bích Vân nghe những người lớn tuổi bàn tán xôn xao về một cuộc đảo chánh. Nàng không biết biến cố này có ảnh hưởng gì đến cuộc đời mình hay không, duy có điều là Thịnh người yêu của nàng đã từ giã học đường để vào trường VBQGVN theo tiếng gọi của núi sông. Bích Vân vừa đậu Tú Tài 2, nàng ghi danh học khoa Chính Trị Kinh Doanh khóa đầu tiên tại đại học Đà Lạt, để được gần gũi chàng. Đây là thời gian mối tình của Thịnh và Bích Vân thăng hoa với bao kỷ niệm êm đềm. Chủ Nhật Thịnh cùng nàng dạo phố hoặc, ngồi bên nhau thưởng thức tách cà phê tỏa hương thơm ngát, và trao nhau ánh mắt nụ cười .

Sau hai năm được tôi luyện trong quân trường, Thịnh đã trở thành một chàng trai cường tráng có mái tóc cắt ngắn, nước da đen giòn, đôi mắt một mí thật đa tình. Đâu còn là cậu học trò trời gà không chặt ngày nào, Thịnh trông có vẻ ngồ ngồ và đẹp trai ra. Chàng chọn Sư Đoàn 1BB, đóng ở thị trấn Đông Hà, vùng giới tuyến rồi mãi theo các cuộc hành quân. Về Đà Nẵng đám cưới với Bích Vân một tuần, ân tình chưa đơm, Thịnh đã phải giã từ gia đình, lên đường “xông pha vào nơi gió cát” bỏ lại Bích Vân với nỗi nhớ thương ... làm người yêu lính chiến đành phải thế, chứ biết làm sao hơn?

Năm 1968, VC tấn công thành phố Đà Nẵng, lệnh giới nghiêm ban hành, Bích Vân đang chuyển bụng và được đưa vào nhà hộ sinh nên chẳng hay biết gì tình hình bên ngoài. Bé Huy Việt chào đời, đôi mắt mở to đen lay láy nhưng tuyệt nhiên không khóc. Bà mẹ cười nhẹ và bông đùa:

_ Nè con trai nhà binh có khác, gan dạ thiệt, lì lợm quá xá ta. Có phải con chờ xem lũ Cộng quân miền Bắc vào đây hoành hành bá đạo mới chịu chui ra phải không?.

Nói rồi bà phát vào mông con nàng mấy cái, khiến Bích Vân xót xa:

_ Ý trời ơi, xin bà nhẹ tay cho.

Bà mẹ không nói không rằng cứ thế bồng bé Huy Việt hết nhúng vào thau nước ấm, rồi nhúng qua thau nước lạnh. Lúc đó nàng mới nghe con ré lên một tiếng thất thanh nhưng vẫn chưa khóc, bà cười hi hi:

– Cô sinh con so bự quá nên hơi chậm, thằng bé có lẽ ngọt nên tui phải cứu nó cấp thời. Cô không hiểu còn trách cứ tôi, thôi chúc mừng cô, con cô sống lại rồi.

Ông bà nội vào thăm rất vui khi thấy dâu, cháu đều khỏe, ông Thoại ngắm nghía hồi lâu rồi nói:

– Ui cha, thằng cháu đích tôn của tui có cái trán giống tui, gương mặt y hệt cha hần, cái mặt coi bộ lì lợm lắm nghe. Cha hần đi biên biệt, tui có cục cưng này thờ ả cũng vui cửa vui nhà rồi.

Bà Huệ Anh lườm chồng một cái lên tiếng:

– Mệt quá, ông muốn dành thằng cháu cho bên nội hả? Hèn gì tui thấy nó giống hai cha con ông y hệt à. Bộ cháu thì giống ông, giống con ông, bà nội thì đứng qua một bên phải không?

Hai ông bà lời qua tiếng lại làm mấy bà sinh nằm cùng phòng nhìn nhau cười quá chừng.

Vượng em trai của Thịnh cũng đến thăm chào tạm biệt chị dâu để chuẩn bị thụ huấn tại trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức. Vượng vào quân ngũ mang theo nỗi niềm đau thương, luyến tiếc vì sự ra đi vĩnh viễn của người bạn gái trong nhóm chơi thân với nhau gồm: Dung, Tố Nga, Vượng, Mậu em Bích Vân và Tho.

Thảm kịch xảy ra sau những ngày vui chơi ở đất thần kinh Huế, Dung và Tố Nga, cùng Vượng, Tho trở về Đà Nẵng trên chiếc xe Traction đen của hãng xe du lịch An Lợi. Khí hậu mùa đông giá lạnh, xe khởi hành lúc 6 giờ mà mặt trời vẫn chưa thức dậy. Ngoài kia gió thổi mạnh đập vào cửa kính xe phàn phật nhưng tuổi trẻ ham vui vẫn nói cười huyền thiên. Xe phải qua đèo Hải Vân, một thắng cảnh ngoạn mục thu hút du khách ngoại quốc khi có dịp ghé qua đây; họ thường chụp ảnh và quay video để kỷ niệm. Đèo Hải Vân với đồi núi hoang vu, gió lộng bốn

mùa, chim kêu vượn hú xa xa, cây cối rậm rạp; nơi thích hợp cho cánh thợ săn hay những người khai thác lâm sản. Những truyền tụng về ma hiện hình quá giang xe, hoặc có đứa trẻ sơ sinh khóc oe oe trong hốc núi, nghe thật rùng rợn... vì thế các hàng quán trên đỉnh đèo thường đóng cửa vào ban đêm. Họ còn thêu dệt rằng có gia đình nọ đi xe nhà, qua đèo trề; vào khoảng nửa khuya, thấy quán ăn bên đường còn mở cửa, mừng quá vội cùng nhau ghé vào nghỉ chân.

Ồi thôi đủ món ngon, nhất là thịt nai rừng, hải sản rất tươi, hai cô chủ quán trẻ đẹp. Rượu ngon đặc biệt chỉ để thết đãi khách chứ không tính tiền, say vì rượu lại say men tình cả nhà cười đùa vui vẻ và lăn ra ngủ như chết. Đến sáng mọi người thức dậy thấy đang nằm giữa bụi cây rậm rạp, bốn bề cỏ tranh mọc cao quá đầu người. Ai nấy mở miệng không ra vì bên trong đầy đất cát, bọn họ hoảng hốt tìm đường xuống núi lên xe về nhà...

Qua khỏi Lăng Cô, chiếc Traction đen chở bọn Vượng, bắt đầu tăng vận tốc để lên đèo. Sương mù mỗi lúc một dày thêm, cách 10 mét đã không nhìn thấy nhau, Dụng lo ngại hỏi:

_ Bác tài ơi, thời tiết xấu, gió và sương mù nhiều quá, liệu xe có kịp về Đà Nẵng đêm nay không?

_ Các cậu yên tâm đi, tôi lái xe đường đèo này đã hơn 15 năm rồi, thuộc từng hốc đá, từng khúc quẹo, chỗ nào có ổ gà, rẽ trái quẹo phải tui rành lắm. Sắp đến chỗ dừng rồi, có quán bán thức ăn, nước uống trên đỉnh đèo, không thiếu thứ gì. Ăn uống nghỉ ngơi, giải quyết băng khuâng rồi sẽ tiếp tục hành trình nhé.

Đang thao thao bất tuyệt bỗng bác tài xế ngưng nói mặt biến sắc, trong khi đó một chiếc xe tải chở hàng đang đổ đèo ngược chiều. Đường như xe mất kiểm soát, cứ phăng phăng lao xuống dốc, bác tài nhanh nhẹn bẻ tay lái để ép sát vào sườn núi nhưng không còn kịp. Các cô cậu la hoảng, ôm chầm lấy nhau, chiếc xe tải như tên hung thủ, đâm xầm vào chiếc xe du lịch khiến xe bị lật nhào vào vách đá bên vệ đường. Sấn trớn nó húc luôn vào hốc núi, đầu xe bẹp dúm và bốc khói nghi ngút. Dụng lóp ngóp ngồi dậy, toàn thân đau ê ẩm, mặt mày xây xảm. Tho và Vượng

cũng giúp đỡ lẫn nhau thoát ra khỏi xe. Không thấy Tô Nga đâu, Dung quên cả đau chạy lại xe gọi người yêu rối rít:

_ Tô Nga, em không sao chứ?

Không nghe trả lời, trước mắt Dung là một cảnh tượng hãi hùng... Bác tài gục đầu chết trên tay lái, kế bên Tô Nga nằm bất động cạnh cánh cửa, một dòng máu đỏ hoen ra từ miệng, mặt Dung xanh như tàu lá, lão đảo muốn té. Vượng và Tho kịp tới đỡ bạn, chợt thấy Tô Nga bị trọng thương cả hai đều kêu “Trời!”. May thay, xe chở hành khách kế tiếp vừa dừng lại, vài người đàn ông giúp kéo bác tài ra, Vượng bế Tô Nga rời khỏi xe, máu từ vết thương trên cơ thể Tô Nga vẫn ứa ra thấm ướt áo. Dung không tin cô đã chết cứ ôm cứng người yêu lắm nhảm như người mộng du:

_ Tô Nga ơi, dậy đi em, ngủ chi mà ngủ dữ rứa không biết, xe sắp chạy rồi.

Các bạn xúm tới khuyên răn hãy để yên cho Tô Nga, lúc đó Dung mới chợt hiểu buồng Tô Nga ra, miệng vẫn còn phân bua:

_ Trời ơi, sao mà ra nông nỗi này? tháng sau chúng mình làm đám cưới mà.

Chẳng bao lâu thì xe cứu thương từ quận Phú Lộc lên tới lo tản thương, cảnh sát cũng vừa đến lập biên bản tai nạn. Tô Nga chết vào ngày 13/12 đây là một ngày đau thương khủng khiếp và khó quên.

Lạ lùng thay! cũng đúng vào ngày này năm sau Dung bị thiệt mạng trong một tai nạn giao thông trên chuyến xe vào Sài Gòn. Mẹ Dung ôm xác con kể lể thảm thương:

_ Tôi đã biết trước sự thể như vậy sẽ xảy ra, nhưng không dám nói vì sợ cái miệng ăn mắm, ăn muối sẽ buộc vào, nào ngờ con tôi đi sớm quá như vậy. Hai đứa đã có lễ hỏi rồi, Tô Nga là con gái chết bất đắc kỳ tử nên linh lắm, bởi thế nó mới kéo thằng Dung theo đó.

Vậy là trong nhóm bạn năm người chơi thân với nhau nay chỉ còn lại ba.

Trước khi vào trường sĩ quan trừ bị Thủ Đức, Vương ghé nhà Bích Vân già từ:

– Em đi trình diện nhập ngũ, cầu mong chị và cháu trai luôn khỏe mạnh, gặp anh Thịnh nhớ chuyển lời chào dùm em.

Bích Vân gật đầu mỉm cười:

– Thôi Vương thượng lộ bình an, chúc em vạn sự may mắn nghe.

Wương đi rồi nàng thở dài:

– Lại thêm một người thân nữa đi vào chốn hiểm nguy để bảo vệ Tổ Quốc, phải chăng đây là một nghĩa vụ thiêng liêng mà mọi công dân mặc nhiên chấp nhận không cần thắc mắc?

Tình hình tạm lắng đọng, Thịnh về thăm nhà và xin phép cha mẹ cho đem vợ con theo. Ba má chàng cản chi cũng không được, đành bịn rịn nói lời từ biệt, Thịnh hứa với những người thân:

– Ba má đừng buồn, Đồng Hà với Đà Nẵng có xa xôi gì đâu? thỉnh thoảng con sẽ xin phép về thăm, xin Ba má yên tâm.

Đầu năm 71, vùng giới tuyến chốt nhận nhiệm vụ và sôi động hẳn lên. Các đơn vị tổng trừ bị Nhảy dù, Thủy Quân Lục Chiến hay Biệt Động Quân được không vận ra Đồng Hà. Hằng ngày Bích Vân thấy từng đoàn xe quân sự chuyển quân và kéo pháo binh ngang qua thị trấn này, đâu đâu cũng thấy lính. Sau này Bích Vân mới biết là quân đội đang mở cuộc hành quân, đổ quân qua Hạ Lào để phá hủy hậu cần tiếp tế, tiếp liệu của Cộng sản Bắc Việt. Mục đích ngăn chặn một cuộc tổng tấn công của bọn chúng vào miền Nam VN. Thịnh vừa được thăng cấp mới năm tháng, chàng chuẩn bị theo đơn vị tham dự cuộc hành quân ngoại biên.

Nhà Bích Vân ở khu vực gần công hậu cứ của tiểu đoàn nên nhiều khi nàng chứng kiến cảnh những quan tài phủ Quốc Kỳ được di chuyển ra công để đưa về quê nhà an táng. Có những góa phụ quần khăn tang khóc chồng, khóc cha, khóc con ai oán theo sau. Nàng cảm thấy lo âu cho Thịnh quá, nhưng là phận nhi nữ thường tình biết làm gì hơn là cầu Trời khẩn Phật cho đất

nước sớm qua con binh lửa, cho toàn dân hưởng thái bình, hạnh phúc ấm no. Bích Vân rất lo sợ một ngày nào đó tai nạn khủng khiếp sẽ bất ngờ đổ ập xuống đời nàng. Điều nàng ưu tư rồi cũng xảy ra... buổi trưa hôm đó hạ sĩ quan hậu cứ tiểu đoàn hót ha, hót hải báo cho Bích Vân:

_ Chị ơi, Thiếu Tá bị thương rồi, trực thăng sẽ tản thương về Đại đội 12 Quân Y ở gần hậu cứ của trung đoàn. Bích Vân nghe tin rụng rời tay chân, nàng như người mất hồn, gửi con cho hàng xóm, vội vàng chạy rơi cả dép, may gặp xe jeep của đàn anh Thịnh giúp đưa vào sân bay. Máy bay trực thăng hạ cánh xuống bãi đáp, Bích Vân trông thấy đầu, tay Thịnh băng trắng xóa, mặt đen đúa vì khói và cát bám vào. Áo giáp chàng cháy xém nhiều chỗ, quần bị xẻ một đường dài lên quá gối để lộ khoảng băng trắng. Bích Vân hãi hùng và xót xa thương chồng vô cùng, không còn biết mắc cỡ là gì, nàng nhào đến ôm Thịnh khóc như mưa:

_ Thịnh ơi anh có sao không, anh đau lắm hả?. Cám ơn Trời Phật anh đã về với em và các con.

Bích Vân vừa nói vừa thờ và cầm tay Thịnh vuốt nhẹ, nhìn khắp người chàng nước mắt đầm đìa. Thịnh ôm vai vợ vỗ về:

_ Nín đi Bích Vân, anh không sao đâu, chỉ bị thương nhẹ là may mắn lắm rồi.

Thịnh được y tá băng bó các vết thương xong, chàng lên xe cùng Bích Vân về nhà nghỉ ngơi. Bích Vân theo sát một bên, nàng thực sự quá khiếp sợ, không muốn rời xa chồng nữa. Vào nhà Thịnh ăn được lưng chén cơm, Bích Vân liền nói:

_ Anh hãy vào phòng nghỉ ngơi, ngủ một giấc cho khỏe.

Thịnh vừa chợp mắt một chút thì Hạ Sĩ Quan hậu cứ ra thông báo:

_ Trình Thiếu Tá, Thiếu Tá vào hậu cứ Trung Đoàn tiếp điện thoại của Đại Tá Trung Đoàn Trưởng gọi về từ căn cứ

Giọng Đại Tá đầy vẻ gấp rút:

_ Thịnh, anh ra ngay sân bay Trung Đoàn, sẽ có trực thăng bốc thả xuống Tiểu Đoàn 4/2 đang bị địch tấn công mà tiểu đoàn trưởng và tiểu đoàn phó đều mất tích.

Thịnh biết đây là hành động cấp thời nên chàng vội vã quay về nhà chuẩn bị hành trang. Bích Vân lo lắng hỏi:

_ Anh định đi đâu nữa đây?

_ Anh phải lên hành quân ngay.

_ Anh đang bị thương mà!

_ Ô, anh chỉ bị thương ngoài da do Mỹ thả bom Napalm. Anh còn di chuyển được, không sao đâu, đây là lệnh phải thi hành. Em ở nhà chăm sóc con dùm anh, rồi anh sẽ trở về.

Bích Vân khóc và ôm lấy Thịnh, nàng rất sợ giây phút chia ly; thấy mẹ khóc bé Huy Việt, Huy Nam cũng mếu máo khóc theo. Lòng Thịnh bối rối vô cùng, chàng hôn vợ con rồi định quay gót

thì sĩ quan hậu cứ trung đoàn đến báo chàng khởi ra sân bay nữa vì tiểu đoàn 4/2 đã mất liên lạc và tan rã rồi, Đại tá TRĐT nói thẩm quyền ở hậu cứ đơn vị về.

Sau cuộc hành quân Hạ Lào, Trung đoàn 2/SĐ 1/BB được bổ sung quân số, chỉnh trang và tái huấn luyện để làm khung cho SĐ3/BB Tân Lập, chịu trách nhiệm trấn giữ miền địa đầu giới tuyến. Đầu năm 1972 tình hình trở nên sôi động, CS Bắc Việt đã đưa các đại đơn vị vượt sông Bến Hải mở đầu chiến dịch “Mùa hè đỏ lửa” để mong thôn tính miền Nam Việt Nam. Địch sử dụng các đại đơn vị có chiến xa và pháo binh 130 ly yểm trợ để tấn công tràn ngập các tiền đồn, căn cứ phòng thủ phía nam vùng phi quân sự. Từ đó địch đã pháo kích vào Đông Hà và Ái Tử. Trước tình hình nguy ngập này, Thịnh bảo Bích Vân phải đem các con về Đà Nẵng nương tựa gia đình. Nàng vội vàng thu xếp những giấy tờ cần thiết, ít áo quần và thức ăn cho các con rồi theo đoàn người ùn ùn chạy loạn. Tiếng pháo kích ầm ầm, đạn réo khắp nơi, thật là một cảnh hỗn loạn chưa từng thấy. Dân chúng các nơi di tản dọc theo Quốc lộ 1, xác chết nằm la liệt, máu me vương vãi khắp lối đi, nhuộm đỏ trên cát trắng hai bên

đường và tên “Đại lộ kinh hoàng“ đã lưu danh trong sử sách từ đó. Sư Đoàn 3BB chuyển vùng trách nhiệm, Bộ Tư Lệnh đóng ở căn cứ Hòa Khánh (ĐN), các trung đoàn hành quân vùng Quảng Nam, Quảng Tín...

Phân Vượng sau ngày mãn khóa chọn về đại đội trinh sát SĐ5/BB. Chẳng bao lâu cậu đã có người yêu là Xuân Dung và xin cha mẹ cưới cô làm vợ. Bà Huệ Anh mẹ cậu coi bói, thầy nói:

_ Người con gái gò má cao là tướng sát phu, tuổi hai cô cậu xung khắc nhau, không sống bên nhau lâu dài.

Ông Thoại không tin lời tiên đoán còn cho rằng thầy bói ”bói ra ma” chỉ đoán mò. Trong giòng họ ông từ đời ông cố đến nay, chồng luôn là gia trưởng, quyết định mọi chuyện.

_ “Cá không ăn muối cá uơn, vợ cãi lại chồng hàng xóm cười chê “.

Đó là câu châm ngôn ông Thoại đặc ý nhất thường đem ra nhắc nhở vợ. Bởi vậy bà Huệ Anh không dám hó hé nửa lời. Mọi sự rồi cũng êm xuôi, nhà trai qua rước dâu vừa đủ tám cặp cộng thêm hai cặp phù rể, hai cặp phù dâu trông cũng rậm đám. Ngoài tám quả lễ vật còn thêm con heo quay lớn, miệng ngậm kiềng vàng, hai lỗ tai đeo tằm lủng lẳng trông ngộ nghĩnh làm sao. Chú rể Vượng ôm bó hoa tươi do tiệm kết thật khéo, hai sui gia theo đúng tục lệ từ ngàn xưa để lại nên rất ưng ý. Mọi người dùng điểm tâm nhẹ xong, liền rước dâu qua nhà trai làm lễ Tân hôn. Pháo nổ, hoa tươi trái đường đón dâu về nhà chồng trông vui nhộn. Vào nhà xong hai họ giới thiệu người thân cho đôi bên. Kế đến mẹ chồng đeo nữ trang cho cô dâu, nhiếp ảnh viên nháy đèn chụp ảnh lia lịa. Cô dâu chú rể dâng trà cho cha mẹ và nhận bao thư lì xì, quỳ gối lắng nghe lời dặn dò khuyên nhủ. Sau khi lễ Phật và lạy gia tiên xong mọi người cùng vào bàn chuyện trò, dùng trưa. Dạ tiệc tổ chức tại “Thế giới tửu gia“ đường Bạch Đằng, thức ăn ngon đặc biệt, mọi người đều hài lòng. Tan tiệc, ông Thoại thay y phục, mặc Pyjama cho mát.

Ông ngồi vách mây trên ghế salon hút thuốc, nhâm nhi tách trà mạn sen và gọi vọng xuống bếp:

_ Huệ Anh ơi, lên đây ngồi nói chuyện với tui chút coi, làm gì mà cứ lụi lụi dưới bếp hoài vậy?

Bà Huệ Anh dạ một tiếng ngọt ngào rồi rửa tay bước lên, vừa ngồi xuống bà đã nói ngay:

_ Nè, bữa nay ông phát biểu hay quá, ai cũng khen, họ còn nói nhà mình đãi sang ghê, ông sành điệu nên chọn toàn món ăn không chê vào đâu được. Tui nhớ hồi cưới vợ cho Thịnh nhà mình ông nói năng lúng túng nên lần ni tui cứ hồi hộp sợ ông làm bẽ đĩa quá.

_ Bà nói phải đó, làm sui lần thứ hai dĩ nhiên tui phải dạn dĩ hơn, làm sao vấp vấp cho được?

Tiệc vui nào rồi cũng tàn, hai hôm sau Vương từ giã cha mẹ và vợ lên đường trở về đơn vị.

Một thời gian sau, khi thấy Xuân Dung ôm nghén, vợ chồng ông Thoại khắp khởi mừng và bàn nhau giữ Xuân Dung ở nhà, thời buổi chiến tranh mà bé con theo chồng nguy hiểm lắm.

_ Ủ tui cũng nghĩ vậy, Thịnh tệ thì thôi cứ đeo cứng bên vợ không chịu rời, hiểm khi ghé về thăm vợ chồng mình vài ngày. Báo hại tui nhớ hai cục cưng Huy Việt và Huy Nam quá.

Xuân Dung mang bầu được 5 tháng, chủ nhật nào bà Huệ Anh cũng đưa nàng đi chùa lễ Phật, cầu bình an cho gia đình. Nhưng tin vui chưa toại, tin buồn đã ập đến.

Thịnh đang hành quân ở vùng Quế Sơn thì được tin Vương vừa tử trận ở Bầu Bàng Bình Dương ngày 13/12/ 1972. Hết bà Huệ Anh ngất đi đến Xuân Dung đầu bù tóc rối, đầm đìa giọt lệ. Trong khi chờ Thịnh vào Bình Dương đem xác Vương về mai táng, ông Thoại than vắn thở dài:

_ Thịnh với Vương mà làm chi, nhà mình hết phước rồi bà ơi, tui rầu quá. Con mình vắn số như vậy đành chịu. Bà nên tỉnh trí cùng tui lo hậu sự, cầu Phật cho con sớm siêu thoát chớ khóc than không giải quyết được gì.

Tho và Mậu đến dự tang lễ Vượng, quá xúc động Tho ôm quan tài bạn khóc thãm thiết:

_ Vượng ơi là Vượng, tụi bây rủ nhau đi hết để mình tao bỏ vợ; mi đi rồi tao cũng theo mi đó.

Trước những lời có vẻ bất thường vừa thốt ra, mọi người mũi lòng và nhìn Tho ái ngại.

Đám tang xong, bàn thờ Vượng còn nghi ngút hương khói, mấy thầy đến tụng kinh suốt bốn mươi chín ngày, gia đình đều ăn chay trong khoảng thời gian đó. Không khí trong nhà giờ đây thật u buồn vì cái chết của Vượng còn mới quá. Xuân Dung thỉnh thoảng nhìn ảnh Vượng lại rơi nước mắt, khiến bà Huệ Anh rất đau lòng nên cố an ủi dỗ dành:

_ Con hãy nguôi ngoai đừng sầu bi quá mà ảnh hưởng đến thai nhi, má hứa lo trăm ngày cho chồng con xong, sẽ cho con về nhà mẹ dưỡng thai và sinh nở. Má con có nói trước với má rồi: “Con so về nhà mẹ, con rạ về nhà chồng“. Theo má, con ở đâu cũng không sao hết miễn gia đình con bằng lòng là được, má không chấp nhất gì đâu.

... Làm tuần cho Vượng xong Bích Vân xin phép ba má chồng cho về nhà mẹ ruột ít hôm, vừa thấy mặt con gái, bà Mỹ Yên vội kéo nàng vào phòng thì thào:

_ Má lo quá con à, hết Tố Nga đến thằng Dũng, rồi thằng Vượng, ba mạng người theo nhau chết cùng ngày, sự trùng hợp lạ lùng này làm má suy nghĩ vẫn vợ.

Bỗng bà Mỹ Yên im bật, Bích Vân nhìn thấy mẹ thần thờ, âu lo quá đôi liền nói:

_ Để mai con đưa má đi chùa Phở Đà nghe thầy giảng kinh, thu giản tinh thần một chút chứ con thấy má muốn bịnh rồi đó.

_ Ừ má muốn đi lắm, chùa ở đường Phan Chu Trinh gần chợ Mới phải không con? Thôi con hãy mau mau đi mua ít trái cây, hương hoa đến cúng Phật nghe.

Thầy Từ Mẫn làm lễ khai kinh Pháp Hoa và thuyết giảng xong thì vừa đúng Ngọ. Mọi người nghỉ giải lao, lục đục ra sau bếp mua thức ăn chay có bày bán để gây quỹ cho chùa. Thầy thợ trai

xong, thoáng thấy hai mẹ con bà Mỹ Yến đứng lấp ló ngoài cửa liền ngoắc tay vào:

_ Các đệ tử cần hỏi thầy chuyện chi hả?, vào đây thầy đang rảnh mà. Coi bộ đệ tử Nguyên Hương xuống sắc quá hay có việc chi nan giải phải không? Hãy giải bày thầy sẽ giúp cho.

Nghe thầy Từ Mẫn hỏi, bà Mỹ Yến òa lên khóc nức nở, hồi lâu bà mới thưa:

_ Bạch thầy con vừa đưa đám ma em chồng cháu Bích Vân đây, rồi bà kể hết sự tình và hỏi:

_ Con lo quá thầy ơi! không biết con trai con có tai qua nạn khỏi hay không?

Thầy hỏi ngày tháng năm sinh của Mậu rồi bấm tay tính toán và gật gù:

_ Hãy yên tâm con trai thí chủ không sao hết, chỉ tội cái số cậu ấy tình duyên trắc trở lắm.

“Trai thanh, gái vắng thì chơi, đừng chôn có vợ đừng nơi có chồng“. Bà có nghe câu nói đó không?, vậy mà cậu nhà cứ vướng vào chuyện nghịch đời này. Cơ khổ sẽ có hai đời vợ mà không ở được với ai cả. Cuối đời vẫn một thân một mình lẻ loi, ốm đau không người săn sóc.

Rồi đây đất nước gặp đại loạn, dân chúng sẽ lâm than vô cùng, mọi người phải tu nhân tích đức thật nhiều mới mong qua được vận hạn này.

Quả thật đúng như lời thầy Từ Mẫn nói Mậu không sao cả mà tai họa lại xảy đến với Tho bạn của cậu. Năm 1973, Tho tốt nghiệp sĩ quan trừ bị và đáo nhậm đơn vị không bao lâu thì tử trận ở Quảng Tín trong một trận giao tranh ác liệt với Cộng quân. Ba má Thịnh là bạn với bà O Hảo má của Tho nên đến chia buồn. Mậu xin được phép ba ngày đến giúp đỡ gia đình bạn khi tang gia bối rối, Bích Vân cũng cùng đi với mọi người. O Hảo vừa thấy mặt những người quen đến dự tang lễ liền òa khóc nức nở. Bích Vân xúc động ôm lấy mẹ Tho khóc theo, bà úp mặt vào ngực nàng tức tưởi, tóc tai rũ rượi, cặp mắt đỏ hoe, miệng rên rì:

_ Bích Vân ơi là Bích Vân, thằng Tho con O đã chết rồi, rằng mà hấn vẫn số quá không biết. O thù cái thứ VC ác ôn ni đến tận xương tủy, tổ cha cái thứ người không ra người vợ không ra vợ, thấy mà tởm. Hấn giết con O chết thảm quá, O mong bọn hấn sớm bị tiêu diệt, O mới thỏa lòng. O nghĩ cũng tại hôm đám ma Vợ thằng Tho buộc miệng nói gở mà ứng nghiệm. Câu nói gở đó làm O suy nghĩ hoài, đã sợ dại mà rồi cũng không thoát được định mệnh.

Trong lúc khâm liệm cho Tho, người ta tìm thấy một mảnh giấy dính máu trong túi áo cậu có ghi tên Vợ, Tho và Mậu. Không một ai bận tâm về chuyện này chỉ lo tang lễ, nhờ vậy mọi sự cũng tươm tất. Tho chết ngày 13/12 bỏ lại mẹ già và hai em trai còn nhỏ...

Do thi hành những thỏa hiệp về quyền lợi với các cường quốc, Hoa Kỳ rút quân và cắt viện trợ cho Việt Nam Cộng Hòa; trong khi Liên Xô và Trung Cộng gia tăng viện trợ dồi dào cho Bắc Việt để chúng dốc toàn lực xâm chiếm miền Nam. Quân đội chúng ta đã chiến đấu trong tình trạng bị hạn chế về yểm trợ và thiếu thốn về tiếp vận, đạn dược. Tổng thống Thiệu ra lệnh di tản, bỏ Vùng I vùng II CT khiến miền Nam sớm rơi vào tay Cộng Sản Bắc Việt. Đêm 29/3, Đà Nẵng trong cơn hấp hối, thành phố hỗn loạn, quân nhân và dân chúng đang tìm phương tiện để thoát vào miền Nam. Dịch quân pháo 130 ly và hỏa tiễn 122 ly vào thành phố, phi trường và hải cảng Tiên Sa. Thành phố bỏ ngõ nhưng mãi đến chiều hôm sau chúng mới tiến vào tiếp thu dưới sự dẫn đầu của những toán thanh niên đeo băng đỏ và giương cờ Phật giáo. Thịnh là trong số mười một sĩ quan cấp tá thuộc Quân đoàn I bị đưa ra giam ở trại tù Hà Tây cùng với mười hai Đại tá sau khi Đà Nẵng thất thủ. Chàng đã trải qua mười ba năm từ Bắc vào Nam trong các trại tù khổ sai, dưới sự đày đọa và trả thù dã man của bọn Việt Cộng bạo tàn. Bích Vân và các con cũng chung số phận lâm than với người dân miền Nam bị mất nước. Mỗi lần nhớ lại những đau thương này, Thịnh thường tự an ủi: "Ấu cũng là cái giá chúng ta phải trả cho

việc không làm tròn sứ mạng bảo vệ Tổ quốc thân yêu và mình đã đi trọn con đường.”

Năm 1990, chương trình HO mở ra, Bích Vân bán lần các vật dụng còn lại trong nhà, sống đắp đổi qua ngày chờ định cư tại Hoa Kỳ. Gia tài duy nhất chỉ còn căn nhà trống phải giao cho Ty nhà đất, mới đi được. Gia đình Thịnh thuộc “diện mồ côi” nên được hội USCC ở Springfield của Tiểu bang Massachusetts bảo trợ. Nơi đây mùa đông tuyết rơi dày đặc, mỗi khi Thịnh đi làm ca hai về khuya, chàng thường giúp vợ xúc tuyết trên “Drive way”. Thấy chồng vào, mặt mũi dính đầy tuyết, Bích Vân nói: Em thật có phước được anh đỡ đần cho mọi chuyện, xin cảm ơn anh. Sẵn cà phê em mới pha, anh uống cho ấm bụng rồi đi ngủ, em phải đi làm đây.

Hôm sau Thịnh vào chợ mua ít vật dụng, chợt nhớ ra điều gì đó chàng nhũn thâm:

_ Tệ thật, bao năm mãi lo sinh kế mình chưa tổ chức mừng sinh nhật cho Bích Vân lần nào.

Thịnh ghé tiệm bán hoa đặt một bó hồng nhung màu đỏ thắm và nhờ giao tận nhà. Rồi chàng đến tiệm bánh người Ý ngon nổi tiếng, đặt chiếc bánh sinh nhật với tên Bích Vân 13/12 năm giữa quả tim có hoa hồng. Chàng hăng hái lo chu tất mọi việc, lòng rộn rã vui khi nghĩ rằng sẽ dành cho Bích Vân một sự ngạc nhiên đầy thích thú.

Trong bữa điếm tâm sáng, Thịnh thông báo cho vợ và các con:

_ Ngày mai chủ nhật, đúng sinh nhật của em, anh sẽ đưa gia đình đi chơi, ăn tiệm, coi phim, đến bất cứ nơi nào em và các con thích, chịu không?

Mấy đứa nhỏ nhao nhao:

_ Ba nói thật hả ba? Vui quá, chúng con muốn đi nhiều nơi suốt cả ngày tối hù mới về nghe.

Sáng hôm sau Bích Vân sắp sẵn thức ăn, nước ngọt lên bàn, chàng kê cái bàn nhỏ kê bên đặt bánh sinh nhật và hoa tươi. Thịnh, Bích Vân và các con cùng nhau ăn uống, thổi đèn cắt

bánh sinh nhật, chụp ảnh kỷ niệm. Lâu lắm, gia đình mới có được một ngày thật vui nhộn.

_ Happy birthday “ Me Bích Vân “, hôm nay Me diện đẹp quá!

Thịnh xen vào: Me lúc nào lại không đẹp? Cần chi diện vô mới đẹp phải không em?

_ Anh nói như thật, không sợ thiên hạ cười cho đó.

Thịnh hôn vợ và chúc: “Happy birthday Bích Vân, anh yêu em và yêu ngày 13/12“.

Em biết không, ngày xưa mỗi lần hành quân khi chiếm mục tiêu, anh thường xữ dụng đại đội 1 bên trái đại đội 3 bên phải, mười lần như một đều thắng nên anh thích con số 13 may mắn; vì đây là ngày sinh của em.

Hôm đó Thịnh, Bích Vân và các con mãi vui chơi đến khuya mới về. Đây là sinh nhật của Bích Vân lần đầu tiên được tổ chức từ khi họ định cư ở Mỹ. Tuy vợ chồng Thịnh lập lại sự nghiệp khi đã quá nửa đời người và bắt đầu từ con số không nhưng con cái đã nên người, có cơ ngơi riêng. Vợ chồng họ rất mãn nguyện, đem về tay trong tay, cuộn người trong chăn êm nệm ấm thật hạnh phúc. Ngoài kia tuyết rơi nhẹ nhẹ, gió chuyển mình thổi khúc tình ca muôn thuở.

Chớm đông tuyết nhẹ như rã bông

Ai đem băng giá ngập cõi lòng

Cỏ cây bưng dậy trong mưa tuyết

Mặc áo lông cừu giữa gió đông.

Chị Huỳnh Bá An K20





Bài Thơ Lâm Viên.

**Nhớ về đồi 1515*

Phố dốc tựa lưng đồi trước mặt
Người ở nơi đâu cũng thấy gần
Buổi chiều mây thấp vương đầu núi
Nắng quẩn quanh như có tình thân
Con đường nắng rớt vàng theo lá
Còn những gì qua người nhớ nhau
Tùng năm thông đổi màu da thịt
Ai ngăn ngại đời thương bề dâu ?
Em Lâm Viên, đường lên đồi Bắc
Buổi chiều không em trời đất sầu
Hàng thông lặng lẽ nhìn lưng thấp
Cúi mặt thâm quen vẫn có nhau
Em Lâm Viên, sương mù xứ lạnh
Đêm về heo hút với ngàn sao
Ở đây trăng xuống lên phiên gác
Lòng đã vời trông một sớm nao
Em hồi em, nhiều... năm mơ cũ
Đồi núi ngậm ngùi đã mất tên
Tình qua hơi thở còn đây đó
Mây nước xưa nào chưa lãng quên.

Lê Anh K27

Đại Nhạc Hội Cám Ôn Anh Thương Binh Kỳ 8.

Captovan K19.



Hàng ngàn cánh tay vung lên, cờ vàng phất cao tung bay... trong ngày đại nhạc hội Cám Ôn Anh Thương Binh VNCH, ngày 3/8/2014.

Không có đồng bào hảo tâm hải ngoại đến phất cao ngọn cờ thì không có ĐNH

Lá cờ này các anh TB đã phải bảo vệ bằng máu và nước mắt, các anh đã để lại một phần thân thể nơi chiến trường xưa để nay chúng ta được no đủ bình an ngay trên đất tạm dung.

Chúng ta, da thịt hồng-hào, mũ áo xanh-xang, xe cộ nghênh-ngang.

Còn các anh, vẫn lê-lết cái thân tàn bên lề xã hội, chịu đủ điều bất hạnh, gian nan ở cái gọi là “thiên đàng XHCN”, mà trong cái xã hội ấy, nếu cái cột đèn có chân thì nó cũng ra đi.

Các anh không được đi, không đi được vì TB không phải là H.O.

TB mắt không còn, chân không có thì làm sao vượt biển, vượt biên bằng đường bộ,

Không tay cầm chén cơm nên nhờ thằng cụt chân đút hộ.



Chân dậu mà đứng, tay dậu mà chào, mắt không thấy thương cấp thì làm sao hô:

– “NGHIÊM, vào hàng... phát”.

Nhưng giữa Sài Gòn, các anh vẫn cất cao tiếng nói:

– “Chúng tôi. mãi mãi vẫn hãnh diện là quân nhân, là TPB/VNCH”.

Hiên ngang thay! Ngày 28/4/14, tại dòng Chúa Cứu Thế, giữa Sài Gòn các anh đã nói như thế khi người dân tổ chức ngày: “Tri Ân Các Ông TPB/VNCH”.

Ngày 3/8/14, tại Thủ Đô Tỵ Nạn CS, đồng bào cũng tổ chức đại nhạc hội: “Cám Ơn Anh TB/VNCH”.

Sài Gòn Lớn, Sài Gòn Nhỏ đều nhớ đến các anh, người TB/VNCH.

Kiểm điểm lại xem chúng đã làm được những gì để nhớ đến các anh? Đã qua 8 lần tổ chức đại nhạc hội (ĐNH) tại Nam và Bắc* CA với kết quả:

Kỳ 1, 25/6/2006 thu \$426,777, chi \$47,391, còn giúp được 3,000 hồ sơ.

Kỳ 2, 3/8/2008, thu \$ 1,013,000, chi \$55,534, còn giúp được 7,000 hồ sơ.

Kỳ 3*, 15/7/2009, thu \$688,619, giúp được 4,000 hồ sơ. (*tại Bắc CA)

Kỳ 4, ngày 1/8/2010, thu \$828,040, giúp được 6,000 hồ sơ.

Kỳ 5, ngày 7/8/2011, thu \$893,947, giúp được 7,000 hồ sơ.
Kỳ 6, ngày 12/8/2012, thu \$807,800, giúp được 6,000 hồ sơ.
Kỳ 7*, ngày 28/7/2013, thu \$735,900, giúp được 5,000 hồ sơ. (*
tại Bắc CA

Kỳ thứ 8, ngày 3/8/2014 tại Nam CA, kết quả sơ khởi khi kết thúc đại nhạc hội được công bố tạm thời là hơn \$500,000. Việc đúc kết chi thu sẽ được công bố, sau một thời gian, trước đồng bào trong cuộc họp báo. Tin mới nhất, những lá thư tình... thương từ khắp bốn phương trời của các khán thính giả xem ĐNH qua TV đang dồn dập về tới Hội H.O, ngày 21/8 con số 7 trăm ngàn đang đứng chờ để được ghi vào sổ.

Những số thu kể trên chưa trừ đi số chi, mà trung bình mỗi kỳ chi từ 5-6 chục ngàn.

Số hồ sơ được giúp đỡ mỗi kỳ là nằm trong số gần 20 ngàn hồ sơ TPB&QP mà hiện nay (8/2014) Hội H.O đang “take care”.

Tưởng cũng nên nhắc lại là mỗi một hồ sơ QP (quả phụ) được giúp \$50/1 năm (nói rõ là 50 đô la trong 1 năm)! Còn mỗi hồ sơ TB với cấp độ tàn phế nhẹ thì \$100/1 năm (!), nặng như cụt chân tay, mù mắt thì \$200/1 năm (!).

Tất cả hồ sơ, biên lai nhận và gửi tiền đều có tại văn phòng Hội H.O, chịu sự kiểm soát của sở thuế HK và hội sẵn sàng đón nhận mọi sự kiểm soát của đồng bào, báo giới. Với số tiền giúp mỗi hồ sơ như kể trên, chúng ta hãy làm bài tính cộng, trừ, nhân, chia thử xem anh em TPB và các chị quả phụ chi tiêu ra sao?

Giả dụ trợ giúp đồng đều, mỗi hồ sơ được \$100/1 năm, thì: $100 \times 20,000 = 2$ triệu đô la đấy, trong khi mỗi kỳ ĐNH, chúng ta chỉ thu được như kể ở thì không thấm vào đâu.

Giả dụ trợ giúp đồng đều, mỗi hồ sơ được \$100/1 năm, thì: $100 \times 20,000 = 2$ triệu đô la đấy, trong khi mỗi kỳ ĐNH, chúng ta chỉ thu được như kể ở thì không thấm vào đâu.

Để có số tiền “không thấm vào đâu” ấy thì Hội H.O đã phải đứng đầu sóng ngọn gió cùng với sự trợ giúp của đồng hương, đặc biệt là Liên Hội Cựu Chiến Sĩ Nam CA, cùng với số thiện nguyện viên (TNV) hơn 250 người. Dĩ nhiên không có các anh chị em ca nhạc sĩ và đài SBTN thì không thành đại nhạc hội

được. Trong số các anh chị em nghệ sĩ ấy, những người không hát nhưng “nói” nhiều nhất đã làm sôi động ĐNH và dĩ nhiên khán thính giả từ gần tới xa ủng hộ nhiều hơn là nhờ các anh chị “nói nhiều”. Đó là những Minh Phượng, Nguyệt Ánh, Thùy Dương, Đỗ Quyên. Nam Lộc, Việt Dũng, Tân Khoa v.v... Kỳ 8 này vắng Ánh-Dương thì có Thúy Anh duyên dáng linh hoạt thay thế, nhưng vắng Việt Dũng thì không ai thay thế anh được. Việt Dũng có đến nhưng anh ngồi máy bay kéo Quốc Kỳ VNCH trên bầu trời ĐNH. MC Nam Lộc nói thế và mọi người cũng nghĩ thế nên tất cả khán thính giả cùng ngược lên trời cao chào Quốc Kỳ và Việt Dũng.

Trăm nghe không bằng mắt thấy, ngàn lời nói không bằng hình, chúng tôi mời độc giả ngó qua vài tấm hình ĐNH/TPB kỳ 8:

1/Thiếu Sinh Quân Phan Ngọc Lượng, chủ tịch LHCCS cùng các thành viên trong Liên Hội đứng trên khán đài để trình diện khán thính giả.



2/ Cụ bà Nguyễn Thị Hạnh Nhơn, Hội Trưởng Hội H.O ngồi giữa những TNV gồm những ND, BÐQ, TQLC, BB, KQ, HQ, VB, TÐ v.v.. và những “người con áo dài” mang nét đẹp và nụ cười để đón tiếp đồng hương đến tham dự ĐNH. Uy tín của bà hội trưởng là đây, qua 8 lần tổ chức đại nhạc hội đã chứng tỏ lòng tin, lòng kính mến của mọi TNV đối với bà.



3/ Trung Sĩ 1 Ó-Biên, tiểu đội trưởng ra lệnh cho tiểu đội xung phong diệt giặc để giải cứu đồng bào và rồi các anh ngã xuống, quốc kỳ bọc thân hoặc là TPB. (Hoạt cảnh Chuyện Một Đêm do hội TQLC Nam CA trình diễn mở màn cho chương trình văn nghệ ĐNH).



Trên đây chỉ là vài hình ảnh sống động trong số hàng ngàn tấm hình đẹp đã được các nhiếp ảnh gia phổ biến rộng rãi trên internet. Tuy nhiên, còn một số sinh hoạt không thể thiếu trong ĐNH thì lại thiếu tin tức, may mà có chàng giả dạng thường dân, đi xem cho biết sự tình mới chụp được.

4/ Khu vực sau sân khấu là nơi dành riêng cho các ca nhạc sĩ, cho những ai có nhiệm vụ đặc biệt nên việc ra vào khu vực này bị hạn chế và an ninh được giao cho hội TQLC Nam CA chịu trách nhiệm.

Trong khu vực này có lều Y Tế để cấp cứu cấp thời cho đồng hương đến tham dự ĐNH. Túc trực trong lều, lúc nào cũng có chị y tá Định Nguyên và 4 bác sĩ gồm có QY Bùi Thế Chung, QY/TQLC Bằng Phong, bác sĩ trẻ thuộc thể hệ 2, cháu TQLC Trần Xuân Bằng là Trần Quốc Dũng Thái, và một BS nữa lo về phụ khoa (?). Hình kèm theo đây không phải là trình diễn mà BS Phạm Vũ Bằng và chị y tá Định Nguyên đang sẵn sóc tận tình cho một chị bị bệnh. Tuy nhiên vị bác sĩ lo về “phụ khoa” thì không có bệnh nhân. Trước khi bước vào lều Y Tế, các Quân Y này đã ghé qua lều ủng hộ để ký tên, tôi thấy có chi phiếu ghi 4 con số của QY Bằng Phong. Ước mong tất cả các “thầy” vẫn cứ thương TPB như ngày xưa trên chiến trường, các thầy đã dùng dao kéo đấu với lưỡi hái của tử thần để giữ mạng sống cho TPB.

Nhân tiện nói về lều Y Tế, tôi xin đề nghị các bác sĩ và ban tổ chức, kỳ tới nên dựng lều Y Tế ở nơi dễ thấy nhất để ai cần thì dễ dàng ra vào “khám bác sĩ”.



Còn vấn đề ăn uống cho khán giả và các TNV thì sao?

Sau sân khấu, gần lều Y Tế, có một gian hàng cung cấp thực phẩm free cho các anh chị em nghệ sĩ do Thiên Nga Trần Thanh Thủy và các chị thuộc hội TQLC phụ trách.

Ngày công ra vào có 2 gian hàng do HQ Đặng Thanh Long phụ trách tổng quát với số “nhân viên” khoảng 50 người. Hội H.O ủng hộ trước 2 ngàn và các mạnh thường quân ủng hộ để các anh chị đi mua thực phẩm về chế biến thành các món ăn để chiêu đãi free cho các TNV và bán cho khách.

Lều Thực Phẩm do hai chị Lệ-Chiêu làm đầu bếp chính với hơn 10 bếp phụ để lo vấn đề ăn uống cho các TNV. Long-Lệ nói:

_ Chúng tôi cung cấp free 3 bữa ăn sáng, trưa, chiều cho 250 TNV gồm trái cây, nước ngọt cafe “ta-bác” đen, sữa, phần ăn gồm cari bánh mì, soup noodle, gỏi gà v.v...

Chị Vương Thực, chị TTSS Minh cùng nhiều chị phụ trách gian hàng “Thương Bình VNCH” để bán cho khán giả, sau khi trừ đi \$2 ngàn do hội H.O ủng hộ trước, gian hàng đã kiếm được \$3,500 tiền lời giao cho Hội H.O, chưa kể số tiền túi các chị ủng hộ cho ĐNH





Đại Nhạc Hội Cảm Ơn Anh Kỳ 8

Không cần nói thêm bất cứ chi tiết nào nữa về công sức của các anh chị trong các gian hàng này, các anh chị đã vất vả mồ hôi để âm thầm chuẩn bị cả tháng trước, không cần ai biết đến. Kẻ góp công người góp của, nhưng các chị phụ trách các gian hàng đã góp tất cả: “công & của”.

Một người ít ai biết tên nhưng lại phụ trách phần quan trọng nhất là dựng 5 dãy lều lớn cho ngàn ngàn khán giả ngồi, dựng sân khấu, thuê ghế ngồi và các toilet v.v... đây là công việc khó, cần thuê “chuyên viên” hơn là thợ vịn, nhưng anh đã vận động chuyên viên “ngoại quốc” giúp free, tôi chỉ biết người ta gọi anh là Cang, tôi không quen biết anh, tôi không tìm ra tấm hình nào có anh. Công việc của các gian hàng, của Liên Hội CCS, của anh Cang là góp phần làm giảm chi tối đa cho ĐNH.

Một dãy lều trắng cuối bãi cỏ, ngay lối vào, làm nơi trú nắng, nghỉ ngơi, có tấm bảng ghi: “dành riêng cho phụ nữ, trẻ em và người già”, dãy lều này do anh Hoàng Sinh thực hiện một mình. Hoàng Sinh là ai?

Trong những lần tổ chức ĐNH/TPB, nếu ai đi ngang khu chợ ABC trên đường Bolsa, sẽ thấy 2 lá cờ Việt-Mỹ tung bay, kế đó là bàn bán vé ĐNH của Hoàng Sinh. Anh trụ tại đây gần 2 tháng trời trước đại hội, từ 6 giờ sáng (treo cờ và chào cờ) rồi bán vé

cho tới 8 giờ tối. Số vé anh bán được từ 3 tới 4 ngàn vé (10\$/1 vé). Cung cách mời khách và bán vé của anh hết sức lịch sự, quân phục chỉnh tề, chào mời bất cứ ai đi ngang. Anh còn in các CD nhạc đấu tranh của Việt Khang để tặng người mua vé. Trên bàn bán vé luôn có nhang đốt để nhớ đến anh linh các chiến sĩ, cầu xin hồn thiêng sông núi giúp anh bán được nhiều vé cho ĐNH/TPB. Ngoài sự thờ ơ không màng gì đến lời chào của một số “tím sắt”, anh còn bị thách thức bởi sự khiêu khích, phá thói của một số tay sai VC. Tôi đứng bên anh mà còn nóng mặt, nhưng anh bình tĩnh, vô cùng bình tĩnh đối đáp, anh như “cây tùng trước bão”, anh như người lữ hành cô độc mặc cho đàn cầu trệ quấy rầy.

Tôi bái phục anh, anh Nhảy Dù Hoàng Sinh.



Một nét đẹp trong ĐNH kỳ 8 cần phải nhắc đến, đó là sự xuất hiện lần đầu tiên của một hội đoàn học đường, hội cựu học sinh Bùi-Chu Văn An. Ngày Thứ Bảy 2/8, trong đồng phục với huy hiệu, các anh đã đến tiếp tay với LHCCS để xếp ghế, ngày 3/8 các anh vẫn đến và nhiệt tình ủng hộ.



Hằng năm Hội Liên Trường thường tổ chức họp mặt cuối năm và trong ngày họp mặt ấy, các anh chị đã cố gắng và quyên góp được số tiền khá lớn để làm quà Tết tặng các anh TPB, nhưng tham dự vào ĐNH dưới danh xưng một hội học đường thì đây là lần đầu tiên, và trong tương lai hy vọng Hội Bưởi-Chu Văn An sẽ là động lực kéo theo Hội Liên Trường trực tiếp tham gia, tiếp tay với Hội H.O trong công việc yểm trợ TPB. (Trong ĐNH Kỳ 8, hội CHS Liên Trường Pleiku từ xa không đến được nhưng cũng gửi chi phiếu 320\$ ủng hộ ĐNH/TPB)

Đa số các cựu học sinh Bưởi-Chu Văn An, Petrus Ký, Trần Lục, Nguyễn Trãi, Trần Quốc Toàn, Taberd, v.v... là những người trực tiếp cầm súng, là TPB, là tử sĩ, là anh hùng vô danh thì việc tham gia ĐNH/TPB cũng là lẽ tự nhiên, nhưng đẹp hơn, ý nghĩa hơn nếu như các chị Gia Long, Trưng Vương, Lê Văn Duyệt, Nguyễn Bá Tòng v.v... cũng tham gia, vì “một nửa” của các chị cũng là lính, là TPB, là anh hùng tử sĩ.

Công sức của tất cả những người tham dự trực tiếp hay gián tiếp vào ĐNH đều rất quan trọng và rất đáng được tôn trọng, khó có nơi nào và hội đoàn nào làm được như vậy. Vậy thì đừng vì một

sự ty hiềm nhỏ nhoi cá nhân nào mà bịa chuyện, phao tin đồn nhằm về Hội H.O. Tin đồn nhằm chỉ như hạt cát, không làm giảm uy tín người có trách nhiệm, nhưng khi hạt cát đó nằm trong gót giày thì nó đã góp phần làm giảm một số “gói quà” gửi về cho anh em TPB tại quê nhà. Tôi sẽ cho những hạt cát này xuống “dưới”, vào cuối bài đề xin đưa ra một vài đề nghị về sức mạnh truyền thông trong công việc gây quỹ.

Đại nhạc hội được đài SBTN trực tiếp truyền hình đi khắp nước Mỹ, khán thính giả khắp nơi có thể tham dự và gọi điện thoại về ban tổ chức để ủng hộ, mọi đóng góp của khán thính giả đều được cập nhật, quý danh người ủng hộ được các MC thay nhau xướng danh. Đây là nguồn tài chánh ủng hộ quan trọng cho ĐNH. Nhưng một sức mạnh truyền thông khác cũng rất quan trọng mà mỗi người trong chúng ta chưa tận dụng, đó là internet.

Khi có một bản tin hay, một hình đẹp thì được gửi đi cho vài chục địa chỉ emails, từ vài chục này “pho-guơ” cho vài chục khác, thế là có vài ngàn người đọc, có khi hàng chục ngàn, trăm ngàn cùng coi một tấm hình “con nhà nghèo”! Nếu tấm hình ít quần áo này được thay thế bằng hình TPB: “thằng cụt chân đút com cho thằng mù cụt tay” kèm theo lời nhắn xin “ủng hộ tí” thì những gói quà tặng TPB sẽ nhiều hơn, nặng hơn.

Mỗi hội đoàn, quân trường, học đường ngoài website chung để thông tin, thì còn có website riêng của các khóa, các lớp, nếu chỉ gửi lời kêu gọi chung chung thì sẽ không hiệu quả mà phải thông tin, kêu gọi từng đồng môn, đồng khóa thì kết quả sẽ rất khả quan.

Tôi xin đưa ra vài thí dụ cụ thể:

-Trường Bưởi-CVA, Trung Vương, [L.P.Ký](#), Gia Long, Bá Tông, Lê Văn Duyệt v.v... có website của hội, vị hội trưởng gửi lời kêu gọi ủng hộ TPB chung chung lên web thì không hiệu quả bằng các bạn đồng niên khóa gửi emails cho nhau kêu gọi cùng đóng góp.

Các chị Gia Long, Trung Vương, Lê Văn Duyệt... kêu gọi đồng môn ủng hộ TPB thì quá đẹp, vì các chị không là lính, nhưng nếu các chị kêu gọi các bạn đồng niên khóa, rồi tất cả gom về

dưới danh xưng TV, GL, LVD ủng hộ ĐNH/TPB thì thật là tuyệt vời. Các chị là người đẹp, đẹp và biết yêu từ tuổi 12-13 rồi 17-18 đã có “nhà tôi” thì đâu ở tuổi 71-81 vẫn đẹp, vẫn yêu đời, thương người và thương thương phé binh. Xin các chị ủng hộ cho...

Quân Trường Thủ Đức, Võ Bị, Đồng Đé, Hải Quân, Không Quân v.v... có website chung, nhưng trong mỗi quân trường này còn có các khóa khác nhau, nếu vị Tổng Hội Trường chỉ gửi lời kêu gọi chung chung lên web quân trường thì không hiệu quả bằng các đồng khóa kêu gọi cùng nhau đóng góp, tức là chúng ta đã dùng sức mạnh truyền thông gửi lời kêu gọi đến từng cá nhân thì đâu muốn đâu không, ít nhiều cũng phải ký..., các bạn đồng khóa cùng ký mà mình không ký thì...cũng kỳ. Đồng môn, đồng khóa cùng đứng trong hàng, cùng đóng góp, mà mình đứng ngoài thì hóa ra mình muốn là người chỉ huy!

Quân trường VB kêu gọi các cựu SVSQ yểm trợ ĐNH, nhưng đại diện các khóa lại kêu gào, thúc dục các bạn đồng khóa đóng góp nữa nên tổng số thu tăng gấp đôi. Kêu gọi chung chung thì thu được 2 chục ngàn, có đại diện các khóa kêu gọi tiếp thì tổng số thu tăng lên được 4 chục ngàn (ghi chẵn). Đường nào cũng tới La Mã, chi phiếu nào cũng tới Hội H.O thì tại sao chúng ta không chọn con đường thu được nhiều tiền?

Lẽ ra bài tường trình về ĐNH/ỳ 8 nên kết thúc ở đây để cho “vườn hoa” ĐNH kỳ 8 toàn là những hoa thơm, nhưng vì kẹt những hạt cát trong gót giày, những cỏ dại muốn bò vào vườn hoa nên tôi phải tụt giày ra mà rũ cho sạch cát, phải nhổ những cỏ dại đi để cho vườn hoa ĐNH/TPB trong tương lai đẹp thêm.

Hạt cát thứ nhất: Khi có chương trình đại nhạc hội, tôi phổ biến tin tức đến bà con, anh, em, cháu, bạn bè thân sơ, khắp mọi nơi, kể cả Úc, Pháp, Hòa Lan, Na Uy v.v... rồi nhờ những người này phổ biến tiếp đến những người thân yêu của họ để xin ủng hộ ĐNH thì có một người “bạn” của bạn tôi phán rằng:

—“Ồ đâu mà chả có yểm trợ TPB, hà gì phải cần đến ĐNH của bà già hám danh”!

Thưa chị Th... WA, bạn của chị thật là khiêm nhường, không muốn ai biết đến tên mình nên cứ chùm mền chờ cho con cháu

xướng danh lần cuối bằng cáo phó chãng. Lười biếng, bản tiện rồi nguy biện lý do ẩn danh để tránh né việc công thì ai làm, làm gì có cộng đồng, có xã hội để ông sống chung?

Lão “chùm” này muốn ám chỉ Lão Bà-Bà là hám danh! Nào có ai biết ngoài bà, còn có các con trai, gái, dâu, rể cùng theo gương mẹ. Hữu xạ tự nhiên hương, còn thứ cỏ hôi như ông thì cái tên không được đứng bài viết này. Những quý danh thì cần được nêu lên để làm gương cho đời, tôi xin trích nguyên văn email của Lão Bà-Bà:

_ “Hôm ĐNH kỳ 8, nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh thân hành đem đến giao cho tôi 2 bức tranh phong cảnh để tặng cho ĐNH 8 bán đấu giá. Ngày ĐNH đem bức tranh vá cờ của anh Hạnh cho kỳ ĐNH 6 (mà bị một kẻ giả dối mua 175,000USD rồi trốn luôn), để bán đấu giá lại.



Nhờ những anh chị MC như Nam Lộc, Đỗ Tân Khoa, Minh Phượng, Thúy Anh khéo nói và tấm lòng nhiệt tình của đồng hương nên có nhiều người tham dự cuộc đấu giá. Cuối cùng anh chị Lê Ngọc Cường ở Canada qua tham dự đã thắng bức tranh

“Vá Cờ” với giá 10,500USD. Bức tranh kế tiếp anh Kỳ Phạm thuộc công đồng người Việt Buffalo, New York trả 4,500USD. Bức thứ ba anh Dũng Cao ở New Jersey trả 4,000USD. Anh Timothy Nguyễn ở Sacramento trả giá bức tranh “Vá Cờ” 10,000 nên không được (tranh về tay anh chị Cường). Cảm động trước tâm lòng của đồng hương, nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh có hứa sẽ tặng thêm cho ĐNH bức tranh “Vá Cờ” khác (tranh thật có chữ ký của tác giả chứ không phải tranh copie) để gửi cho anh Timothy Nguyễn với giá 5,000USD. Như vậy tổng cộng nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh đã đóng góp vào ĐNH 8 một số tiền là 24,000USD.

Điều đáng quý hơn nữa là khi bán tranh cho anh Timothy Nguyễn thì tranh còn để San Jose nên vài ngày sau anh Hạnh đã đi xe đò từ SJ xuống Little Saigon mang theo bức tranh đến Hội H.O để hội gửi cho anh Timothy

Điều vui hơn nữa là những ân nhân đầu giá đều là giới trẻ, rất nhiều chi phiếu ủng hộ ĐNH từ các nơi gửi về kèm theo thơ là thể hệ con em chúng ta.

Thật là vui

Hạnh Nhơn.

Trong căn lều nhận tiền ủng hộ, một vị linh mục từ Trung Tâm Công Giáo đến tặng chi phiếu \$500, một vị thượng tọa tặng \$500, một lão bà ngồi xe lăn đến tặng \$100, tất cả 3 vị đều yêu cầu miễn nêu tên. Theo lời yêu cầu của linh mục và thượng tọa cùng lão bà chúng tôi không nêu danh, nhưng phải nêu rõ sự kiện để làm gương cho những ông “chùm”...

Quay trở lại với cô đại, trong lều ẩm thực free, một TNV dẫn theo một người bạn ăn theo rồi người bạn ăn theo này kiểm câu chuyện làm quà:

– “Năm nay có vẻ vắng, nghe nói vì có Việt Tân xen vào BTC nên đồng bào...”

Một câu nói hết sức “thu em hỏi” (thùm). Ai mà dùng hai tiếng “nghe nói” là người hết sức vô trách nhiệm, không xác định ai nghe, ai nói. Ở đây tôi miễn đề cập tới hai chữ “Việt Tân” mà hỏi người ăn theo cho biết Việt Tân nào xen vào BTC thì anh

ngậm miệng ăn bò kho! Trong số hằng trăm người trong BTC, giả dụ nếu có một vài người là “đảng viên VT” thì đã vội la làng VT xâm nhập H.O? Trần Trung Dz là VT, nhưng là con của TQLC Trần Trung A.. Dz đến dự đại hội TQLC thì có ngay tin “nghe nói” VT xâm nhập vào TQLC! Ước mong tất cả những “quan” có cái miệng “vừa nhọ vừa thâm” thì nên ngậm lại, đừng “nghe nói” nữa

Một cô đại khác vừa từ XHCN trở lại USA để chìa tay ăn xin SSI, chắc chàng có gặm được mớ cỏ non làm bằng nylon plastic nên thở ra làm ô nhiễm môi trường, chàng nói:

_ “Tôi có gặp một TPB ở đơn vị cũ, anh ta nói chưa nhận được đồng nào từ Hội H.O”.

Câu này đã có nhiều người từ XHCN trở về nói rồi, thậm chí có kẻ còn viết bài đưa báo lá cải đăng để ngụy tạo bằng chứng hâu ngậm máu phun vào Hội H.O. Tôi hỏi chàng:

_ “Thế anh TPB này tên gì, TPB loại mấy, đơn vị nào?”

_ Tôi không nhớ nữa...

Lại thêm một kẻ vô trách nhiệm, nếu khi gặp một người tự xưng là TPB và than phiền chưa nhận tiền từ Hội H.O thì việc đầu tiên giúp đỡ thiết thực rồi hỏi xem anh ta đã nộp hồ sơ chưa, xin anh ta cho chi tiết lý lịch cá nhân và thương tích rồi khi về Mỹ thì gửi cho Hội H.O để nơi đây xác nhận, đó là cách làm việc của người chân chính, ngược lại, chỉ là đi gieo rắc đó đây những tin tức sai lạc.

Linh mục Nguyễn Hùng Đức, Iowa, đã tặng 15 TPB mỗi người một gói quà rồi nhờ tôi chuyển 15 hồ sơ này để Hội H.O cứu xét và rất may là 15 hồ sơ này đã nhận được từ lâu và có biên lai nhận \$. Anh TT Ban từ VA nhận được hồ sơ TPB/TQLC, anh chuyển cho tôi, tôi chuyển cho Tổng Hội TQLC thì được biết anh này đã nhiều lần được nhận quà rồi, ngoài ra các đồng đội ở đơn vị cũ cũng vẫn nhớ đến anh.

Chúng ta hết sức thông cảm với hoàn cảnh các anh TPB nên việc gửi hồ sơ đi nhiều nơi là chuyện bình thường. TPB/VNCH đâu phải chỉ có 20 ngàn hồ sơ ở Hội H.O mà còn hằng trăm ngàn các anh không biết, chưa biết đến Hội H.O, nhất là những anh ở vùng xa xôi hẻo lánh, nên mỗi khi chúng ta nghe, thấy

một TPB nào đó chưa biết Hội H.O thì hãy xin ngay lý lịch của anh để chuyển về cho Hội H.O, đó là việc bình thường của người bình thường.

“Đi với Bụt mặc áo cà-sa, đi với ma thì mặc áo giấy”. Xin lỗi quý độc giả tôi đã phải mặc áo giấy, dùng chữ khó nghe với những ai tung tin đồn nhảm.

Mọi hồ sơ hay ủng hộ TPB xin gửi về:

Hội H.O Cứu Trợ TPB/VNCH.

PO BOX 25554, Santa Ana, CA 92799

Tele: [714-590-8534](tel:714-590-8534) or [714-539-3545](tel:714-539-3545) or [714-371-7967](tel:714-371-7967)









Đại Nhạc Hội Cảm Ơn Anh Kỳ 8



Đại Nhạc Hội Cảm Ơn Anh Kỳ 8

Họ yêu nhau, lấy nhau và hạnh phúc. Nhưng một ngày Tháng Tư, họ chia lìa. Anh lao tù phương Bắc. Chị lận đận phương Nam. Tay trắng tiểu thư, Chị tần tảo nuôi hai con gái nhỏ, chờ chồng. Rồi Anh qua đời trong một trại cải tạo mà Chị không muốn nhớ tên. Rồi Chị gạt nước mắt mang con, theo giòng người, bỏ quê hương lại sau lưng. Lại mình Chị, một lần nữa, bương trải, trong một quê hương mới, xa lạ, nhưng đầy tình nhân ái. Năm tháng qua đi, bây giờ hai con gái đã theo chồng. Bây giờ, chỉ còn Chị, cô đơn nơi đó, cuối con phố núi quanh hiu của một thị xã nhỏ hiền hòa cực bắc Tiểu Bang Georgia. Cô đơn như Anh đang nằm sâu đâu đó, nơi xó rừng Thanh Hóa mịt mù...

Nơi em ở quanh hiu phố núi,
Chiều sương mù sỏi lạnh bước chân.
Ngày chớm đông đêm đầy rất vội,
Gió đông đưa lối cỏ ngại ngần.

Em đi về ngõ cao lặng lẽ,
Mặc tiếng chim, cây lá đón chào.
Đời mục nát từ con mê lối,
Nhịp tim chùng, thao thức chiêm bao.

Vẫn dịu dàng, dáng gầy như liễu,
Em xa xăm, ánh mắt u hoài.
Khuya đôi bóng, trăng non mờ chiếu,
Lệ nào tràn mê hoặc liêu trai.

Với thời gian tóc dăm sợi bạc,
Xanh xao hồn cô phụ long đong.
Tà áo cũ nhuộm màu lưu lạc,
Em đâu ngờ thương nhớ mênh mông.

Nơi em ở chập chùng mây phủ,
Hàng thông già đôi vắng thở than.
Nghe gót nhẹ nai vàng bõ ngỡ,
Em ngậm ngùi, sầu nặng không gian.

Lan Đàm





MẸ Ở ĐÂU RỒI

Bích Lan

Mẹ ở đâu rồi, Mẹ ở đâu,
Đêm đêm sao vắng tiếng kinh cầu.
Sáng không nghe được lời Mẹ gọi,
Con hờ, con ờ con dậy mau

Đã biết dòng đời có tử sinh
Sao con vẫn thấy nhói trong tim.
Nhìn lên ảnh Mẹ con gọi Mẹ,
Mẹ ở đâu rồi, Mẹ ở đâu.

Giã biệt quê nhà thiếu Mẹ đưa,
Con nghe rất khó bước chân về,
Cầu xin bên Mẹ một lần nữa,
Ôm nắm xương tàn con vẫn xin.

Chị Dương Văn Chiến K19



Một Góc Quân Trường...

Tsu A Cầu K29

Thấm thoát đã gần 40 năm sống xa quê nhà, nhiều lúc, chúng ta trầm ngâm ôn lại dĩ vãng mà lòng tê tái, dạ bồi hồi, đầu óc bấn khoăn; quê hương còn đó mà như nghìn trùng xa cách!

Những năm gần đây, chúng ta thường ray rứt về vấn đề: Về thăm quê hương! Phần lớn chúng ta nhất định KHÔNG thể đi về, khi quê nhà còn bị cai trị bởi tập đoàn cộng sản: Xã hội Việt Nam là một nhà tù lớn! Chúng ta không nên tự nguyện đi về để phải cúi đầu, sợ sệt “xin vào” cũng như khi “đi ra” khỏi nhà tù đó! Nếu về, chúng ta sẽ mất chính nghĩa khi chấp nhận

khẩu đầu, khúm núm, thưa trình, xin phép nhà cầm quyền CS để được cấp cái chiếu khán nhập cảnh. Tại sao chúng ta chọn về Việt Nam, nhất là du lịch, để khi trở lại Hoa Kỳ không còn dám xuất hiện trong những sinh hoạt chống cộng của cộng đồng tỵ nạn; không còn dám lên tiếng đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam?!

Chúng ta tôn trọng và cảm thông những người về quê hương để phụng dưỡng cha mẹ già yếu, giúp đỡ những chiến hữu bất hạnh, chăm sóc mộ phần người thân... Nhưng chúng ta cực lực phản đối những ai “áo gấm về làng”! Những kẻ đem tiền về để hưởng thụ, ăn chơi, du hí, chén chú chén tôi với Việt Cộng!

Sống tại xứ tự do, chúng ta có quyền tự hào trong cuộc sống hôm nay, vì sau bao năm khổ cực, chúng ta đã ổn định đời sống, con cái thành người và vẫn tiếp tục... chống CS! Thế hệ chúng ta, những cựu quân nhân QLVNCH, những cựu SVSQ Võ Bị đã một lần được coi là rường cột của Quân Đội, chúng ta đã tình nguyện nhập ngũ với nhiệt tình tuổi trẻ, với tấm lòng hy sinh để bảo vệ tự do cho miền Nam Việt Nam. Vâng, chúng ta đã từng hãnh diện là những Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam! Bây giờ, xin hãy cùng nhau bồi hồi... hồi tưởng lại một thời quá khứ...

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

TVBQGVN là quân trường đào tạo những cấp chỉ huy trong thời chiến và những chuyên viên tái thiết trong thời bình. Họ sẽ là những cấp chỉ huy với tính đa năng và đa hiệu, “văn võ song toàn”, cho Hải Lục Không Quân, những cán bộ nòng cốt của QLVNCH.

“... Khi quyết định chọn võ nghiệp, chắc các bạn đã suy nghĩ nhiều. Sự hiện diện của các bạn tại đây, có thể từ những lý do riêng tư, những ước mong thầm kín, hoặc lý tưởng cao đẹp. Nhưng dù nguyên nhân nào đi nữa, các bạn đã có một quyết định và quyết định ấy đã đưa các bạn vào một đời sống mới đầy thử thách. Quân trường này như các bạn đã biết, là nơi đào tạo cấp Chỉ Huy tương lai của Quân Đội, những người sẽ

gánh vác nhiệm vụ trách nhiệm mà hành động và quyết định, sẽ liên hệ trực tiếp đến sinh mạng kẻ dưới quyền. Đời sống sau này của các bạn không phải ai cũng sống được. Sự nghiệp sau này của các bạn không phải ai cũng làm được. Nó đòi hỏi một sự cố gắng không ngừng, cố gắng kèm chế những yếu hèn tự nhiên của con người, để trở thành con người của Danh Dự, của Kỷ Luật, của Trọng Trách, để trở thành một sĩ quan... ” (Trích diễn văn của Chỉ Huy Trưởng TVBQGVN nhân lễ khai giảng khóa học)

Tám Tuần Sơ Khởi

Trong chương trình huấn luyện, thời gian quan trọng và đáng nhớ đời đối với cựu SVSQ là 8 tuần lễ đầu tiên. Các Tân Khóa Sinh là những người vừa bước chân qua cổng Nam Quan. Họ sẽ phải trải qua một thời gian 8 tuần, hay 56 ngày, “bị huấn luyện” liên tục, một thử thách tinh thần lẫn thể chất thật cam go. Thời gian này được gọi là "Tám Tuần Sơ Khởi", "8 Tuần Huấn Nhục", hay "8 Tuần Lột Xác"... tựu trung nhằm ba mục đích, giúp TKS:

1. Từ bỏ những thói quen của nếp sống dân chính không thích hợp với lối sống tập thể và kỷ luật chặt chẽ của quân đội.
2. Tăng cường sức chịu đựng bền bỉ về thể xác và tinh thần để vượt qua những thử thách gian khổ để thích ứng với đời sống quân ngũ.
3. Học tập những căn bản về cá nhân và tiểu đội chiến đấu.

Trong thời gian "Tám Tuần Sơ Khởi" này, các TKS học tập suốt 7 ngày trong tuần, không được xuất t rại cũng như không được phép gặp gỡ hay tiếp xúc thân nhân; không được dùng những vật dụng cá nhân như đồng hồ, tiền mặt, quần áo dân c hính... (t hay vào đó, họ được c áp phát qu ân t rang, qu ân dụng c cần thiết cho c uộc đời quân ngũ); mái tóc được cắt thật ngắn, đúng tiêu chuẩn c của một TKS, nghĩa là gần như... trọc đầu!

Những điều TKS phải nhớ nằm lòng là t hi hà nh l ệnh một cách tuyệt đối, triệt để, “kỷ luật là sức mạnh của quân đội”.

Trong khi tiếp xúc với SVSQ Cán Bộ, xưng “tôi” chứ không được xưng “em”. Khi đi chuyển chỉ “thích” chạy bộ chứ không “muốn” đi bộ. Muốn làm việc gì đều phải xin phép và đếm số, ngay cả khi dùng phòng vệ sinh. Không liếc ngang, liếc dọc, ngoại trừ lúc số hàng. Số tập thể, không “solo”, không lọt chốt trong hàng. Cái gì SVSQ/CB nói cũng là đúng dù biết đó là... sai, như ớt là “chuối Võ Bị”! Tất cả động tác di chuyển và vật dụng của TKS đều phải thi hành hay sắp xếp vuông góc. Có tinh thần tự giác dù biết “tự giác là tự sát!” Không bao giờ nhận hay ý lại vào chỗ quen biết, gỡ gắm từ cán bộ hay sĩ quan, phải tự đứng trên đôi chân của mình! Tuyệt đối không được hút thuốc. Không gian đối, không đầu diêm ngay cả khi tắm cũng phải trần truồng như mọi người...

Tuyệt đối không bao giờ biểu lộ thái độ chống đối, hình phạt sẽ là “dạ chiến”... nghĩa là được Cán Bộ “mời” vào ban đêm! Dạ chiến là phải “tập thêm vài giờ thể dục”, khi bạn bè đang ngủ. Dạ chiến làm kiệt sức, phá vỡ tư tưởng chống đối, bẻ gãy tính ngang bướng, ương ngạnh để buộc những TKS “ngựa chứng” phải nhập cuộc cùng tập thể. Không TKS nào muốn bị dạ chiến vì bị dạ chiến có nghĩa là... nhiều “bơ phờ” mệt mỏi, có nghĩa là... từ nay sẽ bị “bon-tê”, và có nghĩa là... sẽ phải bị dạ chiến thường xuyên hơn!

Sang tuần lễ thứ 2 và thứ 3, TKS thường trải qua một cuộc khủng hoảng tâm lý và sự mệt mỏi thể xác chưa từng có.

Tuy nhiên sự kiện đó giảm dần theo thời gian, mặc dù việc “lọt xác” vẫn giữ nguyên cường độ. Ngay từ ngày đầu, TKS phải mặc nhiên chấp nhận gian lao khổ cực,



phải chịu đựng nhiều thử thách cam go để vượt qua mọi trở lực, phải “TỰ THẮNG” trong bất cứ hoàn cảnh nào, nghĩa là “nhiều lúc, phải cắn hờn lên mà sống!” (1)

Nửa ngày không quên của Khóa 29



Ngày 29 tháng 12 năm 1972, từ khắp mọi miền đất nước, hơn 300 thí sinh K29 trúng tuyển và trình diện nhập ngũ vào TVBQGVN. Họ được một số SVSQ/K26 tiếp đón tại hội quán Huỳnh Kim Quan, trước cổng trường; mọi người vui vẻ cười đùa, uống nước ngọt Coca-Cola do quân trường khoản đãi. Họ ồn ào, hồn nhiên tự hợp chụp hình lưu niệm, chuẩn bị “Nhập Trường”! Nhưng, có ai đâu... ngờ, một ngày “khủng khiếp” đang chờ đón họ! Ngày đó, trên sân cỏ Trung Đoàn SVSQ, chỉ có những người hành quân (S VSQ/CB/K26), những người bị hành xác (TKS/K29) và một nhiếp ảnh gia cơ hữu âm thầm thu thập hình ảnh làm... tài liệu!

Khoảng 10 giờ sáng, Tiểu Đoàn TKS được lệnh tập hợp hàng ngang theo từng Đại Đội, mỗi Đại Đội 3 hàng dọc, trước cổng Nam Quan. Sau khi giúp TKS so hàng, những SVSQ K26 vui vẻ, hiền lành, lịch thiệp phụ trách tiếp tân đã âm thầm rút lui

lúc nào không ai hay! Sau đó, Ban Quân Nhạc tiến ra, đứng về phía cánh trái sau công trường. Không gian như lắng đọng, một thứ im lặng kỳ lạ, ngột ngạt! Rồi một hàng Cán Bộ K26 đều bước đi ra từ sau công trường với đồng phục ka ki vàng, nón nhựa nâu đen láng bóng, khăn quàng cổ màu xanh da trời, mang alpha ống màu đỏ với dây biểu trưng trên vai, thắt lưng TAB và găng tay trắng, gom ống quần với đôi giày “map” bóng láng chưa từng thấy. Với những khuôn mặt lạnh lùng và nghiêm nghị, dáng đi gọn gang, vững chắc và dứt khoát, từng Cán Bộ một, đi vào hàng trước mặt các Đại Đội TKS. Sau cùng, một Cán Bộ bước lên bục gỗ, cặp mắt long lanh, sắc bén ẩn hiện dưới vành nón nhựa, trừng mắt nhìn qua rồi nhìn lại các Đại Đội TKS như dẫn mặt, rồi cất giọng đanh thép, vang vang, gần rõ từng chữ một:

-Tôi, Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh Khóa 29, thay mặt Thiếu Tướng Chi Huy Trưởng, chúng tôi khen ngợi các anh, “Những chàng trai Việt có lý tưởng Quốc Gia.” Chúng tôi hân hoan tiếp đón các anh trong hàng ngũ SVSQ Hiện Dịch, những người trai ưu tú và hào hùng của thế hệ, đã biết chọn lựa đúng hướng đi của người trai thời loạn, để thực hiện hoài bão phục vụ Tổ Quốc và xây dựng Quê Hương. Các anh nên nhớ, “Những cây cỏ thụ sống nơi vùng khô cằn, sỏi đá!” Chúng tôi chờ đợi các anh đã 3 năm nay! Sau đây, dưới quyền 8 Sinh Viên Sĩ Quan Cán Bộ Đại Đội Trưởng, cho Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh Khóa 29... Nhập Trường!

Ban Quân Nhạc bắt đầu thổi lên bài hùng ca “Việt Nam Quê Hương Ngao Nghê”, từng Đại Đội một, TKS, tay xách vai mang hành lý, đi đều bước theo nhịp kèn trống quân hành vào công trường, lòng tràn đầy hưng phấn, nhiệt huyết dâng lên trong niềm hân diện. Bất thành linh nhiều tiếng la hét, thúc dục vang lên từ nhiều hướng, TKS ngỡ ngàng hấp tấp, lúp xúp chạy theo những tiếng hét vang vang của Cán Bộ:

-Chạy theo tôi, anh! Chạy theo tôi, anh!

-Chạy mau lên, chạy mau lên anh, mới vô mà đã tà tà!

TKS, người nào người nấy, hốt hoảng không biết việc gì đang xảy ra, ngơ ngác nhìn nhau rồi chạy theo tiếng kèn, tiếng

trống, càng lúc càng dồn dập. Mọi người hứng chí, đua nhau chạy, nhưng chạy càng nhanh càng hốt hoảng, hình như có điều gì đó không... Ồn, vì vẫn bị Cán Bộ than phiền:

-Chạy lẹ lên anh! Lẹ lên anh, yếu đuối, yếu đuối!

-Chạy theo tôi anh, nhanh lên, chạy theo tôi anh!

-Anh này tà tà! Anh ra khỏi hàng, bò xuống anh, bò nhanh lên anh!

-Tà tà, nhanh lên anh! Mới vô đây mà đã tiểu xảo!

Khi bị quy lỗi là tiểu xảo, TKS ngỡ ngàng, chỉ hiểu lơ mờ, “Tiểu xảo là không tốt, tiểu xảo là không làm hết sức, tiểu xảo là “mánh mung”, tiểu xảo là bê bối, tiểu xảo là tà tà...” Nhưng sau khi đã cố gắng sửa đổi, vẫn bị Cán Bộ than phiền! Lúc đó, TKS mới... ngộ, “Tiểu xảo là lý do để... phạt TKS!”

Sau gần 2 tiếng đồng hồ bị “quản thảo” vì “tiểu xảo”, phần lớn TKS đã như “những cái mền rách”. Phải nói là người nào người nấy đã kiệt sức sau nhiều đợt “Tấn công về Phan Xá”, rồi lại tan hàng “Tấn công lên cột cờ Trung Đoàn”... Sức lực nào còn lại sau những hình phạt “Anh kia, làm cho tôi 20 cái hít đất”, “Anh này, làm cho tôi 20 cái nhảy xôm”, “Tiểu xảo, anh lẩn theo tôi”, “Tà tà, anh bò theo tôi, anh”...

Nơi một góc sân cỏ Trung Đoàn, Cán Bộ đi thụt lùi, một TKS hồi hả bò theo tiếng la hét của Cán Bộ:

-Bò nhanh lên anh! Đứng dậy anh, trình diện tôi anh!

-SVSQ XYZ, danh số NN, ĐDD/K29, xin trình diện!

Nghe xong, Cán Bộ xấn đến, gập người gầm lên:

-SVSQ! Hừm! Chưa đâu anh? Xương máu lắm anh! Anh mới chỉ là TKS, chưa là SVSQ đâu anh! Anh làm cho tôi 10 cái hít đất! Rõ chưa anh!

TKS hô lớn, “Xin nói... rõ!” nhưng vẫn đứng yên!

Cán Bộ tức giận, hét vào mặt, “Thi hành đi anh!”

Hấp tấp, TKS răm rắp làm theo, “Tuân lệnh!”

TKS làm 10 cái hít đất rồi báo cáo:

-TKS XYZ, danh số NN, ĐDD/K29, EM thi hành lệnh phạt... xong!

Cán Bộ lại khó chịu, chấn chỉnh thêm lần nữa:

-Em! Trường Võ Bị không có anh em! Yếu đuối! Yếu đuối lắm anh, chưa gì đã xin xỏ? Anh làm cho tôi 10 cái nhảy xỏm để bỏ cái tật xin xỏ!

TKS mau mắn thi hành, “Tuân lệnh!”

TKS làm 10 nhảy xỏm rồi báo cáo:

-TKS XYZ, danh số NN, ĐDD/K29, thi hành lệnh phạt xong!

Cán bộ gầm gừ chấn chỉnh:

-SVSQ! Chưa đâu, anh! Xương máu lắm anh! Anh mới chỉ là TKS thôi! Quân trường Võ Bị không xưng anh em! Chỉ có “Cán Bộ và Tôi”, rõ chưa anh?

TKS hô lớn, “Xin nói... RỒ!”

Đội lại, Cán Bộ bước qua một TKS khác đang bị phạt đứng nghiêm gập cằm, hỏi nhỏ như “tâm tình”:

-Anh có quen ai trong Trường Võ Bị không anh?

Tướng bở, TKS vui vẻ trả lời:

-TKS ABC, danh số SS, ĐDD/K29, xin nói có!

Cán Bộ làm bộ ngạc nhiên hỏi lại:

-Nói lớn lên anh, tôi nghe chưa rõ! Có không anh?

TKS lớn tiếng lập lại, “Xin nói... có!”

Cán Bộ chất vấn thêm, “Anh quen ai, anh?”

TKS thoải mái trả lời vui vẻ, như tâm sự, “Xin nói, Lý Công Pầu K26!”

Nghe xong, như bất được tang chứng, Cán Bộ liền trở mặt lớn tiếng:

-Nói lớn lên anh, tôi nghe chưa rõ? ANH QUEN AI... ANH?

Bị la bất ngờ, hết hồn, TKS lắp bắp la lớn, “Xin nói, Lý Công Pầu K26!”

Cán Bộ quay nhìn một Cán Bộ khác rồi chỉ chỉ vào TKS “có người quen”, la lên:

-Cán Bộ! Anh này quen SVSQ Cán Bộ Ban 5 Trung Đoàn!

Cán Bộ thứ hai hùng hổ, xấn tới hăm he:

-Quen biết! Mới vô đây đã nhận người quen! Vô Trường Võ Bị rồi là không còn bà con, anh em, bạn bè... chỉ còn “Cán Bộ và Tôi” mà thôi, rõ chưa anh!?! Bây giờ cho anh biết thế nào là quen biết! Anh thấy cột cờ Trung Đoàn tuốt đằng... xa... xa kia không anh?

TKS uể oải, trả lời, “Xin nói... có!

Cán Bộ lớn tiếng ra lệnh:

-Anh tấn công lên cột cờ Trung Đoàn cho tôi, trong 10 tiếng đêm và hô to, “Thủy Quân Lục Chiến... SÁT... CỘNG!”

TKS tuân theo răm rắp, “Tuân lệnh!”

Cán Bộ hô lớn c hằm ch ậm, “M ột... H ai... “, n hưng TKS nhanh nhẹn, hấp tấp vừa tấn công vừa hô to, “Thủy Quân Lục Chiến... SÁT... CỘNG! Thủy Quân Lục Chiến... SÁT... CỘNG...”



...



Trước bực TKS của sân cỏ Trung Đoàn, TKS bất tỉnh nằm ngổn ngang, rải rác khắp mọi nơi, trông như những “xác chết” ngoài chiến trường, nhưng không đổ máu! Một số còn tỉnh, đang cùng nhau “uể oải” khiêng bạn bè “yếu đuối” bị xiu về trước bực theo lệnh Cán Bộ. Một vài Cán Bộ khác đang hung hăng, la hét, lục lọi, tìm kiếm, kiểm soát từng người đang nằm “như chết”:

-Yếu đuối, giờ này đã xiu hết rồi! K29 yếu đuối! Yếu đuối! Không ra gì cả!

Nghe tiếng làm bầm, một TKS “tiểu xảo” mở mắt, lén nhìn và bị phát giác:

-Tiểu xảo! Anh này tiểu xảo! Đứng lên anh! Cho anh biết thế nào là tiểu xảo!

Anh TKS vội vàng đứng dậy, trình diện. Cán Bộ gầm lên:

-Chạy theo tôi, anh. Tiểu xảo, cho biết thế nào là hình phạt tiểu xảo, biết thế nào là “Biệt Động Quân... Sát!!”

Cán Bộ dẫn TKS “tiểu xảo” chạy ra phía sau một dãy doanh trại, nơi có một vũng nước đục ngầu; một số TKS dính sinh, đứng xiêu vẹo chung quanh; vài người đứng dưới, bùn ngập tới đầu gối; trong khi đó, một Cán Bộ hăm he, gào thét, chỉ chỗ:

-Anh kia a, lặn xuống a nh!
“Biệt Động Quân! Sát!”

TKS vội hụp xuống vũng bùn, TKS “tiểu xảo” đứng bên bờ vũng sinh, chần chừ, ngại ngần nêu lý do:



-Xin nói, tôi không biết... không biết... bơi!

Cán Bộ vừa chỉ vừa tức giận thét lớn:

-Không biết bơi cũng... LẶN! LẶN XUỐNG... ANH!

TKS “tiểu xảo” liền vội vàng nấp xuống, hô to trước khi lặn, “Biệt Động Quân... Sát!” Khi đứng dậy chỉ còn thấy một “cột sinh” với hai con mắt!

Trước doanh trại Đại Đội D, TKS với quần áo dính đầy bùn sinh, tóc tai bẩn thỉu, đang đứng nghiêm... gập cằm... đứng thế trước vài Cán Bộ, thỉnh thoảng một TKS trong hàng lên tiếng:

-TKS YZX, danh số NS, ĐDD/K29, xin nói!

Cán Bộ lườm lườm đi tới, “Nói đi anh!”

TKS lập lại, “TKS YZX, danh số NS, ĐDD/K29, xin đi phòng vệ sinh!”

Cán Bộ có vẻ khó chịu, nhăn mặt than phiền:

-Anh ra khỏi hàng, trình diện tôi!

TKS vội vàng bước ra khỏi hàng trình diện, lập lại từng chữ một:

- TKS YZX, danh số NS, ĐDD/K29, xin đi... phòng vệ sinh!

-Nói lớn lên anh, nói như con gái, yếu đuối! Tôi nghe chưa rõ? Nói lớn lên anh!

Lần này, TKS có vẻ căm hờn, hét lớn:

- TKS YZX, danh số NS, ĐDD/K29, XIN... ĐI... PHÒNG... VỆ... SINH!

Nghe xong, Cán Bộ tỉnh bơ, chấn chỉnh:

-Mới vô đây đã xin đi phòng vệ sinh, yếu đuối, K29 yếu đuối! “Tự Thắng” đi anh! Nghe rõ chưa anh?

TKS, vẻ thất vọng, lí nhí, “Xin nói... rõ!”

Cán Bộ lại nạt, “Nói lớn lên anh!”

TKS hét to, cố gắng khép hai đùi, đứng nghiêm không nhúc nhích một cách rất ư là... “tự thắng”, “XIN NÓI... RÕ!”

Cán Bộ quay lại Đại Đội, rồi nhìn cằm chặp vào cõ một TKS, gằn giọng:

-Anh này y gập cằm chưa đúng thế, gập cằm để mai một còn đi học khóa “nhảy dù” anh. Ba ngón nơi cõ anh! Tất cả gập cằm 3 ngón đúng thế cho tôi!

Rồi Cán Bộ quay lại nhìn vào TKS “xin đi phòng vệ sinh”, chấn chỉnh tiếp:

-Có người mới vô đây có một ngày mà đã “xin đi phòng vệ sinh”! Tôi đã nói là không ai đi phòng vệ sinh! “Tự Thắng” đi anh! Cán Bộ K26 anh vào đây đã 3 năm rồi, mà chưa... đi phòng vệ sinh đó anh!

Một tiếng cười vang lên, Cán Bộ nhanh nhẹn bước tới TKS vừa cười, gần giọng:

-Anh cười phải không anh? Cho bố t ật cười trong hà ng, a nh chạy cho tôi một vòng sân cỏ và hô to, “Đời có gì vui đâu mà cười!”

Sau đó, Cán Bộ lại nhìn TKS “xin đi phòng vệ sinh”, làu bàu:

-Không ra gì cả, K29 yếu đuối! Anh có còn muốn đi phòng vệ sinh nữa không anh?

Lần này, TKS mặt xanh lè, có vẻ khó chịu thật, nhưng vẫn trả lời nhỏ nhẹ, “Xin nói... không!”

Cán Bộ hét lớn, “Nói lớn lên anh!”

TKS hét thật to, “Xin nói... KHÔNG!”

Cán bộ ra lệnh tiếp, “Tự thắng đi anh! Vào hàng đi anh!” Trong khi TKS đi vào, Cán Bộ càu nhàu tiếp:

-... K29 yếu đuối, đã 29 Khóa rồi, nhưng chưa có Khóa nào giống khóa các anh, Trường Võ Bị là lò luyện thép, không phải là nơi để đi... phòng vệ sinh! Tự thắng đi anh!”

Chợt có mùi hôi, Cán Bộ ngừng lại, ngạc nhiên, nghi ngờ, rồi nhìn thẳng vào gương mặt “khổ sở” của TKS “xin đi phòng vệ sinh”, hỏi tiếp:

-Tự thắng đi anh! Tại sao anh không còn muốn xin đi phòng vệ sinh?

Lần này, TKS “xin đi phòng vệ sinh” nói nhỏ, c hằm chằm, hai chân khép vô, khép ra, lấp bắp, có vẻ xấu hổ nhưng thoải mái, như đã được “xả bầu tâm sự”:

-Xin nói, xin nói... nó... nó... nó... ra... rồi!

Nghe xong, Cán Bộ giật mình, nhả mặt ra lệnh:

-Anh mau bước ra khỏi hàng! Không biết tự thắng! Không ra gì cả! Chạy theo tôi, anh!

...

Sau tám tuần, TKS đã biến t hể, đã lột xác, từ những chàng trai dân chính tóc dài bông bênh lộng gió, dáng tà tà bạch diện thư sinh, nay trở thành những SVSQ khỏe mạnh và kỷ luật.

Mục đích là rèn luyện thể lực để TKS có thể thích nghi cho mọi điều kiện thời tiết, thời gian và không gian.

Di tản chiến thuật

Thế rồi, Ngày 30 tháng 3 năm 1975...

Đã gần bốn mươi năm, qua bao tang thương, thăng trầm theo vận nước nổi trôi, xin cùng hồi tưởng lại ngày chúng ta đã phải di tản, “bỏ đời ra biển”, n ghẹn ngào, đắng cay bỏ lại Trường Mẹ với những tiếng nổ kinh hoàng, khói đen nghi ngút cháy; nhìn ngược lên đèo, một con đường ngoằn ngoèo sáng chung với những ánh đèn pha của đoàn xe di tản.

Chúng ta, SVSQ 4 K hóa (28, 29, 30 và 31), ra đi trong ngậm ngùi, trong nuối tiếc, trong uất n ghẹn từ Đà Lạt xuống đèo Song Pha, qua Phan Rang, Phan Thiết và Bình Tuy, về Long Thành.

*

*Đêm Song Pha! Hồn rơi trên phố núi,
Đêm phủ phàng trốn chạy mỗi tình đầu,
Đêm rời rã nào biết đâu lần cuối...
Vạn đêm sau trần trọc với nỗi sầu.*

*

*Đêm Sông Pha! Lưng đèo như đốt cháy,
Những con tim uất hận nổi đắng cay,
Những đôi mắt quàng thâm môi rướm máu...
Trường Mẹ sau lưng đen xám màu mây!*

...

*

Trong cuộc di tản lịch sử này, chúng ta đã chứng tỏ kỷ luật Trường Mẹ, đã ra đi trong trật tự với súng đạn sẵn sàng chiến đấu trên suốt lộ trình sôi sục máu lửa và náo loạn của Quân-Dân-Cán-Chính, đang hốt hoảng chạy loạn về Sài Gòn.

Trong hoàn cảnh nhiều nguy hiểm đó, sự hiện diện của những SVSQ Võ Bị, những chàng trai tràn đầy sức sống với quân phục thẫm n ép, giầy t rận bóng loáng, nét mặt nghiêm nghị và tự tin, thực sự, SVSQ Võ Bị đã đem lại thật nhiều an ủi và yên lòng cho đoàn người chạy loạn.

*

*Đêm Sông Pha! Trong giòng người hối hả,
Có bóng em tôi, có dáng mẹ già,
Có trái tim tôi sưng sờ tôi tả...
Đêm cuối cùng đôi ngã mịt mù xa.*

*

*Đêm Sông Pha! Đêm bỏ đời ra biển,
Bỏ ước mơ tung cánh khắp mọi miền,
Bỏ góc phố ta chờ nhau Chủ Nhật...
Chờ đợi đêm này đợi đến vong niên!*

*

*Đêm Sông Pha! Đêm bạc tóc nhòa,
Đêm trùng xa cách vạn ngày xa,
Đêm của vạn đêm đen tiếp nối...
Đêm nào quân ngược lại Sông Pha???* (2)

*

Đến Tiểu khu Bình Tuy, hầu tránh loạn lạc như đã từng xảy ra ở Vùng I trước đây, đoàn người di tản đã bị chặn lại và bị tước đoạt vũ khí, chỉ trừ một đơn vị duy nhất ngoại lệ, đó là TVBQGVN.

NT Trần Văn Nhựt K10, Tướng Tư Lệnh Chiến Trường Bình Tuy, đã tin tưởng vào tinh thần kỷ luật của Trường Mẹ khi chấp thuận cho phép chúng ta vào Bình Tuy với đầy đủ vũ khí và đạn dược. NT Nhựt cũng là người đã cung cấp lương khô và liên lạc về Bộ Tổng Tham Mưu để xin phương tiện hầu di tản 4 Khóa đàn em về Long Thành một cách an toàn và nhanh chóng.

Sau đó là cuộc di tản trực thăng vận, một cuộc di tản trật tự và kỷ luật, khiến các phi công phải khâm phục và đã thốt lên với Sĩ Quan Cán Bộ của Trường: "Chúng tôi chuyên chờ rất nhiều đơn vị, nhưng chưa có đơn vị nào kỷ luật như các SVSQ Đà Lạt, chúng tôi sẽ cố gắng bóc hết các anh". Điều đó đã đủ làm cho chúng ta hả nh diện và tự hào là những SVSQ của TVBQGVN. Dù trong bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào, chúng ta vẫn giữ được "kỷ luật thép" của Trường Mẹ.

Xuất quân!

Về đến Long Thành, tình hình chiến cuộc ngày càng khốc liệt, Tổ Quốc đang lâm nguy, đang bị đè nặng bởi sự đánh chiếm của Cộng Sản Miền Bắc. Các mặt trận đang cần sĩ quan bổ sung, Chính Phủ đã quyết định cho 2 Khóa 28 và 29 ra trường. Thế rồi, trưa ngày 21-4-1975, Lễ Mãn Khóa đã được tổ chức thật đơn sơ tại Vũ Đình Trường của Trường Bộ Binh Thủ Đức, Long Thành.

Đây là một Lễ Mãn Khóa chưa từng có trong lịch sử TVBQGVN! Một buổi lễ không kèn, không trống, SVSQ hai Khóa đơn giản trong bộ tác chiến với nón sắt và giày trận. Đâu còn tiếng sáo của đêm Truy Diệu “Chiêu Hồn Từ Sĩ”, còn đâu kèn trống xuất quân của ngày kiếm cung “Tang Bồng Hồ Thi”, đâu còn đại lễ trắng tinh với gù vai alpha đỏ! Than ôi! Trường Mẹ đã không còn đủ sức để tổ chức được một buổi lễ mãn khóa huy hoàng truyền thống, cho những đứa con yêu của Mẹ!

Trong buổi lễ, Trung Tướng Nguyễn Bảo Trị, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn, đại diện Tổng Thống Việt Nam Cộng Hoà đã gắn cấp bậc Thiếu Úy cho hai Tân Sĩ Quan Thủ Khoa, sau đó các Tân Sĩ Quan đã phải tự gắn cấp hiệu cho chính mình, trong lúc những chiếc GMC của các đơn vị đã đợi sẵn để đưa ra mặt trận.

Trong hoàn cảnh đau thương của quê hương, SVSQ hai Khóa ra trường trong vội vã, không một ngày phép, không kịp có được một lời từ giã, không được một lần để nhìn bố mẹ và người thương. Hoàn cảnh này đã khiến hai Khóa đàn em, 30 và 31, cùng SQCB đàn anh nhìn theo đoàn xe trong niềm xúc động bùi ngùi.

Nhưng chúng ta phải tự hào, chúng ta nên hãnh diện là đã có cơ hội xung trận, đúng lúc Tổ Quốc lâm nguy và đang cần đến chúng ta. Vì, thứ nhất, “Chúng ta là những đứa con cưng của Tổ Quốc”; thứ hai, “Chúng ta là những chàng trai Việt có lý tưởng Quốc Gia”; và thứ ba, “Chúng ta là những sĩ quan ưu tú của Quân Lực VNCH”. Đối với chúng ta, chiến đấu bảo vệ Tổ Quốc là ý nguyện của đời binh nghiệp khi gia nhập TVBQGVN.

Nhưng than ôi! Các Tân Sĩ Quan hai Khóa xông pha trận mạc chưa được tròn 9 ngày thì Tổ quốc thực sự lâm nguy và một quân đội anh dũng, hào hùng đã bị bức tử: Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã không còn nữa!!!

Đòi ty nạn

Rồi từ đó, chúng ta đã bị phân tán, lưu lạc khắp năm châu bốn bể, kẻ bị tù đày, người tha phương cầu thực. Thảm thay!

Sau gần bốn chục năm, tại hải ngoại, chúng ta lại gặp nhau, mừng tủi đủ điều, ôn lại chuyện cũ mà thương nhau hơn. Chúng ta nhắc lại những kỷ niệm hào hùng cũng như bi thảm này để các cựu SVSQ và gia đình có quyền tự hào và hãnh diện. Đó cũng là những kỷ niệm quý báu của những chàng trai Võ Bị.

Chúng ta cũng ước mong ngày mai đây... Những buổi hội ngộ của chúng ta sẽ được tổ chức tại quê hương Việt Nam, trên ngọn đồi 1515 của cao nguyên Đà Lạt: xứ gió lạnh mưa phùn nhưng sẽ đầy ấp tình người Võ Bị. Mong lắm thay! (3)

- 1- Tài liệu và hình ảnh được cung cấp bởi Trần Dã K29, Vương Tín Nghĩa K29 và Vũ Tiến Hỷ K29
- 2- Đêm Song Pha, Nguyễn Văn Cư K29, Đa Hiệu 98
- 3- Tâm Thư, Nguyễn Văn Dục K17, Đa Hiệu 76



Tình Thắm Alpha

Nguyễn Thy



Anh còn nhớ năm xưa chiều Chúa Nhật
Mình cùng nhau chung bước đến Thánh Đường
Quy bên nhau nguyện xin Chúa tình thương
Ban ơn thánh cho tình ta trọn kiếp

Rồi từ đó em thành dâu Võ Bị
Sống cuộc đời chinh phụ thuở chiến chinh
Rồi từng đêm em thức giấc cầu kinh
Cho anh yêu an bình nơi trận tuyến

Lệ tuôn rơi chân thành em khẩn nguyện
Cho quê hương nước Việt chóng thanh bình
Ngày anh về dẫu là một thương binh
Em vẫn giữ một lòng yêu trọn kiếp

Tin chiến trường miền cao nguyên đất đỏ
Đồi Pleime chiến thắng quá oai hùng
Những chàng trai Võ Bị thật hiên ngang
Chàng Biệt Động xua tan đoàn quân giặc

Nhưng tránh sao đồng đội anh ngã gục
Nhuộm máu đào ngăn bước tiến quân thù
Pleiku buồn mây xám phủ màu tang
Đề tiễn biệt những anh hùng Tổ Quốc!

Rồi một ngày tháng Tư cuồng phong lộ
Gieo rắc tang thương khắp nẻo quê hương
Bao gia đình tan nát ôi thê lương
Đã vụn nát những gì yêu thương nhất

Nói sao hết những khổ đau chất ngất!
Giấy mực nào tả hết thảm sầu đây!
Tạ ơn Trời giờ đây ta còn nhau
Tình vẫn thắm như màu alpha đỏ.

Chị Nguyễn Xuân Riện K19 TX 2010





Kỷ Niệm 50 Năm Tốt Nghiệp.

Phóng Viên K19



Hình: Bantonthat

Niu kéo bạn ở lại thêm một đêm nữa cũng không được, tôi cảm thấy băng khuâng sau khi các anh chị Vũ Đoàn Doan, Dương Văn Chiến và Đinh Văn Hơn ra về, nỗi trống vắng ập đến, phỏng các anh chị tạm trú nay trông lạnh lẽo! Tôi nuôi một chút hy vọng là phái đoàn Houston TX gồm các bạn Em, Tỉnh,

Quang, Ân, Cường, trên đường du lịch trở về sẽ đến nhà tôi nhận “hàng” để tôi có dịp nhận “họ” thêm vài tiếng nữa, hoặc “vui một đêm nay, rồi mai lên đường”, nhưng các bạn chưa đến được, hẹn sáng hôm sau.

Ngồi vào computer, tưởng rằng viết ngay được những kỷ niệm vui ngày họp khóa đang đây ấp trong đầu, nhưng lòng buồn cảnh có vui đâu..., ngón tay mỗ cò được cái tựa đề rồi nó tê cứng vì cảm thấy cô đơn! Tôi dựa lưng ra ghế, nhắm mắt nhớ đến các bạn lần họp mặt kỷ niệm 50 năm ngày tốt nghiệp. Thật tội nghiệp tôi, một mình nhìn qua nh chỉ còn có cái lão mặt vuông vô tri giác, cái mặt vuông hay xúi tôi nói láo, buồn như khi còn rượu không có bạn cùng “tu”.

Trên đường lái xe đưa Vũ Đoàn Doan ra về, chẳng hiểu sao tôi lại rẽ vào parking Saigon INN, xuống xe, đứng nhìn một lượt, nơi mà các bạn từ xa về tạm trú, dù biết rằng chẳng còn ai ở đây nữa. Năng quái chiều hôm úa vàng còn sót lại trên những bức tường càng làm sân khách sạn vắng vẻ buồn thê lương, ngược hẳn với niềm vui tràn đầy và ồn ào vào mấy ngày trước, ngày 24/5 khi Chiến, Giáng, Doan và tôi đến thăm các bạn ta tạm trú tại đây như Xuân Phán, Nguyễn Nho, Phan Thìn, Đình Long, Quý G.M, Huy Râu v.v...Các bạn ta, tuy già hơn 50 năm về trước, nhưng vẫn còn “mày, tao, mi, tớ”, nhắc chuyện xưa. Ngày xưa ấy, Tạ Mạnh Huy, tự Huy Râu cao to quắc thước, mỗi khi quay trái quay phải là phải ghim tay lái kéo cái... xe nó lắc,



nay thì Huy hiền lành như ông c ổ đạo già, còn Phan Thìn, với c ập kí nh t rắng, trông như một nhà tu, khác hẳn khi Thìn ngồi tu với cái chai.

(6 TQLC: Tấn, Tinh, Quang, Doan, Cấp, Minh)

Mỗi một bạn K19 đến đều đem lại cho đại hội, cho chúng tôi những niềm vui. Nghe bạn cười, nói, chửi thề là tôi trẻ lại. Những

TQLC như Tấn, Tỉnh, Quang, Doan, Cáp, Minh kể chuyện đơn vị cũ chiến trường xưa, còn các trò L.Petrus Ký Lê Văn Chiêu, Đình Văn Hơ, Hoàng Gia Hiếu nhắc kỷ niệm lớp đệ thất năm 1955. Chiêu bảo:



Hồi đó ở lớp đệ thất B1, có hai thằng tranh nhau một giải thưởng c on nh à ng hèo nh ất, nhưng tao thắng, vì tao nghèo hơn mày.

-(11 H ả o hán gi ặc C ở Đen ĐĐA: L-R T ấn, H uy, Khương, Nho, Miên, Thọ,

Hải, Hơ, Tắc, Thuận, Chiêu Tôn Tấn)



-(16 Anh hào Cờ Đỏ ĐĐH: L-R Minh, Quý, Srong, Cáp, Quang, Tâm, Thảo, Trân, Q-Vinh, H oài, G iáng, T rai, T hi, Cường, Kha, San)

Nghe Chiêu nhắc lại nỗi đau xưa tôi mới nhớ là hồi đó, cả tuần đi học, tôi chỉ mặc có một cái sơ-mi sờn vai, vì tôi là dân “Bắc Kỳ di cư” vào học trường này nên bị lũ quỷ ma học trò “Nam Kỳ” Chí, Chiêu, Hiếu, Hơ ... xé rách lưng, tôi sợ bị mẹ la,

không dám đưa mẹ vá mà dùng com dán lại, vậy mà Chiêu lại nghèo hơn tôi sao? Có thể nó ba-xạo, nhưng nay thì nó nghèo hơn tôi thật, tôi còn đủ 2 chân, Chiêu thì... chân giầy chân dép, nó đã bỏ lại một giò ở đâu đó trên chiến trường, tôi gọi nó là Chiêu Cụt, nó cụt:

“Mày gọi tao là Tôn Tẩn cho lịch sự một chút được không?”

Ừ thì Tôn Tẩn. Lê Văn Chiêu, Đinh Văn Thuận về dự đại hội rất sớm, được Hu ýnh Kim Tắc, cả 3 là ĐĐA, cả 3 là TPB, dẫn đến thăm “tòa soạn” Đa Hiệu, mở ĐH 101 ra, thấy có bài “Tri Ân TPB”, Chiêu móc bóp trao cho tôi 100\$, rồi Thuận, rồi Tắc...Mắt tôi sáng lên khi cầm 300\$ của “3 chàng Ngự Lâm” tặng TPB, “hy vọng đã vươn lên trong lòng anh, trong lòng tôi”, vì K19/ĐĐA cũng sẽ làm như thế, K19 từ A-H sẽ là như thế cả vì chúng ta đều là “TPB”.

Huỳnh Kim Tắc là người bạn tốt, đã săn sóc Chiêu và anh chị Thuận suốt trong thời gian đại hội, ngoài việc tham dự đầy đủ các phiên họp, Tắc còn đưa Chiêu, Thuận đi du ngoạn San Diego. Chị Tắc và tôi là bà con hàng xóm láng giềng, chị Tắc là em gái của bạn gái em trai tôi, Tắc và tôi có nhiều kỷ niệm vui buồn.

Năm 1965, trận Đức Cơ, những T QLC Hợp, T huật, Doan... (TĐ2), Phú, Chích, Bình, Bàng, Quang và tôi (TĐ5) đi vào thì thấy BĐQ Tắc ngồi trên M113 đi ra, máu nhuộm đỏ mặt nhưng Tắc vẫn cười, đưa tay ra dấu: “tụi mày vào mau đi để kiếm chút cháo”! Vào thêm chút nữa thì thấy ND Nguyễn Viết Thanh ngồi bên vệ đường, c hân qu ấn băng nhuộm máu, bên cạnh là máy t ẩm ponc ho “cuộn tròn”. Trước đó thì đầu năm 1965, cũng những K19/ND, BĐQ, TQLC họp mặt tại Bình Giả rồi thủ khoa và vài bạn nữa giã từ vũ khí.

Kỷ niệm vui buồn nhiều là thế, nhưng Tắc và tôi không họp nhau, bởi vì theo sự phụ phong thủy Phạm Đình Long thì tên hai đứa chúng tôi đứng gần nhau dễ gây ra tai họa.

Cho dù 40, 50 năm, hay 60 năm gặp lại thì chúng tôi có cả hàng trăm chuyện tình... đồng khóa kê lại cho nhau nghe, kể hoài kể mãi không hết, nhưng chuyện tình yêu thì chỉ có một,

chỉ kể cho một người nghe, K19 chúng tôi quý mến bạn, chung tình là như thế.

Trở lại chuyện họp mặt kỷ niệm ngày xuống núi, không gì vui và cảm động cho bằng “50 năm rồi không gặp” mà vẫn mây-tao, trải qua bao nhiêu sóng gió, có vui có buồn, tình bằng hữu dẫu có lúc là cái cù... ầu, nhưng cuối cùng vẫn được vo tròn.



Còn gì buồn hơn khi Nhảy Dù Đoàn Phương Hải, tự “hai đoàn”, đứng dưới chân tượng đài, bên lư đồng, vòng hoa, nhang khói để xướng danh các anh hùng K19 đã tử trận và các bạn đã tử trận, còn số bò dằn

lên. Tôi thầm mong và cầu xin con số dừng lại ở 167 thật lâu cho đến ngày kỷ niệm 50 năm nữa thì mới đoàn tụ đầy đủ.

Còn gì vui bằng khi họ hỏi tên nhau dù quen mặt, anh em hỏi thăm những bạn không về được, nhất là những anh chàng nhà họ Hứa, như những Hứa Phú Phét, Hứa Bùi Đoàn, Hứa Hồ Hạc, Hứa Quang Bột, Hứa Vĩnh Can, Hứa Cà-Chua, Hứa Văn Rót v.v... dù xa mặt nhưng không cách lòng. Nhất là Bùi Có Ô Đoàn, vì hoàn cảnh bất buộc Đoàn không về được như lời đã hứa nên Bùi Đoàn thường xuyên gọi tele hỏi thăm tin tức đại hội:

—“Tụi mày vui quá, tao buồn tấy-mother, nhưng tên ĐĐA nào báo tao là cưới thì tao sẽ vẽ hình nó để tặng lại cho bố ghét”.

Còn Phú Phét, vì bà bác sĩ không cho đi máy bay nên bạn ta gửi về đoạn phim “Vì Sao Kim Ủn Ủn Ghét Obama” thay cho huyện khô hà i mà Phú kể trong huyện du ngoạn năm 2012



Liên quân L-R: Vinh-Đào, Thức, Lộc-Gấu, Tấn, Quang-Gù, Ân, Em, Hiếu-Heo

Nói thực tâm, bình thường thì ai mà không muốn họp mặt cùng bạn bè để nói dóc chú “đại hội” thì... quanh đi quẩn lại vẫn chỉ là những “Vũ Như Cẩn”. Những anh em không về được chỉ vì sức khỏe và một vài lý do riêng, bất khả kháng, trừ một vài vị, họ nghĩ họ là những ông “thánh sống”, không muốn dây dưa với người bình thường.

Các anh chị dù về họp mặt hay không, nếu muốn, thì sẽ nhận được DVD với đầy đủ hình ảnh và tin tức, nên trong bài viết này tôi chỉ xin nói về những gì mà DVD khó diễn tả.

Vui là vui quá vui, nhưng không tránh khỏi những sơ xuất ngoài ý muốn khiến vài anh chị không hài lòng, dù cho nhóm tổ chức đã làm hết sức mình, đã “mình vì mọi người”, thôi thì đành gửi lời xin lỗi quý chị ngồi phía sau trong phiên họp sáng Chúa Nhật, các chị nói:

— Chúng tôi vượt hàng ngàn cây số để về đây ủng hộ các anh, ban đại diện, nhưng các anh làm chúng tôi “thất vọng” quá, không tiếp tục nhận nhiệm vụ.

Thưa quý anh chị, chúng ta cùng chung trách nhiệm, xin cho chúng tôi tạm đứng sang một bên sau hai nhiệm kỳ, để anh em khác thay thế chứ không vì bất cứ lý do nào khác, và lúc nào chúng tôi cũng sẵn sàng tiếp tay...

Đêm văn nghệ đại hội kỷ niệm 50 năm lần này thì tuyệt, đồng ca nam nữ dĩ nhiên là hay rồi, ban hợp ca K19 Nam, Bắc CA, Võ Bị Nam CA, ca như nước chảy mây trôi, hay thật hay. Song ca, đơn ca thì càng ngày càng hay hơn. Đôi song ca Phương-Trịnh đã bỏ “Dòng Sông Xanh” để chuyển sang chuyện tình yêu, anh chị Phương hát nghe sao mà ngây ngất, chị Triệu, chị Hơn giọng ca miền Nam ngọt ngào. “Nữ sĩ” Bích Lan vừa làm thơ, ngâm thơ, hò Huế thì khó có người hay hơn. Trong đêm văn nghệ, NS Bích Lan chỉ hò một đoạn để mở đầu cho bản đồng ca nữ mà thôi, vì Bích Lan khiêm nhường, muốn nhường chương trình cho người khác, còn trên chuyến xe bus đi du ngoạn, Bích Lan đã xuất khẩu thành thơ trong 5 phút và ngâm:

*Bao năm tình bạn quý hơn vàng
Gặp nhau mà lại nổ ran.
Tuổi trẻ còn trẻ như ngày đó,
Nghĩa tình thấm thiết vẫn vang vang.*

**

*Ôn lại chuyện xưa thời binh lửa,
Mà ngỡ như là mới hôm qua.
Cầu xin Thượng Đế cho an mạnh,
Và để chúng mình cứ mãi tao.*

Tiếng nغم v ừa d út, người người v ỡ tay khe n ha y, nhưng anh chàng Chiến thì chỉ cười ruồi, hỏi vì sao, Chiến bảo: “tao điếc”.

Người lái phi công Vinh-Đèo và các em gái Khôi phu nhân hát như những ca sĩ chuyên nghiệp. Văn, thơ, ca sĩ Kim Khôi hát hay là chuyện thường ngày ở huyện, lần này có thêm Lộc Gấu “tuýt-ò-ghen” khiến t hính g ả ngất n gậy. Còn M iên Cháy hát thay Nguyễn Thiện Thành bản “Đà Lạt Trường Tôi” cứ như hai giọng sinh đôi. Tất cả hát hay và nhiều người hay hát

là vì các anh chị vui, chỉ có một điều xảy ra ngoài ý muốn khiến nhóm tổ chức lúng túng.

Một cặp “thực khách” bất ngờ cao hứng nhẩy ra sàn nhẩy...! Nhẩy là căn bệnh hay lây, khiến nhóm tổ chức trở tay không kịp! Thôi đành nuốt bồ hòn làm ngọt, chúng tôi chịu đau đầu để thực khách được sướng... cái chân...

Chúng tôi biết rằng nhẩy cũng là một nghệ thuật, nhưng nghệ thuật đâu phải chỉ là quăng-quật, mà phải nhẩy đúng nơi, đúng lúc, trong hoàn cảnh hiện tại thì không nên, chúng tôi đã loại tiết mục này ngay từ đầu. Xin quý anh chị tha lỗi, coi như chúng tôi gặp một tai nạn.

Một niềm hạnh diện chung cho K19 là được rất nhiều quý niên trưởng và các CSVSQ khóa sau đến chung vui rất đông trong đêm văn nghệ, nhất là các khóa cùng chung giai đoạn “hành hạ nhau” là K 16, K17, K18, K19, K20. Các anh không hát, nhưng hét, tiếng cười của các anh đã đem niềm vui cho K19 tăng gấp đôi, đúng nghĩa “chung vui”. K19 rất hạnh diện được quý huynh đệ thương mến, xin chân thành cảm ơn các niên trưởng và các bạn

Một điều thật đáng tiếc là có 3 thư mời 3 “ông thầy” bị trả lại vì ghi sai địa chỉ. Tôi chịu trách nhiệm viết thư mời các thầy và đón các thầy, cầm danh sách khách mời trong tay, hướng dẫn khách mời vào bàn, gần tới giờ khai mạc mà chỗ thừa ghế, chỗ thiếu ghế khiến tôi quýnh lên như ‘gà tìm ổ ...’, xin lỗi chỗ thiếu ghế, lo âu nhìn ghế trống, chỗ của 3 ông thầy. Nhóm tổ chức chúng tôi, nói cho chính xác là Captovan tôi xin lỗi bạn Kim Thu, tôi nhờ bạn Kim Thu xin địa chỉ của các thầy mà tôi lại ghi sai. Thành thật xin lỗi quý thầy vì sự sơ xuất này.

Còn bao nhiêu niềm vui khác nữa thì xin các anh chị chờ nhận DVD sẽ biết, nhóm tổ chức sẵn sàng gửi cho bất cứ anh chị nào, miễn sao có tiếng nói. Tại sao lại cần tiếng nói? Bởi vì chúng tôi không dám làm phiền quý anh chị khi anh chị “bị” nhận một thứ mà các anh chị không ưng. Trong quá khứ chúng tôi đã bị nhận hàng trả lại.

Quay sang chuyện du lịch.

Trước ngày họp mặt khoảng hơn một năm, cá nhân tôi có đưa lên ĐĐ Nguyễn Trãi một số hình ảnh về Grand Canyon, Skywalk AZ với mục đích cổ động đi du ngoạn cho vui thôi chứ chưa chính thức lựa chọn địa danh nào, AZ hay UT, vì còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố, nhưng không ngờ chuyện đùa dai này tai hại bạc ngàn cho các anh chị đến từ Houston, vì các anh chị thích đi trên Skywalk để tìm cảm giác đi trên mây và sức hút của trái đất, nhưng kế hoạch thay đổi, đi UT. Lỗi tại tôi mọi đàng, “mi-ê-cul-pa”, xin tha lỗi.

Thực ra chuyến đi “tour” chung với nhau không qua n trọng ở ngoại cảnh mà rất vui vì anh chị em chúng ta được ngủ chung một nhà, được ngồi chung xe, ăn chung bàn thêm một thời gian nữa, dọc đường đi, có bao nhiêu vốn liếng ca hát khôi hài đem ra trổ tài cho bằng hết.

Thức lâu mới biết đêm dài, ngồi lâu mới biết có nhiều người tài trên xe. Nguyễn Đình, Hiếu Heo đua tài kể chuyện tiếu lâm, tục mà thanh, thanh mà tục cho thêm tiếng cười. Quan Phan Nghê ngâm “Đôi Mắt Người Sơn Tây” rồi hát nhạc Phạm Đình Chương làm say lòng người, hay quá đến nỗi anh tài xế gốc Mỹ cũng mê, lạc tay lái, cán lên cái bù-lon ai bỏ giữa đường khiến bánh xe trước b ê...! Bình thường thì nguy hiểm lắm, nhưng nhờ ăn hiền ở lành, có quý nhân yểm trợ, xe lết vào bên lề bình an và chỉ thoáng chốc police đến, t oán sửa chữa đến, thay bánh xe xong, quăng cái đinh bù-lon vào lề đường, đoàn lữ hành tiếp tục ca hát lên đường.

Đứng trước thiên nhiên hùng vĩ, con người còn thua cái kiến, mọi tham lam sân-si tán biến, nhưng đứng trước người quen thì tình thân tăng gấp bội, cái ích lợi của việc đi “tour” chung với nhau là ở điểm quan trọng này.

Trước đây, trong chuyến đi “tour” vùng Đông Bắc và Canada, tuy cảnh đẹp, thiên nhiên hùng vĩ nhưng tôi vẫn thấy thiếu một điều gì đó mà nghĩ không ra, nhìn quanh, chệt xí-xa xí-xỏ chán t hây m ò tở! C hợt t ôi n ghe ái n ói t iếng nước t ôi, mừng quá, bắt tay kết bạn.

Cũng thế, khi về khách sạn, nhìn quanh phòng, từ TV, tủ đựng quần áo, cái bàn, màn cửa, kê cả nhân viên v.v... tất cả đều

xa lạ, chợt tôi nhận ra một hình bóng quen thuộc, quen tới độ khi ở nhà thì không thấy đẹp nhưng trên đường đi du lịch, sao mà thấy duyên dáng và đáng yêu thế.

Tôi vẫn thường nghe nói “hấp hồn” mà không hiểu gì cả, nhưng sau vài ngày đi chơi xa, bỏ lại ở nhà những lật vật, cần nhân, khắc khâu thì mới hiểu cái ý nghĩa dễ thương của nó. Vì vậy trong chuyến đi vừa qua, nhìn anh chị nào cũng thấy tràn đầy hạnh phúc.

Ngày thứ ba khi đám đông trở về Little Saigon thì các anh chị Trương Suong, Phan Thìn, Thạch Lục và Hoàng Gia Hiếu ở lại Las Vegas để hôm sau bay thẳng về nhà. Người ngồi trên xe, người đứng dưới vẫy tay chào nhau mà không biết bao giờ mới có dịp gặp lại, cảnh chia tay sao mà buồn thế! Hoàng Gia Hiếu, một tay khôi hài, mang tiếng cười trong suốt chuyến đi thì lại là người đưa tay lau nước mắt, tân đại diện Trương Thanh Suong đưa ngón tay hình chữ V với hàm ý: “đại hội kỷ niệm thành công và tôi sẽ cố gắng tổ chức những buổi họp mặt để đem lại thông cảm, vui và đoàn kết với nhau hơn nữa”.

Quả thực có ngồi bên nhau, trực diện với nhau thì mới thấy “củ ấu cũng tròn” còn nếu ngồi một mình với cái computer thì dễ hiểu lắm nh au, “quả bò hòn cũng méo”. Tôi xin kể chuyện riêng tư để làm thí dụ. Trong thời gian đóng góp ý kiến về việc viết cuốn Lịch Sử Võ Bị, Bạn và tôi cùng có mục đích là làm sao cho cuốn sách phải đẹp cả nội dung lẫn hình thức, nhưng cách trình bày và hợp tác của chúng tôi lại “có vẻ” khác nhau, rồi hiểu lầm nh au, rồi không trao đổi ý kiến nữa, tuy không nặng lời nhưng cả hai giữ im lặng, rồi xa mặt cách lòng. Nhờ chuyến đi này mà chúng tôi hiểu nhau hơn, bịn rịn khi chia tay, muốn đứng với nhau lâu hơn, mời nhau thêm ly nữa, nhưng không thể, đã tới giờ phải lên đường, chúc Bạn Ta Bình Long lên đường bình an và quay lại sinh hoạt bình thường với anh em.

Chờ gì nữa mà không họp mặt, ít thì vài cặp, nhiều thì vài chục con cháu đại gia đình Nguyễn Trãi đi chung một chuyến tàu, vui như ngày giỗ cha.

Xin chúc tất cả quý anh chị có nhiều niềm vui sau những ngày họp mặt và chúng ta lại chuẩn bị cho những chuyến đi chung, ngồi chung, cùng nói, cùng nghe trong tương lai. Tình bạn quan trọng vô cùng, xin bỏ qua những hiểu lầm lặt vặt mà xiết chặt tay nhau.

Phóng viên K19



Đến Với Nhau Tại Nhà Anh Chị Lạc



Tealan

Vào đầu tuần tháng Bảy năm 2014, trong khi dân bản xứ đốt pháo bông chào mừng kỷ niệm ngày lễ Độc Lập của Hoa Kỳ, thì cũng là lễ Đại Hội lần thứ 19 của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam được tổ chức tại xứ của Lucky Luke, xứ của cowboys ở miền Viễn Tây xưa cũ.

Ở những thành phố lớn, mỗi khóa của trường Võ Bị thường hay có vài cựu SVSQ trú ngụ tại đó. Nhưng ở Houston Texas, bạn đồng môn với anh xã tôi, Khóa 26, chỉ có một người: đó là nhà của anh chị Nguyễn Quang Lạc.

Tuy chỉ có một mình anh chị Lạc ở tại đây, nhưng rất đầy đủ thân tình, chúng tôi cho đó là duyên cơ của Khóa 26.

Với tính hiếu khách, hiếu bạn, nên anh chị luôn sẵn sàng niềm nở tiếp đón bạn bè nhất là các bạn đồng khóa một cách nhiệt tình. Khi bạn đến nhà, anh Lạc lảng xăng lít xít với nụ cười thả ga, nói cười rộn rã. Chắc có lẽ vì thấy chồng mình có những điểm đáng yêu như vậy, đã có sẵn tình yêu quý chồng, chị không nệ hà tiếp đãi bạn của chồng rất tử tế với nụ cười hạnh phúc luôn nở trên môi.

Rồi trong dịp Đại Hội Võ Bị này, anh chị Lạc có mời tất cả các anh chị nào của hai Khóa 26 và 29 có về họp kỳ này, đến nhà anh chị thiết đãi bữa tiệc chiêu đãi trước ngày Đại Hội.

Thời tiết ở Houston mặc dù là mùa Hạ nhưng hôm nay khí trời không oi ả. Chúng tôi được gặp lại trong Khóa 26 gồm có đủ cặp Nguyễn Quang Lạc, ở Texas, Đào Quý Hùng đến từ Cali, Huỳnh Bá Long đến từ Virginia, Nguyễn Thiện Nhơn đến từ Cà Mau của xứ Cờ Hoa (Florida), chỉ có anh Nguyễn Thanh Toán từ Cali, anh Trần Tất Liệt từ Dallas thì độc thân tại chỗ.

Khóa 29 có anh chị Tsu A Cầu đến từ Cali (lần đầu gặp anh chị, vui há), anh chị Võ Văn Long-Dallas, TX, anh chị Cao Xuân An-Dallas, TX, anh chị Nguyễn Đức Lâm-Houston, TX, anh chị Vũ Tiến Hỷ-Michigan, anh chị Nguyễn Đình Thụ cùng cháu gái-Virginia, anh Nguyễn Văn Hiệp-California và anh chị Mai Đức Thắng cùng gia đình-Houston, TX. Cộng thêm những người thân của các anh chị đi theo cùng, khá đông, rộn ràng mà ấm cúng.

Dù không ước lượng được bao nhiêu người sẽ đến, chị Phiến (vợ anh Lạc), đã tự tay nấu nướng rất nhiều món ngon. Với tài khéo léo của chị Phiến làm và trình bày giống như dạng “buffet, all you can eat”. Ôi thôi, sao mà nhiều món quá! Đầy đủ màu sắc, đầy đủ cho ba miền Nam Trung Bắc.

Anh Lạc đã nói rồi, “Mấy ông phải xin mới cho đi về nhà, phải say mới được mấy bà đưa về dinh!” Thật là vui, thật là thân tình. Hình như anh nào cũng nói, ai cũng tranh nhau kể, kể hoài những kỷ niệm ở trường, kể hoài chuyện niên trưởng, chuyện niên đệ, kể hoài chuyện nghe riết mà thuộc lòng.

Về phía các chị, đem những câu chuyện vui, chuyện đời sống hàng ngày trao đổi nhau cũng không kém phần thân mật

dù chỉ mới quen nhau qua bạn của chồng. Có một chị đánh đàn dương cầm, các anh cùng hát những bài quân hành thuộc lòng từ lúc còn ở quân trường. Mấy chị có biết thì hát theo, ai không biết thì vỗ tay theo nhịp.

Rồi tiếp tục nhậu, tiếp tục nói, tiếp tục kể. Để coi, mấy chai rồi hà, ngoài bia, còn thêm chai Cordon Blue, Remi Martin XO. Mèn tiếp tục chót là món cháo gà cho đêm khuya. Thật là vui, thật là ấm lòng với những lời nói thân thiết, những cử chỉ thân tình với nhau khiến cho buổi họp mặt đêm nay tại nhà anh chị Lạc thật là thú vị.

Đến lúc chúng tôi phải rời với sự đồng ý của anh chị Lạc, tất cả đều đã no say và vui vẻ. Bữa tiệc kết thúc, chúng tôi cùng chia tay nhau ra về khi một ngày mới đã bắt đầu.

Chị Nguyễn Thiện Nhơn K26



Hồi ký

CÓ NHỮNG CHUYẾN ĐI ĐÁNG NHỚ . . .

Mỹ Á Sông Trường.

Vào tháng 4 năm 197, tình hình quân sự và chính trị của chính quyền Việt Nam càng ngày càng xấu, do đó vào cuối tuần khoảng 20? 21? tháng 4 từ Trường Bộ Binh Long Thành về Sa Đéc thăm gia đình, tôi đã dặn vợ chuẩn bị sẵn sàng lần tới tôi về sẽ lên Sài Gòn rời Việt Nam, tôi lo đem theo 2 thông hành đi Mỹ 1969, 1972, 4 bằng quân sự do quân đội Mỹ cấp và một số bằng cấp dân lẫn quân sự cùng giấy tờ linh tinh cần thiết khác để làm bằng chứng mình là ai sau khi rời Việt Nam? Tôi cũng cho biết cuối tuần kế tiếp 27? 28? tôi có phiên trực tại trường BB Long Thành.

Sáng thứ 2, từ cư xá Sĩ Quan An Đông về Trường, vào bên trong trống trơn, chỉ có vài binh sĩ gác cổng, hỏi ra mới biết toàn bộ đã dời về trường cũ Thủ Đức vì mấy đêm trước bị VC pháo kích? Tôi chạy xe về trường cũ, tìm mãi không thấy Bộ Chỉ Huy, thấy một số sinh viên sĩ quan Thủ Đức và Đà Lạt lang thang, vẻ mặt buồn rầu, thật tội nghiệp! Được tin Đại Tá Minh, Chỉ Huy Phó lên làm Chỉ Huy Trường thay Trung Tướng Minh về làm Tư Lệnh Quân Đoàn 3? Diễn biến những ngày cuối tại trường có bạn Nguyễn Ngọc Thạch, phục vụ tại phòng kế hoạch trường biết rõ.

Tôi phải trở lại Sài Gòn, về cư xá sĩ quan An Đông do Thiếu Tá Phan Thanh Trân K16VBĐL làm Giám Đốc, cũng là Đại Đội Trưởng ĐĐ Đ chỉ huy K20, tôi mượn phòng trên lầu kể từ ngày về phục vụ tại Trường BB Thủ Đức khoảng gần cuối năm

1973 ở chung phòng với Đại Úy Quân Y Tô Vinh Lợi, bác sĩ khu chính hình BV Cộng Hòa.

Tình hình chiến sự xấu thêm từng ngày, mất thêm đất, thêm nhiều đơn vị tan rã, theo chương trình đã định, tôi quyết định về Sa Đéc đưa gia đình lên Sài Gòn lo rời Việt Nam, lý do đơn giản vì tôi đã sống 9 năm dưới thời Việt Minh, con cháu của một gia đình có gia sản không thuộc thành phần của chế độ, tôi không thể để cho con tôi phải học bài học của tôi, phải chịu đựng những gì tôi đã trải qua lúc nhỏ, thời này chưa có danh từ “kỳ thị”, phải dùng danh từ này mới thật đúng nghĩa.

Chính tôi là một sĩ quan dốt về quân sự, không tiên đoán được Việt Cộng sẽ đánh chiếm QL 4 với mục đích cô lập QĐ 4, đến hôm nay định về Sa Đéc lại bị kẹt ở Sài Gòn nên không thực hiện được ý nguyện của mình. Tôi nảy ra ý định sẽ đi về Sa Đéc theo ngã Gò Công, con đường này tôi chưa từng đi bao giờ nên phải hủy bỏ, nếu về được Sa Đéc tôi cũng không đem vợ con lên Sài Gòn để rời Việt Nam đúng lúc. Bơ vơ, chán nản sẽ lại phải sống với Cộng Sản lần nữa, cuộc đời con tôi sẽ ra sao? câu trả lời: “chắc không khác gì hơn tôi lúc nhỏ, tất cả đều tan nát...”

Mấy ngày đêm phải ở trên lầu cư xá, nghe và thấy nhiều chuyến máy bay đủ loại rời phi trường Tân Sơn Nhất bay về hướng Phú Lâm, Tây Nam Sài Gòn, tôi chứng kiến chiếc C119 rớt trong khu Chợ Lớn, sau này mới biết tại khu Kim Chung trên đường Đồng Khánh.

Có mấy sĩ quan hải quân ở cạnh phòng tôi rủ tôi theo họ xuống tàu hải quân rời Việt Nam, tôi từ chối vì lý do rất đơn giản còn 3 con nhỏ và vợ đang mang bầu độ 8 tháng, không vàng, không tiền, ở nhà mượn, tôi thuộc loại “tam không” tư sản. Sáng ngày 30 tháng 4, sau khi được tin Tướng Dương Văn Minh đầu hàng, Bùi Tín, một tên đại tá cộng sản đã từng nhuộm máu, tờ báo quân đội nhân dân viết bằng máu tuôn ra từ cây bút, tên này đã tát vào mặt tướng Minh một câu để đời: “Anh chớ bàn giao cái mà anh không có”. Sau này dân ta thường gọi Tướng Minh là: “Tổng Thống 1 ngày”, tôi rời cư xá về tạm tá túc nhà anh Tư, ông anh vợ, năm t rong h ềm t huộc đường

Nguyễn Trãi ngay phía sau tòa nhà cảnh sát Q5 được nghe và chứng kiến trong 2 ngày 30 tháng 4 và 1 tháng 5:

-Kẻ đi hôi của tại kho quân tiếp vụ ở đường Đồng Khánh bị các thùng hàng đổ đè chết mấy người.

-Hôi của trong nhà của Đại Tướng Cao văn Viên, đủ thứ kể cả bàn cầu tiêu . . . sau đó phải đem trả lại theo lệnh . . .? tôi chỉ nghe nói nhà của Tướng Viên nằm trên con đường nhỏ nối liền đường Nguyễn Trãi và Hùng Vương ngay phía trên tòa nhà cảnh sát Q5, tôi chưa bao giờ có dịp may đi ngang qua nhà của ông Đại Tướng Tổng Tư Lệnh QĐVNCH!

Đến sáng ngày 2 tháng 5, thấy yên, tôi quyết định về Sa Đéc, đem theo giấy tờ như đã nói ở trên, vài bộ đồ dân sự, cây súng colt .45 có 1 viên đạn lên nòng và 5 viên trong băng, lặn sau lưng quần, mặc áo bỏ ngoài để che cây súng.

Anh Tư là cựu giáo viên trung học đệ nhất cấp, bị động viên vào khóa 16 Thủ Đức, ra trường về phục vụ tại phủ đặc ủy trung ương tỉnh báo ở số 2? 5? Bến Bạch Đằng Sài Gòn dưới trướng chuẩn tướng Bình, ngày mất nước, anh mang lon đại úy, ngoài người thân trong gia đình, không ai biết anh Tư làm gì vì đi làm bằng xe Honda dame với số xe ẩn tề và không bao giờ mặc đồ quân đội, anh không có ý kiến về trang bị của tôi trên đường về Sa Đéc, nhất là cây súng colt.45 với 1 viên đạn lên nòng ?

Tôi đón xe ra xa cảng Miền Tây, may mắn có chiếc xe tải hôm nay lại chở khách và được ngồi trong cabin tài xế ngay cửa lên xuống, có một khách ngồi giữa tôi và tài xế, tôi rất thích vị trí này để quan sát những gì xảy ra ở phía trước để có phản ứng kịp thời vì tôi có súng.

Trên đường về, gần đến thị trấn Tân An, tỉnh Long An, tôi chứng kiến quân trang, quân dụng cùng vết máu và xác chết của quân đội ta để lại vu vng rải dọc theo QL4 thật thảm thương, chúng tỏ có trận đánh khá khốc liệt trên khoảng đường này.

Về đến bên ngoài thị xã Tân An, tỉnh lỵ và thị xã nằm phía tay trái, có một số xe ngừng, theo sau một số chạy chậm, nhìn về phía trước, tôi thấy tất cả hành khách xuống xe đi bộ qua trạm kiểm soát có chừng 10 tên trên tay áo có mang băng màu

đỏ, quần áo đủ kiểu, mang súng dài súng ngắn đứng chặn ngang đường, tôi biết rõ bọn này từ Sài Gòn, chúng là bọn nội tuyến, ăn theo vào ngày 30 tháng 4 và sau đó, tài xế thông báo “tất cả hành khách xuống xe, qua trạm kiểm soát”, cả 3 chúng tôi ngồi nhìn về phía trước, có lẽ mỗi người có một suy nghĩ riêng ? Tình thế khá khó khăn cho tôi, biết mình không thể địch nổi với bọn này nên tôi quyết định bỏ súng trên xe, tôi phải về Sa Đéc để gặp vợ con, để cho biết là tôi còn sống sau tin tức được thổi phồng do báo chí và đài phát thanh nói về những trận pháo kích như mưa vào trường BB Long Thành vào tuần trước, dù lúc này tôi có thể trở lại Sài Gòn, nhưng về Sài Gòn để làm gì ? sau ngày 30 tháng 4, tôi đã thấy mọi người đều tìm đường về gia đình, về quê của mình, về nơi chôn nhau cắt rún . . . họ bỏ tất cả, họ ra đi khỏi nước, họ tìm đường về, họ cố rời Sài Gòn . .

Tôi phải có quyết định thật nhanh, xuống xe đi theo đoàn người này qua trạm kiểm soát, chậm trễ tôi sẽ bị họ đánh dấu hỏi, tôi luôn tay ra sau rút cây súng colt .45 nhét ngay dưới tấm đệm ghế và ngồi chờ. Tài xế xuống xe lo cho số khách phía sau thùng xe, khách ngồi giữa theo xuống phía cửa tài xế, đây là dịp may cho tôi giấu cây súng thật kín đáo dưới tấm đệm ghế ngồi, tôi an tâm mở cửa xuống xe trước khi tài xế trở lên, tôi thấy khá an toàn đi theo đoàn người qua trạm, lòng ng hí vậy nhưng không phải vậy, khi vừa đến trạm, tôi bị chỉ tay ra dấu đứng qua một bên cùng vài người khác, đứng là “nhìn mặt bắt hình dong”, tôi bị đưa vào trạm Cảnh Sát của phe ta cạnh đường bên lề trái, có vòng rào kẽm gai, lần lượt từng người được đưa vào phòng để lục soát túi xách và thân thể, phần tôi có đầy đủ giấy tờ đã mang lên Sài Gòn, nay lại phải mang về, có một điều lạ là họ không biết gì về những loại giấy tờ mà tôi đã có ? họ trả lại cho tôi và không nói gì cả, tính đến tối nay, phe ta vào đây độ 15 mạng .

Tôi đã nhịn đói trưa và tối ngày 2, đêm nay bị muỗi làm thịt, sáng hôm sau, ngày 3 tôi xin phép ra ngoài ăn sáng vì quá đói, chuẩn bị sẵn theo chương trình, nếu được phép đi, tôi tìm cách trốn, trước khi vào xin, tôi đã để toàn bộ giấy tờ trong người, sau khi được chấp thuận, tôi bỏ lại túi xách có quần áo bên

trong để tăng thêm lòng tin cho bọn nó, tôi đi ăn sáng đúng nghĩa. Vào quán bên vệ đường phía dưới tram, tôi gọi một tô hủ tiếu, một ly cà phê, ngồi ăn bình thường nhưng đôi mắt luôn theo dõi hoạt động của bọn này, bọn nó chỉ chú ý kiểm soát khách về từ hướng Sài Gòn, không chú ý về phía Trung Lương, tìm lúc thuận tiện dù ăn chưa xong, tôi giả vờ đi tìm chỗ vệ sinh, ra phía sau quán, lần theo dãy nhà ven đường về hướng Trung Lương, khi thấy khá xa và an toàn về tầm nhìn của bọn kiểm soát tôi ra đường đón xe về Sa Đéc.

Cả nhà khá ngạc nhiên khi thấy tôi về vào giữa trưa hôm nay, tức là tôi còn sống, nghĩ rằng tôi đã bị pháo VC banh thây tại Long Thành vào tuần trước.

Nếu tôi không trốn thoát tại trạm Tân An, không biết đời tôi sẽ đi về đâu ?

Tôi đã làm một việc quá ngu đần tại sao lại còn giữ súng đạn cho đến ngày 2 tháng 5 trên đường về Sa Đéc để tiếp tục nhiệm vụ của một quân nhân QLVNCH sau khi toàn thể chính quyền và quân đội miền nam đã bị tan rã ? quá dại, Nhưng chuyện đi đáng nhớ nhất trong đời vẫn là “CHUYẾN VƯỢT BIÊN CHUI”

Tôi được vợ tặng cho danh hiệu là người ÁC, tôi hay liều mạng, coi nhẹ mạng sống của chính mình, ít lo công việc gia đình, vợ con. Tôi không sợ làm tử sĩ nhưng vợ tôi lại sợ trở thành người GÓA PHỤ một mình lo cho bà con? Thật đáng thương cho người vợ lính QĐVNCH.

Tôi đã làm được gì cho công cuộc chống Cộng cho đến ngày hôm nay ?

Cũng gần đến cuối đời, thật sự tôi hoàn toàn T HẮT VỌNG ! vì chưa làm được gì cho TỔ QUỐC và DÂN TỘC VIỆT NAM ! dù đã phục vụ trong Quân Đội VNCH hơn 11 năm ?

Nguyễn Hội k20

TRỜI GIÀ.

(Thân tặng K28 VÕ BỊ)

Bốn mấy năm rồi vẫn xốn xang,
Từ ngày đứng trước cổng NAM QUAN.
Đàn anh đón tiếp hơi "nồng hậu",
Tám tuần Luyện Thép, dạ bàng hoàng.

Gian nan chịu đựng những bốn năm.
Đàn con cùng Mẹ vẫn tin rằng,
Đoàn kết, thương yêu như ruột thịt;
Em ngã, anh nâng chẳng ngại ngần.

Hình ảnh năm nào lại hiện ra,
Vào đây, các chú: vẫn "tà tà".
Nhúng dấm, áp, lăn, bò, hít đất,
Tám tuần Huấn nhục, cố vượt qua.

Còn nổi khổ nào hơn lúc lăn,
Một giòng nước ầm xả ra sân.
Thẳng sau lăn vội, không cần biết,
Thấm hết vào lưng, nước khô dần!

Những lúc lăn, bò thấy kẹo rơi.
Nhặt vội một viên, tùm tùm cười.
Kẹo của bạn mình, vô ý rớt?
Hay là cố ý giúp cầm hơi?

Ranh giới giàu, nghèo vất thật xa.
Giỏi, dốt, khôn, ngu chẳng nệ hà,
Chỉ biết chúng mình cùng một Mẹ,
Cùng mái trường VÕ BỊ QUỐC GIA.

Những lúc soi gương, biết mình già.
Ngậm ngùi, thương nhớ bạn gần xa,
Hồi tưởng ân tình, thời trai trẻ.
Run run tay viết, lệ chan hoà.

Anh em đồng nguyện một lời này:
Giấy rách nhưng lề cố giữ ngay.
Không bán linh hồn cho quỷ dữ,
Trung nghĩa cho xong một kiếp này.

VŨ VĂN TẬP ĐĐ AF K28.



Lần Khám Xét Cuối Cùng

Người lính đứng nghiêm trước Thượng Đế,
Vì đây là luật phải trái qua.
Anh chỉ mong sao giày thật bóng,
Sáng loáng như đồng đỏ mới là.

"Bước thẳng tới đây, này anh lính,
Nói cho ta nghe đã làm gì?
Anh có khoan hồng và chịu đựng?
Có đi nhà thờ đều mỗi khi?"

Người lính ưỡn ngực trả lời rằng,
"Thưa ngài tôi chẳng làm việc ấy.
Bởi vì tôi là người cảm sùng,
Không thể làm điều như thánh dậy.

Tôi phải làm việc cả bảy ngày,
Nhiều khi lời nói cũng dữ dằn.
Đôi khi hành động cũng hung bạo,
Bởi vì cuộc đời quá khó khăn.

Nhưng tôi chưa hề lấy một xu,
Chẳng phải của tôi để làm của.
Tôi phải làm việc quá giờ giấc,
Bởi vì đồng lương thường chẳng đủ.

Tôi chưa bao giờ từ chối giúp,
Tuy cũng đôi lần run vì sợ.
Đôi khi, thưa ngài, xin thứ lỗi,
Tôi đã khóc òa như trẻ thơ.

Tôi biết tôi thật không xứng đáng,
Được ở chung với người nơi này.
Họ chẳng muốn gần người như tôi,
Ngoại trừ những khi họ sợ hãi.

Nếu ngài có chỗ dành cho tôi,
Thì chẳng cần gì phải to, nhiều.
Tôi chưa từng giàu, chẳng mơ ước,
Nếu không có chỗ, tôi cũng hiểu".

Bỗng nhiên yên lặng chợt bao trùm,
Ở nơi thánh thần đang vui vẻ.
Người lính vẫn đứng yên đợi chờ,
Lời phán sau cùng của Thượng Đế.

"Bước thẳng tới đây, này anh lính,
Anh đã một đời chịu khổ cực.
Hãy sống bình yên nơi Thiên Đàng,
Vì đã trả xong đời địa ngục".

Bùi Phạm Thành K22 (Mùa Quốc Hận

Nhớ Về Bố

(Viết về Bố nhân ngày giỗ đầu)

Dù biết trước ngày ấy sẽ đến, cuối cùng... Bố đã ra đi!! Âm thầm, lặng lẽ... những phiền muộn đã qua đi, nhường lại sự lắng đọng của linh hồn và niềm tin vào Đấng Tối Cao.

Trăm năm đường đời có nhiều chông gai, nhưng khi tuổi già đến, những gian nan vất vả qua đi thì sức khỏe cũng mất dần, ký ức đi vào lãng quên, thay vào đó cái đau của thể xác...

Dù biết rằng, sinh lão bệnh tử là chuyện hiển nhiên của trời đất nhưng chỉ đến khi Bố nằm xuống, hơi thở tàn, tìm ngừng đập... con mới nhận ra rằng... con đã vĩnh viễn mất BỐ!

Những năm tháng Bố nằm trên giường bệnh, đó là những ngày tháng khắc khoải, ray rứt và xót xa... Con thực sự đã thiếu sót là không gần gũi chăm sóc, phụng dưỡng Bố. Con biết con không thể chia sẻ những đau đớn thể xác cho Bố. Con biết Bố đã vượt qua quá nhiều thử thách nặng nề của sức khỏe. Có lúc con đã thầm xin Chúa cất Bố về, vì con biết rằng sẽ có một ngày, chỉ còn là thời gian, Chúa sẽ đưa Bố rời khỏi trần gian này...

Con đứng lặng lẽ nhìn Bố bất động... trong thoáng chốc con lẫn thẩn, nhìn thấy như là Bố đang còn thở, con đã la lên là: “Bố còn sống!” Bố ơi! Lúc đó con thật hụt hẫng, tâm tư quặn đau trong mắt mát, con muốn níu kéo, nhưng Bố đã ra đi thật rồi...

Mới đó mà đã gần một năm, con nhớ mãi những lần Father's day, bữa tiệc dành cho Bố, mà Bố chỉ nhìn chúng con ăn, con biết đó là niềm hạnh phúc của Bố vì tất cả các con cháu đều quay quần bên Bố.

Dù đã nhiều năm Bố trên giường bệnh, nhưng tinh thần Bố còn minh mẫn lắm, Bố vẫn dự thánh lễ mỗi Chủ Nhật, Bố vẫn còn bàn luận về chính trị, Bố luôn hướng về quê hương, Bố dành dụm tiền để gởi về Việt Nam xây nhà thờ, giúp những người nghèo. Bố luôn luôn là chỗ dựa tinh thần cho chúng con, Bố năng động, hiếu học, khéo tay. Chúng con ăn học thành tài, đó là niềm ước vọng của Bố. Con còn nhớ mãi, lần con thi rớt tú tài, con buồn chẳng muốn đi học nữa, Bố đã an ủi, khuyến khích và con đã đạt được mục đích mà Bố muốn cho con. Tất cả chúng con đều bước qua ngưỡng cửa đại học, thành đạt trong cuộc sống, đó là công lao của Bố và sự chăm sóc của Mẹ...

Bố ơi! Con không sao quên được, hàng tuần Bố trông chờ con và anh Nghiêm đến thăm Bố. Chỉ để nhìn Bố, ôm lấy đôi bờ vai của Bố, lấy tay ấn thật nhẹ và thật sâu vào tận cùng những khớp xương của Bố, muốn nói với Bố phải ghé sát mặt vào tai Bố nói thật lớn mà có khi Bố cũng chẳng nghe để trả lời...

Ngày qua ngày, thể lực của Bố yếu dần, hàng tháng Bố không còn đến tiệm để con cắt tóc cho Bố nữa. Bố không còn nhớ nhiều, Bố ngồi trên xe lăn chẳng phải để xem tivi như bình thường, Bố ngồi đó với ánh mắt vô hồn, hờ hững nhìn về một hướng... thỉnh thoảng, những câu trả lời của Bố không còn mạch lạc, con biết là Bố yếu lắm rồi!

Rồi một ngày, Bố chẳng ngồi trên xe lăn được nữa, Bố mệt lắm rồi, Bố chỉ nằm trên giường, hỏi đến Bố mở mắt trả lời ú ớ rồi lại nhắm mắt lại. Con biết thân thể Bố đau đớn lắm, anh Long chẳng vực Bố dậy được, để con cắt tóc cho Bố được nữa. Bố nằm đó, thỉnh thoảng Bố nhắm mắt lại vì đau đớn. Ôi! Phải chi Chúa cắt ngay Bố về, cắt đi sự đau đớn cho Bố. Những lần ấy đến thăm Bố, con biết là con sắp mất Bố rồi. Mà con biết, Bố cũng cảm nhận được ngày ra đi vĩnh viễn của mình, Bố đã dọn mình để đón nhận ngày Chúa gọi về... lòng con thật bình yên... nỗi đau và niềm khắc khoải sẽ qua đi, không còn bận tâm và hối tiếc, phải không Bố?!

Hồi tưởng lại, Bố Mẹ đã tạo dựng, dìu dắt, chăm sóc chúng con trong suốt hành trình của cuộc sống, dạy dỗ, khuyên

răn, áp ủ chúng con cho đến khi khôn lớn... và rồi ngày chúng con chạp chững vào đời, đó là thời gian chúng con bắt đầu xa rời vòng tay của Bố Mẹ. Làm sao con quên được sự tận tụy của Bố, sự chất chiu và lo toan của Mẹ đã lo lắng cho chúng con, Bố Mẹ đã sống thật trọn vẹn cho chúng con. Sự ra đi của Bố Mẹ đã để lại những đau buồn, nước mắt của chúng con đã khô... bây giờ trong tận cùng trái tim của chúng con là chỗ đứng của Bố Mẹ... xin được tiễn biệt Bố lần cuối!!

Hãy cho con tạ lỗi những buồn phiền đã gây ra cho Bố Mẹ...

Hãy cho con ngàn lần và ngàn lần cảm ơn công ơn mang nuôi dưỡng.

Con nhớ Bố Mẹ mỗi ngày trong lời kinh sáng, kêu gọi đến Chúa cho linh hồn Phaxicô Xavie và Maria.

Cảm ơn Chúa đã cho con nói lên sự thương nhớ, kính yêu trong bài viết này để ghi lại nơi đây lòng biết ơn của chúng con.

Nghiêm Dung K23

Ban Hợp Ca VB Nam Cali



THÀNH KÍNH
PHÂN ƯU

Khúc Chì Tôn Nữ Kim Sơn

Chị ơi! Chị đã ra đi

Một lần vĩnh biệt mong chị trùng phùng

Còn đâu bóng chị mà mong

Nhìn di ảnh chị từng dòng lệ rơi

Ngày nào có chị có em

Chị em họp mặt êm đềm bên nhau

Kính trên nhường dưới trước sau

Chia buồn xẻ ngọt dạt dào tình thân

Chị đi lia bỏ dương trần

Để em thương tiếc, người thân đau lòng

Cuộc đời sắc sắc không không

Nay còn, mai mất bụi hồng thoáng qua

Thắp hương tiễn chị đi xa

Bỏ buông tục lụy ta bà thế gian

Từ nay trên cõi Niết Bàn

Cầu xin chị được bình an đời đời .

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Cựu SVSQ Giuse Phạm Văn Hưởng

Khóa 2/Trường Sĩ Quan Việt Nam

Tạ thế ngày 22 tháng 6 năm 2014

tại Oklahoma, USA

Hưởng thọ 90 tuổi

Thành kính chia buồn cùng Tang Quyên

Nguyễn Cầu Linh Hồn **Giuse Phạm Văn Hưởng**

Sớm Được Hưởng Nhan Thánh Chúa.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Biên Tập/Đa Hiệu

Nhận được tin buồn:

Cựu SVSQ NGUYỄN QUỐC QUỲNH

K4/TVBLQVN

Tên Thánh GIU-SE

Tạ Thế Ngày 13 Tháng 6 Năm 2014

(Nhằm Ngày 16 Tháng 5 Năm Giáp Ngọ)

Tại FLORIDA-USA, Hưởng Thọ 92 tuổi

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia
buồn cùng Đại Gia Đình Cựu SVSQ/K4/TVBQGVN và toàn

thể Tang Quyên . Nguyễn cầu Linh Hồn Gui-Se NGUYỄN

QUỐC QUỲNH sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa

TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội/CSVSQ/TVBQGVN

Cựu SVSQ Nguyễn Đức Quyên K28

Ủy Viên Xã Hội

Nhận được tin buồn:

Cựu SVSQ Lê Phước Thạnh

Khóa 6/TVBLQVN

Đã mệnh chung ngày 10 tháng 7 năm 2014

Tại Honolulu, Hawaii

Hưởng Thọ: 86 Tuổi

Đại Gia Đình Cựu SVSQ/TVBQGVN

Chân thành chia buồn cùng Tang Quyển

và Đại Gia Đình Khóa 6 Cựu SVSQ/TVBQGVN.

Nguyện cầu Hương Linh Niên Trưởng **LÊ PHƯỚC THẠNH**

sớm được về cõi Vĩnh Hằng

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Được tin buồn

Niên trưởng K9/TVBLQVN:

Lê Công Chính

Đã mất ngày 6 tháng 9 năm 2014 tại Houston, Texas ,
hưởng thọ 82 tuổi .

Hội VB Pennsylvania và vùng phụ cận thành thật chia buồn
cùng tang quyến và đại gia đình K9.

Nguyện cầu linh hồn **NT Lê Công Chính**

sớm được thanh thản nơi vĩnh hằng .

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Cựu SVSQ TRƯƠNG NGỌC DAO

Khóa 10/TVBLQVN

Tạ thế ngày 14 tháng 9 năm 2014

tại Dallas, TX, USA

Hưởng thọ 83 tuổi

thành kính chia buồn cùng Tang Quyển

và Đại Gia Đình Khóa 10/TVBQGVN

Nguyễn Cầu Hương Linh **NT TRƯƠNG NGỌC DAO**

Sớm Được Hưởng Nhan Thánh Chúa.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Tòan thể Khóa 18/TVBQGVN

Nhận được tin buồn:

Cựu SVSQ PHAN TRỌNG SINH

K11/TVBLQVN

Pháp Danh THIÊN MINH ĐỨC

Tạ Thế Ngày 08 Tháng 6 Năm 2014

(Nhằm Ngày 11 Tháng 5 Năm Giáp Ngọ)

Tại Sacramento, California-USA

Hưởng Thọ 81 tuổi

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia
buồn cùng Đại Gia Đình Cựu SVSQ/K11/TVBQGVN

và toàn thể Tang Quyển .

Nguyễn cầu **Hương Linh CSVSQ PHẠM TRỌNG SINH**

sớm được Tiêu Diêu Miền Cực Lạc

TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội/CSVSQ/TVBQGVN

Cựu SVSQ Nguyễn Đức Quyền K28

Ủy Viên Xã Hội

Nhận được tin buồn:
Cụu SVSQ LÊ XUÂN QUANG
K12/TVBQGVN

Được Chúa Gọi Ngày 17Tháng 6 Năm 2014
(Nhằm Ngày 20Tháng 5 Năm Giáp Ngọ)
Tại ORANGE COUNTY,CALIFORNIA-USA

Hưởng Thọ 80 tuổi

TỔNG HỘI CỤU SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia
buồn cùng Đại Gia Đình Cụu SVSQ/K12/TVBQGVN
và toàn thể Tang Quyền .

Nguyện cầu **Linh Hồn CSVSQ LÊ XUÂN QUANG K12**
sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa
TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội/CSVSQ/TVBQGVN

Cụu SVSQ Nguyễn Đức Quyền K28
Ủy Viên Xã Hội

Nhận được tin buồn:
Cụu SVSQ NGUYỄN VĂN BÁ
K13/TVBQGVN

Tạ Thế Ngày 23Tháng 7 Năm 2014
(Nhằm Ngày 27Tháng 6 Năm Giáp Ngọ)
Tại SAN DIEGO,CALIFORNIA-USA

Hưởng Thọ 85 tuổi

TỔNG HỘI CỤU SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia
buồn cùng Đại Gia Đình Cụu SVSQ/K13/TVBQGVN và toàn
thể Tang Quyền . Nguyện cầu **Hương Linh CSVSQ**

NGUYỄN VĂN BÁ

sớm được Tiêu Diêu Nơi Miền Vĩnh Phúc
TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội/CSVSQ/TVBQGVN

Cụu SVSQ Nguyễn Đức Quyền K28
Ủy Viên Xã Hội

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Cựu SVSQ PHẠM THẾ MỸ

Khóa 13/TVBLQVN

Tạ thế ngày 14 tháng 9 năm 2014

tại San Jose, CA, USA

Hưởng thọ 79 tuổi

thành kính chia buồn cùng Tang Quyển

và Đại Gia Đình Khóa 13/TVBQGVN

Nguyễn Cầu **Hương Linh NT PHẠM THẾ MỸ**

Sớm Được Hưởng Nhan Thánh Chúa.

Tòan thể Khóa 18/TVBQGVN

Nhận được tin buồn

Hiền thê

CSVSQ/K14/TVBQGVN LÃ HUY ANH

chị **Diana TÂM PHẠM LA**

pháp danh DIỆU TỊNH

đã tạ thế ngày 3 tháng 8 năm 2014

tại Sugarland, Texas, Hoa Kỳ

Hưởng thọ 74 tuổi

chân thành chia buồn cùng

CSVSQ LÃ HUY ANH và tang quyển

Nguyễn cầu **Hương Linh**

chị **Diana TÂM PHẠM LA** sớm tiêu diêu miền cực lạc.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

TM.BTT/ĐA HIỆU

PHÂN ƯU

Đau đớn nhận được tin bạn đồng Khoá TVBQGVN là:

CSVSQ Đặng Văn Khúc

Khóa 15 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Đã vĩnh viễn ra đi vào lúc 1:30 chiều ngày 26 tháng 6 năm
2014, tại Anaheim, California.

Hưởng thọ 78 tuổi.

Toàn thể đại gia đình Khóa 15 TVBQGVN thành thật gửi lời
Phân Ưu cùng Chị Khúc, các cháu tại Hoa Kỳ và Việt Nam,
cùng tang quyến.

Nguyện cầu **Hương Linh của bạn Đặng Văn Khúc** sớm được
an nghỉ bên kia Thế giới
Thương mến vĩnh biệt bạn Khúc.

KHÓA 15/TVBQGVN

Được tin buồn :

Cựu SVSQ PHẠM MINH Khoá 16 TVBQGVN

Thiếu Tá Trung Tâm Trường Trung Tâm Tiếp Vận
Tiểu Khu Bình Thuận

Vừa từ trần ngày 10 tháng 8 năm 2014 tại Rosemead
California USA. Hưởng thọ 73 tuổi

xin thành thật chia buồn cùng Tang quyến và Đại gia đình
Khoá 16 TVBQGVN .

Nguyện cầu **Hương linh NT Phạm Minh Khoá 16** sớm được
tiêu diêu Miền Cực Lạc .

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

HỘI VÕ BỊ NAM CALIFORNIA

PHÂN ƯU

Được tin về bạn:

NGUYỄN-NGỌC-BẢO
CSVSQ K.16/TVBQGVN

Qua đời tại San Jose, vào ngày 9/5/2014

Hưởng thọ 73 tuổi

Toàn thể các bạn khóa 16 xin chia buồn cùng chị Bảo và tang
quyển, Kính nguyện cầu anh linh anh Bảo sớm hưởng nhan
Thánh Chúa.

Khóa 16/TVBQGVN

Nhận được tin buồn:

Cựu SVSQ NGUYỄN VĂN THÂN
K17/TVBQGVN

Tạ Thế Ngày 19Tháng 7 Năm 2014

Tại NEW JERSEY-USA

Hưởng Thọ 75 tuổi

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia
buồn cùng Đại Gia Đình Cựu SVSQ/K17/TVBQGVN và
toàn thể Tang Quyển . Nguyên cầu **Hương Linh CSVSQ**
NGUYỄN VĂN THÂN K17 sớm được Tiêu Diêu Nơi Miền
Vĩnh Phúc

TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội/CSVSQ/TVBQGVN

Ủy Viên Xã Hội

tin buồn

CSVSQ LÊ VĂN CẨN

Khóa 18 TVBQGVN

vừa tạ thế ngày mùng 6 tháng 8 năm 2014
tại Huế, VN.

Thay mặt Khóa 15, chúng tôi xin

THÀNH THẬT CHIA BUỒN

cùng Chi Cẩn cùng tang quyến

và Đại gia đình Khóa 18 TVBQGVN

Nguyên cầu vong linh Anh **LÊ VĂN CẨN**

sớm tiêu diêu miền Cực Lạc.

Nhận được tin buồn:

Cựu SVSQ ĐỖ THÀNH LONG

Khoá 19/TVBQGVN

Đã từ trần ngày 25 tháng 8 năm 2014

Tại Maryland, USA

Hưởng thọ 73 tuổi.

Gia Đình CSVSQ Khóa 19/TVBQGVN

Thành kính chia buồn cùng tang quyến.

Nguyên cầu **Hương Linh bạn Đỗ Thành Long**

sớm về Cõi Vĩnh Hằng.

TM. Khóa 19,

CSVSQ Trương Thanh Sương /K19.

Nhận được tin buồn:

Hiền thê NT Trần Vệ K19, THT/TH/CSVSQ/TVBQGVN

Chị Tôn Nữ Kim Sơn

Vừa mãn phần ngày 19 tháng 9 năm 2014

Tại thành phố Gardena, California

Hưởng thọ 67 tuổi

Chúng tôi đồng Thành kính Phân Ưu cùng Tang Quyển Gia
đình C/H Tổng Hội Trưởng Tổng Hội TVBQGVN
Thành tâm cầu nguyện hương linh Phu Nhân Chiến Hữu
Trần Vệ siêu sinh tịnh độ nơi miền Lạc cảnh.

BAN ĐẠI DIỆN K19

Nhận được tin buồn:

Thân phụ của **CSVSQ Hoàng Gia Hiếu /K19** là

Cụ Ông HOÀNG GIA LÂM

từ trần lúc 09:25 AM ngày 02-8-2014

(nhằm ngày 7 tháng 7 năm Giáp Ngọ)

Tại Sài Gòn, Việt Nam

Hưởng thọ 94 tuổi.

Hội CSVSQ/TVBQGVN tại KANSAS &

GIA ĐÌNH CSVSQ/TVBQGVN/KHÓA 19

Thành kính chia buồn cùng tang quyến

Nguyện cầu **Hương Linh Cụ Ông HOÀNG GIA LÂM**

sớm tiêu điều Miền Cực Lạc.

Nhận được tin buồn:
Ông Lâm Hót, nhạc phụ của CSVSQ K20 Trương Dưỡng
vừa từ trần lúc **8 giờ sáng** ngày 17 tháng 8 năm 2014
tại Trà Vinh, VN,
hưởng thọ 102 tuổi.
Xin thành kính chia buồn cùng gia đình
CSVSQ Trương Dưỡng và tang quyến.
Cầu nguyện Hương Linh Cụ
sớm được tiêu diêu nơi Miền Cực Lạc.
T/M Ban ĐD K20
CSVSQ Trần Thanh Quang

Nhận được tin buồn:
Cựu SVSQ NGUYỄN ĐÌNH NGÔ
Khóa 20/TVBQGVN
qua đời ngày 11 tháng 8 năm 2014
Tại Silver Spring, Maryland, Hoa Kỳ
Hưởng Thọ 76 Tuổi
Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN chân thành
chia buồn cùng Tang Quyển và Đại Gia Đình
Cựu SVSQ/K20/TVBQGVN.
Nguyên cầu
Hương Linh Cựu SVSQ NGUYỄN ĐÌNH NGÔ
sớm được Siêu Sanh Tịnh Độ
TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội
Cựu SVSQ Lê Thi K29
Ủy Viên Xã Hội

Nhận được tin buồn

Nhạc mẫu của CSVSQ Lâm Đức Vượng, khóa 21/TVBQGVN là Cụ Bà quả phụ Nguyễn Văn Nghi Nhũ Danh Lưu Thị An, Pháp Danh Tịnh Tâm
Vừa từ trần ngày 26 tháng 5 năm 2014, tại Fountain Valley, California.

Hưởng thượng thọ 92 tuổi.

Toàn thể CSVSQ khóa 21 và gia đình thành thật chia buồn cùng anh chị Lâm Đức Vượng và toàn thể tang quyến.

Kính nguyện cầu **Hương Linh Cụ Bà** được yên ngh. ngàn thu nơi cõi Niết Bàn.

Thay mặt K.21 và gia đình
CSVSQ Trần Ngọc Linh

Nhận được tin buồn

Nhạc Phụ CSVSQ TRẦN KIM ĐẢNH K22/TVBQGVN
Cụ Ông VÕ VĂN SƠN

Từ Trần Ngày 20 Tháng 5 Năm 2014

(*Nhằm Ngày 22 Tháng 4 Năm GIÁP NGỌ*)

Tại TÂY NINH-VIỆT NAM

Hưởng Thọ 92 tuổi

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN chân thành chia buồn CSVSQ TRẦN KIM ĐẢNH K22 cùng toàn thể tang quyến. Nguyện cầu **Hương Linh Cụ Ông VÕ VĂN SƠN**

sớm được yên nghỉ nơi Cõi Vĩnh Hằng

TM.BCH/TH/CSVSQ/TVBQGVN

Cựu SVSQ Nguyễn Đức Quyền K28

Ủy Viên Xã Hội

Nhận được tin buồn:

Cựu SVSQ NGUYỄN VĂN XUÂN K23/TVBQGVN

Tên Thánh GIUSE NGUYỄN VĂN XUÂN

Tự NGUYỄN THƯỢNG THẨM

Tạ Thế Ngày 29Tháng 7 Năm 2014

Tại SAN JOSE,CALIFORNIA-USA

Hưởng Thọ 74 tuổi

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia
buồn cùng Đại Gia Đình Cựu SVSQ/K23/TVBQGVN và
toàn thể Tang Quyển . Nguyên cầu **Linh Hồn Giuse**
NGUYỄN VĂN XUÂN K23 sớm được Hưởng Nhan Thánh
Chúa

TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội/CSVSQ/TVBQGVN

Cựu SVSQ Nguyễn Đức Quyển K28

Ủy Viên Xã Hội

CHIA BUỒN

Nhận được tin buồn

CSVSQ Nguyễn Văn Mừng K24/TVBQGVN

vừa tạ thế lúc 1:30AM ngày 16, tháng 5, năm 2014 (VN) tại
Saigon , VN

Thay mặt K24 **THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

cùng chị Mừng và Tang Quyển

Nguyên cầu linh hồn người quá cố

được thanh thản nơi cõi Vĩnh hằng

Thành kính phân ưu

Đại diện K24

CSVSQ DƯƠNG VĂN THÁI K24

VÔ CÙNG THƯƠNG TIẾC

Đại gia đình khóa 24/TVBQGVN nhận được TIN BUỒN:

Cụ SVSQ NGUYỄN THẾ ANH/ K24/TVBQGVN

Đã mệnh chung vào lúc 3:00AM, ngày 17 tháng 8 năm 2014, nhằm ngày 22 tháng 7 năm Giáp Ngọ, tại thành phố Fountain Valley, Nam California, hưởng thọ 70 tuổi.

Toàn thể đại gia đình cụ SVSQ/K24/TVBQGVN xin được CHIA BUỒN cùng chị Quả Phụ Nguyễn Thế Anh, nữ danh Hứa Tiên Dung, cháu Nguyễn Thế Long cùng TANG QUYẾN.

Nguyện cầu **Hương Linh cố cụ SVSQ Nguyễn Thế Anh** sớm được an vui nơi Miền Vĩnh Phúc.

Thay mặt đại gia đình Cụ SVSQ/K24/TVBQGVN
Cụ SVSQ Dương Văn Thái, K24

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Nhạc Mẫu CSVSQ Ngô Đức Giang K25

Cụ Bà NGUYỄN THỊ CÚC

Từ Trần Ngày 20 Tháng 7 Năm 2014

(*Nhằm Ngày 24 Tháng 6 Năm GIÁP NGỌ*)

Tại SÀI GÒN, VIỆT NAM

Hưởng Thọ 82 tuổi

Chân thành chia buồn cùng Tang Quyến

và **CSVSQ Ngô Đức Giang**

Nguyện cầu **Hương Linh Cụ Bà NGUYỄN THỊ CÚC**

sớm được Tiêu Diêu Miền Vĩnh Cửu

BBT/ĐA HIỆU

NHẬN ĐƯỢC TIN BUỒN
Cụ Bà NGUYỄN THỊ ON
Thân Mẫu CSVSQ Nguyễn Thanh Toàn K26
Nhạc Mẫu CSVSQ Nguyễn Quang Toàn K24
vừa từ trần ngày 9 tháng 9 năm 2014
tại North Carolina, USA
hưởng thọ 86 tuổi

Thành thật chia buồn cùng Anh Chị Nguyễn Thanh Toàn, NT
và Chị Nguyễn Quang Toàn, và tang quyến.

Cầu nguyện cho linh hồn **Cụ Bà NGUYỄN THỊ ON** sớm an
vui nơi miền vĩnh phúc.

Toàn thể CSVSQ K26 TVBQGVN và gia đình
THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn
Nhạc Mẫu CSVSQ PHẠM PHI ĐÔNG
K28/TVBQGVN

Cụ Bà NGUYỄN THỊ CHANH

Từ Trần Ngày 01 Tháng 8 Năm 2014

(Nhằm Ngày 06 Tháng 7 Năm Giáp Ngọ)

Tại SÀI GÒN- VIỆT NAM

Hưởng Thọ 90 tuổi

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN chân thành chia buồn
CSVSQ PHẠM PHI ĐÔNG K28/TVBQGVN cùng toàn thể
tang quyến. Nguyên cầu **Hương Linh Cụ Bà NGUYỄN THỊ**

CHANH sớm được Tiêu Diêu Miền Cực Lạc

TM.BCH/TH/CSVSQ/TVBQGVN

Cựu SVSQ Nguyễn Đức Quyền K28

Ủy Viên Xã Hội



Chúc Mừng

Nhận được Hồng Thiệp báo tin:
Anh Chị Thành Hà và Loan Nguyễn cử hành Lễ Vu Quy
cho con gái là cháu:

Tina Mai Hà

Sánh duyên cùng cháu:

Charles Đình Nguyễn

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 4:30 giờ chiều
Thứ Bảy, ngày 14 tháng 6 năm 2014 tại Casa Real

at Ruby Hill Winery số 410 Vineyard Ave, Pleasanton CA 94566

Đại gia đình K24 xin được chia vui cùng Anh Chị Thành Hà & Loan Nguyễn
và thương mến chúc cho hai cháu Tina Mai Hà & Charles Đình Nguyễn

**TRĂM NĂM HẠNH PHÚC
SẮT CẨM HÒA HỢP**

TM/BAN ĐẠI DIỆN K24/CSVSQ/TVBQGV
CSVSQ DƯƠNG VĂN THÁI K24



DANH SÁCH ỦNG HỘ TÀI CHÁNH

Mrs.	Phạm	Văn	Hường	K2/1	50.00
CSVSQ	Võ		Dinh	K3	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Lợi	K3	50.00
CSVSQ	Lâm	Quang	Thi	K3	50.00
CSVSQ	Lê	Văn	Tur	K5	30.00
Mrs.	Cao	Văn	Thành	K5/1	50.00
CSVSQ	Nguyen	Xuan	Hai	K6	87.88
CSVSQ	Trần	Dinh	Tho	K6	100.00
CSVSQ	Ton	That	Di	K8	30.00
CSVSQ	Luong	Van	Hoi	K8	30.00
Mrs.	Bùi	Kim	Kha	K8/1	30.00
Mrs.	Phạm	Ngọc	Ninh	K9/1	39.20
CSVSQ	Lê	Bá	Đô	K10	30.00
Mrs.	Nguyễn	Thanh	Hạnh	K10	20.00
CSVSQ	Vo	Thanh	Khiet	K10	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Nghiệp	Kiến	K10	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Lạc	K10	30.00
CSVSQ	Phạm	Văn	Môn	K10	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Đạt	Phong	K10	30.00
CSVSQ	Vòng	A	Si	K10	20.00
CSVSQ	Dương	Cao	Son	K10	40.00
		Phước			
CSVSQ	Nguyễn	Bảo	Thận	K10	30.00
CSVSQ	Lê	Đình	Thung	K10	30.00
CSVSQ	Nguyen	Dinh	Vinh	K10	50.00
Mrs.	Trần	Văn	Dâu	K10/1	40.00
Mrs.	Mai	Ngọc	Sáng	K10/1	39.20
Mrs.	Nghiêm	Viết	Thành	K10/1	30.00

Mrs.	Nguyễn	Đình	Thế	K10/1	50.00
CSVSQ	Phan	Bá	Các	K11	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Hòa	K11	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Thành	Nam	K11	39.20
CSVSQ	Pham	Trung	Nghia	K11	30.00
CSVSQ	Ngô	Văn	Phát	K11	39.20
CSVSQ	Lý	Kim	Vân	K11	100.00
CSVSQ	Nguyễn	Hữu	Vượng	K11	40.00
CSVSQ	Vũ	Minh	Bôi	K12	50.00
CSVSQ	Vũ	Văn	Cầm	K12	30.00
CSVSQ	Hoàng	Mộng	Cây	K12	30.00
CSVSQ	Lưu	Văn	Cứ	K12	30.00
CSVSQ	Đào	Đình	Cúc	K12	30.00
CSVSQ	Lê	Văn	Giàu	K12	30.00
CSVSQ	Lê	Trọng	Hiệp	K12	30.00
CSVSQ	Trần	Thượng	Khải	K12	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Đức	Vy	K12	10.00
CSVSQ	Đàm	Quang	Bình	K13	30.00
CSVSQ	Ngô	Tài	Chiêu	K13	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Bảo	Cường	K13	20.00
CSVSQ	Trần	Văn	Hiệp	K13	20.00
CSVSQ	Đỗ	Huy	Huệ	K13	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Khắc	Lâm	K13	50.00
CSVSQ	Vũ	Anh	Riêu	K13	30.00
CSVSQ	Lâm	Hồng	Son	K13	30.00
CSVSQ	Trần	Ngọc	Thạch	K13	30.00
CSVSQ	Bùi	Văn	Địch	K14	39.20
CSVSQ	Trần	Quang	Minh	K14	20.00
CSVSQ	Phạm	Văn	Phước	K14	20.00
CSVSQ	Đào	Thiện	Tuyến	K14	30.00
CSVSQ	Tran	Van	Mot	K15	20.00

Mrs.	Nguyễn	Văn	Riêm	K15/1	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Biên	K16	20.00
CSVSQ	Ngo		Buu	K16	50.00
CSVSQ	Hồ	Khắc	Đàm	K16	50.00
CSVSQ	Lục	Sĩ	Đức	K16	30.00
CSVSQ	Phạm	Văn	Dung	K16	30.00
CSVSQ	Vương	Gia	Khánh	K16	30.00
CSVSQ	Đình	Văn	Mễ	K16	50.00
CSVSQ	Tô	Công	Thất	K16	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Thanh	Thiên	K16	40.00
CSVSQ	Nguyen	Duc	Thu	K16	50.00
CSVSQ	Trần	Ngọc	Toàn	K16	50.00
CSVSQ	Thai	Oi	Xieng	K16	30.00
CSVSQ	Hồ	Văn	Xuân	K16	30.00
Mrs.	Tôn	Thất	Chung	K16/1	20.00
CSVSQ	Dinh		Ban	K17	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Hoài	Cát	K17	30.00
CSVSQ	Nguyễn		Duy	K17	50.00
Mrs.	Nguyễn	Mộng	Hùng	K17	25.00
CSVSQ	Võ	Văn	Sung	K17	50.00
CSVSQ	Lê	Sĩ	Thắng	K17	50.00
CSVSQ	Trần	Bạch	Thanh	K17	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Quang	Thành	K17	20.00
CSVSQ	Nguyễn		Thông	K17	30.00
CSVSQ	Vũ	Vinh	Thụy	K17	30.00
Mrs.	Vũ	Nguyệt	Ánh	K17/1	50.00
Mrs.	Võ		Vàng	K17/1	50.00
CSVSQ	Phạm	Văn	Cảm	K18	50.00
CSVSQ	Lương	Công	Cẩn	K18	50.00
CSVSQ	Trần	Văn	Cẩn	K18	50.00
CSVSQ	Vũ	Văn	Định	K18	20.00

Mrs.	Lê	Văn	Hoạt	K18	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Khoa	Lộc	K18	30.00
CSVSQ	Lê	Văn	Mẽ	K18	50.00
CSVSQ	Trần	Đình	Nga	K18	50.00
CSVSQ	Pham	Van	Ngoc	K18	50.00
CSVSQ	Lê	Văn	Phẩm	K18	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Thiệt	K18	40.00
CSVSQ	Hoàng	Xuân	Thời	K18	30.00
CSVSQ	Pham	Van	Thuan	K18	100.00
CSVSQ	Nguyễn	Xuân	Toàn	K18	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Xuân	K18	30.00
CSVSQ	Lê	Văn	Chiêu	K19	30.00
CSVSQ	Do		Dang	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Ngọc	Đính	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Vĩnh	Giám	K19	39.20
CSVSQ	Ngo	Van	Giau	K19	40.00
CSVSQ	Hồ	Văn	Hạc	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Đình	Hạnh	K19	100.00
CSVSQ	Trần	Văn	Hên	K19	20.00
CSVSQ	Hoàng	Gia	Hiếu	K19	30.00
CSVSQ	Trương	Đình	Huấn	K19	30.00
CSVSQ	Phan	Văn	Hường	K19	30.00
CSVSQ	Trương		Khương	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Anh	Linh	K19	20.00
CSVSQ	Huỳnh	Tấn	Lộc	K19	30.00
CSVSQ	Hoang	Van	Manh	K19	50.00
CSVSQ	Lâm	Vạn	Niên	K19	30.00
CSVSQ	Tran	Hong	Phu	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Phuong	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Xuân	Riễn	K19	30.00
CSVSQ	Kâng	Tum	Son	K19	30.00

CSVSQ	Trương	Thanh	Sương	K19	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Minh	Tâm	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Xuân	Thi	K19	30.00
CSVSQ	Phan	Văn	Thìn	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Triệu	K19	30.00
CSVSQ	Trần	Văn	Trữ	K19	30.00
CSVSQ	Tăng	Bửu	Tuyền	K19	30.00
CSVSQ	Nguyen	Van	Ty	K19	50.00
CSVSQ	Trần		Vệ	K19	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Vinh	K19	25.00
CSVSQ	Lam	Van	Xe	K19	120.00
Mrs.	Lê	Văn	Cử	K19/1	20.00
Mrs.	Trần	Van	Hợp	K19/1	50.00
Mrs.	Lương	Thành	Lập	K19/1	39.20
Mrs.	Hoàng	Gia	Thái	K19/1	30.00
CSVSQ	Trần	Hữu	Bảo	K20	30.00
CSVSQ	Đỗ	Đức	Chiến	K20	40.00
CSVSQ	Trần	Văn	Chu	K20	30.00
CSVSQ	Đỗ	Duy	Chường	K20	30.00
CSVSQ	Hoàng	Đình	Hiệp	K20	30.00
CSVSQ	Thái	Minh	Hoàng	K20	50.00
CSVSQ	Nguyễn		Hội	K20	100.00
CSVSQ	Nguyễn	Phú	Hữu	K20	40.00
CSVSQ	Trần	Thanh	Liên	K20	100.00
CSVSQ	Lê	Quang	Liên	K20	30.00
CSVSQ	Đoàn	Đại	Lộc	K20	39.92
CSVSQ	Phạm	Văn	Lương	K20	40.00
CSVSQ	Trương	Hoàng	Minh	K20	30.00
CSVSQ	Vũ	Văn	Minh	K20	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Nam	K20	39.20
CSVSQ	Trương		Phúc	K20	30.00

CSVSQ	Đoàn	Minh	Phuong	K20	25.00
CSVSQ	Lê	Ngọc	Răng	K20	40.00
CSVSQ	Nguyễn	Thiện	Sanh	K20	50.00
CSVSQ	Phạm	Văn	Sanh	K20	75.00
CSVSQ	Thái	Văn	Tân	K20	30.00
CSVSQ	Phạm	Ngọc	Tấn	K20	30.00
CSVSQ	Hoàng	Văn	Thái	K20	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Kế	Thi	K20	30.00
CSVSQ	Phạm	Văn	Tiền	K20	30.00
CSVSQ	Lê	Quốc	Toán	K20	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Mạnh	Tông	K20	30.00
CSVSQ	Đặng	Quốc	Trụ	K20	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Vọng	K20	20.00
CSVSQ	Hoàng	Đặng	Xúng	K20	40.00
Mrs.	Trần	Văn	Thọ	K20/1	100.00
Ms.	Nguyễn	Cẩm	Hà	K20/2	40.00
CSVSQ	Nguyen	Duc	Bong	K21	30.00
CSVSQ	Phạm	Công	Cẩn	K21	30.00
CSVSQ	Phạm	Quang	Hậu	K21	50.00
CSVSQ	Tran	Van	Khiet	K21	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Minh	Kính	K21	50.00
CSVSQ	Trần	Ngọc	Linh	K21	50.00
CSVSQ	Cao	Văn	Lợi	K21	30.00
CSVSQ	Châu	Văn	Nam	K21	20.00
CSVSQ	Cao	Mạnh	Nhân	K21	100.00
CSVSQ	Nguyễn		Robert	K21	30.00
CSVSQ	Ho		Thyeem	K21	20.00
CSVSQ	Lạc	Minh	Châu	K22	30.00
CSVSQ	Châu	Phước	Cơ	K22	50.00
CSVSQ	Trần	Kim	Đánh	K22	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Dậu	K22	50.00

CSVSQ	Phạm	Văn	Hải	K22	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Tấn	Hùng	K22	30.00
CSVSQ	Phạm	Đình	Khương	K22	30.00
CSVSQ	Lê	Duy	Linh	K22	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Mùi	K22	50.00
CSVSQ	Trương	Văn	Phổ	K22	30.00
CSVSQ	Lê	Tấn	Phương	K22	50.00
CSVSQ	Huỳnh	Vinh	Quang	K22	30.00
CSVSQ	Phạm	Quang	Thành	K22	30.00
CSVSQ	Phạm	Xuân	Thiếp	K22	39.20
CSVSQ	Dương	Hien	Tong	K22	50.00
CSVSQ	Bui		Tran	K22	30.00
CSVSQ	Ngo	Van	Ban	K23	100.00
CSVSQ	Nguyen	Ngoc	Cam	K23	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Hữu	Chí	K23	30.00
CSVSQ	Vu	Cong	Dan	K23	50.00
CSVSQ	Lê	Trí	Duyệt	K23	50.00
CSVSQ	Dương	Trường	Hội	K23	50.00
CSVSQ	Trần	Phát	Thanh	K23	30.00
CSVSQ	Phạm	Xuân	Thê	K23	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Vinh	K23	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Đặc	K24	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Được	K24	50.00
CSVSQ	Bùi	Đình	Giao	K24	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Hương	K24	50.00
CSVSQ	Đỗ	Khắc	Khoan	K24	50.00
CSVSQ	Võ		Long	K24	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Thanh	Lương	K24	20.00
CSVSQ	Trần		Nam	K24	40.00
CSVSQ	Lê	Đình	Phúc	K24	50.00
CSVSQ	Dương	Van	Thai	K24	50.00

CSVSQ	Hà	Văn	Thành	K24	50.00
CSVSQ	Lê	Xuân	Thọ	K24	30.00
CSVSQ	Hoàng	Trọng	Thuật	K24	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Quang	Toản	K24	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Tốt	K24	30.00
CSVSQ	Đặng	Xuân	Bính	K25	20.00
CSVSQ	Ngo	Van	Cham	K25	25.00
CSVSQ	Lăng	Thành	Chung	K25	40.00
CSVSQ	Phạm	Hữu	Đa	K25	100.00
CSVSQ	Ông	Thoại	Đình	K25	20.00
CSVSQ	Nguyen	Trung	Giang	K25	30.00
CSVSQ	Nguyễn		Huệ	K25	50.00
CSVSQ	Doan	Dinh	Hung	K25	50.00
CSVSQ	Trần		Hưởng	K25	30.00
CSVSQ	Pham	Van	Keo	K25	30.00
CSVSQ	Đình	Như	Kha	K25	30.00
CSVSQ	Dang	Van	Khanh	K25	65.33
CSVSQ	Văn	Quý	Mạnh	K25	100.00
CSVSQ	Vũ	Hữu	Nghị	K25	25.00
CSVSQ	Đàm	Văn	Phuong	K25	50.00
CSVSQ	Ngô	Hồng	Sương	K25	30.00
CSVSQ	Tạ	Thúc	Thái	K25	30.00
CSVSQ	Nguyen	Xuan	Thang	K25	50.00
CSVSQ	Lâm	Ngọc	Thường	K25	30.00
CSVSQ	Lâm	Minh	Vân	K25	50.00
CSVSQ	Huynh	Ngoc	Vang	K25	50.00
CSVSQ	Tran	Kien	Vo	K25	50.00
Mr.	Nguyễn	Tấn	Hào	K25/2	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Bên	K26	30.00
CSVSQ	Trần	Quang	Diệu	K26	30.00
CSVSQ	Phạm	Đình	Lê	K26	20.00

CSVSQ	Nguyễn	Đặng	Mộc	K26	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Thành	Tâm	K26	35.00
CSVSQ	Vũ	Thế	Thủ	K26	30.00
CSVSQ	Vũ	Kim	Trọng	K26	50.00
CSVSQ	Hà	Mai	Trường	K26	50.00
CSVSQ	Phan	Anh	Tuấn	K26	50.00
CSVSQ	Trương	Văn	Hơn	K27	30.00
CSVSQ	Nguyen	Dinh	Huy	K27	50.00
CSVSQ	Lương		Kiệt	K27	20.00
CSVSQ	Pham	Thanh	Minh	K27	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Trọng	K27	30.00
CSVSQ	Diep	Tac	Ziu	K27	100.00
CSVSQ	Truong	Cong	Can	K28	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Huệ	K28	70.00
CSVSQ	Nguyễn	Trung	Long	K28	50.00
CSVSQ	Luu	Văn	Lượng	K28	88.90
CSVSQ	Trần	Quang	Minh	K28	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Nghĩa	K28	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Thành	Sang	K28	70.00
CSVSQ	Phạm	Công	Thành	K28	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Minh	Thu	K28	20.00
CSVSQ	Hoang	Van	Thuc	K28	50.00
CSVSQ	Huỳnh		Tiến	K28	50.00
CSVSQ	Võ	Đức	Trí	K28	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Anh	Tuấn	K28	50.00
CSVSQ	Nguyễn	Thành	Xuân	K28	100.00
CSVSQ	Lê	Văn	A	K29	20.00
CSVSQ	Cao	Xuân	An	K29	30.00
CSVSQ	Hồ		Đề	K29	39.20
CSVSQ	Trần	Du	Hí	K29	30.00
CSVSQ	Vũ	Tiến	Hý	K29	30.00

CSVSQ	Phạm	Tấn	Lộc	K29	20.00
CSVSQ	Nguyễn	Hùng	Phi	K29	75.00
CSVSQ	Từ		Thanh	K29	30.00
CSVSQ	Trần	Ngọc	Tiến	K29	78.40
CSVSQ	Hoàng	Văn	Ban	K30	30.00
CSVSQ	Cao	Hữu	Hiền	K30	39.20
CSVSQ	Vũ	Khắc	Hồng	K30	30.00
CSVSQ	Nguyễn	Ngọc	Oánh	K30	30.00
CSVSQ	Lê	Hoàng	Son	K30	30.00
CSVSQ	Phạm	Xuân	Son	K30	30.00
CSVSQ	Trần	Viết	Trung	K30	50.00
CSVSQ	Trương	Văn	Xuân	K30	39.20
CSVSQ	Hoàng	Tôn	Long	K31	39.20
CSVSQ	Hoàng	Bá	Trung	K31	30.00
Mr.	Nguyễn	Đình	Ái	TH	40.00
Mr.	Hà	Đức	Bản	TH	35.00
Mr.	Đỗ	Kim	Bàng	TH	15.00
Mr.	Nguyễn		Bê	TH	30.00
Mr	Lê		Châu	TH	20.00
Mr.	Trương		Cơ	TH	30.00
Rev.	Nguyễn	Hùng	Đức	TH	20.00
Mr.	Robert		Dung	TH	39.20
Mr.	Nguyễn	Anh	Dũng	TH	50.00
Mr.	Nguyễn	Phủ	Đường	TH	20.00
Mr	Vòng	Mẫn	Dzênh	TH	20.00
Mr	Ly		Hanh	TH	20.00
Ms.	Lưu	Thị	Hiền	TH	20.00
Mr.	Lê	Văn	Hiếu	TH	20.00
Mrs.	Trần	Thị	Hoa	TH	60.00
Ms	Phạm	Thị	Kim	TH	20.00
Mrs.	Nguyễn	Thị	Nga	TH	40.00

Mr.	Nguyễn	Văn	Ngàn	TH	20.00
Mrs.	Lê	Nancy	Nghiêm	TH	20.00
Mr.	Trần	Đình	Nhiên	TH	30.00
Mrs.	Henning	Thu	Oánh	TH	100.00
Mr.	Trần	Công	Phán	TH	30.00
Mr.	Nguyen	Van Gia	Phong	TH	30.00
Mr.	Slen	Sau	Sán	TH	30.00
Mr. &					
Mrs.	Do		Sao	TH	50.00
Mr.	Hồ	Hoa	Sen	TH	39.20
Mr	Vòng	Chấn	Sênh	TH	30.00
Mr.	Vũ	Hữu	Soạn	TH	25.00
Mr	Phạm		Tản	TH	20.00
Mr.	Trương	Văn	Thình	TH	30.00
Mrs.	Lê	Thị	Thuần	TH	20.00
Mr.	Nguyen		Thuy	TH	20.00
Mr.	Trần	Văn	Tiếp	TH	50.00
Mr.	Lưu	Đức	Tín	TH	50.00
Mr.	Nguyen	Ba	Tong Xuân	TH	25.00
Mrs.	Nguyễn	Thị	Lang	TH	50.00
Mr.	Lương	Mậu	Cường	VHV	30.00
Mr.	Trần	Xuân	Hiền	VHV	50.00
Mr.	Nguyễn	Hào	Kiệt	VHV	50.00

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng cộng Quỹ ĐH101 : \$ 48,755.24

Tổng cộng thu ĐH101 : \$ 12,808.43

Thu \$480 AUD (ĐH100) : \$ 437.87

Tổng cộng chi ĐH 101 : \$ 13,922.40

Tồn Quỹ ĐA HIỆU : \$ 48,079.14

(tính đến ngày 14-9-2014)



Trả Lời Thư Tín

TôNhỏ nhỏ to

GS Trần Phương Thu VHV, Canada

“Thân gửi anh Cầu, hôm đầu tháng 6, trong bữa tiệc Hội Ngộ tại San Jose của 2 trường Bùi Thị Xuân và Trần Hưng Đạo của Dalat tôi có gặp một cựu SVSQ K19 hay K29 (tôi không nghe rõ) nói rằng thấy tôi "viết trong Đa Hiệu 101". Vì chưa nhận được đặc san này nên tôi rất ngạc nhiên và nhất định không phải. Khi về lại Ottawa, mở Đa Hiệu mới nhận và đọc mục thư tín thấy mình "đối thoại" với Chủ Bút Tsu A Cầu. Hoan hô anh Cầu đã khéo léo làm cho mục thư tín trở nên hấp dẫn không kém các bài viết rất hay của các đàn anh đã một thời xông pha chiến trận để bảo vệ quê hương. Gần đây tôi được xem buổi Đại Hội Võ Bị kỳ 19 thật hào hùng và cảm động của các cựu SVSQ/VB tại Houston và đặc biệt được thấy và nghe Chủ Bút Tsu A Cầu trình bày tại Đại Hội. Không cần khen thêm, chỉ muốn nói rằng anh đã hoàn thành trách nhiệm nặng nề một cách rất khiêm tốn nhưng cũng rất thành công. Tôi cũng muốn góp một tay giới thiệu Đa Hiệu với những bạn bè cùng chí hướng. Xin cho biết tôi phải làm gì để họ nhận được báo. Cám ơn anh rất nhiều và xin cho số phone để khi nào qua LA tôi sẽ liên lạc. Thân mến.”

Vậy là chúng ta chưa có duyên gặp mặt, bận công việc làm ăn nên thời gian đó tôi không ở Cali, hẹn gặp Cô vào một dịp khác. Riêng phần giới thiệu thân hữu thì rất dễ dàng, chỉ cần cho tên và địa chỉ của người nhận, vậy thôi. Đọc thêm lời khen, “người lính học trò” của Cô lại muốn “tham quyền cố vị” ngồi lại thêm một nhiệm kỳ!? Nhưng không thể được vì đạo này đầu óc đang chứa đầy “sân hận”, từ công việc làm ăn bên ngoài, không khéo “văn là người” thì tiêu tùng mộng... văn chương!

NT Nguyễn Hồng Miên K19, USA

“Chiều qua tôi nhận được điện thoại của ông cậu tôi bên Houston, đã hết lời khen ngợi ĐH 101, ông này trước là giáo sư viết văn các trường Trung Học, nguyên văn, "Đặc san ĐH có rất nhiều bài giá trị, không ngờ một tờ đặc san của hội đoàn quân đội mà hay như thế, nhớ gửi cho cậu số tôi và số 100 luôn".

Kể luôn, sáng nay gặp một ông bạn cũ ở tiệm café, anh Ngọc Hoài Phương là chủ nhiệm kiêm chủ bút nguyệt san Hồn Việt, tôi tặng anh số báo 101. Anh khoái lắm, vì chính anh đã giúp phân kỹ thuật cho các số báo Đa Hiệu đầu tiên ở Hải Ngoại, hình như từ số 1 đến số 4, tôi có cho biết thêm là ĐH số 100 có nói sơ về các số báo này, nên anh ta lại xin ĐH 100 và bản copy (trang bìa) của ĐH số 1 để làm kỷ niệm, tôi không có, Cầu có thể cung cấp những thứ trên được không?”

Về lời khen Đa Hiệu, NT Tô Văn Cấp K19 trả lời thế này đây, “Nhờ các tác giả, BBT chỉ là..... Phuhotrac.” NT cho địa chỉ của ông cậu NT bên Houston, đàn em sẽ gọi ĐH100. Còn yêu cầu của anh Ngọc Hoài Phương, đàn em sẽ gọi 3 số ĐH98, ĐH99 và ĐH100 cùng bìa ĐH1 đến địa chỉ yêu cầu.

Chị Hồng Phước Nguyễn TH, USA

“Tôi - "Hồng Dalat có gai" - muốn đặt mua Đa hiệu số 99, vì không ngờ gần cuối đời có ông anh ở VBQG Dalat viết về mình! Xin cho tôi biết chi tiết để thanh toán. Xin cảm ơn!”

Giờ này đọc em mail của chị mà tôi còn... k hợp. Em mail ngắn, gọn, rõ ràng như... ra lệnh! Hèn gì NT Tô Văn Cấp K19 rụt rè, dò hỏi anh em trong BBT như đi mua quà tặng... ai, “Tôi không hỏi ĐH 102 tới đâu rồi, vì ngoài th. m quyền, tôi chỉ hỏi có bạn nào còn ĐH số 99 không? Cho tôi xin mua 4 cuốn nữa!” Đọc xong email, chúng tôi thắc mắc, “Lạ nhay, thành viên BBT mà hỏi mua Đa Hiệu?” Té ra là đàn anh chúng tôi “ga-lăng” mua sách tặng... Hồng... Đà Lạt! Biết thế, tôi vội vàng trấn an, “NT Cấp, đàn em còn vài số ĐH99, NT cho biết cách giao hàng, “pick-up” hay gọi đến địa chỉ người nhận? Chờ lệnh.”

Không quá 5 phút, NT Cấp hớn hờ, “Cám ơn Chủ Bút. Chờ hôm nào họp BBT, tôi nhận và bồi hoàn luôn, nếu có. Tôi sẽ liên lạc với Đức K29 để chuyển dùm. Chứ papa tôi bảo tôi cũng không được quyền mang trao tay cho "Hồng Có Gai".” Ha! Ha! Ha! Vậy là, sau bao nhiêu năm qua, NT Cấp của chúng tôi vẫn còn sợ bị gai... đâm! Chị Hồng cho tôi gửi lời hỏi thăm anh chị Nguyễn Văn Đức K29 vừa đến định cư tại Cali, từ quê hương bỏ lại, Việt Nam.

NT Ngô Văn Xuân K17, USA

“Các bạn Tô Lớn+Tô Nhỏ, buổi ra mắt sách tại Nam Cali đã được các bạn cùng Khóa 17 tổ chức khá chu đáo và sự hỗ trợ của hai bạn Tô càng làm cho buổi RMS thêm đậm tình đồng đội. Nếu không có sự loan báo rất hấp dẫn của Tô Lớn một tuần trước đó, nếu không có bài giới thiệu tác phẩm vừa hấp dẫn trong cách diễn đạt, vừa nặng tình huynh đệ Võ Bị sau đó của Tô Nhỏ thì làm sao giải thích được thành công này? Thú thực, qua cách ăn nói sôi nổi và những chi tiết từ trong cuốn bút ký nêu ra chứng minh cho lời nói, tôi phải thành thực khẳng định, Tô Nhỏ không hề nhỏ chút nào trong tư cách một độc giả đọc một tác phẩm. Trước khi thu dọn “chiến trường” trở ra xe, tôi có nhận xét này với ông VOY, trưởng ban tổ chức: “Hôm nay mà có thêm Tô Lớn nữa thì chắc phải sôi nổi bốc lửa cả hội trường!” Từ đây về sau tôi sẽ gọi hai bạn là hai Tô Xe Lửa! Mới đó mà xa mái trường Mẹ cũng gần 40 năm. Thời gian đủ để anh em chúng ta nhìn lại và đánh giá một loại Ân Tình Võ Bị. Chỉ có Võ Bị mới có thể tạo ra được một thứ keo sơn sắt son gắn kết chúng ta chặt chẽ như thế. Đó là món quà vô giá tôi đã nhận được từ tất cả các huynh đệ Võ Bị trong buổi RMS lần này...”

NT Tô Văn Cấp K19, Tô Lớn, trả lời, “Kính ông thầy, vô cùng xin lỗi và tiếc vì không được tham dự buổi RMS của ông thầy để quây cho thêm từng bừng. Đàn em vừa đi xa về, được xem hình buổi RMS thế là đẹp và đông vui rồi. Tới luôn cuốn số 2 đi... ông thầy!” Riêng với Tô Nhỏ, sự thực, đàn em đâu có nói gì khác hơn những gì NT đã viết trong cuốn "Sau

Con Binh Lửa", đàn em chỉ là người diễn tả một bản nhạc hay, thế thôi! Trước khi "lên bục", NT Võ Ý K17 đã dặn, "Cầu, anh chỉ có 3 phút!" nên đàn em cố gắng gói ghém những gì muốn nói trong 3 phút phù du đó, không dám "vi phạm" lệnh của đàn anh. Chúc NT nhiều sức khỏe và mạnh tay viết, rất hạnh diện đã có những đàn anh như NT, những người đã làm rạng danh Võ Bị nói riêng, QLVNCH nói chung. Đàn em đã được hưởng lây những vinh quang trong binh nghiệp, hiên ngang và hào hùng trong chiến trận, thẳng thắn trước thượng cấp, và thương yêu lo lắng cho t huộc c áp c ủa nh ững đàn anh như NT. Xin được chuyển video ra mắt sách, "Sau Con Binh Lửa":

<https://www.youtube.com/watch?v=FwW5l3S4WPY>

TB: Xin phép được nhắc khéo, mời quý vị vui lòng xem hết cả video vì... giờ thứ 1:27:00 sẽ là phần phát biểu của Tsu A Cầu K29, người sau cùng, người bao chót!

Ông Gip A Dziêng TH, USA

"Anh Cầu mến, xin có lời khen ngợi Anh đã quản mắt nhiều thì giờ đọc hết cuốn bút ký dày trên 500 trang giấy, "Sau Con Binh Lửa", rồi phát biểu một cách rất hùng hồn chiến tích huy hoàng đáng đồng thành phim của tác giả. Tôi nói riêng, anh em Hội Quân Cán Chính Hải Ninh nói chung, lấy làm hạnh diện có một Hội Trưởng Danh Dự như anh đảm nhiệm chức vụ Chủ Bút Đa Hiệu."

Cám ơn lời khen, cũng xin thông báo là HT Châu Cẩm Sáng xin phép đăng bài này trong Bản Tin của Hội QCC Hải Ninh để anh chị em xa gần cùng thưởng thức. Đàn em hứa sẽ tiếp tục cố gắng trong những công tác khác.

NT Nguyễn Đức Quyền K28, USA

"Thay mặt ban H.N.Cầu K28, nhờ anh gửi ba số Đa Hiệu 99, 100, và 101 đến địa chỉ mới, cảm ơn anh. Còn tôi, nếu được anh gửi cho tôi hai số ĐH 88, 89."

Ngày mai đàn em sẽ gửi ba số báo đó đến NT Hoàng Như Cầu K28. Riêng hai số ĐH88 và ĐH89 thì xin lỗi NT, đàn em... không gửi vì.... không có!

Ban Lã Anh Dũng K29, Australia

“Kính chuyển và nhờ phổ biến hai chương trình đặc biệt từ Úc Châu:

1. KHOA HỌC GIA DƯƠNG NGUYỆT ÁNH – SYDNEY
<https://www.youtube.com/watch?v=g9-yLUMI3rw>
<https://www.youtube.com/watch?v=kIUMZnWfIng>
2. TRANH LUẬN - DEBATE: LAO ĐỘNG vs TỰ DO
<https://www.youtube.com/watch?v=4zEJd-xy-8Q>
<https://www.youtube.com/watch?v=hixJtiUikA8>

Cám ơn Cầu.”

Lâu lắm rồi, chúng ta không liên lạc. Phần hội luận của Khoa Học Gia Dương Nguyệt Ánh thật hay với những câu trả lời khéo léo. Còn phần tranh luận giữa 2 đảng Lao Động và Tự Do, tại Úc, cũng rất bổ ích cho những người như chúng tôi đang sống tại Hoa Kỳ. Chúng tôi cứ tưởng rằng nước Úc không có vấn đề về y tế, xã hội như tại Hoa Kỳ! Phần tôi thích nhất là cách thức điều hợp của "moderator" cho hai phe, mỗi bên 3 phút; tham dự viên tranh luận nhiều lúc gây căng thẳng nhưng hòa nhã. Ước mong gì cộng đồng người Việt tỵ nạn chúng ta, ở khắp mọi nơi, sinh hoạt được như vậy. Cám ơn bạn đã đưa lên những chương trình rất giá trị, cũng như bạn Đỗ Văn Tri K29 (Dovan) chuyển đến những bài viết chọn lọc lên diễn đàn Khóa 29. Vài hàng thăm bạn và anh em bên "miệt dưới".

NT Lưu Vĩnh Lữ K12, USA

“Tôi đề nghị với các Anh trong BBT: 1) ĐA HIỆU đi tiên phong trong việc KHÔNG DÙNG ngôn ngữ của VC. 2) Kêu gọi, hướng dẫn những cây bút, viết bài cho Đa Hiệu, KHÔNG DÙNG danh từ của VC. Từ nay, khi nói về Tàu thì gọi là TÀU CỘNG, không dùng chữ Trung Quốc. Còn CS trong nước thì chúng ta gọi là Việt Cộng, không gọi Cộng Sản Việt Nam, vì bè lũ này không còn là NGƯỜI VIỆT nữa, nên gọi nó là VC thì đúng nhất. TRÁNH KHÔNG DÙNG những chữ như: động thái, quan ngại, bức xúc, tham quan, hộ khẩu, cải tạo, sự

cố, hoành tráng, hiện trường, quan chức, đăng ký, hỗ trợ, đột xuất, v.v...”

Yes Sir! BBT đã thi hành “nghị quyết” này rồi, nhất định dẹp “cút dán” trong các bài viết đăng trên Đa Hiệu. NT Tô Văn Cập K19 là một chuyên viên “xịt dán” có “license”.

Cô Chau Le TH, USA

“Kính c hao quy bao D ahieu, t oi l a L eChau, da nhan duoc 3 c uon DAHIEU tu may thang roi, nay moi c o dip Mail gui quy bao, xin cam on quy bao rat nhieu, nhac la quy bao da chuyen giup toi mot bai viet den ong VML, toi cung da gui mot chut tien mon den quy bao, neu tien xin quy bao tiep tục gui cho toi Dahieu so ke tiep nua...”

Lá thư của cô đã bị trả về, NT VML của chúng tôi đổi địa chỉ, và Tòa Soạn đã gởi qua địa chỉ mới, mong rằng cô sẽ được hồi âm. Địa chỉ của cô đã được thêm vào danh sách Đa Hiệu.

Cô Mai Hương Trần TH, Canada

“Kính gởi lời thăm anh chị cùng các cháu, chúc anh vui và khỏe để Đa Hiệu luôn đến tay mọi người. Anh trai ơi! MH nói đùa đó, anh khỏi phải gởi 2 cuốn ĐH99 và ĐH100 cho MH nghe, anh cất dùm MH có dịp qua Cali anh đưa MH cũng được (MH chỉ đùa cho vui đó thôi mà!)”

Bạn Trần Tăng Thành K29 của chúng tôi có cô em gái thật dễ thương, có lòng với Võ Bị, nhất là K29. Cảm ơn Mai Hương đã yểm trợ tài chánh thường xuyên với những con số rất “đáng ghi nhận” trong những công tác xã hội và gây quỹ. Qua Nam Cali đi, các anh trai K29 đang chờ, MH muốn thưởng thức “Bò 7-Món” hay “Cá 8-Món”?

Cô PTMH K13/2, USA

“Cháu là con của sĩ quan Đà Lạt PTM. Cháu viết lá thư này xin các bác các chú đừng gởi Đa Hiệu đến bố cháu nữa vì bố cháu quá yếu nên không còn đọc được nữa. Cháu là thế hệ sau, tuy rất hiếu cộng sản vì gần 20 năm sống dưới chế độ đó.

Nhưng cháu không muốn ôn lại sự thất bại và nung nấu sự căm thù, khi tro tàn của chiến tranh đã nguội tắt gần 40 năm. Nếu ta bắn vào quá khứ 1 phát súng lục, thì tương lai sẽ bắn vào ta bằng 1 phát đại bác. Hãy để lịch sử qua trang và chúng cháu có thể cất cao đầu bước đi.”

Đọc đoạn đầu giới thiệu, tôi cảm thấy thương NT của tôi, giờ nay quá yếu, không còn đọc được Đa Hiệu, một món ăn tinh thần của những cựu SVSQ Đà Lạt. Nhưng đoạn văn sau đó của cô đã khiến tôi buồn thật nhiều... thất vọng vô cùng! Nếu NT tôi biết được thì có lẽ ông còn buồn nhiều hơn tôi! Cô là người đã từng sống với CS gần ấy năm thế mà vẫn chưa hiểu CS và tại sao người Việt Nam, trong nước và hải ngoại, đang chống CSVN. Lý do không phải vì hận thù mà vì chế độ đó độc ác, phi nhân, bần cùng hóa nhân dân và vô... tổ quốc. Một NT K17 của chúng tôi đã viết, “Thế hệ chúng tôi đã làm tròn nghĩa vụ của mình một cách trong sáng và hào hùng; thế là đủ, hãy nhường cho những người khác, cho những thế hệ tiếp nối.” Biết thế, nhưng... tại sao chúng tôi vẫn còn... khắc khoải, vẫn cứ còn... ưu tư!!! Vì, thứ nhất, trong lòng chúng tôi, những người lính QLVNCH, dòng máu trách nhiệm và danh dự vẫn còn luân lưu không ngừng, vẫn còn ngổn ngang những suy tư về tiền đồ dân tộc. Và vì, thứ hai, thế hệ tiếp nối vẫn có những thành phần còn suy nghĩ như cô! Hy vọng, sau khi đọc được những dòng chữ này, cô sẽ hạnh diện “*cất cao đầu bước đi*” vì Bố và Chú Bác của cô đã hy sinh tuổi thanh xuân cho đất nước, bảo vệ miền Nam được sống tự do trong suốt hơn 20 năm, trong đó có cô. Thật đáng tiếc!

Ban Đỗ Trọng Đạt K29, USA

“Bố của tớ là ông ĐỒ SAO đã gửi check \$50.00 cho cậu. Nhớ viết cảm ơn Cụ nhé mày. Cụ có nhiều bạn Võ Bị trên NC lắm đây... Làm ơn hỏi Chằng coi có nhận được check của tớ gửi DH cho Cụ nữa ko? Cụ ông 90 tuổi, tớ mới lên North Carolina thăm và mừng sinh nhật 90 tuổi của Cụ... Cụ khen Cậu quá chừng... nào là: ...”cái anh này là người Việt gốc Nùng sao mà giỏi quá... tờ báo Đa Hiệu rất hay, bài vở thật chọn lọc,

trình bày đẹp, KO lỗi chính tả, ít cắt gián (chữ nghĩa v+)... còn nhiều lắm mà tớ nhớ ko hết, nhưng làm tớ phải nháy vô lấy điểm mà khoe, “Thằng đó là bạn cùng khóa của con đấy Bố. Nó chỉ ngán con khi con cầm bút thôi và vừa dụ khi, vừa răn đe, vừa năn nỉ con rằng thì là, “Mày có cầm bút đánh ai thì đánh chứ đừng có đánh tao nhé, coi chừng đấy, tao có tam đẳng từ lò võ NT Phong K24, bây giờ viết bài cho tao đi...” Người Nùng họ giỏi như vậy nên tướng Dư quốc Đống bên Nhảy dù ngày xưa mới chọn họ làm đệ tử ruột đấy Bố... Tiếc là số báo này sẽ là số báo cuối cùng nó phụ trách... Hiền thần mà phải về hưu sớm, uống thật Bố nhi... Ê, Cầu, tao dùng chữ hiền thần của NT Hà mai Trường K26 khi ông gặp thằng Nguyễn Đình Thụ K29 hôm ĐH/THVB bên Texas. NT Trường gọi thằng Thụ là Hiền thần Đại đội F29 hồi Tân khóa sinh và còn nói mấy hung thần F29 tân khóa sinh là Đỗ Trọng Đạt, Nguyễn Hùng Phi... Trời đất... tụi mình là Tân khóa sinh mà bị Khóa 26 huấn luyện gọi ngược là hung thần! Hèn chi ông NT Trường đi tao te tua thời đó... tới giờ này vẫn còn bị đi... heheheh... PS: Tao bom mày mà KO nói đến BBT/ĐH, ko có nghĩa là mày hưởng tiếng thơm một mình đâu đấy nhé Cầu...”

Con khi, cứ hẹn mãi, 6 số đợi mong mà chẳng thấy bài viết của mày đâu cả! Vậy là bài mày hứa đã lỡ “chuyên đề” rồi nhé! Cho gọi lời cảm ơn ông Bố của mày, vậy Cụ cũng là... bố nuôi của tao! Đại Hội Võ Bị kỳ 19, tao có gặp lại NT Hà Mai Trường K26. Ông “phán” mày là hung thần cũng không sai đâu, còn Thụ là hiền thần thì nên xét lại vì tao bị nó “phang” hai lần bằng cây viết... xà mâu vào yết hầu trên diển đàn Võ Bị, gần chết! Xét lại, xét lại?!

Cô Tina Trang Hồ TH, USA

“Tôi là một thân hữu của Đa Hiệu từ số 80... nghĩa là lâu lắm rồi và vẫn tiếp tục cho tới nay. Sau khi tôi nhận được Đa Hiệu 99, tôi đổi địa chỉ mới và có thông báo trong phiếu hồi báo kèm theo chi phiếu ủng hộ. Nay xin thông báo cho các anh biết và mãi được là thân hữu của Đa Hiệu, một đặc san quân đội mà tôi rất thích từ trước và sau 1975.”

Chúng tôi đã gọi ĐH99 đến địa chỉ mới, xin lỗi có sự thiếu sót vừa qua. Chúng ta mất nhiều sau cuộc chiến, nay chỉ còn có nhau, biết có thêm những người như cô khiến chúng tôi cũng cảm thấy ấm lòng. Một số người đã ngoảnh mặt làm ngo và cúi đầu mà đi, thật đáng buồn và đáng tiếc!

NT Nguyễn Quang Lạc K26, USA

“KÍNH THƯA CÁC BẠN VÀ CÁC CHỊ K29. HỒM NAY 16/6/2014, N GÀY C UỐI GHI DA NH DA TIỆC ĐẠI HỘI 1 9 TVBQGVN, TỔNG CỘNG K26 CÓ 7 GIA ĐÌNH GHI DANH THAM DỰ: T OÁN-HÙNG-LIỆT-TRƯỜNG- LONG- NHON-LẠC. NH AN DỊP NÀY, GIA ĐÌNH NHÀ NẠC SẼ MỞ CỬA ĐÓN TIẾP CÁC BẠN VÀ CÁC CHỊ CÙNG THÂN HỮU TỪ CHIỀU THỨ BẢY, JULY 05. THỨC ĂN VÀ UỐNG NẠC ĐÃ LO LẮNG ĐẦY ĐỦ, BAO GỒM CÁC MÓN SƠ KHỞI: MÓN LAI R AI... L ẤU MÔNG C Ô... L ẤU SEAFOOD... GÀ QUÝ PHI... BÚN MĂNG VỊT, HỘT VỊT LỘN, HỘT GÀ LỘN... CHÁ GIÒ... TÔM RANG MUỐI... GÓI HÉN XÚC BÁNH TRẮNG, CLAIM CHOWDER... BÁNH MÌ BÒ KHO, CHÁ ÓC BÁNH ĐÚC TÔM THỊT, BÒ NƯỚNG L Á LỘT, C Á TRÚNG CA NADA CHIÊN DÒN, BÁNH BỘT LỘC, BÁNH ÍT TRẦN, CƠM CHIÊN CÁ MẶN V.V... ĐỒ UỐNG G ÔM X O, JACK D ANIEL, M ERLOT... BUD, HEINEKEN... SAU KHI NHẬU ĐÃ SẼ CÓ MỘT NỒI CHÁO GÀ GIẢI NHIỆT... WOW!!! MONG GẶP CÁC BẠN CÁC CHỊ VÀ THÂN H ỮU... KHÔNG SAY K HÔNG VỀ... NẠC KINH MƠI. TB: BTC/ĐH19 CHO BIẾT LÀ CÓ CHỦ BÚT ĐA HIỆU VỀ TUỜNG TRÌNH, XIN MỜI ANH CHỊ TSU A CẦU K29.”

NT Nguyễn Quang Lạc K26 kính, nếu không làm thì NT ở ĐĐ C, chúng ta đã đi công tác Chiến Tranh Chí nh Trị tại Quảng Tín? Còn anh bạn Nguyễn Đức Lâm K29, đàn em chưa được hân hạnh gặp mặt, dù nghe tiếng là người có hoa tay và là một thành viên tích cực của Hội Võ Bị Houston. Riêng quý NT K26 thì đàn em đã bị NT Đào Quý Hùng than phiền là hay ăn nói "lè mè", NT Hà Mai Trường gọn gàng trong bộ đồ bông hoa dù, kỹ sư đẹp trai của hãng Boeing, NT Nguyễn Thanh Toán với cái cằm rất “ấn tượng” thì đã gặp một lần hỏi NT Toán còn ở Long Beach. Những NT K26 khác thì đàn em hẹn gặp trong Đại Hội. Cảm ơn NT Lạc có nhà ý mời vợ chồng đàn em đến

tham dự "nhà hàng trăm món", nhưng hình như trong danh sách rượu bia, NT kể thiếu... một chai?!

"ÁI CHÁ! "CHỮ VIẾT" ĐẶC SAN ĐA HIỆU, ĐỪNG BẢO NẠC THIẾU CHAI LOUIS 13 NGHEN, MẮC QUÁ!!! MẮC QUÁ!!! CHAI HẠNG BẾT BÂY GIỜ CŨNG HƠN \$2,000.00 ĐÓ. MỖI NGÀY NẠC LỤM LON CHỈ ĐƯỢC VÀI ĐÓ... XIN NT KHÓA 29 THÔNG CỜM, CHƠI THỨ KHÁC... NẠC CHỊU CHƠI NHƯNG THUA NT JAMES... CỨ TỚI CHƠI THOẢI MÁI ĐỒ ĂN VÀ ĐỒ UỐNG NẠC KHÔNG T HIẾU MÓN GÌ. LOUIS 13 T HÌ NẠC KHÔNG C Ó NHƯNG CORDON BLEU THỈ DỄ THÔI, SẼ CÓ MỘT CHAI CHO KHÓA 29....OK??? NẠC K26 KHÔNG LÓI DỐC...THỈNH THOẢNG LÓI HƠI XẠO THÔI... NẠC LÓI THẬT NẢN LẦY VỚI K29... RỒI, XONG! NẠC MỚI VỪA ĐEM VỀ 1 CHAI CORDON BLEU 1 LÍT TẶNG KHÓA 29... K26 KHÔNG ĐƯỢC U ÓNG CB , K 26 CHỈ ĐƯỢC UỐNG XO MÀ THÔI!"

"Tân Khóa Sinh Tsu A Cầu, Đại Đội D, Khóa 29, xi n nói: R Ồ!" Vâng, vợ chồng đàn em sẽ đến chung vui với hai Khóa, thoải mái như người "Hà Lợi", dù sinh ra tại Hải Phòng! Bái phục NT, đàn em chỉ ước ao chai 750ml thôi, thế mà đàn anh chơi luôn chai... 1lít! Hà, hà! Không biết có bao nhiêu tay K29 chịu "chia xẻ" đây, hay chỉ toàn là Vũ Thị, Nguyễn Thị... thì đàn em xin phép miễn đi họp ngày Chủ Nhật bầu THT mới?! Lần này James ACầu bị tổ trách rồi, NT Lạc ơi? Quý NT K26... PLEASE HELP! Nhưng chẳng lẽ quý NT K26 lại tiếp tục hành xác K29 như năm nào? Chà, CB rồi XO, đàn em đúng là "chuột sa hủ... rượu" của NT Lạc, hà, hà! Nhìn hình thì thấy NT v ẫn oai phong, lẫm liệt như ngày nào, thêm bộ râu nữa, vậy chắc là NT... dô dô dữ lắm! Kính chờ xem!

(Kính mời đọc bài "Tuờng trìn sinh ho ạt Khóa 26 & Khóa 29: Đến Với Nhau Tại Nhà Anh Chị Lạc" của chị Tealan K26/1 trong số này)

Mới trở về nhà sau Đại Hội, cảm ơn NT và chị Lạc đã cho chúng tôi, hai Khóa 26 v à 29, m ột bữa ăn "nhớ suốt đời". Thời TKS, K29 mà được quý NT K26 tiếp đãi như thế thì hay biết mấy, có bắt tụi tui tấn công mấy... ba-ti-măng thì chúng tôi cũng làm một cách... thiện chí, chứ không tiểu xảo, tà tà như lá rụng... mùa thu! Ngày vui qua đi, nếu có dịp chúng ta nên tiếp

tục giữ truyền thông này dù, trước khi vào tiệc, NT đã tuyên bố "K26&K29 Xóa Bỏ Hận Thù!" Thay mặt K29 tham dự, chúng tôi chân thành cảm ơn quý NT K26 và các chị đã đón tiếp, đã tổ chức "bữa tiệc anh em" để hai Khóa có dịp ôn lại chuyện xưa trên ngọn đồi 1515, "phạt nhau nhiều, thương nhau thêm". Quý NT K26 rất "ĐÀN ANH" trong bữa tiệc.

NT Đào Quý Hùng K26, USA

"Ông Chủ Viết Đặc San Đa Hiệu, tui đâu có nói ông lẽ mề bao giờ. Tui chỉ nói Chủ Viết Đặc San Đa Hiệu ưa lẽ mề thôi. Hình như ai mần chủ viết cũng lẽ mề như sợ thiếu bài vở, thiếu tiền in nên lúc mỗ gặp mẹt ai cũng phân với trần. Ông bi giờ có uống nổi một chai bia không mà còn hỏi chai này chai kia, nổ quá, để coi Cầu bi giờ có còn như Cầu ngày xưa...??? Ông Ku Nạc, tui nghe nói khóa Hâm Chín hồi còn trong mùa Tân Khoa Sinh họ ăn giữ lắm, liệu bấy nhiêu món ăn thức uống vợ chồng thầy chuẩn bị có đủ cho tui tui hay là gần nhà thầy có tiệm phở nào mở cửa thật khuya không? Sau hết, bà xã tui hỏi thăm chị Cầu có đi không? Hẹn gặp NT Chêm Chú Tư Cầu và toàn ban Hâm Chín tuần sau goác cần câu. Ku Nạc, Có Cầu là điều tui rất vui, tui tui biết nhau r ò lắm. Tuy là khóa đàn em nhưng rất có tài, có thiện chí, hoạt động đã lâu ở Cali, từng giữ nhiều chức vụ quan trọng, một người mà thâm tâm tui rất mến phục. Tui nghe nói lúc này Cầu không còn được khỏe chứ hồi xưa cũng dô dô dữ lắm. Hâm Chín chơi "rụ" sang không đó ngen, Ku Nạc!"

Trong Đại Hội Khóa 26 vừa rồi, NT viết "report" phê thẳng em này "ăn nói lẽ mề" trên sân khấu sau khi bàn K29 hết một chai CB và NT Nguyễn Phước Ái Đình K26 "bồi dưỡng" thêm một chai XO. Còn c huyện lẽ mề chữ nghĩa thì thẳng em này lẽ mề thiệt, vì sao? Vì chờ mãi chẳng thấy nhà văn K26 ĐQHùng gửi bài! May mắn có một bài của NT Cao Văn Tiêm, nhưng tiếc rằng lại không đăng được vì... dài quá! Cắt khúc thì uổng! Lý do đàn em hỏi NT Lạc, "NT kể thiếu một chai?" là có ý muốn xin phép NT Lạc cho đàn em mang đến một chai để uống cùng mọi người! Không ngờ bị ông la quá, khiến đàn em

nhớ lại những ngày tháng đầu đời binh nghiệp, chẳng ai quên được; lúc đó, TKS/K29 thuộc loại "em mới... lần đầu" đã bị SVSQ/CB/K26 hung bạo, dữ dằn, ác ôn... hành hạ te tua, nhưng bây giờ sao thấy quý NT dễ thương chi lạ!? Hồi đó, hành nhau càng nhiều; bây giờ, thương nhau bấy nhiêu!

Chi Nguyễn Xuân Riên K19, USA

“Nguyên Thy ước mong được góp chút tình với đại gia đình Võ Bị trong những vần thơ nhỏ: Tình Thắm Alpha. Nếu quý anh thấy được xin cho đăng vào đặc san Đa Hiệu.”

Được đây! BBT có ý chọn sau khi thấy đề tựa có chữ “Alpha”. Nội dung cũng hay, đầy đủ ý nghĩa, một câu chuyện tình đẹp, hào hùng của một chàng trai Võ Bị.

NT Lê Quốc Toàn K20, USA

“Chúc các bạn sức khỏe để tiếp tục những số mới đậm đà ngời Trường Mẹ, cho chúng ta các bước thăng trầm, tự hào trong cuộc sống.”

Vâng, chúng ta có quyền tự hào trong cuộc sống hôm nay vì chúng ta đã sống không thẹn với lòng mình trong cuộc chiến vừa qua. Bây giờ còn sinh hoạt với nhau trong tình nghĩa anh em, cùng hướng về quê nhà để tranh đấu cho một Việt Nam tự do, dân chủ và nhân quyền. Chúng ta hãy hiên ngang, ngẩng mặt mà đi dù đã qua bao thăng trầm của cuộc sống, dù lịch sử đã sang trang!

Chi Nguyễn Mộng Hùng K17, USA

“Xin chân thành cảm ơn các Anh đã gửi Đa Hiệu cho tôi. Đây là món ăn tinh thần đối với tôi trong những ngày còn lại ngắn ngủi này.”

Chi viết có vẻ bi quan, đàn em không được biết hoàn cảnh để có lời an ủi. Riêng món ăn tinh thần này sẽ được gửi đều đều đến Chi.

NT Lê Xuân Thọ K24, USA

“Cảm ơn các NT và ND đã và đang vất vả nặng nề... voi để Đa Hiệu được phát hành liên tục.”

Nhiệm kỳ tiếp, một NT K24 làm Chủ Bút, chắc chắn Đa Hiệu sẽ được phát hành liên tục. “No question about it!”

NT Nguyễn Thành Sang K28, USA

“NT Quốc khỏe không? NT vẫn tiếp tục vàc báo đi gửi! Cho tôi gửi yếm trợ Đa Hiệu, hy vọng sau số này NT sẽ rảnh rồi.”

NT viết, tôi đọc nhưng không hiểu? NT Trần Trí Quốc K27 hạ phiên lâu lắm rồi, đàn em đang “tuần sự” đây. NT Quốc vẫn khỏe và đã về hưu. NT cứ tiếp tục gửi yếm trợ dù KHÔNG “theo dõi” tình hình Đa Hiệu từng số một.

NT Nguyễn Thành Tâm K26, USA

“Tôi đã nhận được ĐH100 anh gửi thêm cho tôi qua lời nhắn của Đỗ Trọng Kiên K29. Nhân đây tôi xin gửi hoàn lại tiền cước phí phụ trội này (\$5.00US) cùng chút ít đóng góp thêm vào quỹ Đa Hiệu. Rất trân trọng tinh thần phục vụ của quý anh và quý NT trong BBT.”

NT là một trong những vị “đàn anh mẫu” của TKS/K29. Người cán bộ cao lớn, đàng hoàng, hiền thần của đám TKS chúng tôi. Không đàng hoàng sao được, bây giờ NT còn tự giác đóng tiền “phạt” khi nhận thêm một cuốn Đa Hiệu. K29 cũng có một người mang tên Nguyễn Thành Tâm, thuộc Đại Đội D29, cùng phòng với đàn em, rất tài hoa, văn võ song toàn, Á Khoa. Rất tiếc, Tâm K29 đã mất tích sau khi trốn trại tập trung cải tạo cùng một số anh em Võ Bị, trong đó có NT Nguyễn Hữu Thức K22, từng là SQ/CB/ĐĐT/ĐDD.

NT Trần Ngọc Toàn K16, USA

“Xin vui lòng đính chánh trong bài viết “Huế Oi Kỷ Niệm” của Hương Thủy: Cựu SVSQ Thủ Khoa K19 Võ Thành Kháng tử trận tại Bình Giả và cô giáo tên là Thương Nhất thay vì Thương Nhất.”

Cám ơn NT đã “sửa lưng” tác giả, hình như tác giả là em gái của một NT K28, không sao, người nhà cả mà! Hôm tham dự 3 ngày Đại Hội tại Houston, đàn em quan sát thấy NT

vẫn còn đi làm... “Quân Cảnh”, một mình đứng hiên ngang nơi góc sân để giữ an ninh trật tự trong lúc cử hành nghi lễ cũng như lúc hội họp. Nhìn sơ, không ai biết NT được trang bị đầy đủ “đồ nghề”... theo toa bác sĩ. Thấy NT còn khỏe mạnh, hiên ngang là đàn em vui rôi, chẳng bù năm kia nghe NT hát bài “Một Mai Gĩa Từ Vũ Khí” mà... thương.

NT Trần Ngọc Linh K21, USA

“Lần đầu tiên được đến nhà Nguyễn Phước Ái Đình phụ giúp quý vị “chuẩn bị” gửi báo Đa Hiệu đến tất cả cựu SVSQ và thân hữu. Nhận thấy tấm lòng hướng về Trường Mẹ của quý vị, chúng tôi vô cùng ngưỡng mộ và kính phục. Hy vọng sẽ có mặt ở ĐH102 cùng làm việc với quý vị.”

Không cần hy vọng, NT và chị luôn được đón tiếp với cà phê, bánh ngọt và ăn trưa với bánh mì bò kho! Hẹn gặp.

NT Hồ Thiêm K21, USA

“Tôi có một tấm hình chụp Khóa 1/72 Praise (Thiết kế và Qu ân Trị Chương Trình) gồm nhi ều NT Võ Bị như: Đ/U Quảng K17, Đ/U Rong K19, Đ/U Hải K19, Đ/U Lâm K19, Đ/U Hách K20, Đ/U Thiêm K21, Th/Tá Liêm (Trường Võ Bị)... Tôi sẽ gửi tặng các NT nào có mặt trong hình, kèm theo là tấm money order yếm trợ Đa Hiệu.”

Trong tấm hình gồm 20 sĩ quan khoá sinh, có lẽ NT là người trẻ nhất. Hai năm trước, NT rất may mắn khi về tham dự tiệc T át Niên Võ Bị, NT và chị đã trúng giải xổ số độc đắc \$500US của Hội Võ Bị Nam Cali. Chúc chị Thiêm mau khỏe lại để còn đến tham dự với anh chị em trong Hội. Cuối tuần này Đại Hội Khóa 21 tại Nam Cali, NT có tham dự không? Đàn em đang chờ gặp NT Trần Như Xuyên K21 từ Úc qua, NT Bùi Bồn K21 từ Illinois đến và có thể NT Trần Quang Đạt K21 từ Washington DC về...

Cô Nguyễn Ái TH, USA

“Đính kèm chút tiền c òm (chi phí ếu) để gọi là “hậu phương yếm trợ tiền tuyến”. Cầu mong Đa Hiệu mỗi ngày một

thăng tiến. Nhân tiện gửi quý anh hai bài thơ “con cóc” đọc cho vui. Nếu thấy OK thì xin chia sẻ (trình làng), cảm ơn.”

Đã gửi hai “con cóc” của chị qua quý NT trong BBT, tôi xin báo trước là các “ông đầu bếp” này khó tính lắm, khó biết được con cóc nào sẽ được đưa lên... “menu”? Hãy đọc góp ý của hai tay đầu bếp, “Tôi thấy quá nhiều bài thơ cho 102 và nhiều bài thật sự... khó nuốt. BBT luôn chủ trương nâng cao giá trị nội dung, cho nên sự gọn lọc cũng vô cùng cần thiết.” và “Tôi đề nghị mỗi tác giả một bài thôi và chúng ta sẽ chọn bài nào được đăng vào kỳ họp tới.” Chị chờ nhé, chúc may mắn.

NT Đình Văn Huân K14, USA

“Tôi sang Hoa Kỳ năm 1993, H.O. 18. Từ 1996, tôi có viết một số bài đăng trên Việt Báo Kinh Tế, Sài Gòn Nhỏ và ViệtWeekly. Nay tuổi đời đã trên 88 rồi, nên không viết cho tờ báo nào nữa. Nay nhân đọc lại các bài đã viết, tôi thấy có bài “Chiếc mũ của quân nhân QLVNCH” hợp với Đa Hiệu nên tôi gửi đến quý vị, nếu được chấp thuận xin nhờ đánh máy lại và cứ đăng...”

Thường thì Đa Hiệu không đăng lại bài đã phổ biến trên những phương tiện truyền thông khác, nhưng trong trường hợp của NT, trên 88 tuổi, không còn viết nữa thì đàn em thử trình lên BBT xem sao? Nếu Ok thì đàn em sẽ rất vui lòng bị... mỗi tay!

Chi Vũ Xuân Nghiêm K23, USA

“Nhờ anh Cầu đánh máy dùm nếu bài “Nhớ Về Bố” được đăng.”

Bài viết cảm động, súc tích, ngắn gọn. Tôi có cùng một tâm trạng khi được may mắn săn sóc Ba Mẹ vào những ngày cuối đời của hai đáng sinh thành. Hạnh phúc cho những ai còn được phụng dưỡng cha mẹ già yếu.

Cô Minh Tâm Lê TH, USA

“Tôi là một người luôn đọc Dac san Đa hiệu, vì cung có một chút vui VB. Hôm nay mao m uoi viet thu nay mong anh

giúp họ, trong số Báo 100 có mục tra lời thu tin, La thu dau tien, tra loi co Nguyen thi Huyen Nga o Phap, co Huyen Nga la nguoi toi dang tìm bay lau nay. Anh có thể giúp cho tôi email của H Nga hoa c anh có thể chuyển email của tôi đến cô ấy, muon van cam ta anh.”

Tôi đã gửi thư ngắn này đến cô Huyền Nga. “Thân gửi cô Hu yền Nga, hôm qua tôi có nhận được điện thoại của cô Minh Tâm, một độc giả Đa Hiệu. Cô Minh Tâm nói rằng có biết cô và nhờ liên lạc giúp, đó là lý do có lá thư ngắn này. Cô Minh Tâm cho biết thêm là, hồi xưa hồi xưa, có quen một NT Khóa 24 của chúng tôi, đã hy sinh tại chiến trường, mà cô có quen biết gia đình NT này. Đính kèm là địa chỉ, email và số phone để cô tiện liên lạc.” Chúc cô Minh Tâm may mắn tìm được người quen và hẹn gặp tại Đại Hội Khóa 21.

Ban Nguyễn Đình Tinh K29, USA

“Để tôi CC Chủ Bút xem bác Chí nói đúng không nhe, “Bài này của chị, tôi đoán có thể sẽ xuất hiện trong số Đa Hiệu sắp tới. Báo Đa Hiệu kỳ lắm, nhiều khi mình không gửi bài mà tự nhiên, bằng một cách nào đó, bài viết của mình lại được chọn đăng. Phèo””

Đúng, bài của chị Đức K29 đang được BBT đem ra bàn thảo. Nếu BBT OK, NT Nguyễn Hàm K25 sẽ liên lạc với tác giả xem thử có cho phép đăng không. Alô, bạn Chí Phèo, theo tôi được biết, chuyện đăng bài mà không xin phép tác giả không phải là "policy" của BBT Đa Hiệu NK 2012-2014. Thêm một điều nữa, hầu hết những bài đã đăng báo khác, ngay cả trên diễn đàn, nếu biết được, cũng không được ưu tiên chọn đăng. Lâu lâu cũng có trường hợp ngoại lệ như trường hợp này.

Cô Nguyễn Thi Huyền Nga TH, France

“...Nga vừa nhận được Đa Hiệu số 101, rất vui khi thấy Nga lại được đăng thơ và trả lời thư. Cảm ơn Tòa Soạn và Ban Biên Tập. Nga rất ấm lòng nhưng cũng rất áy náy vì sợ các anh chị em bạn trong gia đình Võ Bị nói sao Nga được trả lời hoài mỗi kỳ! Sau Đại Hội kỳ 19, Tòa Soạn lại thay đổi địa chỉ và

nhân sự. Mai một khi nhận được Đa Hiệu, Nga lại phải viết vài lời về mình nữa. Nên Nga cứ muốn là Tòa Soạn cũ vì đã quen. Nhưng chắc là không được vì phải luân phiên. Nga cầu chúc Đại Hội được thành công tốt đẹp...”

Tôi đã chuyển bài của cô, “Kính chuyển BBT hai bài thơ, đã được đánh máy lại, của cô Huyền Nga từ Pháp Quốc, người em gái hậu phương hay "khen" BBT, số báo nào cũng viết 4 trang thư tay và hai bài thơ! Đàn em bị than phiền đăng bài thân hữu, có lẽ là do cô này mà ra có sự đây?” Nhưng nếu người than phiền biết rằng cô là “người nhà” của các Khóa 23, 24 và 25 thì chắc sẽ thông cảm. Đặc biệt là người nhà của NT Vũ Cao Hiến K24. Cô Huyền Nga, năm 2016, Đại Hội Võ Bị kỳ thứ 20 sẽ tổ chức tại Nam Cali, “bản doanh” của Tổng Hội và Đa Hiệu, mời cô đến tham dự để “giác mơ” của cô thành sự thực, “Mong một lần được tham dự Đại Hội Võ Bị để gặp mặt chào hỏi các anh chị tác giả các bài viết trong Đa Hiệu, như các anh Đoàn Phương Hải, Captovan, Vương Mộng Long, Huỳnh Văn Phú... các chị Áu Tím, Vivân, Tường Thủy, Ngu Lắm Cơ, Kathy Trần v.v. và các anh chị thi sĩ khác nữa.” Hẹn gặp cô tại Đại Hội Võ Bị kỳ 20 tại Nam Cali!

NT Bửu Ngô K16, USA

“Anh Cầu cho tôi gửi \$50.00 yểm trợ Đa Hiệu. Nhờ đừng kể những chi tiết tôi vừa tâm sự lên trên Đa Hiệu, phiền lắm, nghe cho biết thôi, anh nhé!”

Cám ơn NT yểm trợ Đa Hiệu, anh em chúng ta đã có một buổi nói chuyện vui vào buổi sáng sớm ngày Đại Hội Võ Bị 19 bên Houston. Đàn em buồn cười lúc đó, 5:30 sáng, đang lò dò tìm điếm hẹn với K29 thì gặp NT đi ra nên hỏi liền, “NT cũng đi phụ giúp ban trang trí phải không?” NT trả lời ngon ơ, “Không! Bây giờ lớn tuổi rồi, không ngủ được nên dậy sớm tìm chỗ tản bộ! Anh có phải là Tsu A Cầu K29?” Ngơ ngác, đàn em hỏi lại, “Vâng, nhưng tại sao NT biết đàn em mà đàn em không biết NT?” NT tự tin, “Tôi là Bửu Ngô K16, bạn c của Nguyễn Văn Úc K16, đang ở phòng kế bên.” Thế là anh em chúng ta rủ nhau ra “parking lot”... nói chuyện và “kiểm soát” hai NT K25,

Nguyễn Xuân Thắng và Phạm Hữu Đa, cùng hai ông bạn K29, Nguyễn Đức Lâm và Nguyễn Văn Long, dựng lại Công Trường cho buổi lễ chào cờ.

Ban Nguyễn Đức Lâm K29, USA

“Cuối tuần rồi, lấy lại phong độ sau hai tuần lễ lo cho Đại Hội Võ Bị 19, tao có gặp NT Nguyễn Xuân Thắng K25, dù sao cũng rất thân tình từ năm 75, hai anh em cùng ôn lại những ngày Đại Hội 19 đã qua, vui cũng có và buồn cũng có, xem rất nhiều hình ảnh rất đẹp, nhất là hình toán QOK đã tập dợt mỗi tuần trong 3 tháng. Tao có hỏi NT Thắng có thể lấy hình toán QOK cho hình bìa Đa Hiệu 102, NT Thắng cũng đồng ý nhưng nhờ tao hỏi ý kiến mày, nếu OK thì NT Thắng sẽ "ê đít" lại và gửi cho mày (có thằng bạn làm lớn cũng được thom lây). Mày có thể liên lạc với NT Thắng, NT Thắng cũng sẽ cung cấp rất nhiều hình ảnh của ĐH 19 cho Đa Hiệu 102. Chúc vợ chồng mày luôn vui mạnh để K29 luôn "phục vụ tốt" như thằng Từ Thanh đã nói.”

"Chí lớn gặp nhau", mày chẳng cần hỏi ý kiến, anh em trong BBT đã có ý như vậy, chắc chắn hình bìa sẽ có toán QOK ngoại trừ nếu có lỗi lầm nặng nề quá đáng như mang dây biểu chương ở... vai... phải?! Cảm ơn các bạn K29 đã tiếp đón và cho K29 những ngày vui thoải mái vừa qua. Bây giờ tao đang ở thương trường, tình hình chiến sự vẫn còn gây cấn, chưa biết ngày nào cuộc chiến này mới tàn? Nhấn Từ Thanh là thằng Cầu chưa "phục vụ tốt" được, phải chờ đến khi "thương trường im tiếng súng!"

NT Nguyễn Xuân Thắng K25, USA

“Tôi sẽ xem lại ngày hôm nay và cho anh & N/T Đạm hay. Chúc vui & khoẻ nha. P.S. Hỏi nhỏ, c hìng nào K29 - 40 Năm Xuống Núi? Hỏi để chuẩn bị khăn gói quả mướp đi tham dự... (nếu được mời! Hi...Hi...)”

Sáng nay họp BBT cho ĐH102, hỏi ra mới biết là NT Hoàng Xuân Đạm K20 đã có nhiều hình ảnh về Đại Hội Võ Bị Kỳ 19, nhưng không biết hình nào BTC sẽ chọn cho toán Quốc

Quân Kỳ cho hình bìa ĐH102. Nếu BTC có ý chọn một tấm nào đó thì xin vui lòng gọi về NT Đạm. Cám ơn NT đã tặng chai XO, sau khi K29 (Võ Văn Long-Dallas, Vũ Tiến Hỷ-Michigan, Nguyễn Đình Thụ-Virginia, Từ Thanh-Arkansas, Nguyễn Văn Hiệp-California và Tsu A C àu-California) và N T Tr ần Văn Niếu K27 dọn sạch sân khấu Kim Sơn lúc... 1:30AM! Khóa 29 sẽ khui chai này năm tới vào dịp tổ chức họp mặt "Khóa 29 - 43 Năm Tình Bạn". Nghe nói, BTC đã đồng ý là lần này sẽ có mục giới thiệu quan khách và quý N T tham dự; chẳng bù, đàn em nhớ lần trước, "Khóa 29 – 40 Năm Tình Bạn", BTC nhất định không "chơi" với các chức sắc Võ Bị! Đàn em bị "bé cái lằm" lần đó. Lần này y t hì c hắc... OK, vậy bạn Lâm nhớ mời N T Thắng nhé!

Ông Trần Đức Lai TH, France

"... Trong số nạn nhân của tên VC này có 4 người Nùng. Xin đề nghị quý vị hỏi thăm gia đình các người này lấy thêm chi tiết đưa lên Internet, và tích cực tham gia vào việc truy tìm cùng tổ cáo y. Đề nghị hai anh Cầu và Chẳng xem có thể phổ biến và kêu gọi trên ĐA HIỆU thêm thì càng tốt. Xin thành thực cảm ơn."

Bản tin này đã được phổ biến rộng rãi trên internet và các chương trình truyền thông tại Nam Cali, "... Đến tháng 7-1978 cũng chính y, được dân báo cho biết có một số tàn quân nữa ở trong rừng quanh đó, tôi xuống lại hay ra chợ Phú Hoa mua lương thực (dân dành cho), nghe vậy y cho mai phục bắn chết 6 người tại chỗ, bắt sống 4 người, bốn người này cũng bị y bắn chết sau hai ngày. Tên bốn người này: Vòng A Lý, Lý Phát Sáng, Siêu Nhật Kiêu và Vòng A Sáng, bốn anh này thuộc lính Lôì Hồ (dân tộc Nùng), người Phương Lâm..." Tên VC này, Nguyễn Đức Chương, chắc chắn sẽ bị đồng hương nhận diện và tố cáo nếu còn ở Nam Cali!

NT Nguyễn Phán K24, USA

"Rất tiếc(!), ngày mai Linh già phải đi cày kiếm tiền độ nhật, do đó, không thể đến "dựa c ô t" để học nghề (đã bỏ 14

năm rồi, nên bây giờ cũng thuộc dạng "lờ mờ" với những câu chuyện của Đa Hiệu. Chúc vui, Linh già."

NT yêu cầu đề được gặp BBT Đa Hiệu NK 2012-2014, đàn em mời ngay! Khi bắt đầu phiên họp của BBT để chọn bài cho ĐH102, đàn em thông báo "Linh Già" không đến được, khiến mọi người cứ tưởng là N T N guyễn Qu ốc Đổng K 13 không... đến họp! Vậy là NT mất tô hủ tíu Nam Vang rồi, "Xin quý Thầy cố gắng đến đông đủ, sau buổi họp mời quý Thầy dự lễ rửa lon (gắn Alpha) của TKS L.K.Phước tại Asia Quán của NT Mũ Đỏ Triệu Cháy. Chủ xị Lờ Qờ kính mời. LK Phuoc K25."

NT Đổng Duy Hùng K21, USA

"NT Cấp, sớ dĩ đàn em muốn nhìn mình trong đoạn đầu cũng có lý do. Đó là chỉ vì ĐH, một người phải vô cùng khó khăn mới viết được một bài, thế nhưng vẫn cố gắng đóng góp cho sự phồn phú của đặc san để nổi bật lên sự nín thinh của các nhà văn VB? Đàn em đâu dám phán"mà chỉ dựa vào uy tín của NT họ Tô để đưa ra đề nghị đấy thôi."

Mấy hôm nay, đàn em đánh máy mệt nghỉ, bây giờ mới bắt đầu trả lời thư tín với một cái đầu đầy "hận thù, tức tối" từ công việc làm ăn bên ngoài, chắc lời văn sẽ giống người! Đọc xong bài của NT, đàn em xin "Yes", bài nhẹ nhàng, đầy đủ. Chúc mừng NT, tân Đại Diện K21, nhiều nghị lực, sức khỏe, may mắn để đảm nhiệm trọng trách "tự nguyện" nhận lấy và được sự tín nhiệm hoàn toàn của bạn bè cùng khóa. Rất kính phục tinh thần tự giác và tự thắng của NT.

NT Lê Khắc Phước K25, USA

"Kính quý Thầy, trước hết tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý Thầy trong ban biên tập Đa Hiệu đã thẳng thắn, không khoan nhượng đưa ra ý kiến của mình và kết quả là đã có sự... bất đồng. Bất đồng là một yếu tố quan trọng trong một xã hội văn minh, tự do, dân chủ, và tiến bộ... Bây giờ Chubu đã chọn đúng nơi để giải quyết vấn đề, không chỗ nào hay bằng mục "Trả Lời Thư Tín". "Good job, man!" Xin có lời khen. Hoan

hồ BBT/ĐH, tôi đã không chọn làm bãi đáp. Mong rằng ngoài thương trường, T.A.Cầu cũng sẽ giải quyết công việc một cách trọn vẹn như thế này.”

NT ơi, đàn em “khôn nhà, đại chợ”, đang bị một “vô”... gần c hết ngoài thương trường “Supermarket”! Tr ở lại m ục “Quảng cáo hay không quảng cáo?” trong ĐH102, đàn em c ử tưởng BBT sắp có tổn thất nhân sự vào giờ thứ 25, may mắn, chuyện đầu cũng vào đấy như bao lần bất đồng ý kiến trước đây. Chúng ta tôn trọng nguyên tắc đa số, thành thật với nhau, nếu cần thì “hòa hợp, hòa giải”. Một lần nữa, BBT vừa giải quyết một nan đề: “Quảng cáo HAY không quảng cáo?” thành “Quảng cáo NHƯNG không quảng cáo.” Mô Phật! Amen!

Ông Trương Văn Thành TH, USA

“Tìm bạn là Lý Ngọc Đức K20 hay K21 Võ Bị Đà Lạt, cùng ăn và ở trại tù “cải tạo” Z30 Xuân Lộc, Đồng Nai. Chúng tôi mất liên lạc từ ngày ra khỏi trại năm 1983. số điện thoại: 979-693-3558.”

Chúc ông may mắn liên lạc được với bạn tù năm xưa.

NT Hoàng Xuân Đam K20, USA

“Những lần gói báo Đa Hiệu, tôi thường đến trước điểm hẹn, nhà của Ngu yễn Phước Ái Đỉnh K26, để kiểm soát và chuẩn bị đồ nghề. Nơi đây có một căn lều bạt lớn cho sinh hoạt VB và công tác gói báo. Có lần, tôi gặp hai thanh niên rất lễ phép đang dọn dẹp và sửa lại căn lều, chuyện trò mới biết là hai người con trai của anh Ái Đỉnh, Tony và Cảnh Chinh, làm về “construction”... Quý vị nào muốn làm “remodel, add kichen, restroom, electrical, plumbing, anything...” xin vui lòng liên lạc Ái Đỉnh (714) 350-8909 hay Tony (714) 350-4756. Đặc biệt là sẽ có “discount” cho khách hàng Võ Bị.”

Chúc hai cháu Tony và Cảnh Chinh ăn nên, làm ra để còn bảo trì căn lều gói báo của Đa Hiệu.

Giới Thiệu Sách

“Còn Dài Nhớ Thương” của Vi Vân

Kính thưa quý độc giả Đa Hiệu,

Sáng nay, trong phiên họp của Ban Biên Tập, NT Hoàng Xuân Đạm K20 chuyển đưa tặng một cuốn sách, thấy quen, tựa cũng quen quen!?! À, té ra lại là “Bằng Lăng Tím”! Giở trang đầu, “Tái bản lần thứ 1 (tháng 9-2014)”, vậy là sách được tiêu thụ như tôm tươi!

Nhớ lại tiệc liên hoan Đại Hội Khoá 21, cách nay vài tuần, tôi được một chị Võ Bị kéo đến bàn giới thiệu một chị khác đang nhìn mình mỉm cười, “Anh Cầu đâu biết tôi, đi qua còn làm ngo?” Sự thực tôi không nhớ hai chị cho đến khi một chị cười tươi thách đố thì lúc đó mới nhận ra là chị Tường Thúy, thế thì chị thứ hai kia chắc phải là chị Vi Vân, hai người ngồi kế bên phải là NT Hà Mạnh Sơn K20 và không làm đâu được, người vừa cao vừa gầy là NT Trần Văn Chu K20. Hai bà chị hỏi thăm tình hình thương trường; rồi an ủi, khuyến khích thẳng em nên cố gắng để vượt qua cơn “đại nạn”! Cảm ơn hai bà chị thương mến và quan tâm, thẳng em hứa sẽ cố gắng để còn có dịp trở lại... “văn đàn” trong tương lai!

Trở lại cuốn “Còn Dài Nhớ Thương”, đọc lẹ qua những trang giới thiệu của các nhà văn, tôi cảm thấy mình “liều lĩnh” khi viết những dòng chữ này! Nhưng vẫn phải viết vì mình là “chủ bút” đặc san Đa Hiệu!

Có người cho rằng, muốn đi tới thì đừng ngoái lại; nhưng nếu không có quá khứ thì làm sao chúng ta có hiện tại và định hướng đi cho tương lai? Chiếc xe còn có kính chiếu hậu cơ mà! Mỗi người đều có một quá khứ để nhớ, để trân quý và tìm về. Khoảng quá khứ đó là thời niên thiếu, thời vừa mới biết... thương ai không cùng họ; nhớ ai không ở chung nhà? Những tình cảm nhẹ nhàng, bàng bạc đó xuất hiện trong đoạn đầu của “Còn Dài Nhớ Thương”, miền sông nước Cửu Long. Thi sĩ Nguyễn Sa có “Tuổi 13”, nhưng “Còn Dài Nhớ Thương” dám thú nhận cùng người con trai yêu mình, “...*Thôi được, em cũng*

không thể dẫu anh. Em thực sự đã yêu một người, yêu từ trong ký ức của một cô bé 12 tuổi...” Tuổi đó thì làm sao phân biệt được tình bạn và tình yêu? Thật lãng mạn!

Từ đó, chuyện tình tay ba giữa cô gái mới lớn và hai người trai thời chiến, một sĩ quan Cảnh Sát và một sĩ quan Đà Lạt, giăng co trong suốt câu chuyện không có đoạn kết... đẹp, “Ôi đón đầu cho thế hệ trẻ của chúng tôi hôm nay. Chúng tôi không được quyền sống thật, sống đúng với ước mơ của mình. Những người trai trẻ này sẽ bỏ lại sau lưng kỷ niệm, bỏ lại bạn cũ trường xưa, bỏ lại người yêu nhỏ bé và những ước mơ còn dang dở. Rồi mai đây những cánh chim non này sẽ lao vào vùng chiến trận, vào vùng khói lửa ngút trời. Họ là những thiên thần, những người hùng của thế hệ...”

Thế rồi người hùng bị thương vào Quân Y Viện, thiên thần gãy cánh trở về với hòm gỗ phủ màu cờ... Chuyện còn dài... để đọc, còn dài... nhớ thương cho những nhân vật trong truyện!

Kính mời quý độc giả liên lạc về Vivian Nguyễn, P.O. Box 4415, El Monte, CA 91734, USA vivantaydo@yahoo.com để có sách.

Huntington Beach, 20-9-2014

Tsu A Cầu K29

Chủ Bút Đa Hiệu (2012-2014)

MỤC LỤC

-Lời từ biệt.....	BBT	5
-Thông báo Đa Hiệu 2014-2016	Nguyễn Phán K24	23
-Con đường nào cho VN.....	Nguyễn Quốc Đống K13	25
-Nhớ về Thầy.....	Phạm Minh Đức K16	37
-Củi đầu.....	Nguyễn Chánh Trực K20	47
- <i>Thơ</i> -Gặp lại ĐH sau 40 năm.....	Cao Ngọc Sa K24	61
-Sacramento triều dâng.....	Kim Phụng	63
- <i>Thơ</i> -Nhớ về Đalat.....	Hàn Ly Mạc k16	72
-Trận Mậu Thân tại TSN.....	Nguyễn Mỹ Uẩn K15	73
-Đi tìm Alfa đỏ.....	Thy Mỹ Trần Thế Hưng K27	77
- <i>Thơ</i> -Sao không nhớ.....	Trần Văn Lương	80
-Vẫy tay ngậm ngùi.....	Hương Thủy	83
-Giọt nắng cho người.....	Chị Hà Mạnh Sơn K20	91
-Đại Hội XIX.....	Phạm Văn Hòa K18	113
-Vợ chồng lưng còng.....	Philato K19	135
- <i>Thơ</i> -Ngày mất nước.....	Phan Văn Lộc K30	145
- <i>Thơ</i> - Sài gòn của ta.....	Nguyễn Đông Giang K19	146
-Mắm và rau.....	Ấu Tím	147
-Bài tình ca mùa Thu.....	Chị Trần Văn Chu K20	161
-Tìm về mái trường xưa.....	Trần Kim Bảng K20	175
- <i>Thơ</i> - Mai về.....	Ngân Anh	182
-Oanh! Giờ này.....	Chị Nguyễn Thiện Nhơn K26	183
- <i>Thơ</i> -Tiễn biệt Nguyễn Thế Anh....	Nguyễn Đức Thạch K24	190
-Đường trần mây nẻo.....	Chị Huỳnh Bá An K20	191
- <i>Thơ</i> -Bài thơ Lâm Viên.....	Lê Anh K27	206
-Đại Hội TPB Kỳ 8.....	Captovan K19	207
- <i>Thơ</i> Lan Đàm.....	Lan Đàm	226
- <i>Thơ</i> -Mẹ ở đâu?.....	Chị Dương Văn Chiến K19	228
-Một góc quân trường ...	Tsu A Cầu K29	229
- <i>Thơ</i> -Tình thăm Alfa.....	Chị Nguyễn Xuân Riện K19	245

-Khóa 19 hợp mắt.....	Phóng viên K19	247
-Khóa 26&29 hợp mắt.....	Nguyễn Thiện Nhơn K26	258
-Có những chuyên đi.....	Nguyễn Hội K20	261
-Thơ-Trời già.....	Vũ Văn Táp K28	267
-Thơ-Lần khám xét cuối cùng...	Bùi Phạm Thành K22	269
-Nhớ về Bó.....	Nghiêm Dung	270
-Tin buồn-Tin Vui.....	BBT	273
-Danh sách ủng hộ ĐH.....	BBT	288
-Thư Tín.....	Tsu A Cầu K29	300
-Mục Lục.....	BBT	323

